Amanda Quick

GHIẾN DỊCH TRÁI TIM

[illegible]

— [illegible]

Chiến dịch trái tim

Tác giả: Amanda Quick

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

Giới thiệu

Trong giấc mơ hoang đường nhất, Venetia Milton cũng không ngờ được vị hôn phu của nàng lại ĐỘI MỒ SỐNG DẬY, phá hỏng một buổi sáng đẹp trời…

Bởi đó là vị hôn phu nàng chỉ mới ranh mãnh "sắm" được sau một đêm hoan lạc. Anh chàng xuất thân dòng dõi mà nàng mượn danh để thuận lợi tiến vào xã hội London, hòng gây dựng sự nghiệp nhiếp ảnh gia thời thượng, chứ không hề có ý gắn bó lâu dài, đừng nói đến hôn nhân. Vị hôn phu mà cái chết đã được đăng khắp các mặt báo. Nhưng người đàn ông đó, vẫn sống điềm nhiên, lại sắp dõng dạc bước vào cuộc đời nàng. Và sau tất cả những hiểm nguy chàng mang theo, sau tất cả những bông đùa giễu cợt, những toan tính bí hiểm, chàng rắp tâm đánh cắp trái tim nàng một lần nữa, trọn vẹn…

Là tác giả sách bán chạy theo bình chọn của New York Times, Amanda Quick sẽ dẫn dắt bạn qua một chuyến phiêu lưu tình ái đầy đam mê trong thời đại Victoria xưa.

Nhận định

“Một câu chuyện thú vị và sắc sảo về những bí mật… Với đối thoại dí dỏm, các nhân vật đa chiều, kết cấu truyện thông minh và trí khôi hài phong phú, Amada Quick muôn đời được yêu thích lại viết thêm một tác phẩm nổi bật.” - Booklist

“Nếu bạn bắt đầu đọc một cuốn sách của Amanda Quick vào buổi xế chiều, thì chắc chắn bạn sẽ thức trắng cả đêm cùng nó.”- The Denver Post

Mục lục

Mở đầu

Chương 1 Chương 2 Chương 3 Chương 4

Chương 5 Chương 6 Chương 7 Chương 8

Chương 9 Chương 10 Chương 11 Chương 12

Chương 13 Chương 14 Chương 15 Chương 16

Chương 17 Chương 18 Chương 19 Chương 20

Chương 21 Chương 22 Chương 23 Chương 24

Chương 25 Chương 26 Chương 27 Chương 28

Chương 29 Chương 30 Chương 31 Chương 32

Chương 33 Chương 34 Chương 35 Chương 36

Chương 37 Chương 38 Chương 39 Chương 40

Chương 41 Chương 42 Chương 43 Chương 44

Chương 45 Chương 46 Chương 47

Mở đầu

Mãi cuối triều đại Nữ hoàng Victoria…

BỘ XƯƠNG NGƯỜI nằm trên chiếc giường mạ vàng được chạm trổ tinh xảo đặt ngay chính giữa phòng luyện kim cổ xưa nay là hầm mộ của nhà giả kim.

Đống xương hai trăm năm tuổi vẫn còn được vấn trong mớ quần áo tơi tả chắc chắn từng có thời là những loại nhung gấm lụa là cao giá nhất. Bao tay và dép mềm được thêu viền chỉ vàng chỉ bạc bao lấy phần xương của hai bàn tay bàn chân, tạo nên vẻ ngoài rờn rợn của da của thịt.

"Tay thợ may của ông này hẳn là yêu ông ta lắm nhỉ," Gabriel Jones lên tiếng.

"Cho dù có là một nhà giả kim thì khách hàng của anh ta vẫn được quyền có gu thời trang tinh tế chứ," Caleb Jones nhận xét.

Gabriel liếc sang quần áo của cậu em họ rồi xem xét phục trang trên người mình. Quần âu và áo sơ mi vải lanh họ đang mặc phủ đầy bụi bẩn và cáu ghét nhưng cả quần áo lẫn đôi ủng của họ đều được làm thủ công, vừa vặn như in.

"Có vẻ như là nét biểu trưng của dòng họ nhỉ," Gabriel bảo.

"Thêm một nét duyên cho huyền thoại dòng họ nhà Jones đây mà," Caleb đồng tình.

Gabriel tiến đến gần giường và giơ đèn lên cao hơn. Dưới ánh sáng chập chờn, chàng có thể nhìn ra những ký hiệu giả kim thuật bí ẩn dành cho thủy ngân, bạc kim loại và vàng viền thành hoa văn trang trí trên vạt áo rộng của bộ xương khô. Những họa tiết tương tự cũng được chạm khắc trên đầu giường bằng gỗ.

Trên sàn nhà cạnh giường là một chiếc hòm sắt nặng trịch. Hai thế kỷ gỉ sét đóng thành lớp trên bốn thành hòm, trong khi nắp hòm được phủ một tấm kim loại gì đấy mỏng tang nhưng lại không bị ăn mòn. *Vàng*, Gabriel tự nhủ.

Chàng cúi xuống, dùng một mảnh khăn tay sạch tinh lau lớp bụi phủ trên nắp hòm. Ánh sáng phản chiếu lên họa tiết trang trí hình lá và vài ký tự Latin khó hiểu được khắc chìm bằng a xít vào trong tấm vàng mỏng.

“Thật đáng ngạc nhiên làm sao, cả hai trăm năm qua nơi này chưa từng được phát hiện hay bị cướp phá gì cả,” chàng nói. “Theo như người ta đồn đại, nhà giả kim này cũng có kha khá đối thủ và kẻ thù. Đấy là còn chưa kể đến những thành viên của Hội Arcane và người nhà Jones đã truy tìm nơi đây cả hàng bao thập kỷ nay rồi.”

“Nhà giả kim này đã nổi danh vì trí thông minh và tính bí hiểm cơ mà,” Caleb nhắc nhở chàng.

“Lại là một nét biểu trưng của dòng họ nữa.”

“Quả thế thật,” Caleb tán thành. Giọng anh rõ ràng mang hơi hướm tàn nhẫn.

Chàng và người em họ khác biệt nhau trong nhiều mặt, Gabriel nghĩ lại. Caleb thường thiên về suy tư nghiền ngẫm và chìm đắm vào trong những quãng im lặng triền miên. Cậu ta thích dành thời gian ở phòng luyện kim của mình trong cô độc. Không thừa hơi cho khách khứa đến tham quan thăm hỏi hay bất cứ ai khác trông chờ nhận được chút ít phép lịch sự và đôi ba thói xã giao từ mình.

Trong hai người thì Gabriel trước nay tính khí vẫn luôn cởi mở và ít thất thường hơn, nhưng dạo gần đây chàng tự thấy mình liên tục dai dẳng vùi mình trong thư viện riêng. Chàng biết rằng mình không chỉ đang tìm kiếm kiến thức mà còn cả thú tiêu khiển, có lẽ thậm chí là lối thoát, trong những nghiên cứu của mình.

Cả hai người đều đang trốn chạy, mỗi người một kiểu riêng, khỏi những khía cạnh chỉ có thể được xếp vào hạng *không bình thường* trong bản chất của chính họ. Gabriel thầm nghĩ. Chàng ngờ rằng dù họ đang lùng sục điều gì thì cả hai cũng sẽ chẳng thể tìm thấy nó ở trong phòng luyện kim hay trong thư viện.

Caleb săm soi một trong những quyển sách cổ. “Chúng ta cần được trợ giúp mới có thể chuyển những cổ vật này đi được.”

“Ta có thể thuê người trong làng,” Gabriel đáp.

Một cách máy móc, chàng bắt đầu vạch ra kế hoạch hành động để đóng kiện và chuyên chở mọi thứ đồ trong phòng luyện kim kiêm lăng mộ của nhà giả kim. Phác thảo kế hoạch hành động là việc chàng rất thạo. Không ít lần cha chàng từng bảo rằng khả năng hoạch định chiến lược của chàng có liên quan mật thiết đến năng lực tâm linh bất thường của chàng. Tuy nhiên, Gabriel lại thích nghĩ rằng khả năng đó của mình là sự biểu hiện của một *phần bình thường* trong chàng chứ chẳng phải siêu thường gì. Chàng khao khát muốn tin rằng mình thực sự là một người đàn ông hiện đại có lý trí logic, chứ không phải một thứ man di mọi rợ chưa kịp tiến hóa.

Gabriel gạt những suy nghĩ khó chịu ấy sang một bên để tập trung vào kế hoạch vận chuyển các cổ vật. Ngôi làng gần nhất cách đây cũng cả vài dặm. Ngôi làng bé xíu và chắc chắn tồn tại được qua bao

thế kỷ nay nhờ vào việc chuyên chở hàng lậu. Đấy là một cộng đồng dân cư biết giữ bí mật, nhất là khi có dính dáng đến tiền. Hội Arcane thừa khả năng bỏ tiền ra mua lấy sự kín tiếng của cả ngôi làng này ấy chứ, Gabriel thầm nghĩ.

Khu vực hẻo lánh vùng duyên hải mà nhà giả kim đã chọn làm nơi đặt pháo đài luyện kim của ông ta cho đến tận ngày nay vẫn là một nơi hoang vắng. Hẳn hai trăm năm trước nơi đây còn hoang sơ và vắng lặng hơn nhiều, chàng tự nhủ. Phòng luyện kim kiêm lăng mộ này được xây cất ẩn mình trong lòng đất bên dưới những tàn tích của một tòa lâu đài cổ xưa đổ nát.

Mới lúc nãy khi chàng và Caleb rốt cuộc cũng mở được cửa vào phòng luyện kim thì một làn gió xú uế mang mùi tử khí đã ùa ra đón hai người. Cơn gió này khiến cả hai phải thối lui ra sau mà há hốc miệng ho sặc sụa.

Ngầm cùng nhau thỏa thuận, cả hai quyết định chờ cho đến khi không khí trong gian phòng được cơn gió hanh khô từ đại dương thổi vào làm thoáng đãng hơn rồi mới bước vào.

Vào được bên trong, họ phát hiện ra một căn phòng sắp xếp bàn ghế theo kiểu phòng nghiên cứu hàn lâm. Những bộ sách cổ bọc bìa da, gáy sách đã nứt nẻ sờn mòn, được sắp dọc dài trên kệ sách. Hai cây chân nến sẵn sàng đứng đó, chỉ đợi được găm nến vào và châm ngọn.

Các dụng cụ hai trăm năm tuổi đã được nhà giả kim sử dụng để theo đuổi các thí nghiệm của mình nằm ngăn nắp trên chiếc bàn thao tác dài. Những bình đựng bằng thủy tinh bị bụi bám ken dày. Các món đồ dùng bằng kim loại, mỏ đèn và ống thổi nghẹt cứng gỉ sét.

“Nếu trong này có thứ gì giá trị thì chắc chắn nó ở trong chiếc hòm kia thôi,” Caleb bảo. “Tôi không thấy chiếc chìa khóa nào cả. Chúng ta nên phá khóa ngay tại đây hay phải chờ cho đến khi ta mang nó trở lại trụ sở của Hội Arcane nhỉ?”

“Tốt hơn là chúng ta nên tìm hiểu xem mình đang xử lý thứ gì đây.” Gabriel đáp. Chàng ngồi thụp xuống bên cạnh chiếc hòm nặng nề để coi xét ổ khóa bằng sắt. “Nếu trong hòm này mà có cả một kho báu đầy vàng hay đá quý, thì nhất thiết ta phải bảo vệ những thứ bên trong cẩn trọng hơn trên chuyến trở về.”

“Ta phải tìm dụng cụ để nạy mở nắp này ra.”

Gabriel nhìn sang bộ xương khô. Một vật bằng kim loại lấp ló dưới một bàn tay bọc trong găng.

“Tôi nghĩ tôi nhìn thấy chìa khóa rồi đây,” chàng bảo.

Chàng với tay xuống cẩn thận nhấc những ngón tay bọc găng lên để lấy chìa khóa ra. Có tiếng răng rắc khe khẽ. Bàn tay tách lìa khỏi cổ tay. Gabriel thấy mình đang cầm một chiếc găng tay đầy những mảnh xương.

"Quỷ thật," Caleb lẩm bẩm. "Đúng là lạnh cả sống lưng. Tôi cứ tưởng loại chuyện này chỉ xảy ra trong mấy cuốn tiểu thuyết giật gân thôi chứ."

"Chỉ là một bộ xương thôi mà," Gabriel vừa bảo vừa đặt chiếc găng tay cùng những thứ chết chóc trong ấy xuống chiếc giường cổ. "Một bộ xương hai trăm năm tuổi."

"À, nhưng tình cờ đây lại là bộ xương của ngài Sylvester Jones, nhà giả kim, tổ tiên của dòng họ chúng ta đồng thời là người sáng lập nên Hội Arcane," Caleb than. "Theo như đồn đại thì người đàn ông này vừa giảo hoạt vừa nguy hiểm. Biết đâu ông ta lại không muốn phòng luyện kim của mình bị phát hiện ra sau từng ấy năm."

Gabriel lại thụp xuống bên cạnh chiếc hòm sắt. "Nếu coi trọng sự riêng tư của mình đến thế thì lẽ ra ông ta không nên để lại manh mối dẫn đến chỗ này trong hàng loạt thư từ viết trước khi chết chứ."

Những bức thư ấy đã nằm mục ruỗng ra trong kho lưu trữ văn kiện của Hội cho đến khi chàng tìm thấy chúng mấy tháng trước và giải được những mã riêng của nhà giả kim.

Chàng tra thử chiếc chìa vào ổ khóa và biết ngay là sẽ chẳng có tác dụng gì.

"Gỉ sét quá rồi," chàng thông báo. "Đem dụng cụ lại đây nào."

Mười phút sau, cùng nhau hiệp sức, hai người họ đã cạy mở được hòm. Cái nắp chần chừ nâng lên. Tiếng bản lề kẽo kẹt rên rỉ. Nhưng chẳng có vụ nổ nào, chẳng có lửa phụt ra hay bất cứ điều ngạc nhiên đáng sợ nào khác.

Gabriel và Caleb nhìn vào trong hòm.

"Vậy là đi tong cái ý nghĩ tìm được một kho vàng bạc đá quý rồi nhé," Caleb lên tiếng.

"Cũng may là chúng ta không tiến hành chuyến thám hiểm này với hy vọng tìm được kho báu," Gabriel tán đồng.

Vật duy nhất chứa trong chiếc hòm sắt là một cuốn sổ ghi chép nho nhỏ bìa da.

Chàng nhặt cuốn sổ lên và hết sức thận trọng mở ra. "Có lẽ trong này sẽ chứa phương thuốc mà nhà giả kim đã ám chỉ trong các văn bản và thư từ của mình. Hẳn là ông ta coi cuốn sổ này quan trọng hơn

hẳn vàng bạc và đá quý."

Những trang giấy ố vàng chi chít nét chữ viết tay ngay ngắn của nhà giả kim, tất cả đều bằng tiếng Latin khó hiểu.

Caleb rướn người tới trước để nhìn kỹ hơn mớ chữ cái, con số và ký hiệu dường như là vô nghĩa phủ đầy trên trang đầu tiên.

"Lại được viết bằng một loại mã riêng chết tiệt khác của ông ta rồi," Caleb vừa nói vừa lắc đầu.

Gabriel lật qua một trang, "Tình yêu dành cho điều bí ẩn và các mật mã là một truyền thống mà những thành viên của Hội Arcane đã hăng hái duy trì trong suốt hai thế kỷ qua."

"Cả đời này tôi chưa từng gặp đám người nào lập dị như những thành viên của Hội Arcane, vừa mê muội vừa thích sống ẩn dật."

Gabriel cẩn thận gấp sổ lại và nhìn vào mắt Caleb, "Có những người sẽ bảo rằng cậu và tôi cũng lập dị không kém nếu không muốn nói là kỳ quặc hơn bất cứ người nào trong Hội đấy."

"*Lập dị* chắc chắn không phải là từ chính xác để mô tả chúng ta đâu." Quai hàm Caleb nghiến lại. "Nhưng rồi tôi sẽ chóng tìm ra từ nào đó thích hợp hơn thôi mà."

Gabriel không bàn cãi gì. Thời trẻ họ từng say sưa với *thói lập dị* của chính mình, coi tính nhạy cảm cá biệt của mình là điều rất đỗi bình thường. Nhưng sự trưởng thành và chín chắn đã khiến họ có cái nhìn khác, thận trọng hơn nhiều.

Giờ đây, còn khó sống hơn, Gabriel thầm nghĩ, chàng thấy mình lại phải đối phó với một người cha có suy nghĩ cấp tiến đang ngày càng nhiệt tình ủng hộ cho các học thuyết của Darwin. Ông Hippolyte Jones dứt khoát muốn người thừa kế của mình kết hôn càng nhanh càng tốt. Gabriel biết chắc cha mình đang âm thầm muốn khám phá xem liệu khả năng siêu linh bất thường mà con trai ông đang sở hữu có mang tính di truyền hay không.

Còn lâu chàng mới để cho mình bị ép phải dự phần vào công cuộc thí nghiệm của phép tiến hóa, Gabriel thầm nghĩ. Nói đến việc tìm vợ thì chàng thích tự mình tiến hành cuộc săn hơn.

Chàng nhìn sang Caleb. "Có khi nào cậu thấy rằng chúng ta là thành viên của một hội rặt những kẻ lập dị sống ẩn dật thích giấu giếm và luôn bị ám ảnh bởi những điều bí ẩn và lạ kỳ không?"

"Nào phải lỗi của chúng ta cơ chứ," Caleb thốt lên, khom người xuống săm soi một trong những dụng cụ xưa cổ đặt trên bàn thao tác. "Khi chúng ta chấp nhận vào hội, ấy là chúng ta chỉ thực hiện

nghĩa vụ làm con mà thôi. Anh cũng như tôi đều biết rõ, mấy ông già của chúng ta hẳn sẽ rất phẫn nộ nếu chúng ta không chịu tham gia cái hội quý báu của hai ông ấy. Vả lại, anh thì có gì mà phải phàn nàn cơ chứ. Chính anh đã thuyết phục tôi đồng ý tham gia từ đầu đến cuối cái nghi lễ quỷ quái ấy cơ mà."

Gabriel liếc xuống chiếc nhẫn mã não màu vàng đen trên tay phải mình. Mặt nhẫn được khắc nổi ký hiệu của lửa trong thuật giả kim.

"Tôi biết rõ lắm chứ," chàng bảo.

Caleb thở hắt ra. "Tôi nhận thấy hồi ấy anh đã phải chịu áp lực rất lớn phải gia nhập hội."

"Phải." Gabriel đậy nắp hòm nặng nề lại và nghiên cứu những con chữ bí ẩn được khắc chìm vào trong lớp vàng. "Hiển nhiên tôi hy vọng đây không phải là một câu trù yếm nào của thuật giả kim. *Kẻ nào to gan mở chiếc hòm này ra sẽ phải hứng lấy một cái chết kinh hoàng ngay khi mặt trời ló dạng*, hay là đại loại thế."

"Chắc chắn đây là một lời nguyền hay cảnh báo gì đấy rồi." Caleb nhún vai. "Những nhà giả kim thời xưa nổi tiếng về những chuyện này lắm. Nhưng anh và tôi là con người thời hiện đại, phải không nào? Chúng ta đâu có tin vào những điều nhảm nhí như thế."

NGƯỜI ĐẦU TIÊN BỎ MẠNG chỉ ba ngày sau đó.

Tên hắn là Riggs. Hắn là một trong những người làng mà Gabriel và Caleb đã mướn để thu gom cổ vật trong khu mộ của nhà giả kim và bảo đảm cho những kiện hàng được an toàn chất lên toa xe vận chuyển.

Xác chết được phát hiện trong một con hẻm cũ gần bến tàu. Riggs bị đâm hai nhát. Nhát đầu tiên xuyên qua ngực. Nhát thứ hai cứa đứt cổ. Một lượng máu lớn đọng thành vũng khô quánh lại trên mặt đá cũ. Hắn ta bị giết chết bằng chính con dao của mình. Con dao nằm bên cạnh xác, lưỡi dao đọng vệt máu khô đen.

"Theo tôi biết, Riggs là kẻ không gia đình chỉ thích nhậu nhẹt, chơi gái và mắc mớ vào những cuộc ẩu đả trong quán rượu," Caleb thông báo. "Theo lời dân địa phương thì Riggs chẳng chóng thì chầy rồi sẽ gặp kết cục đen đủi mà thôi. Người ta cho là rốt cuộc hắn đã vướng vào một trận ẩu đả mà đối thủ của hắn hoặc nhanh nhẹn hoặc là may mắn hơn."

Anh nhìn sang Gabriel; vẫn đang chờ đợi mà chẳng nói năng gì.

Chấp nhận chuyện có muốn tránh cũng không được, Gabriel ngồi xổm xuống bên cạnh xác chết.

Chàng ngần ngại nắm đằng chuôi nhặt con dao lên, tập trung chú ý vào món hung khí giết người và chuẩn bị tinh thần đón nhận cơn chấn động từ nhận thức lạnh băng mà chàng biết rõ hắn đang đón chờ mình.

Trên chuôi dao vẫn còn sót lại luồng năng lượng mạnh mẽ. Dù gì thì vụ sát hại mới chỉ xảy ra cách đấy vài giờ. Những cảm giác bạo liệt vẫn còn bám lấy lưỡi dao, đủ mạnh để khơi nguồn cho một luồng chấn động đen tối tận thẳm sâu trong chàng.

Mọi giác quan của chàng nhạy bén hẳn ra. Như thể chàng đột nhiên trở nên cảnh giác hơn theo một kiểu siêu hình mơ hồ nào đó. Phần đáng ngại là khát khao săn mồi mãnh liệt đã làm máu chàng sôi sục.

Gabriel vội thả tay ra, con dao rơi loảng xoảng xuống nền đá, chàng đứng dậy.

Caleb chăm chú quan sát chàng. "Sao hả?"

"Riggs không phải bị giết bởi một kẻ xa lạ đang trong cơn nóng giận hay hoảng loạn đột ngột," Gabriel bảo. Chàng lơ đễnh co bàn tay vừa nắm lấy con dao lại thành nắm đấm. Đây là một cử chỉ vô thức, một cố gắng vô ích để trút bỏ dấu vết tội ác còn vương lại lẫn thôi thúc săn lùng đang vây lấy chàng. "Kẻ gặp hắn trong con hẻm này, dù là ai, đã đến đây với ý định dứt khoát là phải giết hắn. Đúng là máu lạnh."

"Có lẽ là một anh chồng bị cắm sừng hay một kẻ thù xa xưa nào đấy."

"Chắc đây là lời giải thích khả dĩ nhất." Gabriel đồng ý. Nhưng chàng có thể cảm thấy được những mũi châm nhận thức đang làm cho tóc gáy mình dựng đứng cả lên. Cái chết này không phải là một sự kiện lẻ loi. "Căn cứ vào tiếng tăm của Riggs, chắc chắn chính quyền địa phương sẽ kết luận là vậy. Tuy nhiên, tôi lại nghĩ chúng ta nên kiểm qua ruột các kiện hàng."

Caleb nhướng mày. "Anh tin là có lẽ Riggs đã đánh cắp một trong những món đồ khảo cổ và cố bán nó cho kẻ đã sát hại hắn sao?"

"Chắc là vậy."

"Tôi cứ tưởng chúng ta đã đồng ý rằng trong phòng luyện kim của nhà giả kim ấy chẳng có thứ gì đáng tiền lắm, nói gì đến đáng một mạng người chứ."

"Thôi ta hãy đi báo cho các nhà chức trách rồi mở xem các kiện hàng nào." Gabriel lặng lẽ bảo.

Chàng quay mình vội vã rảo bước về phía đầu hẻm, lòng những muốn hết sức gia tăng khoảng cách giữa mình và nơi mang dấu vết bạo lực kia. Lòng khát khao được săn lùng vẫn nằm trong tầm kiểm

soát nhưng chàng đã có thể cảm nhận được nó đang thì thào nham hiểm, hối thúc chàng mở lòng đón nhận mặt tính cách kia của chàng, cái phần mà chàng e sợ rằng chẳng có chút nào văn minh hiện đại cả.

PHẢI MẤT MỘT HỒI LÂU để kiểm kê hết các cổ vật đã được gói ghém cẩn thận và chuẩn bị được chuyển đi dựa vào danh sách những cổ tác mà Gabriel và Caleb lập ra. Rốt cuộc chỉ thiếu mất một món.

"Hắn ta đã cuỗm cuốn sổ chết tiệt ấy rồi," Caleb ghê tởm buột miệng.

"Giải trình việc thất thoát này cho hai ông bố của chúng ta chẳng dễ chịu chút nào đâu, chứ đừng nói gì đến việc giải trình cho Hội đồng Trị sự."

Gabriel đăm chiêu nhìn chiếc hòm rỗng không. "Chúng ta đã tạo điều kiện dễ dàng hơn cho hắn vì chúng ta cạy mở nắp hòm lên sẵn rồi. Hắn chẳng phải nhọc công gì để thó được cuốn sổ. Nhưng kẻ nào lại muốn có được cuốn sổ ấy kia chứ? Chẳng qua đấy chỉ là một cố bút uyên thâm thú vị chép đầy những lời lan man ngơ ngẩn của một tay giả kim già nua điên loạn thôi mà. Vật ấy chỉ mang ý nghĩa lịch sử đối với những thành viên của Hội Arcane mà thôi, mà có là thế cũng chỉ vì Sylvester là người sáng lập ra Hội."

Caleb lắc đầu. "Dường như vẫn còn có kẻ tin rằng phương thuốc ấy sẽ có tác dụng thật. Kẻ sẵn lòng ra tay giết người để đoạt cho được phương thuốc ấy."

"À, có một điều quá rõ rồi đây. Chúng ta vừa mới chứng kiến sự khởi đầu của một phần bổ sung mới mẻ vào những huyền thoại của Hội Arcane."

Caleb cau mày. "Lời nguyền của Sylvester – nhà giả kim chăng?"

"Nghe cũng kêu đấy chứ."

Chương 1

Hai tháng sau…

CHÀNG LÀ NGƯỜI ĐÀN ÔNG mà nàng đã chờ đợi bao lâu nay, một người tình mang sứ mạng hủy hoại đời nàng. Nhưng trước hết nàng muốn chụp ảnh chàng đã.

"Không," Gabriel Jones đáp. Chàng băng qua căn phòng đọc sách được bài trí phong phú, cầm lấy

bình rượu mạnh rót kha khá vào hai ly. "Ta có mời cô đến trụ sở Hội Arcane để chụp ảnh ta đâu, thưa cô Milton. Ta thuê cô đến để chụp ảnh bộ sưu tập những cổ vật và tạo tác của Hội thôi mà. Chắc cô thấy ta có vẻ lẩm cẩm rồi, nhưng ta thì vẫn muốn nghĩ rằng mình chưa thật sẵn sàng để được xếp vào hàng đồ cổ đâu nhé."

Gabriel nào phải là một món đồ cổ, Venetia thầm nghĩ. Thật ra, từ chàng nàng cảm nhận được sức mạnh và sự tự tin của một người đàn ông đương thì sung mãn. Diện mạo của chàng từng chút từng chút đều toát lên vẻ thanh xuân đủ khiến nàng như thiêu thân lao đầu vào ngọn lửa rần rật bao đam mê cấm kỵ.

Nàng đã mất quá đủ thời gian chờ đợi để tìm cho ra người đàn ông thích hợp với nhiệm vụ ấy rồi, Venetia tự nhủ. Theo những chuẩn mực của xã hội thượng lưu thì nàng đã quá tuổi mà một quý cô còn có thể mong được kết hôn. Rồi từ khi bố mẹ mất trong một vụ lật tàu một năm trước những nghĩa vụ dồn dập đã niêm kín số phận của nàng. Chẳng có được bao nhiêu quý ông khả kính chịu cưới một phụ nữ sắp đến tuổi băm, lại là người chu cấp duy nhất cho hai đứa em ruột và một bà dì chưa chồng. Vả lại, những hành vi của cha nàng còn làm cho nàng thêm vô cùng nghi ngại bản chất của hôn nhân.

Nhưng nàng không muốn sống nốt phần đời còn lại mà không được biết đến niềm đam mê thể xác thuần túy. Một cô gái trong tình cảnh của nàng ấy mà, Venetia thầm nhủ, có quyền được tự tay sắp đặt niềm sướng khoái cho mình.

Kế hoạch quyến rũ Gabriel là một thách thức lớn lao vì nàng không có kinh nghiệm thực tiễn trong lĩnh vực này. Ừ thì, mấy năm qua cũng có đôi ba lần tán tỉnh à ơi đây đó nhưng chẳng lần nào thu được kết quả gì to tát hơn vài cái hôn tập sự.

Sự thật là, Venetia chưa bao giờ gặp được người đàn ông đáng để nàng đánh liều dấn thân vào một chuyến phiêu lưu tình ái. Sau cái chết của bố mẹ nàng, nhu cầu tránh xa những bê bối tai hại đã trở nên khẩn thiết. Việc đảm bảo tài chính cho cả gia đình phụ thuộc hoàn toàn vào sự nghiệp nhiếp ảnh gia của nàng. Nàng không được phép gây ra điều gì có nguy cơ gây tổn hại cho sự nghiệp ấy.

Nhưng thời khắc kỳ diệu tại trụ sở Hội Arcane quả nhiên là cơ hội từ trên trời rơi xuống; là một món quà mà nàng chưa khi nào nàng mong được nhận.

Món quà ấy xuất hiện theo cách trần tục nhất, Venetia nhớ lại. Một thành viên của Hội Arcane bí ẩn đã bắt gặp những tác phẩm nhiếp ảnh của nàng ở thị trấn Bath và đã tiến cử nàng cho Hội đồng Trị sự của Hội. Hình như, Hội đồng trước đấy đã muốn tìm người chụp ảnh lưu trữ các hiện vật trong bảo tàng của họ.

Công việc sinh lời này đã mang đến cho nàng một cơ hội vô tiền khoáng hậu để hiện thực hóa những ước mơ ái tình thầm kín nhất của mình.

“Tôi sẽ không tính thêm tiền chụp chân dung cho ngài đâu,” Venetia vội đáp. “Món tiền trả trước đã bao gồm mọi chi phí rồi mà.”

Và còn là một khoản hời nữa chứ, nàng thầm nghĩ, cố gắng không để lộ vẻ hài lòng. Nàng vẫn còn choáng váng với món tiền hậu hĩ đến khó tin mà Hội Arcane đã thanh toán trước vào tài khoản ngân hàng của nàng. Nói trắng ra, vận may bất ngờ ấy sẽ thay đổi cả tương lai của nàng lẫn gia đình nhỏ bé của nàng. Nhưng nàng không cho rằng giải thích điều này cho Gabriel biết lại là việc khôn ngoan.

Trong chuyên môn của nàng hình ảnh là tất cả, dì Beatrice luôn không hề do dự mà nói rõ ra như vậy. Nàng phải tạo ấn tượng cho khách hàng của mình rằng tác phẩm của nàng xứng đáng với từng đồng trong mớ tiền khổng lồ họ đã trả.

Gabriel nở nụ cười lạnh lùng bí hiểm của riêng mình và trao cho nàng một trong hai ly rượu. Khẽ chạm phải những ngón tay chàng, một thoáng rạo rực râm ran lan dọc từng sợi thần kinh của Venetia. Mà đây không phải là lần đầu tiên nàng đón nhận được cảm giác ấy.

Venetia chưa từng gặp gỡ người đàn ông nào giống Gabriel Jones. Chàng mang đôi mắt của một thầy phù thủy xưa. Đôi mắt chất chứa bao điều bí mật thẳm sâu không tài nào dò thấu. Ánh lửa bập bùng trong lò sưởi bằng đá to tướng tỏa một lớp sáng vàng kim lên những bề mặt và góc cạnh của một khuôn mặt đã được những nguồn lực, mãnh liệt khắc tạo nên. Chàng bước đi với dáng vẻ uyển chuyển nguy hiểm của một dã thú săn mồi, và chàng trông hết sức nam tính lẫn lịch thiệp trong bộ quần áo dạ tiệc trắng đen được cắt may khéo léo.

Nói tóm lại, Venetia thầm nghĩ, chàng thật hoàn hảo cho những gì nàng đang dự tính.

“Chi phí không phải là vấn đề, thưa cô Milton, mà ta chắc rằng cô cũng đã biết rõ thế rồi,” chàng bảo.

Cả thẹn, nàng nuốt vội một ngụm brandy và lòng thầm cầu mong nền ánh sáng lấp lửng bóng tối kia sẽ che giấu khuôn mặt đỏ bừng của mình. Tất nhiên chi phí không phải là vấn đề rồi, nàng bực bội nghĩ. Căn cứ vào cách bày biện nội thất quanh nàng đây, thì Hội Arcane rõ ràng tồn tại nhờ vào một gia tài kha khá.

Sáu ngày trước nàng đã đến với một đống đá lổn nhổn được gọi là trụ sở Hội Arcane này, trong một cỗ xe tân thời, êm ái do Gabriel phái đến đón nàng tại trạm tàu hỏa trong làng.

Tay xà ích lực lưỡng thuộc kiểu người kém thân thiện, sau khi xác định danh tính của nàng rồi thì chẳng nói thêm gì. Anh ta nhấc hòm đựng quần áo rồi cả hòm đựng các tấm kính ảnh khô, chân máy ảnh lẫn hóa chất rửa ảnh thật dễ dàng như những chiếc hòm ấy chỉ chứa toàn lông vũ. Còn nàng nhất quyết muốn tự mình mang lấy máy ảnh.

Chuyến đi từ nhà ga kéo dài gần hai tiếng đồng hồ. Trời đêm buông xuống và Venetia bắt đầu thấy lo khi nhận ra mình đang bị dẫn đi mỗi lúc một sâu hơn vào chốn hoang vu, gần như chẳng có ai sinh sống.

Cho đến lúc tay xà ích lầm lì đánh xe đến trước một dinh thự cũ kỹ được xây dựng trên tàn tích một tu viện còn xa xưa hơn nữa, thì Venetia chỉ còn đủ sức che đậy cảm giác bồn chồn đang cuộn lên trong nàng. Thậm chí nàng đã bắt đầu thắc mắc liệu mình có phạm phải một sai lầm nghiêm trọng khi nhận lấy cái công việc được trả hậu hĩnh quá đáng này không nữa.

Mọi sự sắp xếp đã được tiến hành qua thư từ. Amelia, em gái nàng, đang đảm nhận vai trò trợ tá của nàng, đã lên kế hoạch sẽ theo tháp tùng nàng. Nhưng vào đúng phút cuối Amelia lại bị cảm nặng. Dì Beatrice đã rất lo cho nàng phải một mình đi làm việc nhưng cuối cùng thì nhu cầu tài chính cũng thắng thế. Khi món tiền kếch xù kia đã được bỏ vào nhà băng rồi thì Venetia chẳng bao giờ cân nhắc đến chuyện từ chối dự án này.

Địa điểm biệt lập của trụ sở Hội Arcane khiến nàng nghi ngại sâu sắc nhưng lần gặp mặt đầu tiên với Gabriel Jones đã dập tắt mọi nỗi lăn tăn trong lòng nàng.

Vào đêm đầu tiên được người quản gia gần như câm lặng dẫn đến gặp chàng, Venetia hầu như bị một luồng nhận thức kinh ngạc làm cho choáng ngợp. Cảm xúc ấy mãnh liệt đến nỗi khiến cho tất thảy các giác quan của nàng dựng lên kích động, bao gồm cả loại tơ tưởng hết sức đặc biệt mà nàng luôn giữ bí mật không cho ai biết ngoài những thành viên trong gia đình mình.

Chính lúc ấy cảm hứng cho kế hoạch quyến rũ vĩ đại của nàng lóe lên.

Đây là một người đàn ông thích hợp, một không gian và thời điểm thích hợp. Sau khi rời khỏi trụ sở Hội Arcane rồi thì sẽ rất hiếm có khả năng nàng gặp lại Gabriel Jones. Thậm chí trong tương lai nếu họ có run rủi chạm trán nhau, nàng vẫn có cảm giác chàng sẽ rất hào hiệp giữ kín bí mật cho nàng. Nàng nghi là chính chàng cũng có đôi ba bí mật của riêng mình ấy chứ.

Gia đình, khách hàng và hàng xóm láng giềng của nàng ở Bath sẽ chẳng khi nào biết được chuyện gì đã diễn ra ở đây, Venetia thầm nghĩ. Khi ở trong trụ sở của Hội Arcane thì nàng được tự do thoát khỏi những lề thói nghiêm ngặt của xã hội thượng lưu theo một cách mà nàng sẽ chẳng khi nào được hưởng thêm lần nữa.

Cho mãi đến hôm nay nàng vẫn mạnh dạn ôm hy vọng rằng, bất kể là nàng có thiếu kinh nghiệm thực tiễn đấy, nhưng công cuộc quyến rũ Gabriel vẫn đang suôn sẻ. Từ những tia nhìn sục sôi thi thoảng nàng bất ngờ nhận thấy trong mắt chàng lẫn quẩng năng lượng bao bọc lấy hai người khi họ cùng ở trong một căn phòng, nàng biết mình đã hấp dẫn chàng.

Mấy ngày qua họ đã cùng nhau dùng những bữa tối kéo dài thân mật hoặc đàm đạo vô số đề tài

phấn khích bên lò sưởi. Họ lại cùng nhau dùng bữa điểm tâm được người quản gia kiệm lời dọn ra vào buổi sáng, rồi sau đấy bàn bạc cặn kẽ về các kế hoạch chụp ảnh trong ngày. Dường như Gabriel cũng thích thú được ở bên nàng như chính nàng vậy.

Duy chỉ có một vấn đề. Đây đã là đêm thứ sáu nàng ở lại trụ sở Hội Arcane này, ấy thế mà từ bấy đến nay Gabriel chưa một lần tỏ ra muốn ôm nàng trong tay, chứ đừng nói đến việc bồng nàng lên một trong những phòng ngủ trên lầu kia.

Phải, đã có những thoáng gần gũi ngắn ngủi nhưng lại kích thích đến khó tin: bàn tay mạnh mẽ ấm nóng của chàng đặt trên khuỷu tay nàng khi chàng dẫn nàng vào phòng; một lần lơ đễnh vuốt ve dường như không hề chủ ý; và một nụ cười gợi tình hứa hẹn nhiều điều hơn thế nữa.

Tất cả đều thật hàm ý, chắc chắn vậy, nhưng vẫn không phải là điều mà người ta có thể gọi là những biểu hiện rõ ràng cho thấy chàng khao khát nàng nhiều đến nỗi muốn ân ái cuồng nhiệt cùng nàng.

Venetia bắt đầu thấy lo rằng mình đã vụng về làm hỏng việc. Vài ngày nữa thôi là nàng sẽ rời khỏi trụ sở Hội Arcane vĩnh viễn. Nếu nàng không nhanh chóng hành động, những giấc mơ của nàng sẽ vẫn không được hóa thành hiện thực.

“Công việc của cô ở đây, đang tiến triển rất thuận lợi,” Gabriel lên tiếng. Chàng đi đến đứng trước dãy cửa sổ, trông ra ngoài trời đêm tràn ngập ánh trăng. “Cô có cho rằng mình sẽ hoàn tất đúng thời hạn không?”

“Chắc chắn là thế rồi,” nàng thừa nhận. *Xui xẻo thay*, nàng câm lặng thêm vào. Nếu có thể thì hẳn nàng đã vin vào đủ loại cớ để được nấn ná ở đây. “Với ánh mặt trời rực rỡ mà chúng ta có được trong những ngày qua thì tôi không gặp nhiều khó khăn với việc bố trí ánh sáng.”

“Ánh sáng luôn là mối quan tâm hàng đầu của nhiếp ảnh gia, phải không nào?”

“Phải.”

“Người trong làng đồ rằng thời tiết này sẽ vẫn duy trì đấy.”

Lại thêm tin xấu nữa rồi, Venetia rầu rĩ. Thời tiết xấu là cái cớ duy nhất mà nàng có thể nghĩ ra để kéo dài thời gian ở lại đây.

“Thích thật,” nàng lịch sự đáp lời.

Thời gian đang cạn dần. Cảm giác tuyệt vọng bám lấy nàng. Có lẽ Gabriel cũng phần nào khao khát nàng, nhưng dường như chàng quá lịch thiệp nên không muốn manh động.

Các kế hoạch của nàng để có được ít nhất là một đêm đam mê ngoài luân cấm dường như đang bốc hơi ngay trước mắt. Nàng phải ra tay thôi.

Mạnh dạn, nàng uống cạn ly brandy. Chất rượu cay xé tận ruột gan nhưng ngọn lửa ấy cho nàng sự can đảm cần thiết để đứng dậy.

Venetia đặt ly sang bên bằng thái độ quả quyết đến nỗi chiếc ly vang lên đánh *cách* khi va vào mặt bàn.

Ngay bây giờ hoặc sẽ không bao giờ. Liệu chàng có thấy ghê tởm khi nàng cứ thế quăng mình vào trong vòng tay chàng chăng? Dám lắm chứ. Bất cứ người đàn ông tử tế đích thực nào cũng sẽ sững sờ choáng váng trước một hành vi không đứng đắn như thế. Ngay chính nàng nghĩ đến đấy còn thấy ghê tởm nữa là. Nhỡ chàng từ chối nàng thì sao nhỉ? Nỗi ê chề sẽ quá sức chịu đựng.

Tình huống này đòi hỏi sự khôn ngoan tinh tế.

Nàng nhìn quanh tìm cảm hứng. Ngoài trời kia, ánh trăng đổ tràn xuống hiên nhà. Khung cảnh này thì lãng mạn lắm đây, nàng thầm nghĩ.

"Nhân nói đến thời tiết, trong này trở nên hơi quá ấm nhỉ?" Nàng lên tiếng, cố chỉnh giọng thật khẽ khàng. "Có lẽ tôi sẽ ra ngoài hưởng chút không khí trong lành trước khi lui về phòng. Ngài sẽ đi cùng chứ?"

Venetia tiến đến chân cánh cửa lắp kính dẫn ra ngoài hàng hiên bằng những bước chân mà nàng hy vọng là mang phong thái mời gọi, đầy nhục cảm hợp tình hợp cảnh.

"Tất nhiên rồi," Gabriel đáp.

Tinh thần nàng phấn chấn hẳn lên. Có lẽ như thế này lại có kết quả đây.

Gabriel bước theo rồi mở cửa cho nàng. Nàng vừa bước chân ra đến hàng hiên đá thì một luồng khí đêm lạnh bất thần thổi bạt vào nàng. Niềm lạc quan của nàng đột ngột tiêu tan.

Vậy là đi tong cái mánh khóe hay hớm của mình rồi, nàng tự nhủ. Nhiệt độ căm căm thế này thì khó lòng khiến cho Gabriel thả mình vào trạng thái đam mê nóng bỏng được.

"Đáng lẽ tôi phải mang theo tấm chăn quấn chứ nhỉ," nàng vừa bảo vừa khoanh hai tay vòng dưới ngực hòng giữ hơi ấm.

Gabriel gác một chân đi ủng lên bức tường đá thấp bao quanh hàng hiên rồi ngước mắt quan sát bầu trời cao.

"Thời tiết trong trẻo, hanh khô tối nay lại là một dấu hiệu nữa cho thấy đến mai chúng ta sẽ có một ngày tràn ngập ánh mặt trời, thật đấy," chàng bảo.

"Tuyệt vời."

Chàng liếc qua nàng. Dưới ánh trăng nàng có thể thấy được chàng đang mỉm cười bí hiểm.

Trời đất ạ, có phải là chàng đang thấy thích thú với nỗ lực quyến rũ quá kém cỏi của nàng đấy chăng? Thế còn đáng lo sợ hơn là việc chàng có thể từ chối nàng.

Venetia siết chặt hơn vòng tay đang ôm lấy cơ thể và tưởng tượng ra bức ảnh chân dung lẽ ra nàng đã có thể chụp được cho Gabriel nếu chàng cho nàng cơ hội. Bức ảnh chắc hẳn sẽ có những mảng tối bật lên gay gắt, nàng nghĩ, để phản ánh nguồn năng lượng thâm u không thể nhìn thấy được luôn toát ra từ con người chàng.

Biết thế nhưng nàng vẫn chưa thấy cảnh giác. Nàng biết rằng quầng tối siêu hình đang tỏa ra quanh Gabriel là bằng chứng cho ý chí mạnh mẽ và khả năng tự chủ của chàng. Đấy không phải là loại năng lượng đáng lo ngại tỏa ra từ một kẻ cuồng điên hung tàn. Thi thoảng nàng đã được nhác thấy những sắc màu đáng sợ, kỳ quái từ vài người làm mẫu cho nàng chụp chân dung. Những kinh nghiệm lạnh sống lưng ấy chưa khi nào không khiến nàng cảm thấy kinh hoàng khiếp sợ đến phát ốm.

Gabriel Jones lại là người rất, rất khác.

Venetia trầm tư suy nghĩ về đêm nay, về nỗ lực quyến rũ đã thất bại của mình. Đứng ngoài này run lập cập cũng chẳng gặt hái được gì cả. Thôi thì nàng cứ thừa nhận thất bại mà rút lui vào trong không gian ấm áp như thư phòng kia cho rồi.

"Cô đang lạnh kìa," Gabriel lên tiếng. "Mạn phép nhé."

Ngạc nhiên làm sao, chàng mở nút chiếc áo khoác tinh tế của mình và cởi áo ra bằng một động tác nhanh gọn uyển chuyển đầy nam tính. Venetia chưa kịp hiểu thêm gì thì chàng đã choàng tấm áo dày nặng quanh vai nàng.

Lớp lông cừu mịn vẫn còn vương lại sức nóng từ cơ thể chàng, khiến nàng ấm lên ngay lập tức.Nàng hít vào một hơi sâu để bắt lấy dư vị mùi hương của chàng.

Chớ suy diễn quá nhiều từ chút cử chỉ lịch sự này đấy nhé, nàng thầm nhủ. Chỉ là chàng đang tỏ ra ga lăng thôi mà.

Cho dù là thế, tình huống gần gũi này sao mà hân hoan quá đỗi. Nàng chỉ muốn bấu chặt lấy tấm áo khoác mà không bao giờ buông tay ra nữa.

"Cũng phải thưa với ngài rằng tôi thấy công việc chụp ảnh lần này khá thú vị," nàng vừa nói vừa nép mình sâu hơn vào trong chiếc áo của chàng. "Cả từ góc độ nghệ thuật lẫn ích lợi mở mang kiến thức. Trước khi đến nơi này tôi chẳng hề biết đến sự tồn tại của Hội Arcane cơ đấy."

"Theo chính sách chung thì các thành viên của Hội tránh xa bất cứ hình thức thu hút sự chú ý rộng rãi nào."

"Ngài đã thể hiện điều này rất rõ ràng," nàng đáp. "Tôi biết đây không phải là chuyện của mình, nhưng tôi không thể không thắc mắc vì sao Hội lại quá chú tâm đến việc duy trì bức màn bí mật đến thế?"

"Do truyền thống mà thôi," Gabriel lại mỉm cười. "Hội này được thành lập hai trăm năm trước đây bởi một nhà giả kim bị ám ảnh với việc giữ bí mật. Trải qua bao nhiêu năm, những thành viên trong Hội đều duy trì một quan điểm như thế."

"Vâng, nhưng bây giờ là thời đại tân kỳ. Ngày nay chẳng còn ai tin vào thuật giả kim nữa. Thậm chí từ cuối thế kỷ 17 thuật giả kim đã được xem là một loại hình ma thuật hắc ám chứ không phải là khoa học đúng nghĩa nữa rồi."

"Trước đây các lằn ranh của khoa học vẫn luôn mơ hồ mà cô Milton. Ít nhất thì ranh giới giữa những điều đã biết hay chưa biết là cực kỳ mập mờ. Ngày nay, những người đang tìm hiểu các yếu tố mơ hồ gọi công việc của mình là các nghiên cứu về tâm linh hay siêu linh. Nhưng sự thật thì, bọn họ chỉ là những nhà giả kim trong thời hiện đại đang tiến bước dưới tên gọi mới mà thôi."

"Hội Arcane cũng nghiên cứu cả về tâm linh nữa à?" nàng giật mình hỏi lại.

Trong một thoáng nàng nghĩ Gabriel sẽ không trả lời. Nhưng rồi gần như ngay sau đó, chàng khẽ nghiêng đầu.

"Đúng vậy," chàng đáp.

Venetia cau mày. "Xin ngài thứ lỗi cho tôi, nhưng như thế thì, nỗi ám ảnh muốn giữ kín mọi điều dường như khá là kỳ quặc, quả vậy. Dù gì thì, nghiên cứu các vấn đề tâm linh là một ngành học hoàn toàn được đề cao trong thời đại này cơ mà. Này nhé, họ bảo rằng ở Luân Đôn đêm nào người ta cũng

có thể tham gia một buổi cầu hồn. Rồi còn thêm một lượng lớn các chuyên san uyên thâm dành cho những cuộc khảo cứu tâm linh được phát hành hằng tháng nữa chứ."

"Những thành viên Hội Arcane coi đa số những ai tự cho rằng mình sở hữu năng lực tâm linh là những kẻ gian manh, lừa đảo và bịp bợm."

"Tôi hiểu rồi."

"Những nhà khảo cứu và điều tra của Hội Arcane rất nghiêm túc với công việc của mình," Gabriel nói thêm. "Họ không muốn bị đánh đồng với những kẻ mạo danh hay phường lừa đảo."

Âm giọng của chàng cho thấy rõ ràng chàng cũng mang quan điểm rạch ròi ấy, Venetia thầm nhủ. Chắc chắn đây không phải là lúc để nàng thông báo rằng mình có thể nhìn được thần khí của con người.

Venetia quấn mép áo choàng của chàng thêm chặt quanh người và thu mình vào trong vòng riêng tư an toàn các bí mật của riêng nàng. Nàng chẳng hề muốn người tình trong mộng của mình phải mang ấn tượng rằng nàng là một kẻ gian manh hay lừa đảo. Thế nhưng, nàng không thể buộc mình bỏ qua cái đề tài ấy mà không phản đối chút ít.

"Theo quan điểm cá nhân," nàng bảo, "thì tôi thích cởi mở sẵn sàng tiếp thu điều mới lạ hơn. Dĩ nhiên tôi không tin rằng tất cả những ai tự cho rằng mình có các giác quan siêu linh đều là những kẻ dối trá hay bịp bợm."

Gabriel quay đầu lại nhìn nàng. "Cô hiểu lầm ý ta rồi cô Milton ạ. Người trong Hội luôn luôn sẵn lòng cho phép vài cá nhân được sở hữu trực giác và năng lực siêu linh đấy chứ. Chính nhờ khả năng ấy mà Hội Arcane vẫn còn tồn tại đến nay."

"Nếu như trọng tâm của Hội là các vấn đề tâm linh, thì tại sao Hội lại sưu tầm các cổ vật khá là kỳ lạ trong bảo tàng tại trụ sở này vậy?"

"Tất cả các cổ vật trong bộ sưu tập này đều được cho là mang một tầm quan trọng siêu hình nào đó, dù đó là có thật hay là do tưởng tượng đi chăng nữa." Gabriel nhún vai. "Mà ta nghĩ thật ra đa phần là do tưởng tượng thôi. Ngả nào cũng vậy, theo ý của Hội thì mỗi một di vật đều có ý nghĩa về khảo cứu hay về lịch sử."

"Cũng phải thú thật với ngài rằng tôi thấy nhiều món cổ vật trong này trông quá khó nhìn, thậm chí theo cách nào đấy còn rất gớm ghiếc nữa."

"Quả thật vậy sao, thưa cô Milton?" chàng hỏi thật nhẹ nhàng.

“Ôi tôi xin lỗi ngài, thưa ngài,” Venetia vội chữa. “Tôi không có ý xúc phạm đến sở thích của ngài hay của bất kỳ thành viên nào trong Hội đâu.”

Gabriel có vẻ thích thú. “Cô Milton, xin cô đừng sợ; ta không dễ tự ái đâu. Nói thế thì cô đúng là người phụ nữ rất am hiểu đấy. Những cổ vật tại trụ sở Hội Arcane này không được sưu tập theo quan điểm bảo tồn điều thanh cao hay mỹ thuật gì. Mỗi một món đều được mang đến đây cho mục đích nghiên cứu khoa học.”

“Tại sao Hội lại quyết định cho chụp ảnh lại bộ sưu tập thế?”

“Có rất nhiều hội viên trên khắp nước Anh và cả những vùng khác trên thế giới muốn được nghiên cứu các cổ vật nhưng lại không thể đi đến trụ sở Hội Arcane được. Ngài Hội trưởng chỉ thị cho thuê một nhiếp ảnh gia đến chụp lại những cổ vật để giúp cho những ai không thể đích thân đến xem xét vẫn có thể nghiên cứu qua ảnh được.”

“Thế Hội định phân phối cho hội viên những bức ảnh này dưới hình thức album sao?”

“Dự định thì đúng là như thế,” Gabriel đáp. “Nhưng Hội không muốn các bức ảnh ấy phát tán đến tay những kẻ tìm kiếm hiếu kỳ và quảng đại quần chúng. Bởi vậy, dựa theo các điều khoản trong hợp đồng của chúng ta, ta sẽ nắm giữ mọi bản phim âm bản. Làm thế để có thể kiểm soát sát sao số lượng các ảnh được phóng ra.”

“Ngài cũng biết là thỏa thuận giữa chúng ta thật bất thường hết mực. Trước khi nhận lấy công việc này, thường thì tôi luôn giữ lại mọi phim âm bản do tôi chụp.”

“Ta rất cảm kích khi thấy cô đành phải thay đổi thói quen điều hành công việc.” Mày chàng khẽ nhướng lên. “Nhưng ta tin rằng lần này Hội đã đền đáp xứng đáng cho sự thay đổi đó của cô đền đáp xứng đáng.”

Venetia đỏ ửng mặt. “Vâng.”

Gabriel hơi quay người sang phía bóng tối, nhấc chân khỏi bờ tường thấp. Cử chỉ thật hết sức bình thường này không hiểu sao đã thu hẹp khoảng cách giữa hai người, cảm giác gần gũi càng dâng cao khiến nhịp tim nàng dồn dập hơn.

Chàng vươn một tay ra khẽ nắm lấy ve chiếc áo choàng mà nàng đang vận. “Ta lấy làm vui vì cô đã được hài lòng với thỏa thuận tài chính của Hội.”

Nàng bỗng đứng đứng im phăng phắc, giật mình ý thức được những ngón tay mạnh mẽ của chàng thật trêu ngươi gần cổ mình. Đây dứt khoát không phải là một kiểu đụng chạm tình cờ gì cả, nàng thầm

nghĩ.

"Tôi hy vọng ngài cũng được hài lòng như thế với công việc của tôi," nàng bảo.

"Mấy ngày qua ta đã thấy rõ cô là một nhiếp ảnh gia xuất sắc đấy, thưa cô Milton. Những bức ảnh do cô chụp thật rõ nét và sắc sảo đến từng chi tiết."

Nàng khó nhọc nuốt khan, cố tạo ấn tượng là một người phụ nữ dày dạn. "Ngài đã bảo rằng ngài muốn được nhìn được từng dòng từng câu khắc trên mỗi cổ vật đấy thôi."

"Chi tiết và sự rõ nét là điều mấu chốt mà."

Chàng tóm lấy cả hai bên ve áo khoác mà kéo nàng lại gần hơn. Nàng chẳng buồn bỏ sức chống cự. Đây là điều mình đã ao ước suốt mấy ngày mấy đêm vừa qua mà, Venetia tự nhắc mình. Nàng không được chùn bước trước thời cơ này.

"Tôi thấy công việc của mình ở nơi này thật là…kích thích," nàng vừa thì thào vừa nhìn chăm chăm vào môi chàng.

"Vậy sao?"

"Ôi vâng." Lúc này nàng chẳng thể nào thở được nữa.

Chàng kéo nàng vào sát hơn.

"Liệu ta có tự tin quá không khi kết luận rằng cô cũng thấy ta có chút thú vị nào đấy?" chàng hỏi. "Hay là ta đã nhìn nhận sai lệch về tình thế giữa hai chúng ta nhỉ?"

Cơn phấn khích cuộn lên trong nàng, còn chói lọi rực rỡ hơn cả ánh sáng của những dải bột ma giê mà nàng thỉnh thoảng dùng để chiếu sáng vật mẫu. Môi miệng nàng khô khốc.

"Tôi thấy ngài thật mê hoặc, ngài Jones ạ."

Nàng tì người đến gần hơn, môi hé mở, mời gọi chàng hôn lấy mình.

Cuối cùng rồi chàng cũng đáp trả. Môi chàng choàng lên môi nàng, chậm rãi tìm kiếm. Nàng nghe thấy mình thốt lên âm thanh khe khẽ gấp gáp, và rồi, thật táo bạo, nàng quàng tay qua cổ chàng, bám lấy chàng như thể để mong thoát chết.

Chiếc áo khoác ấm áp đã tuột khỏi vai nhưng nàng nào để ý đến. Nàng chẳng cần đến tấm áo ấy nữa. Gabriel đang ôm chặt nàng trong vòng tay. Hơi nóng từ cơ thể chàng và luồng năng lượng vô hình từ thần khí chàng toát ra bao phủ lấy nàng.

Nụ hôn vượt quá bao niềm mơ mộng tơ tưởng hoang đường nhất của nàng. Gabriel có bao điều vẫn còn là bí ẩn đấy, nhưng nàng biết rốt cuộc thì nỗi lòng khao khát nàng của chàng là rất thật.

Kế hoạch quyến rũ của nàng đã thành công vang dội.

"Ta nghĩ là," Gabriel ậm ừ trong cổ họng nàng, "đến lúc phải vào nhà rồi đấy."

Chàng bế bổng nàng lên trong vòng tay như thể nàng vô trọng lượng rồi đưa nàng qua cánh cửa để mở dẫn vào trong khoảng không ấm áp gọi mời của thư phòng bập bùng lửa cháy.

Chương 2

CHÀNG ĐẶT NÀNG ĐỨNG XUỐNG phía dưới lò sưởi. Vẫn khóa chặt môi nàng trên môi mình, chàng luồn tay tháo hàng móc cài phía trước thân áo cứng nhắc của nàng. Nàng lại phải rùng mình hơi ấm từ ngọn lửa trong lò sưởi tỏa ra và bỗng chợt thấy vui vì nàng tự xếp mình vào hàng ngũ những người phụ nữ coi áo nịt ngực vừa có hại cho sức khỏe lại vừa bất tiện. Quả vậy, nàng thầm nghĩ, hẳn sẽ lóng ngóng lắm đây nếu phải đứng ngây ra kia chờ Gabriel tháo hết dây nhợ ren rua cho nàng.

Lúng túng đến kỳ lạ và thoáng chao đảo, nàng theo bản năng bấu lên vai chàng. Khi nàng cảm nhận được những múi cơ rắn rỏi bên dưới lần vải áo chàng, một sức nóng lạ lẫm cuộn xoáy trong nàng.

Nàng phấn khích gập hai bàn tay lại, cắm gập móng tay vào người chàng.

Gabriel chầm chậm mỉm cười. "A, nàng Milton yêu quý của ta, ta tin rằng tối nay nàng sẽ làm ta phát cuồng."

Xống áo nặng nề rơi tuột đi trước khi nàng kịp nhận thức được rằng chàng đã cởi xong. Mớ váy áo đỏ thẫm dồn thành đống dưới chân nàng. Nàng nấc lên một hơi run rẩy nghẹn ngào khi bàn tay chàng đỡ lấy một bên ngực nàng. Qua lần vải áo lót bằng lanh mịn màng, nàng đê mê cảm nhận được những ngón tay chàng đang nhẹ nhàng, thong thả di quanh nhũ hoa nàng.

Điều tiếp theo mà nàng biết được là mái tóc của nàng xổ tung rũ quanh bờ vai trần. Chàng đã tháo cặp tóc rồi, nàng nghĩ.

Venetia chợt ngộ ra rằng dù đây là công cuộc quyến rũ của nàng, nhưng nãy giờ chỉ mỗi chàng ra tay hành động. Dĩ nhiên là một người phụ nữ thạo đời thì nàng cũng nên làm điều gì đấy ra vẻ tự tin hơn chứ nhỉ.

Nàng tóm lấy một đầu chiếc nơ con bướm trên cổ áo chàng mà giằng mạnh.

Hơi quá mạnh.

Chàng bật cười khản đặc. "Nàng muốn thắt cổ ta đến chết trước khi chúng ta kịp hoàn thành sứ mạng hay sao vậy, tiểu thư Milton?"

"Em xin lỗi," nàng hoảng kinh, thì thào đáp trả.

"Để ta làm nhé."

Chàng khéo tay tháo nơ cổ ra. Chỉ trong chớp mắt, chiếc nơ đã lủng lẳng trên mấy đầu ngón tay chàng, và rồi, thật ngạc nhiên làm sao, chàng quấn hờ nơ con bướm quanh cổ nàng. Dưới ánh lửa, đôi mắt chàng tối thẫm vì một xúc cảm mà nàng biết là nỗi ham muốn khát khao.

Chỉ một loáng sau, chiếc nơ lụa đen ấy là tất cả những gì nàng còn mang trên người. Nàng khép mi lại khi nhận ra mình đang khỏa thân ngay trước mặt người tình trong mộng của mình.

"Nàng thật đẹp," chàng thì thầm trên cổ nàng.

Nàng biết điều này không hẳn là sự thật nhưng bỗng nhiên nàng vẫn *cảm thấy* thật đáng yêu, cả sức mạnh từ giọng nói chàng lẫn bầu không khí trong căn phòng này nữa.

"Chàng cũng vậy," nàng mê muội bật thốt.

Chàng nhẹ cười, nhấc bổng nàng lên đặt xuống giữa đống gối tựa bằng nhung trên tràng kỷ. Chới với trong những làn sóng phấn khích lẫn cảm xúc đang rần rật trong mình, nàng nhắm nghiền mắt lại. Đầu kia của trường kỷ lún xuống dưới sức nặng của chàng. Nàng nghe thấy tiếng một bên ủng của chàng rơi xuống đất rồi tiếp đến là chiếc còn lại.

Gabriel đứng lên khỏi trường kỷ. Venetia mở bừng mắt ngay lúc chàng cởi bỏ sơ mi. Dưới ánh sáng vàng óng của lửa lò sưởi nàng có thể nhận ra cơ thể chàng thật trơn láng, rắn rỏi.

Chàng tuột quần khỏi chân và quẳng sang bên.

Khi chàng quay người lại thì Venetia đã sững sờ tê dại trước thân hình hừng hực của chàng.

Cả chàng, cũng thế, đứng chết lặng.

"Chuyện gì vậy?" chàng hỏi.

"Có gì đâu," nàng cố gắng thốt lên. Nàng không thể nói cho chàng biết rằng đây là lần đầu tiên nàng trông thấy một người đàn ông trưởng thành khỏa thân đang trong cơn hưng phấn. Một người phụ nữ sành đời phải quen mắt với những cảnh như thế này chứ, nàng tự nhắc mình.

"Nàng thấy hình ảnh này của ta không được vừa mắt sao?" chàng hỏi mà vẫn không nhúc nhích.

Nàng hít vào một hơi thật sâu, thật dài, rồi bẽn lẽn mỉm cười với chàng.

"Em thấy hình ảnh của chàng thật… kích thích," nàng thì thầm.

"Kích thích." Giọng chàng nghe như thể chàng không biết phải hiểu từ đó như thế nào. Đoạn chàng lại nở nụ cười bí hiểm quen thuộc. "Ta tưởng nàng từng dùng từ ấy để mô tả công việc của nàng ở Hội Arcane này chứ nhỉ. Liệu như thế có phải là nàng muốn dựng máy ảnh lên trước khi chúng ta tiến hành không vậy?"

"Kìa ngài Jones."

Chàng tiến tới bên nàng mang theo tràng cười trầm khàn gợi tình. Hạ mình xuống trên người nàng, chàng trượt một chân rắn rỏi len vào giữa hai đùi nàng.

Chàng thì thầm những lời lẽ nóng bỏng, quyến rũ, gợi tình đến điếng người trên khuôn ngực trần của nàng. Nàng đáp trả tức thời, không phải bằng từ ngữ vì lẽ nàng đã không thể nào thốt lên lời được nữa, mà bằng chính thân xác mình. Nàng oằn mình ưỡn cao bên dưới sức nặng cơ thể chàng, ghì riết lấy chàng.

Chẳng mấy chốc chàng thôi không thì thầm nữa. Hơi thở chàng càng khản đi. Nàng có thể cảm thấy những bắp thịt của chàng siết lại dưới tay mình. Bao niềm phấn khích tội lỗi đang cuộn lên trong nàng giờ thật mãnh liệt đến nỗi nàng thậm chí còn không thể phí hoài thêm một giây để choáng váng lần nữa khi chàng luồn tay xuống giữa hai người, ve vuốt vùng da thịt đàn bà của nàng.

Nàng *cần* chàng vuốt ve nàng như thế. Nói thật thì, nàng còn cần nhiều hơn; nhiều hơn nữa ấy chứ.

"Ôi," nàng khẽ khàng. "Xin chàng, vâng."

“Bất cứ điều gì,” chàng thốt lên khản đặc. “Bất cứ thứ gì nàng muốn. Nàng chỉ cần đòi hỏi mà thôi.”

Chàng vuốt ve nàng mãi cho đến khi nàng phải nài xin chàng giải phóng mình khỏi điều mà nàng không thể diễn tả thành lời, mãi cho đến khi nàng bị cơn thèm muốn nghiến chặt. Khi chàng lách một ngón tay vào trong nàng thì cảm giác thèm muốn ấy trở nên không thể nào chịu nổi nữa.

Nàng nhận thấy một cảm xúc tương tự cũng đang điều khiển chàng. Chàng rên rỉ, như thể thẳm sâu đâu đó chàng cũng đang phải đau buốt. Chàng không còn mơn trớn nàng bằng sự dịu dàng tinh tế của một người tình quý phái nữa. Thay vào đó chàng lại đang chiến đấu giành lấy vòng tay nàng, hành hạ nàng, thách thức nàng. Nàng cũng đánh trả, lòng rộn lên tự hào về trận chiến của khoái cảm.

“Nàng được tạo ra cho ta,” thình lình chàng thốt lên, cứ như những lời lẽ ấy vừa bị giằng ra khỏi chàng. “Nàng là của ta.”

Đấy là một lời khẳng định, không phải lời âu yếm nịnh nọt. Một lời tuyên bố về sự thật không gì chối cãi.

“Em thuộc về chàng.” *Cho đêm nay thôi*, nàng âm thầm nói thêm. Nàng cào sượt những móng tay mình dọc lưng chàng.

Luồng năng lượng vần vũ quanh hai người. Thần khí của nàng, từ trong một góc trí óc xa xôi nào đó nàng thầm nghĩ, bằng cách nào đó đã quyện lấy thần khí của chàng tạo nên một cơn bão siêu hình mắt thường không nhìn thấy được để nhấn chìm cả hai người họ.

Khi khẽ nheo mắt lại nàng nhận ra qua thị giác siêu thường của mình, cảnh tượng hết mờ nhòe lại rõ nét. Ánh sáng và bóng tối đảo ngược luân hồi.

Gabriel dùng một tay chỉnh người hướng vào nàng. Chỉ thử nhấp một lần rồi chàng lao sâu mình vào bằng một cú thúc thẳng không thương tiếc.

Đau đớn bùng lên trong nàng, làm vỡ tan cơn đê mê nhục cảm.

Gabriel chết lặng, từng thớ thịt căng cứng.

“Trời đất quỷ thần ôi,” chàng lẩm bẩm. Gabriel ngẩng đầu lên nhìn xuống nàng bằng đôi mắt đáng sợ như chính thần khí thâm trầm bí ẩn của mình. “*Sao nàng không nói cho ta biết chứ?*”

“Vì em biết nếu nói ra thì chàng sẽ ngừng lại ngay,” nàng thủ thỉ. Venetia lùa tay vào mái tóc chàng. “Mà em lại chẳng muốn chàng ngừng.” Gabriel rên lên. “*Venetia*.”

Luồng năng lượng lúc nãy được nhóm lên giữa hai người họ một lần nữa lại bùng phát. Gabriel hạ môi mình xuống môi nàng trong một chiếc hôn chất chứa bao ẩn triện của sự chiếm hữu cũng như lòng đam mê khao khát.

Khi chàng rời ra, Venetia hít vào một hơi run rẩy, hơi vặn mình cố gắng điều chỉnh cho hợp với sự xâm nhập sâu sát kia.

"Đừng," Gabriel vội can. "Cử động." Chàng nói nghe như thể mình đang khó nhọc lắm mới thở được.

Venetia thoáng mỉm cười, vòng tay quanh cổ chàng để kéo chàng ghì sát hơn vào mình.

"Nàng biết rõ là mình sẽ phải trả giá cho chuyện này chứ," chàng nói.

"Hiển nhiên em chờ đợi điều đó."

Chàng bắt đầu chầm chậm tách ra khỏi nàng.

"*Đừng*." Nàng khép chặt mình bao lấy chàng, cố giữ cho chàng ở sâu trong cơ thể mình.

"Ta sẽ chẳng đi đâu cả," chàng bảo.

Lời nói của chàng vừa là lời hứa hẹn vừa là lời đe dọa đầy lạc thú.

Chàng lại tiến vào trong nàng, lấp đầy nàng, căng dãn nàng hết cỡ. Nàng muốn có chàng quá đỗi nhưng lại không thể chịu đựng hơn được nữa rồi, nàng thầm nghĩ.

Chẳng gì cảnh báo trước, áp lực căng thẳng bên trong nàng được phóng thích qua từng đợt sóng tuôn trào, một niềm thống khoái bạo liệt đến mức gần như đau đớn.

Với một tiếng gầm đắc thắng, Gabriel trào dâng trong nàng lần sau cuối. Cơn đạt đỉnh của chàng khiến cho ngọn lửa tâm linh bùng lên uy lực đến nỗi Venetia thấy thật kinh ngạc làm sao khi ngọn lửa ấy chưa nhấn chìm trụ sở Hội Arcane.

Chương 3

MỘT ĐỖI LÂU SAU nàng mới thấy Gabriel cựa quậy. Chàng từ từ ngồi dậy, bàn tay vẫn đặt trên ngực nàng. Chàng chăm chú ngắm nhìn nàng thật lâu trong ánh lửa trước khi cuối đầu xuống, dịu dàng hôn nàng rồi đứng dậy.

Chàng nhặt quần áo lót của nàng. Đoạn chàng với lấy quần của mình.

"Ta nghĩ là," chàng lên tiếng, "nàng nợ ta một lời giải thích đấy."

Venetia vầy vò lớp vải mịn màng của chiếc áo lót giữa mấy ngón tay. "Ngài bực mình vì tôi đã không nói cho ngài biết rằng trước đây tôi chưa từng làm chuyện như thế này sao."

Gabriel trông vẻ suy tư, có phần gần như là thích thú. "*Bực mình* không phải là từ đúng cho lắm. Ta còn hân hoan khi biết được nàng chưa từng làm chuyện như thế này trước đây với bất kỳ người đàn ông nào khác. Nhưng ngay từ đầu lẽ ra nàng đã phải nói rõ ra chứ."

Venetia chật vật mặc áo lót. "Nếu tôi mà nói ra, liệu ngài có tiến tới với kế hoạch ấy không?"

"Có chứ, nàng yêu dấu. Không một chút nghi ngờ."

Nàng giật mình nhìn lên. "Thật vậy sao?"

"Thật." Chàng cười nhẹ. "Nhưng nếu biết thì ta hẳn đã vận dụng thêm nhiều cách nhẹ nhàng tinh tế hơn."

"Tôi… hiểu rồi."

Chàng ngắm gương mặt nàng dưới ánh lửa. "Điều đó có làm nàng sửng sốt không?"

"Tôi không rõ lắm. Tôi nghĩ cũng chắc có."

"Tại sao chứ? Lẽ nào nàng tin rằng ta lại là người quân tử đến thế sao?"

"À, phải," nàng thú nhận.

"Còn ta lại tin rằng nàng là một phụ nữ ít nhiều thạo đời cơ đấy. Dường như cả hai chúng ta đều có chút quan niệm sai lầm."

"*Chút* quan niệm sai lầm ư?" nàng điềm nhiên lập lại.

“Mà thôi chuyện ấy giờ cũng không quan trọng gì nữa.” Chàng gài lại khóa quần. “Nói cho ta biết nào, điều gì đã khiến nàng quyết định quyến rũ ta thế?”

Thế là tiêu tan bao cố gắng tỏ ra tinh tế của nàng mất rồi. Venetia thấy ngượng ngùng làm sao vì mình đã thể hiện quá lộ liễu đến vậy.

“Dựa vào tuổi tác và hoàn cảnh của tôi thì đã quá rõ là tôi không bao giờ có khả năng kết hôn,” nàng bảo. “Nói thật nhé, thưa ngài, tôi thấy chẳng có lý do gì phải từ chối cho bản thân mình một chút hương vị đam mê cho quãng đời còn lại. Nếu tôi là đàn ông, chẳng có ai lại đi nghĩ rằng suốt đời tôi sẽ không quan hệ tình dục với ai đâu.”

“Đương nhiên là nàng nói đúng. Có một số vấn đề, xã hội thượng lưu lại đặt ra những điều luật cho đàn ông khác hẳn so với cho phụ nữ.”

“Dù sao đi nữa, luật vẫn là luật.” Nàng thở dài. “Kẻ khiêu khích luật lệ thì phải biết tự chấp nhận rủi ro. Tôi còn có một số nghĩa vụ trách nhiệm với gia đình mình. Tôi phải cẩn trọng tránh đi các điều tiếng có thể hủy hoại sự nghiệp nhiếp ảnh của tôi. Đây là sinh kế duy nhất của gia đình tôi mà.”

“Nhưng khi đến trụ sở Hội Arcane thì nàng bỗng nhận ra tình huống này tạo cho nàng một cơ hội được tiến hành cuộc thử nghiệm lớn lao về niềm đam mê bị cấm đoán, phải không nào?”

“Phải.” Lúc này Venetia đã mặc xong váy áo. Nàng lúi húi với những móc cài. “Mà ngài cũng không tỏ ra là phản đối gì. Nói đúng ra, ngài dường như còn rất sẵn lòng thuận theo *cuộc thử nghiệm* của tôi đấy chứ.”

“Phải, thực sự là ta rất sẵn lòng.”

“Vậy đấy, ngài đã tường tận rồi.” Nhẹ cả người vì thấy logic của mình đã được chứng minh chặt chẽ, Venetia gượng cười. “Chẳng cần thiết cho hai ta phải lo nghĩ gì đến chuyện đã xảy ra tại đây đêm nay đâu. Sớm muộn chúng ta cũng đường ai nấy đi. Khi tôi quay trở về Bath, tất cả dường như sẽ là một giấc mơ thôi mà.”

“Về phần nàng thì ta không rõ,” Gabriel đáp lại, chàng bỗng dưng trở nên đằng đằng sát khí, “nhưng ta nghĩ ta cần chút không khí trong lành.”

“Thật không phải, nhưng thưa ngài, có phải mọi người đàn ông đều có tâm trạng này sau khi làm tình không vậy?”

“Chỉ là do ta hơi quá nhạy cảm thôi.”

Gabriel cầm lấy tay Venetia dẫn nàng trở ra ngoài hàng hiên. Chiếc áo khoác lúc trước chàng trao nàng giờ đang nằm một đống trên nền đá. Chàng nhặt áo lên và một lần nữa lại khoác áo qua vai nàng.

"Giờ nhé," chàng bảo, tay nắm chặt ve áo để giữ nàng ở yên vị trí chàng muốn. "Cái lý thuyết của nàng rằng chuyện đã xảy ra tại đây tối hôm nay sẽ sớm chỉ là giấc mơ thôi ấy mà."

"Có vấn đề gì sao?"

"Ta có điều muốn cho nàng biết đây, nàng yêu dấu ạ. Chuyện giữa hai chúng ta có phần phức tạp hơn nàng vẫn tưởng nhiều."

"Tôi không hiểu," nàng khẽ đáp.

"Tin ta đi, ta ý thức chuyện này quá rõ rồi. Nhưng ta không nghĩ tối nay là thời điểm thích hợp để giải thích cặn kẽ đâu. Để ngày mai sẽ nói vậy."

Chàng lại cúi đầu xuống hôn nàng. Nhưng lần này nàng không thể phó mặc mình cho vòng tay ấy được. Lòng nghi hoặc đang cào cấu lấy nàng. Có lẽ rốt cuộc thì nàng đã phạm một sai lầm nghiêm trọng.

Tính khí của Gabriel dường như bất định, thậm chí thất thường. Dầu gì thì chàng cũng đang cư xử theo phong thái thật kỳ quặc, khác với một người đàn ông vừa mới tan cuộc mây mưa. Nhưng mà này, nàng thì biết gì về việc đàn ông sẽ cư xử thế nào sau những lần như vậy chứ?

Môi chàng choàng kín môi nàng. Venetia mở to mắt, chặn hai tay mình lên vai chàng mà cố sức đẩy ra. Cứ như thể là đang dời một tảng núi ấy. Gabriel chẳng dịch chuyển đi đâu nhưng chàng vẫn ngẩng đầu lên.

"Nàng sẽ từ chối ta một nụ hôn chúc ngủ ngon ư?" chàng hỏi.

Venetia không trả lời. Nàng muốn trước hết được nhìn rõ thần khí của chàng đã. Biết đâu nàng có thể thấy chút manh mối về những xúc cảm chân thật của chàng.

Trong khoảng một hai giây tầm nhìn của nàng dao động giữa những gì bình thường và siêu thường. Ánh sáng và bóng tối đảo chiều. Đêm đen biến thành một tấm phim âm bản.

Thần khí từ Gabriel hiển thị rõ nét. Nhưng còn thần khí của một ai đó khác nữa.

Hoảng hốt giật mình, Venetia nhìn ra khu rừng tối đen bên ngoài khu vườn.

"Chuyện gì thế?" Gabriel hỏi khẽ.

Nàng nhận ra là chàng ngay lập tức hiểu được có chuyện gì không ổn.

"Có ai đó đang ở ngoài khu rừng kia," nàng đáp.

"Một người hầu thôi mà," chàng vừa nhắc vừa quay đầu lại nhìn.

"Không phải." Có rất ít người hầu tại trụ sở Hội Arcane này. Những ngày qua, lòng hiếu kỳ về nơi này đã xui khiến nàng quan sát hết thần khí của bọn họ. Kẻ nào đó đang ở ngoài những rặng cây rậm rạp kia là người nàng không quen.

Một thần khí nữa xuất hiện, nhanh nhẹn bám theo kẻ thứ nhất.

Có cố miêu tả cho Gabriel những gì nàng trông thấy cũng chẳng ích gì. Hãy cứ để cho chàng nghĩ rằng nàng quan sát rất tinh vi. Mà nói theo cách nào đấy thì điều này cũng là sự thật đấy thôi.

"Bọn họ có hai người," nàng khẽ nói. "Họ nép mình vào bóng tối. Tôi nghĩ họ đang tiến về phía cửa nhà kính."

"Phải," chàng đáp. "Ta có thể nhìn ra chúng rồi."

Venetia liếc qua chàng mà không khỏi kinh ngạc. Thần khí của những kẻ đột nhập được nhìn thấu là nhờ các giác quan siêu thường của nàng, nhưng nàng không thể tin được rằng Gabriel lại có thể nhìn ra hai con người chỉ nhờ vào thị lực bình thường của chàng. Rất ít ánh trăng chiếu xuyên qua được cánh rừng quây quanh khu điền sản của Hội Arcane.

Chẳng còn thời gian mà tra vấn chàng nữa rồi. Gabriel đã lẹ làng rời bước.

"Đi theo ta nào." Chàng quay ngoắt người sang, chộp lấy tay nàng.

Theo phản xạ tự nhiên, Venetia túm lấy áo choàng của chàng để khỏi tuột. Gabriel vội vã lôi nàng ngược trở vào qua những cánh cửa kính dẫn tới thư phòng ấm áp.

"Chúng ta đi đâu thế?" nàng hỏi, đã có chút hụt hơi.

"Không có cách nào biết được hai kẻ kia là ai hay chúng đang theo đuổi thứ gì. Ta muốn nàng cách

xa nơi này ngay lập tức.”

“Đồ đạc của tôi…”

“Quên đi, không có thời gian gói ghém đâu.”

“Máy ảnh của tôi,” nàng vừa kêu lên vừa cố bám gót trụ lại. “Tôi không thể bỏ máy ảnh lại được.”

“Nàng có thể mua máy mới bằng số tiền công nàng được trả cho vụ này mà.”

Đúng là thế thật nhưng Venetia chẳng thích cái ý nghĩ phải bỏ lại món dụng cụ quý báu của mình, chứ đừng nói là cả quần áo nữa. Những váy áo mà nàng đã mua để mặc đến trụ sở Hội Arcane là những bộ cánh đẹp đẽ nhất mà nàng có.

“Này ngài Jones, chuyện gì đang xảy ra ở đây thế này? Rõ là ngài đang phản ứng thái quá. Nếu như ngài đánh động cho đám người hầu biết thì bọn họ chắc hẳn sẽ không để cho bọn xâm nhập gia cư bất hợp pháp ấy lọt vào đâu.”

“Ta nghi rằng hai kẻ này chẳng phải loại trộm cắp vặt vãnh tầm thường nào cả.” Gabriel dừng lại sau bàn giấy đưa tay kéo mạnh lấy sợi dây chuông tím thẫm. Chàng giật chuông ba lần ngắn, mạnh. “Như thế này sẽ báo động cho đám gia nhân. Họ đã được hướng dẫn đối phó với trường hợp khẩn cấp như thế này.”

Gabriel mở hộc bàn cuối cùng và với tay vào trong. Khi chàng đứng thẳng dậy, Venetia thấy chàng đã cầm một khẩu súng ngắn.

“Theo ta nào,” chàng ra lệnh. “Ta sẽ tiễn nàng an toàn ra khỏi đây rồi mới đối phó với những kẻ đột nhập.”

Hàng trăm câu hỏi chực nhảy chồm ra khỏi đầu óc nàng nhưng nàng không thể nào bỏ ngoài tai vẻ ra lệnh không lẫn vào đâu được kia. Dù ngoài kia đang xảy ra chuyện gì, rõ ràng Gabriel tin rằng chuyện ấy nghiêm trọng hơn một vụ ăn trộm thông thường.

Venetia túm váy xống nặng nề lên và vội vã chạy theo chàng. Nàng tưởng họ sẽ phải chạy về phía cảnh cửa mở ra sảnh trung tâm. Nhưng ngạc nhiên thay, Gabriel lại đi đến bức tượng một nữ thần Hy Lạp cổ điển đặt gần kệ sách, chàng dịch chuyển một cánh tay tượng đá.

Tiếng bản lề to nặng kẽo kẹt đùng đục vang lên từ đâu đó bên trong bức tường. Một phần ván gỗ ốp tường chầm chậm xoay ra ngoài để lộ một cầu thang hẹp. Venetia chỉ có thể nhìn được vài bậc thang trên cùng. Phần còn lại chìm lại hẳn trong bóng tối bên dưới.

Gabriel nhấc chiếc đèn đặt trên đầu cầu thang lên để châm lửa. Ánh sáng vàng vọt từ ngọn đèn tỏa xuống vùng tối đen bên dưới những bậc cấp. Chàng chờ cho đến khi nàng rón rén bước xuống bậc thang đầu tiên rồi mới kéo đóng bức tường đóng lại sau lưng.

"Cẩn thận đấy," Gabriel vừa nói vừa nhìn chằm chặp vào sâu bên dưới. "Những bậc thang này đã già nua lắm rồi. Chúng cũng lâu đời ngang với phần cổ xưa nhất của tu viện này đấy."

"Chúng dẫn đến đâu thế?"

"Đến một địa đạo bí mật từng là lối thoát thân của tu viện trong trường hợp bị tấn công," chàng đáp.

"Điều gì khiến ngài nghĩ những kẻ đột nhập kia không chỉ là đám vô lại tầm thường?"

"Có rất ít người không phải là hội viên mà lại biết được rằng Hội Arcane có tồn tại, chứ đừng nói gì đến địa điểm chính xác của trụ sở. Nàng chắc vẫn nhớ nàng đã được đưa đến đây vào ban đêm trong một cỗ xe đóng kín. Liệu nàng có thể tìm được đường quay lại đây không?"

"Không," Venetia thừa nhận.

"Khi khách mời được đưa đến trụ sở Hội thì họ luôn đến đây theo cùng cách ấy. Ấy vậy mà hai tên côn đồ kia rõ là biết được bọn chúng đang đi đến đâu và đang tìm kiếm gì. Thế nên ta phải kết luận rằng bọn chúng không phải là lũ trộm cắp tầm thường tình cờ đi vào một khu vực có vẻ giống như một khu gia cư để mà cướp bóc."

"Tôi hiểu ý ngài rồi."

Gabriel đã xuống đến chân cầu thang. Venetia sém chút nữa là không tránh được mà đâm sầm vào chàng.

Ánh sáng từ ngọn đèn chiếu rõ một hành lang được vách đá bao bọc. Mùi đất ẩm và rau cỏ thối xông lên nồng nặc. Ven rìa giáp ranh bóng tối là những âm thanh sột soạt và ánh nhấp nháy ghê rợn. Ánh sáng thoắt lấp lánh chiếu lên những cặp mắt tí hin, gian xảo.

Chuột cống, Venetia thầm nghĩ. Chỉ là thêm một nét chấm phá cần thiết để hoàn tất hoạt cảnh kinh dị thời Gothic. Nàng vén váy cao hơn một chút để có thể thấy được chính xác mình đặt chân xuống đâu.

"Theo lối này," Gabriel ra lệnh.

Nàng đi theo chàng dọc theo đường hầm thâm thấp, khum khum, vừa đi vừa chạy mới kịp bước

chàng. Gabriel phải cúi thật thấp để tránh va thật đau vào một phiến đá trồi hẳn ra.

Một làn sóng bất an mới lạ tràn qua mọi giác quan của nàng. Dường như lối đi này đang bóp nghẹt lại quanh nàng, Venetia phải chống chọi lại cơn hoảng loạn, ép mình tập trung vào việc theo sát Gabriel.

"Nàng có sao không?" chàng hỏi.

"Trong này chật chội tù túng quá," nàng nghiến răng đáp.

"Không còn xa nữa đâu," chàng hứa hẹn.

Nàng không thể trả lời được gì. Nàng đang quá bận rộn với việc loay hoay cùng đống xống váy và chuyển qua chuyển lại khung nâng váy nhỏ bé đang mãi đe dọa làm nàng phải đổ nhào.

Con đường hầm quanh co bẻ ngoặt nhiều lần. Ngay khi nàng tưởng chắc là mình sẽ bắt đầu gào lên điên loạn, thì hành lang ấy bị một vách đá cứng chắc chặn ngay thành ngõ cụt.

"Ôi trời ơi," nàng thì thào, dừng phắt lại. "Tốt nhất tôi phải cảnh cáo ngài rằng tôi không nghĩ mình có thể quay vòng trở lại qua cái đường hầm kinh hãi đấy đâu nhé."

"Không cần phải quay lại đâu cả," Gabriel bảo. "Chúng ta đã đến đích rồi."

Chàng vươn tay ra nắm lấy chiếc cần nặng trịch bằng kim loại được gắn khuất vào tường. Khi chàng gạt chiếc cần ấy xuống, một phần tường trượt sang bên.

Không khí mát mẻ của trời đêm ùa vào lối hầm. Venetia hít vào thật sâu, người run rẩy vì nhẹ nhõm.

Gabriel bước qua cửa, tay lăm lăm súng.

"Willard đâu?" chàng gọi khẽ.

"Đây thưa ngài." Một dáng người lực lưỡng lù lù trong bóng tối.

Venetia nhận ra tay xà ích đã đến đón nàng tại nhà ga và đưa nàng đến trụ sở Hội. Trong mấy ngày qua nàng đã trông thấy người này mấy lần.

"Tuyệt," Gabriel khen. "Anh có mang theo súng đấy chứ?"

“Có, thưa ngài.”

“Chị Willard an toàn không?”

“Bà ấy ngồi trong cỗ xe kia rồi, thưa ngài. Scanton và Dobbs đang chờ ngài ngay lối vào Hầm Lớn, theo như bản kế hoạch mà ngài đã giao cho chúng tôi.”

“Anh đưa cô Milton và chị Willard xuống làng bên. Hãy ở cạnh cô Milton cho đến khi cô ấy lên chuyến tàu sáng.”

“Vâng, thưa ngài.”

Gabriel quay sang Venetia và dịu giọng lại. “Tạm biệt nàng yêu dấu. Ta sẽ đi tìm nàng khi mọi việc kết thúc. Hãy nhớ lấy những gì nàng đã nói với ta đêm nay khi nằm trong vòng tay ta. Nàng là của ta.”

Venetia chẳng thể nào tin nổi vào tai mình. Chàng có ý định muốn gặp lại nàng sao? Ngỡ ngàng, nàng mở miệng định hỏi họ sẽ gặp lại nhau ở đâu và khi nào.

Nhưng Gabriel chẳng cho nàng có cơ hội cất lời. Chàng hôn nàng một lần, hôn bạo liệt. Nụ hôn của một người đàn ông đang tuyên bố quyền sở hữu.

Trước khi nàng kịp định thần, chàng đã quay đi, tiến vào vùng tối đen ngay trước lối vào đường hầm. Venetia vội tập trung tinh thần. Thế giới xung quanh liền biến thành phim âm bản. Nàng nhác thấy lần cuối cùng vùng thần khí hùng mạnh, thâm trầm quanh Gabriel, và rồi chàng biến mất.

Nàng chưa kịp trấn tĩnh gì thì bức vách đá tự nó đóng lại, bỏ nàng trơ trọi cùng Willard.

“Lối này này, thưa cô Milton,” Willard bảo.

Nàng vẫn nhìn trân trối vào vách đá cứng nhắc. “Liệu ngài ấy có được an toàn không?”

“Ngài Jones biết cách tự bảo vệ mình.”

“Có lẽ anh nên theo chân ngài ấy thì hơn.”

“Ngài Jones không thích thuộc hạ bất tuân mệnh lệnh của ngài ấy đâu, cô Milton ạ. Tôi đã theo ngài ấy khá lâu đủ để hiểu là tốt nhất nên làm theo lời ngài ấy. Thôi mời cô theo tôi nào. Đường xuống làng xa lắm đấy.”

Venetia ngần ngừ cho phép Willard đỡ mình trèo lên cỗ xe sang trọng. Bà quản gia đã ngồi trong đấy từ trước. Bà ta chẳng nói lời nào khi Venetia ngồi xuống đối diện mình.

Willard đóng sập cửa lại và nhảy phóc lên ghế xà ích. Cả cỗ xe chao đảo dưới sức nặng cơ bắp của anh ta. Nàng nghe thấy tiếng roi da quất lên vun vút.

Đám ngựa phóng vọt lên trước, xô Venetia ngã lún sâu vào trong ghế ngồi lót đệm. Nàng kéo màn cửa sang bên, dõi theo vách tường đá nơi Gabriel đã biến vào trong mãi cho đến khi vách đá khuất khỏi tầm mắt. Chẳng bao lâu cỗ xe quành sang khúc ngoặt, cắt ngang tầm nhìn của nàng.

Một lúc sau Venetia bỗng nhận ra mình vẫn còn đang khoác chiếc áo choàng của Gabriel. Nàng thu mình sâu hơn vào trong áo, tự an ủi bản thân bằng mùi hương của chàng còn vấn vít quanh đây.

Lựa chọn thời điểm mới khéo làm sao, Gabriel thầm nhủ. Cơn bực bội pha lẫn nhận thức lạnh lùng về cuộc săn trước mắt khi chàng quay ngược trở lại xuyên qua con đường hầm cổ xưa. Thực ra đêm nay đã diễn tiến rất tốt. Chàng hết lòng tận hưởng khả năng quyến rũ của mình, mặc dù trong suốt quá trình ấy, cũng có vài điều bất ngờ. Nếu trong vũ trụ này mà còn được chút ít công bằng, thì hẳn lúc này chàng đã đang dìu Venetia Milton lên lầu trên đi vào căn phòng ngủ ấm áp rồi.

Chàng lấy làm tiếc vì phải để nàng đi như thế, nhưng căn cứ vào tính nghiêm trọng của tình huống này thì không còn lựa chọn nào khác. Chàng vẫn chưa biết những kẻ đột nhập kia đang muốn gì hay là bọn chúng có thể nguy hiểm đến dường nào. Nhưng chúng đã tìm đến trụ sở Hội và dường như còn biết rõ đường đi nước bước thế này thì thật chẳng phải dấu hiệu tốt đẹp gì.

Gabriel đi đến cầu thang mật và nhanh chóng leo lên. Đến đầu cầu thang chàng dừng lại lắng nghe một lúc rồi mới mở vách tường bí mật ra.

Lúc này mọi giác quan của chàng đã căng ra hết cỡ. Trong tình trạng ý thức cao độ này chàng có thể đánh hơi thấy con mồi của mình và trù tính được hành động của chúng theo cách mà chỉ loại dã thú đích thực mới làm được.

Chàng lấy làm thất vọng khi nhận ra rằng, vì đã quá chú tâm đến việc cố quyết định xem lúc nào và bằng cách nào tiết lộ toàn bộ sự thực về tình huống giữa hai người cho Venetia biết, nên chàng đã không cảm nhận được những kẻ đột nhập ngay tức thời. Thật bẽ mặt làm sao khi nàng mới là người đầu tiên để ý thấy bọn chúng, mà đây là nói giảm nói tránh hết mức rồi. Rõ ràng sự chăm chú tập trung của chàng đã lãng đãng ở nơi nào đó khác.

Nhưng nói gì thì nói, thật đáng kinh ngạc khi nàng có khả năng nhìn ra bọn chúng ngay cả trong khu rừng tối đen bao lấy trụ sở Hội kia. Lần tới gặp nhau chàng chắc hẳn phải hỏi nàng cho ra nhẽ.

Chắc chắn khía cạnh siêu linh trong bản chất của chàng tỏ ra rất hữu dụng trong việc xử lý bất kỳ

chuyện gì sắp sửa xảy ra ở đây đêm nay. Nhưng việc chàng không thể sử dụng các giác quan phi thường của mình mà không phải đầu hàng cơn cao trào kích động của trò săn đuổi lại là một thực tế không vui vẻ gì. Cơn kích động ấy đã choáng ngợp lấy chàng, đã làm máu chàng sôi sục hăm hở.

Cha Gabriel tin rằng những giác quan siêu linh đại diện cho một sự phát triển mới, tiên tiến hơn, của nhân loại. Nhưng chàng thì âm thầm tự hỏi có phải trong trường hợp của mình điều ngược lại mới đúng chăng. Có lẽ trên thực tế chàng thuộc kiểu người mang gen hồi tổ.

Khi đang ở trong trạng thái này, nỗi sợ hãi sâu kín nhất của chàng là bên dưới lớp quần áo xa hoa và vẻ hào nhoáng của một nền giáo dục tinh tế lẫn cốt cách phong nhã kia, chàng thực chất chỉ là một thứ hoàn toàn đối nghịch với hình ảnh một người đàn ông tân thời thực thụ. Chàng không biết liệu đúng ra, có phải chàng đang phô bày những đặc trưng tính cách chỉ có thể được miêu tả là man di nguyên thủy hay chăng.

Nếu các học thuyết của ngài Darwin là đúng đắn, thì chúng sẽ cắt nghĩa chàng như thế nào đây? Gabriel tự hỏi.

Có hai lý do chàng muốn Venetia an toàn tránh xa nơi này tối nay. Thứ nhất là để đảm bảo sự an nguy của nàng cũng như của người phụ nữ duy nhất còn lại đang ở nơi này, bà Willard.

Nhưng lý do thứ hai là để ngăn không cho Venetia trông thấy chàng khi chàng đang bị cơn kích động kia chế ngự.

Đấy không phải là thứ tạo được ấn tượng tốt cho phu nhân tương lai của mình.

Chương 4

Thị trấn Bath: Một tuần lễ sau…

NGÀI JONES ĐÃ CHẾT. Venetia nhìn trân trối, hoảng kinh trước mẩu cáo phó trên tờ tin tức. Nàng cảm thấy như ruột gan mình như bị lộn ngược ra ngoài. “Không thể nào. Không đúng.”

Dì của nàng, Beatrice Sawyer; cô em gái mười sáu tuổi, Amelia; và cậu em trai chín tuổi, Edward, tất cả đều cất mắt khỏi món điểm tâm để nhìn nàng.

Đấy chỉ là một mẩu tin nhỏ xíu chen vào cạnh những tin tức về vận chuyển hàng hóa. Venetia sém chút đã bỏ qua hẳn mẩu tin.

Nàng run rẩy đọc lại lần nữa, lần này thì đọc lớn thành tiếng cho mọi người trong bàn cùng nghe.

HỎA HOẠN CHẾT NGƯỜI VÀ TAI NẠN TRÊN PHƯƠNG BẮC

Thi thể một người đàn ông vừa được phát hiện sau một vụ hỏa hoạn chết người tại một khu điền thổ được dân địa phương gọi là Tu Viện. Sự việc đau lòng xảy ra ngày 16 tháng này. Ông Jones được tìm thấy khi đã chết giữa một bộ sưu tập cổ vật, bằng chứng cho thấy ông đã thiệt mạng khi bị một trong những món cổ vật nặng đổ xuống va vào đầu.

Được biết vào thời điểm xảy ra thương vong nạn nhân đang cố cứu những món đồ cổ khỏi biển lửa quét qua khu gia trang. Rất nhiều món đồ đã bị hủy hoại trong đám lửa.

Thi thể được hai vợ chồng người quan gia nhận diện. Hai người đã khai với chính quyền địa phương rằng ông Jones chỉ mới đến ở tại khu Tu Viện này ít ngày trước khi đám cháy cướp đi mạng sống của ông. Hai gia nhân đều không biết gì nhiều về ông chủ của mình. Cả hai đều nói rằng ông ta rất bí ẩn và lập dị.

Venetia bàng hoàng, hạ tờ báo xuống nhìn khắp mọi người quanh bàn. "Đêm mười sáu là đêm chị rời khỏi trụ sở Hội Arcane. Thật không thể nào. Ngài ấy bảo bọn chị sẽ gặp lại nhau. Còn bảo bọn chị có chuyện phải bàn bạc."

"Vậy sao?" Rõ là Amelia cảm thấy hứng thú lắm. Khuôn mặt xinh đẹp của con bé bừng sáng vì hiếu kỳ. "Thế anh ta muốn bàn chuyện gì với chị vậy?"

Venetia vận hết ý chí để quay về thực tại. "Chị không biết."

Dì Beatrice cau mày qua mục kinh nhìn nàng. "Cháu có sao không thế?"

"Không sao đâu ạ," Venetia đáp. "Cháu chỉ đang sốc quá thôi."

"Trấn tĩnh lại đi cháu," dì Beatrice khuyên. Khuôn mặt tròn vành vạch của bà chun lại vì lo lắng lẫn chút quở trách. "Phải, cũng hơi choáng thật khi mất một khách hàng độc quyền, giàu có. Nhưng cháu chỉ mới quen biết quý ông kia có mấy ngày. Và anh ta đã thanh toán trước hết rồi."

Venetia thận trọng gấp tờ báo lại. Mấy ngón tay nàng run.

"Cám ơn dì Beatrice," nàng lặng lẽ đáp. "Dì khi nào cũng biết cân nhắc mọi chuyện, như trước giờ vẫn vậy."

Dì Beatrice sau khi nghỉ hưu đã chuyển đến làm quản gia cho gia đình Venetia và ngay sau đó đã dấn thân theo đuổi vô số các loại hình nghệ thuật. Bà đã có mặt trong nhà khi Venetia, Amelia và Edward nhận được tin về vụ lật tàu khủng khiếp đã cướp đi mạng sống của bố mẹ họ. Sự hiện diện của bà đã giúp chị em nàng đứng vững được trước tấn bi kịch lẫn cơn thảm họa tài chính theo ngay sau đấy.

"Chị đã bao giờ bảo là chị đã nảy sinh tình cảm sâu nặng với ông Jones này đâu," Amelia thốt lên, mắt mở lớn. "Chị chỉ mới ở cạnh ông ta có vài ngày thôi, còn chưa tới một tuần nữa. Chị đã đảm bảo với mọi người rằng ông ấy là người đàng hoàng."

Venetia cố tình phớt lờ câu nhận xét.

"Căn cứ vào những gì cháu kể," Beatrice nói, "thì những gì hai gia nhân kia kể lại trong bài báo ấy là đúng thật rồi. Ông Jones kia dường như thích giữ bí mật đến mức gần như lập dị."

"Cháu sẽ không sử dụng từ *lập dị* để nói về ông ấy đâu," Venetia chỉnh lại.

Nghe thế Edward có vẻ rất thích thú. "Vậy chị sẽ dùng từ gì?"

"Phi phàm. Khiêu khích." Venetia ngừng một chặp, lục lọi trong trí nhớ. "Cuốn hút. Bí ẩn. Thú vị."

Chỉ đến khi nhìn thấy vẻ kinh ngạc trên khuôn mặt những người khác thì nàng mới nhận ra mình đã để lộ tình cảm của mình nhiều đến thế nào.

"Thật vậy sao cháu yêu." Giọng dì Beatrice đanh lại vì khó chịu. "Nghe cháu nói thì ông Jones ấy cứ như là một trong những mảnh cổ vật kỳ dị mà cháu bảo là đã chụp trong bảo tàng của ông ta vậy."

Edward với tay lấy hũ mứt. "Ông Jones ấy có được phủ khắp người bằng những dòng khắc chạm khó đọc và khoác lớp mật mã bí ẩn như những món đồ cổ mà chị đã tả không thế?"

"Nói theo một cách nào đó thì có đấy," Venetia đáp. Nàng chộp lấy bình cà phê đang được đặt ngay cạnh ấm trà. Nàng thích trà hơn cà phê, nhưng mỗi khi thấy căn thẳng hay khó ở, nàng lại uống cà phê dựa theo lý thuyết rằng cà phê sẽ làm cho hệ thần kinh vững vàng hơn. "Chắc chắn ông ta là một người đầy bí hiểm."

Amelia cau mày. "Em có thể thấy cái tin kia làm chị buồn nhưng dì Beatrice nói đúng đấy. Làm ơn nhớ cho rằng ông Jones chỉ là một khách hàng thôi, chị Venetia à."

"Có thể là thế thật, nhưng chị sẽ cho em biết chuyện này," Venetia vừa nói vừa rót cà phê vào tách. "Nếu ông ta đã chết thật, thì khả năng cao nhất là ông ấy đã bị sát hại, chứ không phải là nạn nhân của

một tai nạn đâu. Chị đã kể về hai kẻ đột nhập cố lẻn vào nhà trong đêm chị rời đi đấy. Chị ngờ rằng chính chúng phải chịu trách nhiệm về vụ hỏa hoạn, và có khi cả cái chết của ông Jones nữa. Phải có một cuộc điều tra toàn diện thôi."

Dì Beatrice ngần ngừ. "Bài báo không đề cập gì đến những kẻ đột nhập, chỉ nói đến vụ hỏa hoạn và tai nạn chết người liên quan đến một món đồ cổ. Cháu có chắc rằng hai người mà cháu nhìn thấy trong rừng tối hôm ấy là bọn trộm không thế?"

"Chắc chắn bọn chúng đến đấy với ý đồ đen tối, cháu có thể đảm bảo được chừng ấy," Venetia nhỏ giọng đáp. "Vả lại, ông Jones cũng đã nghĩ như thế. Thật ra thì, ông ấy còn quan ngại bọn ấy còn hơn cả cháu. Bởi vậy ông ấy mới nhất mực muốn đưa cháu ra khỏi khu gia trang qua đường hầm bí mật."

Edward gặm gặm mẩu bánh mì nướng. “Em muốn được nhìn thấy đường hầm ấy ghê cơ.”

Mọi người chẳng ai màng đến lời cậu.

Dì Beatrice tỏ vẻ đăm chiêu. “Chắc hẳn chính quyền địa phương cũng đã tiến hành điều tra xác thực rồi nếu họ phát hiện ra dấu hiệu nào cho thấy có vũ lực hay trộm cắp.”

Venetia lơ đễnh trộn kem sữa vào tách cà phê. “Cháu không hiểu tại sao trong bản tin ấy lại không đề cập đến những kẻ đột nhập.”

“Thế còn những gia nhân đã nhận diện xác ông Jones thì sao?” Edward hỏi với vẻ sắc sảo.” Chắc hẳn họ đã phải kể điều gì đó về đám bất lương kia cho các nhà chức trách rồi chứ.” Cậu bé ngừng lại để tỏ ý nhấn mạnh. “Đấy là *nếu như* có đám bất lương ấy thật.”

Mọi người nhất loạt quay nhìn cậu.

“Hừng,” Venetia lên tiếng. “Ý này là chí lý đấy Edward. Chị thắc mắc vì sao đám gia nhân lại bỏ qua không nhắc đến bọn đột nhập.”

Dì Beatrice khẽ khàng khịt mũi với cung cách thanh tao. “Nhớ đây này, sự kiện ấy chỉ được thuật lại trong mẩu tin bé xíu. Căn cứ vào bản chất của tin tức báo chí thì rất có khả năng bản tin ấy chứa khá nhiều điều không chính xác đấy.”

Venetia thở dài. “Dù có là gì đi nữa, chắc chúng ta sẽ không bao giờ biết được đêm hôm ấy thực sự đã xảy ra chuyện gì.”

“A, dì nghĩ cũng chẳng ngoa nếu nói rằng chúng ta biết chắc ông Jones kia không còn trên cõi đời này nữa,” dì Beatrice tuyên bố. “Chắc chắn đấy là một tin mà báo chí đã phản ánh chính xác. Ta ngờ rằng sẽ chẳng còn công việc chụp ảnh được trả giá hời nào từ nguồn khách hàng ấy nữa đâu.”

Gabriel Jones không thể nào chết rồi được, Venetia thầm nghĩ. Nếu chàng đã chết thì nàng phải biết ngay chứ.

Phải không nhỉ?

Nàng bắt đầu nhấp chút cà phê đặc quánh. Một ý nghĩ chợt lóe lên khiến nàng khựng lại, tay giơ chiếc tách giữa lưng chừng.

“Chẳng biết chuyện gì đã xảy đến cho những tấm phim âm bản lẫn cái bức hình đã rửa ra mà cháu

chụp cho ngài Jones tại trụ sở Hội Arcane ấy nhỉ?"

Amelia nhún vai. "Hẳn chúng đã bị đám cháy thiêu rụi rồi."

Venetia suy nghĩ một hồi. "Còn một chuyện nữa. Trong bài báo không hề đề cập đến một nhiếp ảnh gia đã hiện diện trong khu gia trang vào đêm ông Jones bị giết."

"Về việc này thì chúng ta phải lấy làm biết ơn lắm lắm," dì Beatrice thốt lên cùng cái rùng mình lộ rõ dì đang thấy nhẹ cả người. "Chúng ta tuyệt đối không cần đến chuyện cháu bị kéo vào một vụ điều tra án mạng đâu, nhất là khi tình hình tài chính của chúng ta mới bắt đầu vững chắc và khả năng sẽ ổn định lâu dài."

Venetia đặt tách xuống chiếc đĩa sứ. "Nhờ vào Gabriel Jones và số tiền công ông ấy đã trả trước."

"Quả vậy," dì Beatrice đồng tình. "Venetia này, dì biết tin về ông Jones là một đòn giáng khá mạnh vào cháu. Nhưng cháu phải bỏ chuyện ấy lại sau lưng thôi. Tương lai của cả nhà ta là ở Luân Đôn cơ. Các kế hoạch của chúng ta đâu đã vào đấy. Chúng ta phải tiếp tục triển khai nhé."

"Tất nhiên rồi ạ," Venetia lơ đãng đáp.

"Khách hàng đến rồi lại đi, Venetia à," Amelia thêm vào với vẻ thông cảm. "Một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp không thể cho phép mình quá gắn bó với bất kỳ khách hàng nào."

"Với lại," dì Beatrice tiếp lời, nói thẳng vào trọng tâm vấn đề, "ông ta đã chết. Dù thực chất chuyện ở trụ sở Hội Arcane có là thế nào, thì cũng không liên quan đến chúng ta nữa rồi. Cháu đã quyết định sẽ lấy tên nào khi chúng ta mở hiệu ảnh ở Luân Đôn chưa?"

"Em vẫn rất ấn tượng với tên *Phu nhân Ravenscofi*," Amelia bảo. "Tên ấy mới lãng mạn làm sao, chị nghĩ thế nào?"

"Ta thích tên *Phu nhân Harley-Pryce* hơn," dì Beatrice tuyên bố. "Tên ấy nghe kêu hơn nhiều."

Edward nhăn mặt. "Em thì vẫn cho tên *Phu nhân Lancelot* là hay hơn cả."

Amelia chun mũi. "Em đọc quá nhiều truyện về các hiệp sĩ bàn tròn rồi đấy."

"Hứ," cậu bé đốp lại. "Chị nói hay thật nhỉ. Em biết thừa là chị lấy cái tên Phu nhân Ravencroft nhảm nhí ấy từ cuốn tiểu thuyết giật gân mà chị đang đọc chứ gì."

“Vấn đề là,” Venetia quả quyết cắt ngang, “chị không tưởng tượng mình lại sống được dưới bất cứ cái tên nào trong số ấy cả. Chẳng hiểu sao những cái tên này dường như đều không phù hợp, nếu mọi người hiểu được ý chị.”

“Cháu phải quyết định đi thôi và chong chóng vào,” dì Beatrice bảo. “Cháu không thể tự nhận mình là phu nhân Milton được. Khi hai em cháu cũng mang họ Milton thì cháu không thể làm thế. Người ta sẽ nghĩ Amelia và Edward là con của cháu chứ chẳng phải em ruột cháu đâu. Như thế thì không ổn.”

“Cả nhà mình đã từng bàn bạc chuyện này rất lung rồi.” Amelia nhắc nhở. “Chị không còn lựa chọn nào khác đâu ngoài việc ra ngoài làm ăn dưới thân phận một quả phụ.”

“Chí lý,” dì Beatrice tán đồng. “Một quý cô chưa chồng chưa quá ba mươi tuổi sẽ gặp nhiều phiền phức lắm nếu muốn lôi kéo được đối tượng khách hàng phù hợp. Vả lại, cháu sẽ gặp khó khăn khi làm việc với đàn ông mà không dẫn đến những ấn tượng sai lầm. Thân phận quả phụ sẽ cho cháu chút tư cách khả kính mà nếu không là quả phụ thì cháu sẽ chẳng khi nào có được.”

“Cháu hiểu mà,” Venetia nói. Nàng ngồi thẳng người trên ghế. “Lâu nay cháu đã cân nhắc rất lung về tên mới của mình và cháu có quyết định rồi.”

“Chị chọn tên nào thế?” Edward hỏi.

“Chị sẽ gọi mình là Phu nhân Jones,” Venetia đáp.

Amelia, Beatrice và Edward chằm chặp nhìn nàng, miệng há hốc.

“Cháu định lấy tên người khách hàng đã khuất của mình ư?” dì Beatrice kinh ngạc hỏi lại.

“Sao lại không chứ?” Venetia đáp. Chút tiếc nuối buồn thương dấy lên trong lòng nàng. “Ai lại có thể đoán được một ông Gabriel Jones nào đó là nguồn cảm hứng cho cháu chứ? Với lại, Jones là một cái tên hết sức tầm thường.”

“Điều này thì đúng,” Amelia trầm ngâm bảo. “Này chứ, chắc phải có hàng trăm, nếu không muốn nói là hàng nghìn tên Jones ở Luân Đôn này.”

“Chuẩn.” Venetia thấy hào hứng với ý tưởng của mình. “Sẽ chẳng ai liên tưởng cháu với một quý ông trong trụ sở Hội Arcane, người đã từng là khách hàng của cháu, trong thời gian ngắn ngủi. Thực ra thì, để cho chắc ăn, chúng ta sẽ nhào nặn một câu chuyện vặt vãnh hấp dẫn để giải thích vì sao ngài Jones không còn sống trên cõi đời này nữa. Chúng ta phải làm sao để chắc chắn rằng ông ta đã qua đời tại một nơi xa xôi lạ lẫm nào đó.”

“Ta nghĩ như thế cũng khá phù hợp đấy,” dì Beatrice thích thú. “Dầu sao thì, nếu không nhờ Gabriel Jones cùng món tiền công dồi dào trả trước ấy, giờ đây chúng ta đâu có được bàn tính đến kế hoạch cho dự án kinh doanh dự án mới mẻ này đâu.”

Venetia cảm thấy thứ gì đó ươn ướt bắt đầu tụ lại trong đáy mắt. Nàng chớp chớp mắt thật mạnh, chớp nhiều lần, nhưng cảm giác cay xé ấy vẫn quay trở lại.

“Mọi người thứ lỗi cho,” nàng nói cộc lốc. Venetia đứng lên bước quanh bàn đi ra phía cửa. “Cháu chợt nhớ ra là cần phải viết đơn đặt hàng thêm loạt kính ảnh khô mới.”

Nàng có thể cảm nhận được bao cặp mắt lo lắng của gia đình đang đổ dồn vào mình nhưng không ai ra sức ngăn nàng lại.

Nàng vội vã lên lầu, trốn vào căn phòng ngủ bé xíu trong ngôi nhà miền quê được thuê lại. Nàng khép cửa sau lưng rồi nhìn qua tủ áo ở đầu kia của căn phòng.

Thật chậm rãi, nàng đi qua bên ấy, mở tủ lấy ra chiếc áo khoác nam mà mình đã cất vào trong.

Nàng vắt chiếc áo trên tay rồi vuốt ve lần vải đắt tiền theo cái cách nàng đã làm đi làm lại không biết bao lần kể từ khi tháo chạy khỏi trụ sở Hội Arcane.

Nàng mang chiếc áo đến bên giường, nằm xuống mặc cho dòng lệ tuôn lã chã.

MỘT LÚC SAU, khi mọi tâm tư tình cảm đã cạn kiệt đến độ không còn cảm nhận được điều gì nữa, nàng bèn đứng lên lau khô nước mắt.

Thế là quá đủ. Nàng không thể dung dưỡng những tình cảm vô dụng lẫn mơ mộng lãng mạn hão huyền. Nàng là nguồn lực kiếm tiền duy nhất trong gia đình. Tương lai của mọi người hoàn toàn phụ thuộc vào khả năng tiến thân trong sự nghiệp nhiếp ảnh gia ở Luân Đôn của nàng. Nàng không thể cho phép mình bị sao nhãng khỏi những dự tính to tát mà nàng và mọi người trong gia đình đã vạch ra. Thành công luôn đòi hỏi sự lao động cật lực, trí thông minh lẫn khả năng để tâm quan sát chi tiết.

Dì Beatrice nói đúng, nàng vừa tự nhủ vừa nhặt chiếc áo khoác loang nước mắt lên. Chẳng có lý do gì để xúc động thái quá về một khách hàng đã khuất cả. Dầu sao thì nàng cũng chỉ mới quen Gabriel có mấy ngày; chỉ mới làm tình cùng chàng mỗi một lần.

Chàng chỉ là giấc mộng giữa đêm khuya, không hơn không kém.

Venetia cất chiếc áo khoác vào tủ và đóng cửa tủ lại.

Chương 5

Ba tháng sau…

"THÚ THỰC TÔI KHÔNG hiểu sao lại thế," Gabriel lên tiếng, "nhưng có vẻ tôi vừa tậu được một cô vợ."

"Anh cứ đùa." Caleb bồn chồn sải những bước dài băng qua thư phòng để đến đứng phía bên kia bàn giấy. "Này ông anh họ, đây là ý tưởng về một câu chuyện đùa của anh ấy ư?"

"Tôi nghĩ cậu đã hiểu tôi quá rõ để biết là tôi không bao giờ nói đùa khi đề cập đến chủ đề vợ tương lai của mình rồi kia mà."

Nãy giờ Gabriel vẫn tì người ngả về phía trước, hai bàn tay chống lên mặt bàn, chăm chú đọc một mẩu tin. Chàng đứng thẳng lên xoay ngược tờ báo để Caleb có thể đọc được mẩu thông cáo nho nhỏ.

Caleb cầm tờ báo lên đọc lớn thành tiếng.

TRIỂN LÃM ẢNH TẠI PHỐ NOCTON

Vào tối thứ Năm rất đông khán giả đã tập trung đông nghịt các đại sảnh triển lãm ảnh trên phố Nocton. Những bức ảnh được trưng bày tại đây đa phần là tác phẩm của các nhiếp ảnh gia tinh tế và ấn tượng bậc nhất của nghệ thuật nhiếp ảnh. Rất nhiều phân hạng truyền thông được thể hiện, bao gồm ảnh phong cảnh, ảnh tĩnh vật, ảnh kiến trúc và ảnh chân dung.

Tất cả các tác phẩm đều mang vẻ đẹp và sức cuốn hút kỳ diệu, hoàn toàn xứng đáng được vinh danh là Nghệ thuật cao cấp. Tuy nhiên, theo ý kiến đánh giá của các nhà phê bình, tác phẩm thu hút nhất là bộ bốn bức ảnh đầu tiên được liệt kê trong bộ ảnh mang tiêu đề Mộng.

Mặc dù được đưa ra triển lãm trong hạng mục ảnh kiến trúc, những bức ảnh này thật nổi bật vì chúng kết hợp giữa ảnh chân dung, ảnh kiến trúc lẫn chất siêu linh mà chỉ có thể được miêu tả là lung linh huyền ảo. Một trong những bức ảnh này đã đoạt giải nhất một cách xứng đáng.

Phu nhân Jones, nhiếp ảnh gia chủ nhân của bức ảnh đoạt giải, cũng có mặt trong số người đến dự. Phu nhân là một gương mặt khá mới mẻ trong làng nhiếp ảnh ở Luân Đôn, nhưng lại gặt hái được nhiều thành công vang dội. Danh sách khách hàng của mệnh phụ này bao gồm cả một vài người thuộc những nhân vật tiếng tăm nhất trong xã hội thượng lưu.

Quả phụ trang nhã vận trang phục đậm sắc màu tang tóc nhất, theo như thói quen của mình. Bộ váy sang trọng màu đen làm tôn lên mái tóc nâu sậm óng ả cùng đôi mắt màu hổ phách của cô. Thật ra, theo như những người hiện diện tại đây nhận xét, nhiếp ảnh gia này trông ấn tượng chẳng kém những bức ảnh của mình.

Lòng chung thủy cảm động mà phu nhân Jones dành để tưởng nhớ đến người chồng quá cố của mình, người đã bỏ mạng bi thảm khi đôi vợ chồng đi hưởng tuần trăng mật tại vùng Viễn Tây, là điều mọi người trong giới nhiếp ảnh đều biết rõ. Quả phụ đã tuyên bố rành rõ rằng, sau khi mất đi tình yêu vĩ đại của đời mình, cô sẽ không bao giờ yêu đương trở lại. Mọi nỗi chú tâm, mọi giác quan và tình cảm của cô giờ đây được sử dụng để hoàn thiện các tác phẩm nghệ thuật của mình cho lợi ích lớn lao của giới am hiểu và sưu tầm nghệ thuật.

"Quỷ thật," Caleb ngước mắt lên khỏi mục báo. Nét mặt vốn đã khắc nghiệt của anh giờ càng thêm đanh lại. "Anh có thật sự tin là đây cũng chính là cô thợ nhiếp ảnh mà anh đã thuê để chụp ảnh cho bộ sưu tập tại trụ sở Hội không?"

Gabriel băng qua thư phòng đến dừng ngay trước những khung cửa sổ mái vòm kiểu Ý. Chàng chắp hai tay ra sau lưng và chăm chú ngắm nhìn khu vườn sũng nước mưa. "Cũng có thể chỉ là trùng hợp."

"Tôi biết rõ anh nghĩ thế nào về chuyện trùng hợp rồi."

"Tôi phải thực tế chứ. Có bao nhiêu cơ may rằng chỉ ba tháng sau khi cô Milton được thuê đến chụp ảnh cho bộ sưu tập tại trụ sở Hội, thì một phụ nữ khác có cùng màu mắt lẫn màu tóc lại tự mình dựng nên tên tuổi trong ngành nhiếp ảnh ở Luân Đôn cơ chứ? Tôi đã biết rằng cô Milton ấy đã rất hứng khởi với món tiền công nhận được từ Hội đồng Trị sự. Tôi cũng đã nhận ra là cô ấy đã có dự định sử dụng món tiền ấy, những dự định lớn lao, mặc dù cô ấy không nói gì cho tôi biết."

"Anh không thể đoan chắc đấy là cùng một cô thợ nhiếp ảnh."

Gabriel ngoảnh đầu lại nhìn vào tờ báo. "Cậu đã đọc những lời bình luận rồi đấy thôi. Một nhà phê bình cho rằng tác phẩm của cô ấy gây ấn tượng mạnh mẽ và có sức cuốn hút. Ông ta còn bảo bức ảnh có chất siêu linh. Điều ấy mô tả rất chính xác những bức ảnh của cô Milton đấy. Cô ấy là một nhiếp ảnh gia tài tình lắm, Caleb ạ. Rồi lại còn cả vụ tên tuổi nữa chứ."

"Nếu đúng là như thế thì chuyện gì đã khiến cô ta đổi sang họ Jones vậy?"

Có lẽ nàng đang mang đứa con của mình chăng, Gabriel thầm nghĩ.

Ý nghĩ ấy làm chàng chao đảo, làm dấy lên lòng chiếm hữu và khơi nguồn cho những bản năng muốn bao bọc mà cho đến trước giây phút ấy chàng chưa hề biết là mình có được.

Đi kèm với khả năng ấy là một nhận thức khác khiến chàng thấy vô cùng chột dạ. Nếu như Venetia phải sử dụng tên của chàng để cho bào thai không bị rẻ rúng, thì hẳn nàng đang sợ hãi vô cùng.

Chàng quyết định không thổ lộ khả năng này cho Caleb biết.

"Tôi chỉ có thể cho rằng cô ấy quyết định tốt hơn là nên giả danh làm quả phụ để phát triển sự nghiệp," thay vì thế chàng đáp. "Cậu cũng biết một phụ nữ đứng ra kinh doanh hay tự mưu sinh khó khăn đến thế nào rồi. Nếu đấy là một cô độc thân, xinh đẹp thì lại càng gay go hơn nữa ấy chứ."

Thoảng một chút im lặng ngắn ngủi sau lưng chàng. Gabriel quay lại, bắt gặp Caleb đang quan sát mình với vẻ đăm chiêu ra mặt.

"Cô Milton ấy hấp dẫn lắm à?" Caleb điềm nhiên hỏi.

Gabriel nhướng mày. "Hết mực cuốn hút."

"Tôi hiểu rồi," Caleb đáp. "Anh vẫn chưa trả lời cho câu hỏi của tôi. Anh nghĩ tại sao cô ta lại chọn họ là Jones khi định giả danh làm quả phụ vậy?"

"Chắc là tiện thôi mà."

"Tiện ấy à," Caleb lặp lại.

"Tôi cho là hẳn cô ấy đã đọc thấy cáo phó đăng trên vài tờ tin tức sau chuỗi sự kiện xảy ra tại trụ sở Hội ấy rồi," Gabriel giải thích. "Rõ ràng cô ấy đã kết luận rằng tôi chẳng còn cần đến cái họ Jones ấy nữa thì để cô ấy mượn luôn cho rồi."

Caleb nhìn xuống tờ báo. "Trong tình huống thế này thì là không may rồi."

"Còn hơn là không may nữa ấy chứ." Gabriel quay mình khỏi cửa sổ. "Có khả năng còn là một thảm họa nữa cơ. Ít nhất thì việc này sẽ khiến cho tất cả những dự tính được phác thảo chi tiết của chúng ta xáo xào lên cả."

"Nhưng dù sao thì, cũng không hẳn là các kế hoạch của chúng ta đang được tiến hành suôn sẻ gì cho cam," Caleb chỉ ra. "Chúng ta chưa lần ra được bất cứ manh mối nào của vụ trộm cả."

"Quả thật, đường dây manh mối đúng thật đã tắt ngủm," Gabriel đồng tình. Một dòng năng lượng lờ mờ nhột nhạt dấy lên trong chàng. "Nhưng tôi nghĩ đến điều này sắp thay đổi rồi đây."

Caleb khẽ nheo mắt. "Liệu anh có thể một mình đối phó với chuyện này được không vậy?"

“Tôi thấy chẳng còn lựa chọn nào khác.”

“Nếu anh có thể chờ khoảng một tháng nữa thì có lẽ tôi giúp được anh đấy.”

Gabriel lắc đầu. “Chuyện này không thể chờ được. Giờ khi Venetia đã dính líu vào rồi thì lại càng không. Cậu có những nhiệm vụ của riêng cậu. Cả hai chúng ta đều hiểu cặn kẽ rằng những nhiệm vụ ấy cũng quan trọng không kém gì chuyện này.”

“Quả vậy, tôi e là đúng thế thật.”

Gabriel dợm bước tiến ra phía cửa. “Rạng sáng mai tôi sẽ khởi hành đến Luân Đôn. Không biết quả phụ đang buồn khổ của tôi sẽ nói gì đây khi cô ấy phát hiện ra đức lang quân quá cố của mình vẫn đang sống sờ sờ như thế này.”

Chương 6

KHÔNG GÌ SÁNH BẰNG việc bị người chồng đã khuất bóng đội mồ sống lại trở về hủy hoại một buổi sáng mùa xuân tươi đẹp.

Venetia chết sững nhìn trân trối vào dòng tít lớn trên tờ *Người đưa tin bay*.

PHU QUÂN CỦA NHIẾP ẢNH GIA DANH TIẾNG, TỪNG ĐƯỢC CHO LÀ ĐÃ CHẾT, NAY LẠI QUAY TRỞ VỀ

Gilbert Otford ghi

Thông tín viên này rất hân hoan được làm người đầu tiên đưa tin về việc ngài Gabriel Jones, người được đoan chắc là đã bỏ mạng trong chuyến trăng mật tại vùng Viễn Tây, đã bình an quay trở lại Luân Đôn.

Các độc giả hẳn sẽ lấy làm phấn khích khi biết được rằng ngài Jones này không ai khác hơn chính là phu quân của nữ nhiếp ảnh gia Venetia Jones lừng danh trong giới thượng lưu.

Ngài Jones đã trao đổi ngắn gọn cùng thông tín viên bình phàm của quý vị ngay sau khi an toàn quay về thành phố đáng yêu của chúng ta. Ngài giải thích rằng, vì phải trải qua chứng mất trí nhớ trầm

trọng sau vụ tai nạn đáng tiếc ở vùng Viễn Tây ấy, ngài đã lang thang hàng nhiều tháng trời. Trong khoảng thời gian đó ngài đã không thể khai báo danh tính mình cho chính quyền địa phương. Nhưng giờ đây, trí nhớ lẫn sức khỏe đã hoàn toàn hồi phục, ngài Jones tuyên bố bằng thái độ hăm hở nhiệt thành nhất rằng ngài rất nóng lòng muốn được đoàn tụ cùng tân nương yêu dấu của mình.

Phu nhân Jones lừng danh, người đã khiến cho giới am tường nghệ thuật nhiếp ảnh phải chú ý, gần một năm nay luôn đắm mình trong nỗi muộn phiền góa bụa. Lòng trung thành tận hiến để tưởng nhớ đến phu quân mà phu nhân Jones tin là đã khuất của mình đã làm xúc động bao con tim của các khách hàng lẫn những ai ngưỡng mộ tác phẩm nghệ thuật của cô.

Thật khó mà tưởng tượng nổi niềm vui mừng hạnh phúc sẽ làm bừng sáng trái tim của phu nhân lớn lao đến mức nào khi cô phát hiện ra rằng phu quân cùa mình vẫn còn sống và đã quay về với mình.

"Đây rõ là một sai lầm nghiêm trọng," Venetia kinh hãi thều thào.

Dì Beatrice đang phết bơ lên lát bánh mì nướng chợt khựng lại. "Có chuyện gì vậy cháu? Trông như thể cháu vừa mới gặp ma vậy."

Venetia rùng mình. "Xin dì đừng dùng đến từ ấy."

"Từ nào cơ?" Amelia hỏi vặn.

"Ma," Venetia đáp.

Edward đang nhóp nhép bỗng ngưng lại ngay. "Chị đã nhìn thấy ma sao, chị Venetia?"

"Này Edward, đừng có vừa ăn vừa nói chứ," dì Beatrice lơ đãng mắng.

Edward nghiêm túc nuốt hết miếng bánh mì nướng phết bơ cuối cùng. "Tả về con ma xem nào chị Venetia. Nó có trong suốt không? Chị có thể nhìn xuyên qua nó không thế? Hay là nó có hình dạng rắn chắc, như một người thực thụ vậy?"

"Chị không nhìn thấy ma đâu, Edward," Venetia nghiêm giọng nói. Nàng ý thức rất rõ ràng mình phải đập tan cái ý nghĩ này ngay lập tức nếu vẫn còn chút hy vọng kiềm chế lòng hiếu kỳ không giới hạn của em trai mình. "Chỉ là tờ báo buổi sáng có chút nhầm lẫn thôi. Nhầm lẫn trong báo chí như chuyện cơm bữa ấy mà."

Mà chỉ là thế thôi, nàng thầm nghĩ, một nhầm lẫn kinh khủng. Nhưng làm sao một chuyện như thế lại có thể xảy ra được chứ?

Amelia quan sát nàng, chờ đợi. "Trong báo viết gì khiến chị bận tâm quá thế?"

Venetia do dự. "Đề cập đến chuyến quay trở về vừa đây của một ngài Gabriel Jones nào đó."

Amelia, dì Beatrice lẫn Edward đều sững sờ, há hốc miệng nhìn nàng.

"Cái quỷ gì thế?" dì Beatrice gắng gượng thốt lên, sắc mặt chuyển sang xanh tái.

Amelia trông hết sức lo lắng. "Trời đất, chị có chắc là đúng tên không đấy?"

Venetia chuyển tờ báo qua bàn. "Em tự mà đọc lấy."

Amelia giật phắt tờ báo khỏi tay chị.

"Coi nào." Edward nhảy xuống khỏi ghế để đến đứng nhìn qua vai Amelia.

Cả hai cùng chăm chú nghiên cứu tờ báo.

"Ôi trời," Amelia kêu lên. "Ôi trời ơi. Chuyện này đúng là ghê quá đi mất."

Edward có vẻ thất vọng tràn trề. "Chẳng thấy nói gì về ma cả. Chỉ thấy nói là ngài Gabriel Jones, người được cho là đã chết, thật ra lại đang còn sống. Như thế có phải ông này là ma đâu nào."

"Đúng vậy," Venetia với tay lấy bình cà phê. "Không phải ông ấy là ma." *Thế mới đau*, nàng thầm nói thêm. Một tình huống liên quan đến ma quỷ hẳn còn dễ đối phó hơn nhiều.

"Mà kỳ lạ thật, phải không nào?" Edward tiếp tục trầm ngâm. "Báo chí nói ngài Jones này chết tại vùng Viễn Tây. Giống y như câu chuyện chúng ta đã tạo về ông Jones của chúng ta ấy."

"Ừ, kỳ thật đấy." Venetia vừa nói vừa nắm chặt bình cà phê.

Dì Beatrice với tay lấy tờ báo. "Nào, cho ta xem với nào."

Amelia lẳng lặng trao cho dì tờ báo.

Venetia quan sát bà dì đọc mẩu tin ngắn gọn đáng sợ cho biết một ngài Gabriel Jones đang sống nhăn, đang hít thở, đang *nhiệt thành hăm hở*, vừa mới quay trở lại Luân Đôn.

"Thiên địa thánh thần ôi," dì Beatrice than sau khi đọc xong. Bà trả tờ báo lại cho Venetia. Rõ là

chẳng thể nghĩ ra thêm được lời nào nữa, bà lặp lại. "Thiên địa thánh thần ôi."

"Chắc là lầm lẫn gì đó thôi," Amelia miễn cưỡng nói. "Hay có lẽ là một sự trùng hợp kỳ quái nào đấy cũng nên."

"Có thể là lầm lẫn đấy," Venetia thừa nhận. "Nhưng chắc chắn không phải là trùng hợp đâu. Cả giới thượng lưu này đều biết chị đã thành góa phụ như thế nào rồi mà."

"Cháu có nghĩ rằng, tình cờ đến khó tin sao đấy, mà đây đích thị là anh chàng Jones ấy không?" dì Beatrice bồn chồn hỏi.

Mọi người đều quay sang nhìn bà dì. Cảm giác hoảng sợ chất chồng của Venetia càng thêm dữ dội.

"Nếu đây là ngài Jones thực thụ," bà Beatrice nhận xét, "thì anh ta có khả năng sẽ thấy rất bực bội khi phát hiện ra cháu đã mạo danh vợ góa của anh ta." Bà ngừng lại, cau mày. "Coi chừng bình cà phê kìa cháu."

Venetia nhìn xuống thấy mình vừa mới rót tràn ra khỏi tách. Cà phê trà ra khỏi miệng tách nhểu xuống đĩa đựng. Nàng cẩn thận đặt bình cà phê sang bên.

"Chẳng cần phải suy nghĩ sâu xa gì cũng thấy rõ nếu như chuyện lâu nay chị giả vờ làm vợ góa của một người đàn ông chưa từng là chồng thực sự của mình bị vỡ lở thì sẽ tai tiếng đến thế nào," Amelia bảo. "Sẽ còn tệ hơn cả khi chúng ta phát hiện ra sự thật về cha mình. Ít ra chuyện về cha tụi mình còn có thể giữ kín được. Nhưng còn tình huống này nếu lộ ra thì sẽ tạo nên một tin giật gân kinh hoàng trên mặt báo đấy."

"Công việc kinh doanh sẽ bị hủy hoại," dì Beatrice sầu thảm nói. "Chúng ta lại phải ngập chìm trong đói nghèo mất thôi. Venetia này, cháu và Amelia sẽ buộc phải đi làm gia sư cho nhà người ta đấy."

"Thôi ngay nào." Venetia giơ tay lên ngăn mọi người. "Đừng có ai suy diễn xa xôi hơn nữa nhé. Bất luận người đàn ông này là ai, anh ta không thể nào là ngài Jones thực sự được."

"Sao lại không?" Edward lên tiếng hỏi với kiểu lập luận có thể lường trước được. "Biết đâu mẩu báo nói ngài Jones thiệt mạng khi đang cứu lấy một cổ vật trong vụ cháy nhà ấy là sai thì sao."

Cơn choáng váng ban đầu đã dần dịu bớt. Venetia cảm thấy mình có thể suy nghĩ thấu đáo trở lại.

"Lý do chị biết chắc đây không phải là ngài Jones thực thụ," nàng lý giải, "là bởi vì trong quãng thời gian ở cùng ông ấy tại trụ sở Hội Arcane, chị biết ông ấy là người thích xa lánh sự đời. Vì Chúa,

ông ta thậm chí còn thuộc một hội kín mà các hội viên đều bị ám ảnh với việc giữ bí mật cơ mà."

"Mấy cái kiểu lập dị của anh ta thì liên quan gì đến chuyện này chứ?" dì Beatrice ngơ ngác hỏi lại.

Venetia tựa người vào lưng ghế, lòng thấy thỏa mãn với cách lý giải của riêng mình. "Dì tin cháu đi, một cuộc tán gẫu với cánh báo chí, nhất là với một phóng viên của tờ tin lá cải như tờ *Người đưa tin bay* này đây, là chuyện ngài Jones chẳng khi nào muốn làm đâu. Thật sự thì, quý ông mà cháu đã gặp tại trụ sở Hội Arcane sẽ tìm mọi cách để tránh những cuộc gặp gỡ kiểu như thế. Này nhé, ông ấy còn không cho cháu chụp ảnh mình nữa cơ mà."

Amelia bĩu môi. "Nếu vậy thì chúng ta phải kết luận rằng có ai đó đã quyết định giả mạo làm ngài Jones của chúng ta. Câu hỏi là tại sao thế?"

Dì Beatrice cau mày. "Có lẽ một trong những đối thủ của cháu đã dựng nên câu chuyện này vì nghĩ rằng nó sẽ tạo nên một tin giật gân đáng xấu hổ có thể gây tổn hại đến công việc kinh doanh."

Amelia nhanh nhảu gật đầu. "Mọi người đều biết là thành công của chị không được các thành viên trong giới nhiếp ảnh của thành phố Luân Đôn này tiếp nhận hào hứng cho lắm. Đây là một nghề mang tính cạnh tranh rất cao và luôn có những kẻ không hề do dự muốn giảm thiểu sức cạnh tranh ấy."

"Đơn cử như cái gã tiểu nhân khó chịu tên là Burton ấy." dì Beatrice đanh giọng.

"Phải rồi," Venetia đồng tình.

Dì Beatrice nhướng mắt nhìn qua gọng kính. "Cháu biết không, giờ nghĩ lại, ta sẽ không loại trừ khả năng chính Harold Burton đã tung câu chuyện vô sỉ ấy ra cho báo chí chỉ để dấy lên chuyện đồn thổi về cháu thôi."

"Dì Beatrice nói phải đấy," Amelia hưởng ứng. "Gã Burton ấy là một kẻ đáng sợ. Cứ mỗi khi nghĩ đến những bức ảnh mà gã ta đã để lại ngoài cửa nhà mình, em lại muốn bóp cổ gã đến chết thôi."

"Em cũng thế," Edward hùng hổ.

"Chúng ta đâu có biết chắc chính ông Burton là người đã bỏ lại những bức ảnh ấy," Venetia lên tiếng. "Mặc dù chị cũng phải thừa nhận là một trong những bức ảnh ấy có mang dấu ấn đặc trưng của ông ta. Dù sao thì ông ta cũng là một nhiếp ảnh gia có nghề, và ông ta có phong cách khá độc đáo."

"Tên đê tiện đáng khinh," dì Beatrice lẩm bẩm.

"Vâng," Venetia bảo. "Nhưng không hiểu sao cháu vẫn không nghĩ rằng ông ta có những vụ việc như

thế này.”

“Vậy cháu nghĩ chuyện gì đang xảy ra nào?” dì Beatrice hỏi.

Venetia khẽ nhịp nhịp mấy ngón tay xuống mặt bàn. “Theo cháu thấy, bất luận là kẻ nào đang mạo danh ngài Jones thì hắn có thể đang nghĩ đến việc tống tiền.”

“*Tống tiền ư*?” dì Beatrice kinh hoàng nhìn trân trân vào nàng.

“Vậy chúng ta phải làm gì đây chứ?” Amelia hỏi.

“Tống tiền là gì vậy ạ?” Edward vừa hỏi vừa nhìn dò la qua gương mặt mỗi người. “Có phải kiểu như tiền được tống ra ngoài không?”[1]

*[1] Nguyên văn: **blackmail** là tống tiền, do Edward không hiểu nên nghĩ rằng **blackmail** là một lá thư (**mail**) màu đen (**black**).*

“Chẳng liên quan gì đến tống với đạp đâu,” dì Beatrice đáp gọn. “Ít nhất là chẳng liên quan trực tiếp. Đừng lo, ta sẽ giải thích sau.” Bà quay lại Venetia. “Chúng ta không có đủ tiền để trả cho kẻ tống tiền đâu. Chúng ta đã đầu tư tất cả vào căn nhà và phòng trưng bày rồi. Nếu đây là một vụ tống tiền thì chúng ta tiêu tùng mất thôi.”

Đúng là thế thật, Venetia thầm nghĩ. Họ đã sử dụng đến từng xu cuối cùng trong món tiền trả trước kếch xù mà Hội Arcane đã thanh toán cho nàng để thuê lấy căn nhà phố nho nhỏ tại ngõ Sutton này và sửa sang bài trí phòng trưng bày trên phố Bracebridge.

Venetia nhấp thêm ngụm cà phê, hy vọng nảy ra được gì đó.

“Cháu chợt ngộ ra rằng có lẽ đây là một trong những tình huống mà người ta phải đối đầu bằng chiêu gậy ông đập lưng ông thôi,” cuối cùng nàng lên tiếng. “Có lẽ cháu nên đích thân đến gặp tòa báo.”

“Chị điên rồi chắc,” Amelia thất kinh thốt lên. “Mục đích của chúng ta là dập tắt tin đồn, chứ không phải châm dầu vào lửa.”

Venetia nhìn qua tờ báo lần nữa, ghi nhớ tên của tay phóng viên đã viết mẩu tin đáng tởm này. “Thế nhỡ chị phải thông báo cho ông Gilbert Otford này biết rằng có kẻ mạo danh đang đưa ra một vố lừa tệ hại nhằm vào một quả phụ chung thủy thì sao nhỉ?”

Dì Beatrice chớp chớp mắt hai lần rồi bỗng nhiên hóa ra suy tư hẳn. “Này cháu, đấy là một ý kiến

khá xuất sắc đấy, Venetia à. Ai có thể phản bác lại cháu chứ? Nói gì thì nói, cháu là vợ góa của Gabriel Jones cơ mà. Cháu biết rõ anh ta hơn tất thảy mọi người. Trừ phi kẻ lừa đảo ấy có thể chứng thực được danh tính của mình, bằng không thì công chúng sẽ đứng về phía cháu thôi."

Amelia nghiền ngẫm ý này trong chốc lát. "Có lẽ dì nói phải. Nếu được xử lý đúng cách, điều tiếng này có thể lại hóa thành lợi thế cho chúng ta không biết chừng. Cháu có thể nhìn thấy trước khả năng dấy lên mối quan tâm và đồng cảm lớn lao của quần chúng dành cho chị Venetia. Này nhé, riêng tính hiếu kỳ không thôi cũng sẽ mang nhiều khách hàng tiềm năng đến hiệu ảnh đấy. Mọi người ai cũng thích tin tức giận gân mà."

Venetia chầm chậm mỉm cười khi kế hoạch tạo hình. "Biết đâu lại có ích."

Tiếng chuông cửa văng vẳng từ ngoài sảnh trước. Đáp lại là tiếng bước chân của bác Trench.

"Ai lại ghé đến vào giờ này chứ nhỉ?" dì Beatrice thắc mắc. "Thư từ đã gửi đến rồi kia mà."

Vóc người thấp đậm của bác Trench xuất hiện trên lối cửa vào phòng ăn. Gương mặt to bè của bác ta đỏ ửng khác thường vì phấn khích.

"Có một quý ngài đang đợi ở ngoài cửa đấy ạ," bác thông báo. "Ông ta xưng tên mình là Jones. Yêu cầu được gặp vợ mình, mọi người có tin nổi không chứ. Ông ta bảo tên vợ mình là Venetia Jones. Tôi chẳng biết phải làm gì cả. Điều duy nhất tôi có thể nghĩ ra là bảo với ông ta tôi sẽ vào xem phu nhân có nhà hay không."

Venetia chết lặng. "Tay này mới cả gan làm sao. Tôi không thể tin hắn lại dám dẫn xác đến ngay trước cửa nhà chúng ta như thế này."

"Thiên địa thánh thần ôi," Amelia thì thào. "Chúng ta có nên gọi cảnh sát đến không?"

"*Cảnh sát à*?" Vẻ mặt đỏ lựng vì phấn khích của bác Trench chuyển sang cảnh giác. "Này này, khi tôi đồng ý nhận lấy việc làm này thì không thấy có đề cập gì đến những khách viếng thăm nguy hiểm đâu nhé."

"Bình tĩnh lại nào bác Trench," Venetia vội nói. "Tôi chắc là sẽ không cần thiết phải cho vời viên cảnh sát nào đến đâu. Bác hãy mời quý ngài kia vào thư phòng đi nào. Tôi sẽ ra gặp ngay."

"Vâng thưa cô." Bác Trench quày quả bỏ đi.

Amelia chờ cho đến khi bà quản gia đi hẳn rồi mới chúi đầu tới trước thì thầm. "Chắc chị không định ra đối mặt với kẻ tống tiền kia chứ, chị Venetia?"

"Làm sao cháu lại có thể tính đến chuyện như thế chứ?" dì Beatrice cật vấn.

"Chúng ta phải tìm hiểu cặn kẽ xem chúng ta đang phải đương đầu với chuyện gì," Venetia đáp, cố gắng cho giọng mình toát lên chút thị uy điềm tĩnh. "Hiểu rõ kẻ thù bao giờ cũng rất quan trọng."

"Nếu vậy thì, mọi người sẽ đi cùng chị ra gặp người đàn ông kia," Amelia tuyên bố, dợm đứng lên khỏi ghế.

"Dĩ nhiên rồi," dì Beatrice đồng ý.

"Em cũng sẽ đi theo để bảo vệ chị, chị Venetia à," Edward nói.

"Cháu nghĩ tốt nhất là cả ba người nên chờ tại đây khi cháu ra thẩm tra người khách của chúng ta," Venetia cản.

"Cháu không thể ra đấy một mình được," dì Beatrice nài nỉ.

"Cháu là người đã mang rắc rối này đến cho chúng ta khi chọn sử dụng tên của ngài Jones," Venetia dẹp khăn ăn qua một bên và đứng dậy. "Vậy nên đây là nhiệm vụ của cháu, phải tìm cho ra phương án giải quyết. Với lại, kẻ mạo danh này chắc chắn sẽ để lộ ra nhiều dự tính thực của hắn hơn nếu hắn nghĩ hắn chỉ phải đối phó với một người."

"Đúng là thế thật," dì Beatrice thừa nhận. "Theo kinh nghiệm của ta, một người đàn ông khi thấy mình đang một mình ở cạnh một phụ nữ thì nói chung thường có khuynh hướng tin rằng hắn ta đang giữ thế thượng phong."

Edward cau mày. "Sao lại như thế vậy dì Beatrice?"

"Ta chẳng rõ nữa," dì Beatrice đáp ráo hoảnh. "Ta nghĩ chắc là do bọn đàn ông thường có kích cỡ vóc dáng to lớn hơn chăng. Dường như có rất ít kẻ chịu hiểu rằng chính trí thông minh, chứ không phải là cơ bắp, mới là quan trọng nhất."

"Vấn đề là," Amelia lo lắng nói, "riêng người đàn ông này có thể đe dọa đến tính mạng chị đấy, Venetia à. Và trong tình huống như thế thì đúng là kích cỡ có quan trọng đấy."

"Chị không cho là hắn ta có thể làm tổn hại đến chị đâu,"Venetia bảo. Nàng giũ giũ phần chân váy màu đen. "Dù hắn có là ai là kế hoạch của hắn có là gì đi nữa, dường như chẳng có khả năng nào là

hắn sẽ sát hại chị trong chính ngôi nhà này cả.”

“Điều gì đã khiến chị đoan chắc như thế chứ?” Edward tò mò hỏi.

“À, vì một lẽ, ra tay như thế sẽ chẳng mang lại lợi lộc gì.” Venetia vênh mặt lên. “Chẳng ai có thể thu được tiền tống tiền từ một phụ nữ đã chết cả.” Nàng đi vòng quanh bàn để tiến ra phía cửa. “Vả lại, sẽ còn có quá nhiều nhân chứng chứng kiến tội ác của hắn nữa chứ.”

“Đúng thế thật,” dì Beatrice miễn cưỡng đồng tình.

“Nhưng mà này, chị phải hứa là sẽ la lên nếu cảm thấy hắn sắp ra tay làm hại chị đấy nhé,” Amelia dặn dò.

“Em sẽ đi lấy một con dao trong nhà bếp, để phòng hờ thôi,” Edward vừa nói vừa chạy bổ về phía cánh cửa xoay ngăn cách phòng ăn với nhà bếp.

“Này Edward, cháu không được lấy con dao nào đâu đấy”, dì Beatrice gọi với theo cậu bé.

Venetia thở dài. “Cháu tin là sẽ chẳng đến nỗi phải đụng đến dao đâu”.

Nàng nhanh chân bước dọc theo sảnh, bao nỗi giận dữ, hãi sợ lẫn quyết tâm dập dồn trong lòng. Nàng chưa bao giờ cần đến một kẻ tống tiền, Venetia tự nhủ. Làm như lúc này nàng chưa có đủ thứ vấn đề phải đối phó không bằng. Hiện thời những bức ảnh nặc danh ớn lạnh được gửi tới nàng vẫn đang làm cho nàng chóng mặt mỗi đêm rồi đấy thôi.

Nàng dừng bước trước cánh cửa thư phòng nhỏ đang đóng kín. Bác Trench đang bồn chồn quanh quẩn gần đấy.

“Tôi đã dẫn ông ta vào phòng rồi đấy, thưa cô.”

“Cảm ơn bác Trench.”

Bà quản gia mở cửa cho nàng.

Venetia hít một hơi sâu, tập trung tư tưởng lẫn phần trí óc trong nàng cho phép nàng nhìn thấy những gì nằm ngoài tầm quan sát của con người, đoạn nàng lướt vào phòng sách.

Chương 7

TRONG THẾ GIỚI NHƯ THƯỚC PHIM ÂM BẢN mà nàng đang di chuyển này, nàng nhìn thấy thần khí của người đàn ông ấy còn rõ hơn cả gương mặt anh ta.

Nàng đứng khựng lại, sững sờ.

Vùng thần khí ấy là độc nhất vô nhị và không thể của ai khác ngoài Gabriel Jones.

Tự chủ, mãnh liệt và mạnh mẽ, luồng năng lượng thâm trầm huyền bí lan tỏa quanh nàng.

"Là phu nhân Jones đây rồi, nhỉ," Gabriel lên tiếng. Chàng đứng gần cửa sổ, mặt ẩn trong vùng bóng tối.

Âm giọng của chàng khiến Venetia vuột mất sức tập trung đang lơi dần của mình. Nàng chớp chớp mắt. Thế giới xung quanh đảo ngược trở về trạng thái hình bóng sắc màu bình thường.

"Ngài còn sống," nàng thì thào.

"Phải, quả thật ta vẫn còn sống," Gabriel đáp. "Có thể thấy tin này là một cú sốc khó chịu đối với nàng. Thứ lỗi cho ta nhé, nhưng thật lòng mà nói, ta phải thừa nhận rằng mình cảm thấy hơi chút nhẹ nhõm trước tình huống này đấy."

Toàn bộ tâm trí nàng đang hối thúc nàng quăng mình vào vòng tay chàng, để vuốt ve và hít hà hương thân thể chàng; để đắm mình hân hoan vào nhận thức huy hoàng rằng thực sự chàng vẫn còn sống. Nhưng tầm cỡ vĩ đại của điều thảm họa đang lù lù ra đấy khiến nàng tê liệt.

Venetia nuốt khan. "Mẩu cáo phó trên báo…"

"Chứa đựng vài chi tiết sai lầm. Đừng bao giờ tin vào những gì mình đọc được trên báo nhé, phu nhân Jones."

"Trời đất ôi." Vận dụng hết sức mạnh ý chí để trấn tĩnh lại, Venetia cố gượng đến bên bàn giấy. Nàng ngồi phịch xuống ghế. Không thể cất mắt khỏi chàng. *Chàng còn sống*. "Tôi phải thưa với ngài rằng, tôi rất lấy làm vui mừng khi thấy ngài sức khỏe được dồi dào."

"Đa tạ." Chàng vẫn đứng ngay tại đấy, bóng hình chàng nổi bật trên nền cửa sổ. "Xin thứ lỗi, thưa phu nhân, nhưng ta nghĩ rằng, trong tình huống này, ta buộc phải hỏi rằng nàng có… ổn không?"

Nàng chớp mắt. “Dĩ nhiên, ổn chứ. Tôi cũng rất khỏe, cảm ơn.”

“Thế à.”

Liệu có phải nàng vừa nghe thấy vẻ thất vọng trong giọng chàng không thế?

“Ngài đang mong thấy tôi không ổn sao?” nàng bối rối hỏi lại.

“Ta đang lo là có thể có chút hệ lụy từ lần tác hợp trước kia giữa chúng ta,” chàng nghiêm túc nói.

Mãi đến lúc này nàng mới ngộ ra chắc chàng đang băn khoăn không biết có phải nàng đã có thai hay không. Venetia bỗng thấy người nóng bừng lên rồi lại chuyển sang lạnh toát.

“Tôi cứ tưởng ngài đang băn khoăn vì sao tôi lại mượn tên của ngài chứ,” nàng lẩm bẩm.

“Ta có thể hoàn toàn hiểu được vì sao nàng lại quyết định ra làm ăn dưới danh nghĩa một góa phụ. Đấy là một quyết định không ngoan, căn cứ vào thái độ của giới thượng lưu dành cho những người phụ nữ không chồng. Nhưng quả thật, ta thừa nhận là có chút tò mò liên quan chính xác đến việc sao nàng lại chọn dùng họ của ta. Có phải đấy chỉ do tiện thể chọn bừa hay chăng?”

“Không phải.”

“Có phải là do nàng nghĩ rằng Jones là một cái họ quá thông dụng nên sẽ chẳng ai để tâm đến mối liên hệ chăng?”

“Không hẳn là thế.” Nàng siết chặt cây bút trong tay phải. “Thật ra tôi lựa chọn theo cảm tính thôi.”

Hàng chân mày rậm đen của chàng nhướng lên. “Thật vậy sao? Nhưng ta tưởng nàng đã ám chỉ rằng không cần thiết phải che giấu bất cứ điều gì mang tính riêng tư cơ mà?”

“Chính do quyết định của ngài thuê tôi chụp lại bộ sưu tập tại trụ sở Hội Arcane. Món tiền công dư dả mà tôi nhận được từ dự án đó đã cho phép chúng tôi mở hiệu ảnh ngay tại Luân Đôn này. Vì thế tôi nghĩ rằng đặt theo tên ngài sẽ là một cách tưởng kính xác đáng.”

“Một cách tưởng kính.”

“Một cách tưởng kính rất chi là, rất chi là riêng tư,” nàng nhấn mạnh. “Ngoài những người trong gia đình thì không ai có thể biết được điều này.”

“Ta hiểu rồi. Thực tình ta không tài nào nhớ nổi trước giờ đã có ai thấy đáng phải tôn kính ta chỉ vì đã được nhận món tiền thanh toán trước hay chưa.”

Giọng nói thâm trầm, bí ẩn, rền vang của chàng làm dấy lên một luồng ý thức lạnh sống lưng nàng. Nghe ra chàng không được vui vẻ.

Nàng đã đặt bút xuống bàn thấm, ngồi rướn người tới trước và khoanh hai tay lại. “Thưa ngài Jones, xin hãy tin rằng tôi thực lòng lấy làm tiếc về toàn bộ chuyện này. Tôi hoàn toàn ý thức được rằng mình tuyệt đối không có quyền chiếm đoạt họ của ngài.”

“Trong hoàn cảnh này thì *chiếm đoạt* là một từ khá thú vị đấy.”

“Tuy nhiên,” nàng sấn số, “tôi phải nói rõ ra rằng vấn đề rắc rối này ngay từ đầu hẳn sẽ không bao giờ xảy ra nếu ngài biết kiềm chế không tham dự vào cuộc phỏng vấn có phần chi tiết ấy với tay phóng viên tờ *Người đưa tin bay*.”

“Tay Otford ấy à?”

“Cho phép tôi hỏi vì sao ngài lại đi nói chuyện với ông ta thế? Nếu ngài giữ im lặng, thì hẳn chúng ta đã có thể mạo nhận chuyện này mà chẳng ai biết đấy là đâu. Cả thế giới này có biết bao là Jones cơ chứ. Sẽ chẳng ai tìm được mối liên hệ nào giữa hai người chúng ta.”

“Thật không may ta e là không thể trông chờ vào sự giả tạo như thế được.”

“Đừng có nực cười như thế.” Nàng không khoanh tay nữa mà dang rộng hai tay. “Nếu ngài không trao đổi với cánh báo chí thì đã chẳng ai mảy may để ý đến sự trùng tên cả. Rủi thay, ngài đã quả quyết tuyên bố với tay phóng viên ấy rằng ngài đang nôn nóng với *lòng hăm hở nhiệt thành* được đoàn tụ với phu nhân của ngài, là một *nhiếp ảnh gia* cơ đấy.”

Gabriel gục gặc. “Phải, ta tin là mình đã nói như thế.”

“Nói khí không phải nhé, thưa ngài, nhưng tôi phải hỏi ngài rằng tại sao, nhân danh mọi điều tỉnh táo lẫn hợp tình hợp lý, mà ngài lại đi làm một chuyện ngu si, u mê và đần độn đến vậy? Thật tình, ngài đang suy nghĩ gì thế?”

Gabriel ngắm nàng một đỗi. Đoạn chàng băng qua căn phòng đến đứng ngay đối diện nàng, đứng choán bàn giấy theo cách khiến người khác thấy bất an.

“Ta đang suy nghĩ, thưa phu nhân Jones, rằng nàng đã khiến cho cuộc đời ta thêm vô vàn phức tạp, và trong quá trình ấy nàng cũng có khả năng bị đặt vào mối nguy hiểm chết người. *Đấy* là điều ta đang

suy nghĩ.”

Venetia vội dựa người ra sau. “Tôi không hiểu.”

“Là từ *phức tạp* hay từ *nguy hiểm* đã khiến nàng đầu hàng thế?”

Hai má nàng đỏ bừng. “Tôi hoàn toàn hiểu được nghĩa của từ *phức tạp*, nhất là căn cứ vào ngữ cảnh này.”

“Tốt. Vậy là chúng ta đang có tiến triển rồi đây.”

Nàng cau mày. “Chuyện bản thân tôi đang trong vòng nguy hiểm là có ý gì thế?”

“Khía cạnh này cũng rất là phức tạp đấy.”

Venetia ép hai bàn tay run rẩy của mình xuống bàn thấm mực. “Có lẽ phiền ngài giải thích ý mình đi, thưa ngài.”

Gabriel thở phù, quay lưng bước trở lại về phía cửa sổ. “Ta sẽ cố, mặc dù chuyện này sẽ cần chút thời gian.”

“Theo tôi thì ngài nên nói thẳng vào trọng tâm vấn đề đi.”

Chàng dừng bước đưa mắt nhìn ra khu vườn bé nhỏ. “Nàng có nhớ cái đêm mà nàng phải rời khỏi trụ sở Hội Arcane qua đường hầm bí mật không?”

“Chắc hẳn tôi khó lòng mà quên được vụ việc ấy.” Một ý nghĩ lóe lên trong nàng. “Mà nhắc đến mới nhớ, vì giờ đây rõ ràng ngài đang còn sống, thế thì xác của ai đã được tìm thấy trong bảo tàng ấy vậy? Cái xác đã được bà quản gia và tay xà ích nhận diện là của Gabriel Jones ấy.”

“Hắn ta là một trong những kẻ đột nhập đã băng qua khu rừng mà nàng nhìn thấy đêm hôm đó. Đáng tiếc tên còn lại đã trốn thoát, mặc dù hắn cũng đã không thể chuồn đi cùng với món cổ vật mà hắn và tên tòng phạm định đến thó. Món cổ vật ấy rất nặng, nàng cũng biết rồi. Hắn phải cần đến hai người mới mang đi được.”

“Mẩu tin trên báo có đề cập rằng trong bảo tàng đã xảy ra tai nạn,” nàng đánh bạo nói tiếp. “Liên quan gì đấy đến một món đồ cổ bằng đá nặng đã rơi xuống nạn nhân xấu số, theo tôi nhớ là thế.”

“Phải, ta tin rằng cái chết ấy đã được báo cáo là vậy.”

“Tôi thật không hiểu. Tại sao gia đình Willard lại nhận diện kẻ đột nhập đã thiệt mạng là ngài cơ chứ?”

“Những gia nhân trong trụ sở Hội Arcane được đào tạo rất kỹ,” Gabriel đáp mà chẳng tỏ vẻ gì. “Và cũng được trả công rất hậu nữa.”

Đám gia nhân ấy đã nói láo, nàng tự nhủ. Một cơn rùng mình buốt giá chạy rần rật dọc sống lưng nàng. Nàng cảm thấy như mình đang lội vào vùng nước rất sâu, rất nguy hiểm. Nàng thực sự không muốn biết thêm bất cứ bí mật nào của Hội Arcane nữa. Nhưng theo kinh nghiệm của bản thân nàng, việc vui vẻ làm ngơ trước một vấn đề có khả năng biến thành rắc rối cũng sẽ mang lại đủ loại hệ lụy không hay ho gì.

“Liệu tôi có thể kết luận rằng đã chẳng có vụ hỏa hoạn nào và cũng chẳng có món cổ vật nào bị tiêu hủy cả?” nàng hỏi.

“Không có ngọn lửa nào và các cổ vật đều trong tình trạng tốt đẹp, mặc dù nhiều món đã phải chuyển vào Hầm Lớn để bảm đảm an toàn.”

“Vậy ngài đã hy vọng sẽ đạt được gì khi phao tin cho báo chí biết rằng ngài là người bị thiệt mạng thế?” Venetia hỏi.

“Dự định là để câu chút thời gian và làm cho kẻ thủ ác đã sai hai người đến trụ sở Hội ấy phải rối trí. Đây là một chiến lược xưa như trái đất.”

“Còn tôi cứ tưởng truy tìm kẻ thủ ác là việc của cảnh sát chứ.”

Gabriel quay đầu lại nở nụ cười bí hiểm với nàng. “Chắc hẳn nàng đã biết khá rõ kiểu cách lập dị của Hội Arcane để hiểu rằng các hội viên chẳng hề muốn đám cảnh sát dính mũi vào chuyện của Hội. Truy tìm kẻ thủ ác là nhiệm vụ của ta.”

“Tại sao Hội lại chọn ngài để giúp họ tiến hành một cuộc điều tra như thế?” nàng tỏ vẻ nghi hoặc.

Khóe miệng chàng cong thành nụ cười vô cảm. “Nàng có thể nói là ta đã được thừa hưởng rắc rối ấy.”

“Tôi không hiểu.”

“Tin ta đi, phu nhân Jones, ta ý thức được rất rõ việc đó. Rủi thay, nhằm làm cho nàng nhận thức

toàn diện về mối nguy mà nàng có thể phải đối mặt, ta sẽ phải kể cho nàng biết vài điều bí mật được phong kín nhất của Hội Arcane."

"Thật lòng nhé, thưa ngài, thà là ngài đừng kể còn hơn."

"Hai ta chẳng ai được phép lựa chọn cả. Nhất là giờ đây khi nàng đã tự chọn gọi mình là phu nhân Jones thì lại càng không." Chàng quan sát nàng bằng cặp mắt của thầy phù thủy. "Dầu gì thì chúng ta cũng đã làm vợ chồng. Giữa chúng ta không nên có bất cứ điều bí mật nào."

Venetia cảm thấy như thể toàn bộ không khí trong phổi mình bị ép hết ra ngoài. Nàng phải mất vài giây sau mới lấy lại bình tĩnh mà thốt nên lời.

"Đây không phải là lúc để ngài vận dụng tính khôi hài rõ ràng là không đúng chỗ của ngài đâu, thưa ngài. Tôi muốn nghe lời giải thích và muốn được nghe ngay lúc này. Tôi đáng được nghe."

"Được thôi. Như đã nói, ta ít nhiều đã phải thừa hưởng lại rắc rối."

"Sao lại như thế được?"

Chàng bắt đầu đi lòng vòng trong phòng, dừng lại trước một trong hai bức ảnh được đóng khung treo trên tường. Trước tiên chàng săm soi bức ảnh người phụ nữ tóc sẫm màu rồi quay sang tấm chân dung một người đàn ông vạm vỡ, bệ vệ.

"Cha nàng đây ư?" Gabriel hỏi.

"Vâng. Cha mẹ tôi đã mất trong một vụ tai nạn tàu hỏa cách đây một năm rưỡi. Tôi chụp mất bức ảnh này không lâu trước khi cả hai thiệt mạng."

"Xin thành thật chia buồn."

"Cảm ơn." Nàng ngừng lại đầy ngụ ý. "Ngài đang nói gì ấy nhỉ?"

Gabriel bước tiếp. "Ta bảo với nàng rằng ta đang theo đuổi kẻ đã phái người đột nhập vào trụ sở Hội Arcane."

"Vâng."

"Ta lại không nói cho nàng biết những kẻ ấy đến đấy để đánh cắp món gì."

“Chắc là một trong những món cổ vật giá trị thôi, tôi đoán vậy.”

Chàng dừng bước, quay người lại nhìn nàng. “Khía cạnh hết sức kỳ quặc của chuyện này là món đồ mà bọn chúng cố đánh cắp lại không được coi là có giá trị cả trong nghiên cứu khoa học lẫn tiền bạc của cải. Đấy là một chiếc hòm sắt nặng trịch hai trăm năm tuổi. Có lẽ nàng còn nhớ đấy. Nắp hòm có bọc một tấm vàng kim loại được chạm khắc hoa văn gồm các lá thảo dược và một đoạn văn bằng tiếng Latin.”

Nàng lọc qua hồi tưởng của mình về những món vật ghê sợ trong bộ sưu tập của Hội mà mình đã chụp ảnh. Không khó để nhớ ra chiếc hòm sắt.

“Tôi nhớ ra rồi,” nàng nói. “Ngài bảo rằng chiếc hòm được cho là không có giá trị gì đặc biệt, thế còn tấm vàng lợp trên nắp hòm thì sao?”

Gabriel nhún vai. “Chỉ là một tấm mỏng tang thôi mà.”

Venetia hắng giọng. “Bỏ quá cho tôi nhé, ngài Jones, nhưng những thứ như thế có liên quan đấy. Dù sao thì vàng vẫn là vàng. Có lẽ với những kẻ trộm nghèo đói thì chiếc hòm ấy lại có giá trị nhiều hơn là đối với ngài hay những thành viên khác trong Hội.”

“Nếu dự định của tên trộm chỉ là kiếm thêm tiền thì hắn hẳn đã lấy những món cổ vật nhỏ hơn, có cẩn đá quý rồi, chứ chẳng phải là một chiếc hòm nặng đến mức phải cần đến hai người mới nhấc nổi.”

“Tôi hiểu ý ngài rồi,” nàng chậm rãi nói. “Như vậy thì, có lẽ tên trộm cho rằng bên trong chiếc hòm ấy lại có thứ gì mang giá trị to lớn.”

“Chiếc hòm ấy rỗng không, lại không khóa, bởi vì vật trước kia được chứa bên trong ấy đã bị đánh cắp từ nhiều tháng trước rồi.”

“Xin thứ lỗi, ngài Jones à, nhưng dường như là Hội đang gặp phải vấn đề nghiêm trọng trong việc canh giữ những món đồ cổ của mình đấy.”

“Phải thú thật là dạo gần đây bất cứ vụ nào ta dính vào thì đều như vậy.”

Nàng cố tình phớt lờ lời nhận xét kỳ lạ ấy. “Thế thì trước đây vật gì được cất trong chiếc hòm sắt ấy vậy?”

“Một cuốn sổ.”

“Chỉ có thế thôi ư?”

“Tin ta đi, ta cũng mù mờ như nàng vậy,” chàng đáp. “Để ta giải thích nào. Chiếc hòm và cuốn sổ được cất trong ấy là một phần trong những món cổ vật từ một phòng luyện kim bí mật được một nhà giả kim khét tiếng xây dựng vào nửa cuối thế kỷ. Nhà giả kim này qua đời ngay trong căn phòng bí mật của mình. Địa điểm của phòng luyện kim ấy bị thất lạc suốt hai trăm năm. Cuối cùng rồi phòng luyện kim ấy cũng được tìm ra và khai quật.”

“Nó được tìm ra như thế nào?” nàng hỏi.

“Hai thành viên trong Hội đã giải mã thành công vài lá thư được viết bằng mật mã mà nhà giả kim ấy viết ngay trước khi ông ta biến mất vào trong phòng luyện kim của mình lần cuối. Trong các lá thư ấy có chứa những manh mối và gợi ý đã dần dà được khớp lại với nhau.”

“Hai thành viên của Hội mà ngài vừa nói đến ấy,” nàng bảo. “Phải họ là người đã khai quật phòng luyện kim ấy lên không?”

“Phải.”

“Một trong hai người đó là ngài, đúng không nào?” nàng dò đoán.

Chàng không lòng vòng đi quanh nữa mà nhìn nàng. “Phải. Người còn lại là em họ của ta. Bọn ta hào hứng tiến hành dự án này vì nhà giả kim ấy là tổ tiên của dòng họ. Tình cờ ông ta cũng chính là người sáng lập ra Hội Arcane.”

“Tôi hiểu rồi. Xin ngài cứ kể tiếp.”

“Nhà giả kim ấy tin rằng mình sở hữu vài khả năng tâm linh ngoại cảm. Ông ta mất rất nhiều năm để điều chế một phương thuốc nhằm nâng cao những khả năng ấy. Đúng ra là, ông ta mê muội với công cuộc nghiên cứu của mình. Trong vài lá thư cuối cùng ông ta còn ám chỉ rằng mình đã tiến gần đến việc hoàn tác phương thuốc của mình.” Gabriel khẽ động đậy một cánh tay. “Em họ của ta và ta đồ rằng đó chính là thứ được ghi chép trong cuốn sổ đã bị đánh cắp khỏi chiếc hòm kia.”

“Trời ạ, chỉ cần có chút hiểu biết thôi thì có ai lại điên rồ đến mức tin rằng một nhà giả kim từ hai trăm năm trước có thể thực sự phát minh ra được một phương thuốc để nâng cao các khả năng tâm linh ngoại cảm cơ chứ.”

“Ta không biết nữa,” Gabriel đáp. “Nhưng ta có thể nói cho nàng biết điều này. Dù hắn có là ai, thì hắn vẫn rất sẵn lòng giết người để có được cái phương thuốc khốn nạn ấy đấy.”

Thêm một cơn rùng mình làm buốt cóng sống lưng nàng. “Đã có người bị sát hại vì cuốn sổ cũ ấy

rồi ư?”

“Một nhân công giúp đóng kiện các cổ vật của phòng luyện kim ấy rõ ràng đã bị mua chuộc để lấy cuốn sổ ra khỏi hòm và giao lại cho ai đấy. Xác của nhân công này sau đó đã được tìm thấy trong một con hẻm. Anh ta đã bị đâm chết.”

Venetia nuốt khan. “Kinh quá.”

“Ta cùng người em họ đã bỏ ra không ít thời gian cố tìm cho ra kẻ đã mua chuộc tay nhân công và giết hại anh ta nhưng đầu mối ngay lập tức bị cắt đứt,” Gabriel kể tiếp. “Thế rồi, ba tháng trước hai gã đàn ông đó lại đến trụ sở Hội Arcane cố đánh cắp cho được chiếc hòm sắt.”

“Tôi không hiểu. Nếu tên trộm đã sở hữu được cuốn sổ của nhà giả kim, tại sao hắn lại chấp nhận rủi ro phái người đến trụ sở Hội để đánh cắp chiếc hòm chứa nó làm gì nữa?”

“Đó, thưa phu nhân Jones, quả là một câu hỏi xuất chúng,” Gabriel đáp. “Là câu hỏi mà mãi đến nay ta vẫn chưa tìm ra lời giải đáp.”

“Có vẻ như ở đây còn rất nhiều câu hỏi chưa có lời đáp đấy, thưa ngài.”

“Đúng là vậy thật. Và ta e rằng nếu ta không chóng tìm cho ra lời đáp, lại sẽ có kẻ khác bỏ mạng.”

Chương 8

THÔNG TIN NÀY đã tác động mạnh lên gương mặt sống động, biểu cảm của nàng. Rõ ràng Venetia đã hoảng kinh lên rồi. Gabriel tiếc là đã phải khiến nàng sợ, nhưng đấy cũng là vì lợi ích của nàng thôi. Chàng phải làm cho nàng hiểu rằng tình hình đang cực kì nguy hiểm.

Đôi mày nàng nhíu lại, “Em họ của ngài đâu rồi, cái người đã phụ giúp ngài trong cuộc khai quật ấy?”

“Caleb đã được triệu về từ đường để giải quyết một số việc gia đình quan trọng. Ta e là chỉ còn mình ta hoàn thành sứ mạng truy tìm cho ra cả cuốn sổ lẫn kẻ đã đánh cắp nó.”

Venetia hắng giọng. “Nói khí không phải chứ, thưa ngài, nhưng trước nay ngài đã từng có kinh nghiệm trong việc như thế này chưa vậy?”

“Cũng không nhiều nhặn gì. Những việc như thế này không xảy ra quá thường xuyên tại trụ sở Hội. Ta được đào tạo để làm một học giả và nhà khảo cứu, chứ không phải làm thám tử.”

Nàng thở dài. “Tôi hiểu.”

Thật mãn nguyện làm sao khi được ở gần nàng, Gabriel tự nhủ. Nàng trông còn yêu kiều hấp dẫn hơn hình ảnh chàng vẫn gặp trong giấc mơ suốt mấy tháng qua. Bộ váy đen được cắt may hợp mốt mà nàng đang mặc chắc chắn là để dựng nên hàng rào cấm cản mọi sự gần gũi thân mật nào, nhưng trong trí óc chàng bộ váy ấy lại tạo ra một hiệu ứng xuân tình đến kinh động.

Phần thân áo bó chẽn được cắt theo khuôn cổ vuông viền lấy vun ngực nàng duyên dáng. Sự vừa vặn khít khao ấy làm tôn lên những đường cong nuột nà, lôi cuốn từ eo và hông nàng. Phần chân váy được đính ngược lên, thấp thoáng để lộ phần cổ chân. Chiếc khung váy phồng thanh nhã điểm tô thêm nét khêu gợi kín đáo.

Gabriel nhận ra rằng, dù sở hữu cảm quan nhạy bén của một nghệ sĩ nhiếp ảnh, nhưng nàng lại vô cùng không ý thức được vẻ quyến rũ, gợi tình khiêu khích mà nàng phơi bày ra khi khoác vào mình những sắc màu của bóng đêm.

Có lẽ một số tên đàn ông sẽ bị vẻ kiên định đầy nữ tính mà nàng đang phát tỏa ra ngoài ấy làm cho chùn bước, chàng thầm nghĩ. Nhưng chính những nét ấy cũng như hình ảnh cái cổ chân nhỏ nhắn thon thả kia lại khiến chàng rạo rực xuân tình.

“Công cuộc truy tìm tên trộm của ngài tiến triển đến đâu rồi?” nàng hỏi.

Trong việc này rõ ràng nàng rất hồ nghi khả năng của chàng rồi, Gabriel tự nhủ.

“Tiếc là giờ đây so với đêm mà tên trộm định đánh cắp chiếc hòm khỏi trụ sở Hội thì ta vẫn chẳng tiến gần được hơn đến giải pháp là mấy,” chàng thú thật.

Venetia khép hờ mi. “Tôi e là thế đấy.”

“Trong ba tháng qua tôi cùng cậu em họ điều tra theo hướng giả thuyết rằng ý định trộm cắp kia được thực hiện bởi một thành viên giấu mặt của Hội Arcane. Nhưng giờ đây ta đã bắt đầu thấy hoài nghi cả đến suy luận cơ bản đó. Rủi thay, nếu có dính dáng đến kẻ ở ngoài Hội, thì ta đang phải đối phó với một nhóm nghi phạm đông hơn nhiều.”

“Nhưng không thể lớn lắm đâu. Tôi không nghĩ rằng có nhiều người thậm chí biết về nhà giả kim của các ngài, chứ đừng nói đến chuyện biết rằng phòng luyện kim của ông ta đã được tìm thấy và khai quật. Mà số người chịu bỏ ra dù chỉ một xu để lấy một cuốn sổ hai trăm năm tuổi ấy còn ít hơn nữa ấy

chứ.”

“Ta chỉ hy vọng là nàng nói đúng.” Gabriel nhìn chăm chú vào mắt nàng, lòng những muốn nàng hiểu được tính chất nghiêm trọng của tình hình. “Venetia này, ta phải nói rằng ta không vui vẻ chút nào khi biết nàng đã phải dính dáng đến chuyện này.”

“Bản thân tôi cũng không thích thú gì với thông tin ấy cả. Rồi ngài sẽ thấy, tôi còn có công việc kinh doanh phải theo đuổi nữa, ngài Jones ạ. Tôi không thể để mình bị vướng vào một vụ tai tiếng liên quan đến thuật giả kim, đến án mạng lẫn một người chồng đã khuất lại chọn cách tệ hại là chui lên khỏi mồ. Tôi có thể bị hủy hoại. Mà nếu tôi bị hủy hoại, thì cả gia đình tôi cũng thế. Ngài có hiểu lời tôi không thưa ngài?”

“Có. Ta cam đoan rằng ta sẽ nỗ lực hết sức bảo vệ danh tiếng của nàng cho đến khi vấn đề này được giải quyết, nhưng đừng yêu cầu ta rời khỏi nàng hay căn nhà này. Nguy hiểm lắm rồi đấy.”

“Chính xác là, tại sao tôi lại bị nguy hiểm chứ?” nàng chất vấn, rõ là đã điên tiết lắm rồi.

“Bởi vì nàng chọn cách xuất hiện trong xã hội thượng lưu với tư cách là người vợ góa của Gabriel Jones.”

“Nếu ngài không nói năng gì với tay phóng viên ấy…”

“Venetia này, ta nói chuyện với tay phóng viên ấy vì ta phải hành động nhanh chóng. Khi ý thức được nàng vừa gây ra chuyện gì, ta không còn lựa chọn nào khác ngoài cách ra tay ngay lập tức để bảo vệ nàng.”

“Khỏi ai mới được chứ?” nàng hỏi lại.

“Khỏi ké đã đánh cắp phương thuốc và cố trộm luôn chiếc hòm sắt.”

“Kẻ ấy quan tâm đến tôi làm gì?”

“Bởi vì,” Gabriel nói cẩn trọng từng chữ, “ nếu hắn biết đến nàng và liên kết nàng với ta, rất có khả năng hắn sẽ nghi ngờ rằng mọi chuyện không chỉ có thế. Chắc chắn hắn sẽ bắt đầu thắc mắc liệu hắn có còn bị săn đuổi hay không.”

Chân mày nàng nhíu lại duyên dáng. “Bị săn đuổi ư? Thật là một kiểu lựa chọn từ ngữ kỳ lạ.”

Gabriel thấy hàm mình nghiến lại. “Từ ngữ không quan trọng. Ý của ta là chúng ta phải nghĩ rằng sớm muộn gì rồi nàng cũng sẽ lôi kéo sự chú ý của kẻ thủ ác. Chỉ là vấn đề thời gian thôi. Quá nhiều

manh mối.”

“Hắn muốn gì ở tôi chứ? Tôi chỉ là một nhiếp ảnh gia thôi mà.”

“Một nhiếp ảnh gia đã chụp lại ảnh cho những cổ vật tại trụ sở Hội Arcane,” Gabriel thong thả nói thêm. “Nhiếp ảnh gia tự cho là đã kết hôn với ta.”

Hai mắt Venetia mở lớn. “Tôi vẫn không hiểu.”

Nhưng nàng thực sự đang dần hiểu ra rồi đấy, Gabriel thầm nhủ. Chàng có thể thấy được điều ấy trong mắt nàng.

“Kẻ thủ ác muốn có được hòm sắt vì lý do nào đó,” chàng nói tiếp. “Hắn biết rằng sau vụ đánh chiếc hòm tại trụ sở Hội bất thành, thì giờ đây chắc là hòm đã được giữ an toàn trong Hầm Lớn. Hắn phải nhận thấy rằng ngay lúc này hắn không thể mó tay vào nó được. Nhưng hắn cũng sẽ biết rằng có khả năng còn tồn tại một tấm ảnh của chiếc hòm ấy.”

Venetia đằng hắng. “Tôi hiểu rồi.”

“Một khi xác định được nàng chính là nhiếp ảnh gia đã chụp ảnh cho các cổ vật, hắn cũng sẽ kết luận rằng nàng đang giữ những tấm phim âm bản. Đa số các nhiếp ảnh gia, như nàng đã từng bảo, thường giữ lại âm bản các tác phẩm của mình.”

“Trời đất ơi.”

“Giờ thì nàng đã thấy vì sao nàng đang thật sự nằm trong vòng nguy hiểm chưa vậy, phu nhân Jones?”

“Thấy rồi,” Nàng siết chặt cây bút. “Nhưng ngài định tính thế nào?”

“Nếu tên trộm quyết định lén lút theo sát gót nàng, như ta trù liệu, thì rất có khả năng hắn đang quanh quẩn đâu đó gần nàng, cố xác định xem liệu nàng có thực sự là vợ góa của ta không hay liệu ta có còn sống hay chăng?”

“Sao ngài có thể biết được chứ?”

“Nếu là hắn thì đấy là việc ta sẽ làm.”

Hai mắt Venetia mở lớn.

Chàng phớt lờ vẻ kinh ngạc của nàng. "Dù gì đi nữa, nếu cách lý luận của ta là đúng, thì biết đâu ta lại có thể nhận diện được kẻ thủ ác trước khi hắn kịp gây thêm trò tai quái nào khác."

"Rồi ngài sẽ làm gì đây, thưa ngài? Cho người đến đứng canh gác ngoài cửa trước lẫn cửa sau chăng? Thẩm vấn từng khách hàng muốn đến chụp ảnh chân dung chăng? Trời ạ, rõ ràng ngài có thể thấy được rằng những hành động như thế sẽ đưa đường dẫn lối cho đủ kiểu suy diễn lẫn đồn đại hoang đường nhất. Cơ bản là tôi không thể kham nổi kiểu tai tiếng ấy đâu."

"Ta dự định sử dụng phương pháp tinh tế hơn nhiều."

"Ngài gọi cái kiểu thông báo với cảnh báo về chuyến trở về đầy choáng váng lẫn lòng *hăm hở nhiệt thành* khi sắp được đoàn tụ cùng tân nương là một ví dụ cho phương thức tinh tế đó sao?"

"Ta phải nhắc nàng nhớ rằng chính nàng là người đã dồn cả hai chúng ta vào tình huống này đấy."

"À há. Đừng có cố mà đổ vấy chuyện này cho tôi nhé ngài. Làm sao mà tôi biết được rằng ngài đã giả mạo cái chết của chính mình cơ chứ?" Venetia đứng phắt dậy, đối mặt với chàng bên kia bàn. "Ngài có khi nào buồn gửi cho tôi dù chỉ là một lá thư hay bức điện tín để tôi biết rằng ngài vẫn còn sống tốt và khỏe mạnh không, hử?"

Gabriel chợt ngộ ra rằng nàng đang phẫn nộ.

"Venetia…"

"Ngài nghĩ tôi cảm thấy như thế nào khi nhặt tờ báo lên đọc được mẩu tin rằng ngài đã chết ấy?"

"Ta không muốn nàng phải dính vào chuyện này," chàng điềm tĩnh đáp. "Ta không liên lạc với nàng vì ta nghĩ như thế sẽ an toàn hơn cho nàng."

Venetia ưỡn thẳng lưng. "Lý do nhạt thếch."

Gabriel bắt đầu cảm thấy mất bình tĩnh. "Nàng mới chính là người tuyên bố không muốn ai biết đến cái đêm chúng ta bên nhau tại trụ sở Hội Arcane kia mà. Kế hoạch của nàng, theo như ta nhớ, là muốn có cuộc tình một đêm rồi không bao giờ quay đầu nhìn lại."

Miệng nàng mím chặt. Nàng ngồi sụp xuống ghế. "Chuyện này mới trái khoáy làm sao. Tôi không thể tin được là chúng ta đang cãi nhau về việc ngài vẫn còn sống."

Gabriel lưỡng lự, thận trọng đề phòng tâm trạng của nàng. "Ta hiểu là nàng đang bị sốc."

Venetia khoanh tay lại nhìn lên chàng. "Chính xác thì, ngài muốn điều gì ở tôi vậy, ngài Jones?"

"Cứ diễn tiếp vai trò mà nàng đã tự dựng nên ấy. Giới thiệu cho cả thế giới biết ta là chồng của nàng."

Venetia nín bặt. Nàng chỉ ngồi đấy, quan sát chàng như thể chàng đang phát điên.

"Đây là một kế hoạch đơn giản, dễ dàng," chàng trấn an nàng. "Chẳng có gì phức tạp cả. Báo chí đã loan tin ta vừa thực hiện một chuyến trở về khó tin. Nàng chỉ cần ủng hộ câu chuyện đó thôi. Với tư cách là chồng nàng, ta sẽ ở trong vị thế cực kỳ thuận lợi không những chỉ để bảo vệ cho nàng mà còn có thể săn lùng tên trộm có khả năng đang lởn vởn gần nàng."

"Điều này thì không có gì phức tạp cả." Nàng nhăn mặt. "Nói cho tôi biết xem nào, thưa ngài, làm thế nào một người lại có thể giả vờ như mình đang có một đức ông chồng còn sống khi mà người đó đã vật vã hết sức để bảo đảm với cả thế giới rằng ông chồng ấy đã chết vậy?"

"Đơn giản vô cùng. Ta sẽ đến ở đây cùng nàng và gia đình. Sẽ chẳng có ai đặt nghi vấn về việc chúng ta sống chung đâu."

Venetia chớp chớp mắt. "Ngài định chuyển đến ở trong nhà này ư?"

"Tin hay không thì tùy, nhưng thực tế là có những kẻ sẽ cho rằng chuyện này thật bất thường, thật choáng váng, nếu nàng cứ một mực bắt chồng mình phải cư ngụ ở một nơi khác trong thành phố."

Nàng đỏ mặt. "À, phải, trong tình huống này, tôi không thấy có thể làm được gì khác. Ngài không thể dọn đến đây được đâu thưa ngài."

"Suy nghĩ hợp lý chút đi, phu nhân Jones. Nàng biết là thế nào mà, ngôi nhà của một người đàn ông cũng là pháo đài của anh ta vân vân và vân vân. Cả xã hội sẽ thấy ghê tởm nếu nàng bắt ta sống ở nơi nào khác."

"Ngôi nhà này chẳng giống một pháo đài nào đâu," nàng đáp. "Đúng ra thì chừng này người chúng tôi đã quá đông đúc rồi. Phòng ngủ nào cũng đều đã có người ở."

"Thế còn gia nhân thì sao? Bọn họ ngủ ở đâu?"

"Gia nhân duy nhất, bà quản gia, là bác Trench. Bác ấy có một phòng ở nhỏ ngay bên ngoài phòng bếp. Ngài không thể bảo tôi bắt bác ấy rời khỏi căn phòng đó được. Bác ấy sẽ xin thôi việc ngay tắp

lự. Ngài có biết khó khăn đến dường nào mới tìm được một quản gia giỏi không vậy?"

"Hẳn phải có chỗ nào để ta có thể ngủ lại. Ta cam đoan với nàng, ta không phải người kén chọn. Ta đã dành phần lớn cuộc đời lấy trời làm màn, lấy chiếu làm đất. Ta quen với việc sinh sống kham khổ rồi."

Nàng nhìn chàng chăm chăm một đỗi.

"Thôi, có một phòng còn chưa có ai ở," rốt cuộc nàng cũng nói.

"Ta chắc chắn rằng phòng ấy sẽ tốt thôi." Chàng nhìn ra cửa. "Còn bây giờ, có lẽ nàng nên giới thiệu ta cho những thành viên trong gia đình nàng. Ta tin họ đang đứng sẵn ngoài sảnh kia rồi. Chắc chắn là họ đang rất nóng lòng muốn biết chuyện gì đang diễn ra trong này đấy."

Venetia cau mày. "Làm sao ngài biết họ đang ở ngoài kia? Mà thôi bỏ đi."

Nàng đứng dậy, đi vòng qua bàn băng ngang phòng. Nàng vừa mở cửa ra, Gabriel đã nhìn thấy những gương mặt lo lắng đang châu vào nhau. Này là bà quản gia, một người phụ nữ lớn tuổi mang vẻ một bà cô già chưa chồng, một thiếu nữ xinh đẹp tầm mười sáu tuổi và cậu bé con chừng chín mười tuổi.

"Đây là ngài Jones," Venetia cất lời. "Ngài ấy sẽ ở cùng chúng ta một thời gian."

Đám người trong sảnh nhìn chằm chằm vào Gabriel với vẻ mặt từ kinh ngạc đến tò mò.

"Đây là dì tôi, dì Sawyer," Venetia giới thiệu. "Em gái tôi, Amelia; em trai tôi, Edward; và quản gia của chúng tôi, bác Trench."

"Xin chào quý bà quý cô." Gabriel lễ độ cúi chào. Đoạn chàng mỉm cười với Edward, cậu bé đang nắm chặt con dao nhà bếp bằng cả hai tay với vẻ ác ý. "À, có một cậu bé đang muốn lấy mạng ta đây."

Chương 9

"CHỊ ĐỂ ANH ẤY ở trên rầm thượng à?" Amelia đặt khay chứa các dụng cụ chỉnh sửa ảnh xuống. "Nhưng anh ấy là chồng chị cơ mà."

“Hình như có chút hiểu lầm nghiêm trọng trong chuyện này rồi.” Venetia chộp lấy mép chiếc giá đỡ lớn bằng kim loại đang căng tấm phông có hình một khu vườn kiểu Ý. “Ngài Jones không phải là chồng chị.”

“Vâng, dĩ nhiên rồi, em biết chứ,” Amelia nôn nóng đáp. “Vấn đề là, mọi người đáng ra buộc phải *tin* rằng anh ấy là chồng chị.”

“Chuyện đến nước này,” Venetia vừa nói vừa kéo tấm phông vào vị trí đằng sau ghế của người làm mẫu ảnh, “có phải lỗi của chị đâu.”

“Là chị nghĩ thế thôi, nếu chị có hỏi em,” Amelia lui cui lựa chọn giữa một đống đồ dùng cho sân khấu. “Hàng xóm láng giềng rồi sẽ nghĩ sao nếu họ phát hiện ra chị đã giấu anh Jones vào rầm thượng nào?”

“Làm như chị được tha hồ lựa chọn không bằng.” Venetia rời mép giá đỡ phông và bước lùi lại để thẩm định thành quả. “Chắc chắn chị sẽ không nhường phòng ngủ của mình để mà lên ở trên rầm thượng rồi. Mà chị cũng sẽ không để cho em hay Edward hay dì Beatrice phải chuyển lên trên ấy. Làm thế sao được.”

“Em không nghĩ rằng trong chuyện này ngài Jones lại muốn chị làm phiền đến bất cứ người nào trong nhà đâu,” Amelia bảo. Cô bé lựa từ mới đạo cụ sân khấu ra một chiếc lọ theo phong cách Ý. “Anh ấy trông có vẻ rất đàng hoàng bặt thiệp.”

“Chỉ khi nào anh ta thích thôi,” Venetia tức tối lẩm bẩm.

Nàng vẫn còn đang cảm thấy thứ cảm giác lẫn lộn giữa căng thẳng giận dữ và bất an hoảng sợ đã neo đậu trong lòng mình theo sau niềm hân hoan lúc đầu khi biết được rằng Gabriel vẫn còn sống. Nàng chẳng mất bao lâu để nhận ra rằng không phải chàng đến tìm nàng vì chàng muốn ở cạnh nàng thêm nữa. Ồ, không hề, nàng nghĩ, chàng ta ghé vào trước cửa nhà nàng sáng hôm ấy chỉ vì chàng ta tin rằng nàng đã xía vào cái kế hoạch bắt trộm của chàng.

Theo như Gabriel muốn thì lần hợp tác này giữa hai người họ đơn thuần là công việc, là một chiến lược mà thôi. Nàng không được phép quên điều này. Nàng sẽ không để cho chàng làm tan nát con tim mình thêm lần nữa.

Amelia trở nên đăm chiêu. “Em không nghĩ rằng nên để cho bất cứ người hàng xóm nào biết được rằng chồng chị đang sống trên rầm thượng. Nói thế không có nghĩa là bọn họ sẽ làm một vòng quanh nhà mình đâu.”

“Tất nhiên là không rồi.” Venetia băng qua phòng chụp, chiếc máy ảnh của nàng đã đặt ngay ngắn ở đó trên chân máy. Nàng xem thử toàn cảnh chụp trông như thế nào,

Nhờ vào tài hội họa của dì Beatrice, bức phông khu vườn kiểu Ý trông đến là thật, đến cả bức tượng thần Hermes kinh điển lẫn những tàn tích thê diễm của ngôi đền La Mã. Thêm thắt đôi chút như là một chiếc lọ chẳng hạn, hiệu ứng sẽ thành hoàn hảo.

Tiền thuê hiệu ảnh có vị trí lân cận với ngõ Sutton này cao hơn tiền thuê ngôi nhà nơi cả gia đình đang sinh sống vì hiệu ảnh nằm trên con phố sầm uất hơn nhiều. Venetia và mọi người trong nhà đều nhất trí rằng thế cũng đáng tiền. Vị trí đắc địa là yếu tố quyết định để tạo dựng nên hình ảnh kiểu cách mà họ muốn giới thiệu với toàn thế giới.

Cơ ngơi họ chọn vốn là một ngôi nhà phố hai tầng be bé xinh xinh. Người chủ đã sửa đổi ngôi nhà thành chỗ đủ cho hai cơ sở kinh doanh. Tầng trên, được đi lên qua lối tách biệt, lúc này vẫn còn bỏ trống.

Venetia, dì Beatrice và Amelia đã chọn sử dụng những gian trước của tầng trệt làm nơi trưng bày để bán hàng. Các bức tường treo đầy những mẫu ảnh của Venetia để khách hàng có thể xem xét chọn mua.

Phòng tối rửa ảnh, nhà kho và phòng thay đồ dành cho khách hàng chiếm hết phần nhà còn lại.

Riêng phòng chụp ảnh ban đầu là một nhà kính nhỏ. Mái nhà lẫn các bức tường đều bằng kính cho phép ánh sáng tự nhiên được ngập tràn vào phòng trong những ngày đẹp trời. Khi buộc phải chụp ảnh chân dung vào những ngày sương mù u ám, Venetia sử dụng đèn khí ga và đốt các dải bột cháy để gia cố cho lượng ánh sáng nghèo nàn.

Gần đây nàng đã tính đến chuyện đầu tư mua một chiếc máy phát điện chạy bằng ga nho nhỏ để mình có thể thử nghiệm với loại ánh điện mới mẻ này. Mãi cho đến giờ nàng vẫn chẳng thấy ấn tượng gì với kiểu ánh sáng yếu ớt phát ra từ những bóng đèn nhỏ xíu ấy, tuy vậy, mấy món ấy mới đắt tiền làm sao.

Còn lúc này, nàng vẫn cho rằng mình thật may mắn khi tìm được một căn nhà nhỏ với phòng có tường bằng kính.

Nhiều đồng nghiệp của nàng buộc phải làm việc trong những hiệu ảnh tối tăm được sửa lại, những phòng khách hay những khoảng không gian thiếu ánh sáng mà trong những ngày xấu trời thì không thể làm ăn gì được.

Vì tuyệt vọng, nhiều nhiếp ảnh gia đành sử dụng thuốc pháo hoa được làm từ ma giê trộn với một số nguyên liệu khác.. Tuy nhiên, không giống như kiểu cháy sáng bình ổn có được khi đốt một dải bột cháy ma giê nguyên chất, loại thuốc pháo hoa pha tạp kia nguy hiểm không biết đâu mà lường. Các tập san về nghệ thuật nhiếp ảnh thường đăng đầy những thông báo về các vụ nhà cửa bị sập, thương tích

nghiêm trọng và cả tử vong vì sử dụng loại pháo sáng ấy.

Ngày hôm ấy có hai cuộc hẹn chụp ảnh. Cả hai khách hàng đều là những mệnh phụ giàu có được phu nhân Chilcott, một khách hàng vừa ý khác giới thiệu đến. Mặc cho buổi sáng đấy có xảy ra chuyện động trời, Venetia vẫn quyết tâm làm khách hài lòng. Danh tiếng là một nhiếp ảnh gia thời thượng của nàng đang được dấy lên như vũ bão. Không gì đảm bảo cho tương lai kinh doanh chắc chắn bằng một lời giới thiệu từ một người quảng giao trong giới thượng lưu.

"Phòng thay đồ của quý bà đã sẵn sàng chưa vậy?" Venetia hỏi.

"Rồi ạ." Amelia mang lọ hoa đi qua phòng đến đặt xuống bên cạnh ghế ngồi. "Sang nay Maud đã lau dọn sạch sẽ."

Phòng thay đồ của quý bà đòi hỏi một khoản đầu tư chóng mặt, những chiếc bàn ốp đá cẩm thạch, những rèm trướng bằng nhung, thảm trải sàn lẫn gương soi đều rất đáng tiền. Venetia biết rằng nhiều khách hàng của mình đã đặt chỗ chụp chân dung là do nghe lời rỉ tai về căn phòng bé nhỏ quý giá ấy.

"Không biết ngài Jones sẽ mất bao lâu để truy ra kẻ thủ ác mà anh ấy đang tìm," Amelia trầm ngâm.

“Nếu để anh ta tự làm, chị e là sẽ mất cả đời đấy,” Venetia đáp. “Anh ta đã thừa nhận là có rất ít kinh nghiệm trong việc này. Anh ta cũng nói rằng cho đến giờ vẫn chưa gặt hái được gì, mặc dù đã truy tìm tên trộm từ ba tháng nay. Có vẻ như chị sẽ phải giúp anh ta một tay thôi.”

Đầu Amelia ngẩng lên. “Chị sẽ phụ giúp anh ấy điều tra ư?”

“Phải.” Venetia khẽ chỉnh lại chân máy. “Nếu chị mà không giúp, chúng ta sẽ không bao giờ rũ bỏ anh ta đi được. Ta đâu thể nào để anh ta sống trên rầm thượng mãi được.”

“Thế ngài Jones có biết chị đang dự định giúp anh ấy tìm ra kẻ nguy hiểm kia không?”

“Chị chưa nói cho anh ta biết các kế hoạch của mình đâu,” Venetia đáp. “Với hết chuyện này đến chuyện khác trong ngày hôm nay, bọn chị chưa có dịp bàn bạc kỹ lưỡng về vấn đề này. Để đến tối rồi chị sẽ nói cho anh ta hay, sau khi buổi triển lãm kết thúc. Anh ta cứ nằng nặc muốn đi cùng chị đến dự cho bằng được.”

Amelia nhìn sang nàng. “E hèm.”

“Gì nữa thế?”

“Phải thú thật là em chỉ mới biết ngài Jones thôi,” Amelia bảo. “Nhưng em nhận thấy có lẽ anh ấy không sốt sắng lắng nghe lời khuyên hay chỉ dẫn gì đâu.”

“Anh ta phải cố chịu thôi.” Venetia dịch một trong những chiếc lọng vào vị trí. “Chính anh ta chọn dọn vào nhà chúng ta cơ mà. Nếu muốn sống cùng chúng ta, anh ta buộc phải nghe theo ý kiến của chị.”

“Nói đến buổi triển lãm ảnh tối nay,” Amelia nói, “em cho là sẽ rất đông người đến đấy. Mọi người sẽ vô cùng tò mò về chuyến trở về phi thường của ngài Jones quá cố.”

“Chị biết rõ lắm chứ,” Venetia đáp.

“Còn về váy áo của chị thì sao? Cả tủ áo của chị tuyền một màu đen vì đáng lý ra chị phải là góa phụ. Chị làm gì có bất cứ chiếc váy hợp mốt nào mang màu sắc khác cơ chứ.”

“Chị sẽ vận trang phục mà chị định dành cho tối nay.” Venetia lại chỉnh sửa tí chút vị trí chiếc lọng. “Là chiếc váy đen có viền những nụ hồng bằng xa tanh đen ngay cổ áo.”

“Một đức lang quân đã mất dạng lâu ngày nay quay trở về ngụ trên rầm thượng và người vợ góa của

chàng tiếp tục mặc màu đen.” Amelia lắc đầu. “Nếu chị mà hỏi em ấy à, dường như trông khá là kỳ quặc đấy.”

“Ngài Jones cũng khá kỳ quặc đấy thôi.” Venetia đối lại.

Amelia khiến nàng ngạc nhiên bằng nụ cười rạng rỡ. “Có những con người, nếu được biết đến những khả năng dị thường của chị, chị yêu à, thì đảm bảo họ sẽ nghĩ chị *mới* là người rất kỳ quặc ấy.”

Venetia siết chặt chân máy lần cuối. “Ít ra thì chị còn biết phép tắc thông thường và cách cư xử hợp lý để che giấu sự kỳ quặc của chị khỏi xã hội văn minh.”

Chương 10

“TÔI MONG RẰNG NGÀI SẼ KHÔNG thấy bị xúc phạm, thưa ngài.” Bác Trench, vừa hổn hà hổn hển do phải leo thang lên đến tận nóc căn nhà, vừa mở cửa vào rầm thượng. “Tôi chắc là lý do duy nhất khiến phu nhân Jones buộc ngài ở trong căn phòng nhỏ xíu hãi hùng này là do cô ấy đang không được tỉnh táo cho lắm. Một khi đã trấn tĩnh lại thì phu nhân sẽ đổi ý ngay thôi mà.”

“Một nhận xét thú vị đấy, bác Trench,” Gabriel đáp. Chàng đang cùng Edward, chuyển một chiếc hòm hành lý vào trong một không gian nhỏ bé, chật hẹp. “Mới lúc nãy nói chuyện với phu nhân Jones trong thư phòng, tôi thấy phu nhân vẫn giống y như trong trí nhớ của tôi, hoàn toàn tự chủ.” Chàng nhìn sang Edward, đang đứng ở đầu kia chiếc hòm. “Ta đặt nó xuống đây nào.”

“Vâng ạ,” Edward đáp. Cậu cẩn thận hạ phần đầu hòm phía bên mình xuống sàn, rõ là rất vui vì đã được nhờ phụ giúp việc của đàn ông.

Bác Trench kéo mở bức rèm phai màu trên cánh cửa sổ duy nhất. “Tôi chắc là hệ thần kinh của phu nhân Jones bị chuyến trở về của ngài làm cho choáng váng đấy, thưa ngài. Theo những gì tôi biết, phu nhân chỉ vừa bước vào kỳ trăng mật thì ngài đã bị tước mất khỏi tay cô ấy rồi. Những chuyện như thế thường tác động rất sâu sắc đến cảm xúc vốn rất mong manh của phụ nữ. Xin ngài cứ cho phu nhân chút thời gian để thích nghi.”

“Tôi rất cảm kích lời khuyên của bác đấy, bác Trench.” Gabriel phủi bụi ở tay rồi gật đầu với Edward. “Cảm ơn em đã phụ giúp nhé.”

“Không có gì đâu ạ.” Edward lẽn bẽn hân hoan. “Anh đừng ngại chuyện phải ở trên rầm thượng này nhé. Không có chuột hay mạng nhện gì đâu. Hôm nào trời mưa em thường lên đây chơi nên biết mà.”

“Em làm anh thấy yên lòng rồi đấy.” Gabriel mắc chiếc áo khoác dài màu xám của mình lên móc.

Bác Trench khịt mũi. “Tất nhiên là không có mạng nhện với chuột rồi, và cả sau này cũng không có đâu chừng nào tôi còn chịu trách nhiệm giữ cho cái nhà này sạch sẽ.”

“Tôi hoàn toàn tin tưởng bác đấy, bác Trench,” Gabriel bảo.

“Cảm ơn ngài.” Bác chống hai bàn tay to bè quen lao động lên hông và xem xét chiếc giường hẹp. Đoạn bác chuyển hướng sang Gabriel, đưa mắt nhìn chàng một lượt từ đầu tới chân để ước lượng. “Tôi đã lo chuyện này rồi đây.”

“Lo chuyện gì thế bác?”

“Chiếc giường kia quá nhỏ so với ngài đấy, thưa ngài. Ngài sẽ nằm không được thoải mái chút nào đâu.”

“Lúc này thế cũng được rồi mà bác Trench.”

Bác ta thở dài đánh sượt như bất mãn. “Tôi nghĩ mấy người thuê trước đã để cho quản gia ngủ trong phòng này đây. Để người quán xuyến nhà cửa ngụ tận trên này thật không phải chút nào.”

“Em thích phòng này.” Edward đi đến cửa sổ và vẫy tay chỉ sang dãy mái nhà có thể nhìn thấy được qua kính cửa. “Từ đây anh có thể nhìn mãi ra tận công viên ấy. Vào những ngày gió thì trên trời có nhiều diều lắm, và thỉnh thoảng ban đêm còn có cả pháo hoa nữa.”

Gabriel dang rộng hai tay mỉm cười với bác Trench. “Bác nghe thấy lời đáng tin nhất rồi đấy, bác Trench. Rõ ràng đây là căn phòng tốt nhất trong cả ngôi nhà này rồi.”

Bác Trench lắc đầu. “Thật không phù hợp chút nào, nhưng cũng chẳng làm gì hơn được, thôi thì giờ chúng ta tạm gác chuyện này lại vậy. Này nhé, điểm tâm thường được dọn ra vào đúng tám giờ sáng để phu nhân Jones có thể bắt tay làm việc sớm ngoài hiệu ảnh. Cô ấy thích tận dụng ánh sáng buổi sớm cho những tác phẩm của mình. Buổi tối chúng ta sẽ dùng bữa vào lúc bảy giờ, để cậu Edward có thể ăn cùng mọi người. Thời gian biểu như thế có tiện cho ngài không, thưa ngài?”

“Như thế cũng tốt rồi, bác Trench ạ.” Chàng chẳng buồn liệu đến phản ứng của Venetia nếu chàng có thay đổi chuyện gì trong nề nếp sinh hoạt hằng ngày của gia đình này, ví dụ như là thời gian dùng bữa chẳng hạn.

“Tốt thôi.” Bác Trench dợm bước ra cửa. “Cứ bảo tôi nếu ngài có cần gì.”

“Cảm ơn bác, bác Trench.”

Bác quản gia bỏ đi, bỏ lại Gabriel một mình với Edward.

Khi cánh cửa đóng lại, Edward khẽ nói, “Em biết anh không phải là anh rể thật của em, chị Venetia đã giải thích với em hết rồi.”

“Thế sao?”

Edward vội gật đầu. “Chị ấy bảo rằng chúng em sẽ chơi trò giả vờ khi anh ở đây.”

“Em có thấy ngại không?”

“Không hề ạ,” Edward đáp. “Có anh ở đây thật thì sẽ vui lắm.”

“Thật?”

“Vâng. Anh biết đấy, em đã giúp chị Venetia rũ bỏ anh mà. Bây giờ khi anh thực sự có mặt ở đây, thì cứ như thể là anh đã trở thành thật vậy.”

“Anh nghĩ anh hiểu được chủ ý rồi đấy.” Gabriel khom người xuống để mở khóa hòm. “Thế em đã phát kiến ra phần nào trong tiểu sử đời anh vậy?”

“Em đã bịa ra phần anh rơi khỏi mỏm đá ở vùng Viễn Tây rồi bị một dòng sông cuồn cuộn cuốn đi,” Edward vừa kể vừa ưỡn thẳng lưng vẻ tự hào. “Anh có thích không?”

“Thông minh lắm.”

“Cảm ơn ạ. Chị Venetia muốn kể là anh bị băng đảng giang hồ bắn chết trong một vụ cướp tàu hỏa cơ.”

“Hay nhỉ. Nói xem nào, anh đã chết như một người anh hùng thực thụ của miền Viễn Tây, chiến đấu cho đến khi súng anh hết đạn chứ?”

Edward cau mày. “Em không nhớ là anh có súng.”

“Vậy chị em định phái anh đi đối mặt với đám giang hồ mà không được trang bị vũ khí gì ư?” Gabriel mở hòm ra. “Hẳn là chị em đã muốn đảm bảo là anh một đi không trở lại rồi.”

“Em nghĩ câu chuyện ấy cũng tuyệt lắm chứ, nhưng dì Beatrice lại bảo với chị ấy rằng câu chuyện này nghe quá rùng rợn đối với những người trong xã hội văn minh. Thế rồi chị Venetia lại nảy ra ý tưởng rằng anh bị một đàn ngựa hoang giẫm cho chết.”

“Nghe mới hãi làm sao. Điều gi đã cứu anh ra khỏi số phận ấy thế?” Gabriel hỏi.

“Chị Amelia bảo rằng vì anh và chị Venetia đáng lẽ là đang hưởng tuần trăng mật, nên anh phải được chết theo một kiểu lãng mạn hơn.”

“Và chính lúc đó em nghĩ ra chuyện anh bị té khỏi mỏm đá phải không nào?”

“Phải ạ. Em rất mừng vì anh thích chuyện ấy.”

“Câu chuyện này cực kỳ thông minh đấy.” Gabriel với tay vào hòm lấy ra bộ bao da đựng đồ cạo râu. “Nếu như anh bị đám giang hồ bắn chết hay bị ngựa hoang dẫm chết thì hẳn sẽ rất khó mà giải thích cho sự hiện diện của anh trong nhà lúc này đây.”

Edward lật đật băng qua căn phòng bé xíu để săm soi những món đồ trong hòm. “Em biết là chúng em hẳn rồi cũng nghĩ ra được cách giải thích nào đó. Bọn em khi nào cũng làm được mà.”

Gabriel đứng dậy đặt bộ đồ cạo râu lên bồn rửa mặt. Chàng quay lại trầm ngâm nhìn Edward. Hẳn là không dễ dàng chút nào để một cậu bé con, mặc cho có thông minh đến mức nào đi nữa, duy trì câu chuyện hư cấu của chị gái mình là một góa phụ.

“Dường như em có vẻ là một chuyên gia chơi trò giả vờ nhỉ?” Gabriel nhận xét.

“Em là vậy mà.”

“Chắc em có thể mách cho anh biết vài mánh khóe để chơi trò ấy chứ.”

“Được chứ ạ.” Edward cất mắt khỏi việc nghiên cứu các món đồ trong hòm. “Nhưng đôi khi cũng khó lắm. Anh phải thật cẩn thận khi có người chung quanh, nhất là bác Trench. Bác ấy không được biết các bí mật của bọn em đâu.”

Theo kinh nghiệm của mình, Gabriel ngẫm nghĩ, thường thì không thể nào ngăn đám gia nhân biết được các bí mật của gia đình. Thật ngạc nhiên làm sao khi Venetia và những người khác lại có thể đạt được kỳ công này suốt ba tháng sinh sống ở Luân Đôn. Chàng không nghĩ rằng họ có thể duy trì câu chuyện không thật này mãi được.

“Anh sẽ cực kỳ cẩn thận,” chàng hứa.

Chàng lại cho tay vào hòm lấy ra một chồng áo sơ mi gấp ngăn nắp. Phải thụp xuống để tránh trần nhà vừa thấp vừa thoai thoải, chàng đặt chồng áo vào trong tủ áo cũ kỹ xiêu vẹo.

Edward dõi theo từng cử chỉ của chàng, vẻ phấn khích, “Có khi hôm nào đấy anh không quá bận rộn thì hai anh em mình ra công viên thả diều nhé”.

Gabriel nhìn cậu bé. “Em nói gì cơ?”

“Em vợ với anh rể đều thế mà, phải không ạ?” Edward bắt đầu tỏ ra lo lắng.

Gabriel chồng một tay lên trần nhà xiên xiên. “Lần cuối cùng em ra công viên là khi nào thế?”

“Đôi khi em ra công viên với dì Beatrice hay chị Venetia hoặc chị Amelia nhưng em chưa khi nào được thả diều cả. Có lần một cậu hỏi em có muốn chơi cùng các bạn ấy không nhưng dì Beatrice bảo em không được phép.”

“Tại sao không?”

“Em không được phép trò chuyện nhiều với người ta, nhất là với những đứa trẻ khác.” Edward xịu mặt. “Mọi người ai cũng sợ là em sẽ quên béng đi và kể vài bí mật cho ai đó.”

Cứ mỗi lần dùng đến từ *bí mật* là cậu bé Edward lại sử dụng ở thì số nhiều. Thằng bé này đang nắm giữ bao nhiêu chuyện bí mật đây chứ?

“Mấy tháng qua hẳn phải vất vả lắm mới có thể giả vờ rằng chị em là góa phụ nhỉ.” Gabriel thăm dò.

“*Cậu Edward này?*” Tiếng bác Trench từ dưới chân cầu thang rầm thượng vọng lên. “*Dì của cậu phái tôi đến báo với cậu rằng cậu không được phép làm phiền ngài Jones đâu đấy. Xuống bếp đi nào. Tôi sẽ cắt cho cậu một miếng bánh mật nhé.”*

Edward đảo mắt chán nản nhưng rồi cũng ngoan ngoãn, nếu không muốn nói là tiu nghỉu, đi ra cửa. Ra đến cửa thì cậu dừng bước quay lại Gabriel.

“Thật sự thì, giả vờ rằng chị Venetia là góa phụ cũng không khó lắm đâu,” cậu bé bảo. “Anh thấy đấy, chị ấy mặc đồ đen suốt ngày ấy mà.”

Gabriel gật đầu. “Anh có thể hiểu làm sao mà trang phục của chị em lại có thể tạo thành lời giải

thích thường trực rồi.”

“Em nghĩ mọi người lo nhất là về cái bí mật kia cơ,” Edward giải thích. “Bí mật về cha ấy.”

Dứt lời cậu bé quay mình biến mất sau cánh cửa.

Gabriel đứng đó một đỗi, tay vẫn cầm nơ cổ áo, lắng nghe tiếng bước chân Edward đi xuống cầu thang.

Quả thật, đây đứng là căn nhà của những điều bí mật đây, chàng tự nhủ. Nhưng mà này, có nhà nào lại không chứa đôi ba bí mật cơ chứ?

Chương 11

THÊM HAI CON CÁ NỮA vừa chết.

Chúng nổi lều bều trên mặt nước, phần bụng xám ngoét lấp lánh sắc bạc xỉn xỉn dưới ánh sáng của ngọn đèn khí ga.

Bể cá mới này quả là lớn hơn hẳn nếu so với những cái trước kia. Sâu và rộng bằng ba bồn tắm đặt sát nhau, bể cá này được tạo thành từ gỗ và kính cùng khung nâng bằng kim loại cứng cáp. Phần trước của bể lắp kính. Một đám tảo nước sâu được trồng để cung cấp thức ăn lẫn nơi ẩn nấp tự nhiên cho con mồi lẫn kẻ săn mồi.

Kẻ sát nhân cầm lưới lên để vợt con cá đã chết ra. Cần phải khám nghiệm các xác chết để loại trừ nguyên do từ tật bệnh hay những lý do tự nhiên khác, nhưng quan sát từ bên ngoài cho thấy, rõ là các loài tảo mới kia đã không cung cấp đủ ôxy. Hai ngày qua có đến nửa số cá trong bể này đã chết.

Việc tái sinh một thế giới những vật thu nhỏ theo thuyết Darwin có vẻ phức tạp hơn những gì người ta hằng tưởng nhiều. Các quy luật tự nhiên dường như thật rõ ràng và đơn giản làm sao nếu ta xem xét chúng từ mặt lý thuyết, nhưng trong thực tiễn thì lại có quá nhiều biến số. Nhiệt độ, thời tiết, bệnh tật, nguồn cung thực phẩm, thậm chí khi người ta đang đối mặt với thực tại thì cả yếu tố ngẫu nhiên lẫn may rủi cũng tham gia vào.

Nhưng bất luận là có các biến số, thì những quy luật vẫn không thể thay đổi được. Và vượt lên trên các quy luật khác là một quy luật vĩ đại hơn tất thảy: kẻ mạnh nhất là kẻ sống sót.

Kẻ sát nhân đặc biệt thỏa mãn với hệ quả tất yếu: kẻ mạnh nhất là kẻ *xứng đáng* được sống sót và sinh sôi.

Dĩ nhiên, thiên nhiên đã đảm bảo rằng con mồi cũng có được vài phương tiện bảo vệ. Dù sao thì vẫn cần thiết phải duy trì sự cân bằng. Mọi dã thú săn mồi sẽ về đâu khi không còn con mồi nào cơ chứ?

Nhưng tuyệt nhiên không thể có bất cứ nghi ngờ gì về việc nhóm nào đã được các nguồn lực tàn nhẫn, khắc nghiệt của chọn lọc tự nhiên chỉ định và tinh luyện để làm loài thống trị.

Thật thú vị khi ý thức được rõ ràng thiên nhiên đã quy định phải có con mồi lẫn kẻ săn mồi. Tự bản thân điều ấy đã minh chứng rằng kẻ mạnh có toàn quyền - thật sự ra, có *nghĩa vụ,* có vận mệnh – thống trị và kiểm soát kẻ yếu. Để lộ lòng trắc ẩn hay thể hiện sự từ tâm là hành động chối bỏ trật tự tự nhiên.

Kẻ mạnh nhất cũng có nghĩa vụ lưu truyền những đặc điểm mạnh mẽ mà chúng đã được phú cho. Phải tìm bạn phối ngẫu thích hợp, một con cái khỏe mạnh cũng sở hữu những đặc trưng ưu việt, đó là điều bắt buộc.

Lựa chọn bạn phối ngẫu đầu tiên của hắn đã thành ra một lựa chọn đáng thất vọng, kẻ sát nhân hồi tưởng. Nhưng giờ đây hắn đã biết khá rõ ràng rằng một lựa chọn khác thích hợp hơn đang có sẵn đấy: một phụ nữ dường như chắc chắn cũng được ban cho những tài năng độc nhất vô nhị để làm mẹ các con của hắn.

Các truyền thống lâu đời trong Hội Arcane thì thành viên nào cũng biết rõ. Hắn biết Gabriel Jones sẽ không chọn một con cái không chút quan trọng nào như con nhiếp ảnh gia đấy – một người phụ nữ không tiền tài không quan hệ xã hội – trừ phi bản thân ả sở hữu những sức mạnh tâm linh.

Kẻ sát nhân đặt con cá chết lên bàn khám nghiệm rồi với lấy con dao.

Những đôi mắt vô hồn, chẳng chút tính người chòng chọc nhìn hắn từ trong những lồng kính đầy ắp dương xỉ sắp dọc các bức tường quanh phòng.

Các giống côn trùng, loài bò sát và thế giới thủy sinh cung cấp những ví dụ điển hình về sức mạnh to lớn của chọn lọc tự nhiên trong hình thức nguyên thủy nhất, kẻ sát nhân thầm nghĩ. Trong những cộng đồng đó không hề có tình thương, xúc cảm, không quan hệ huyết thống, không đam mê hay chính trị gì. Đời sống được giản lược đến chỉ còn những thành tố cơ bản nhất. Giết hay bị giết.

Hắn bắt tay vào xử lý con cá. Những thí nghiệm thất bại bao giờ cũng đáng ghét thật nhưng không phải là không có chút lợi ích nào.

Chương 12

"KHÔNG NGHI NGỜ GÌ NỮA, tối nay Christopher Farley nợ ngài nhiều lắm đấy, ngài Jones ạ." Adam Harrow uể oải xay xoay ly sâm banh trong bàn tay đeo găng. "Nhưng mà này, tôi biết chắc là dù không có sự hiện diện của ngài thì tối nay khách khứa hẳn cũng rất đông nhờ vào vẻ trác tuyệt của các bức ảnh do phu nhân của ngài chụp đấy. Dù sao đi nữa, tôi một lòng ngờ rằng chính tin tức về sự trở về ngoạn mục của ngài đã góp phần rất lớn vào việc gia tăng lượng khách."

Gabriel rời mắt khỏi bức ảnh được đóng khung quay sang ngắm nhìn chàng thanh niên mảnh dẻ, hào hoa có phần uể oải vừa mới đến bên cạnh.

Lúc vừa đến sảnh triển lãm Venetia đã giới thiệu Harrow với chàng. Sau đó nàng đã bị cuốn đi bởi một đám đông nào là đồng nghiệp, nào là người ái mộ và những kẻ chỉ đơn thuần là hiếu kỳ. Giờ đây nàng đang thu hút sự chú ý ở đầu kia căn phòng. Gabriel đã nhận thấy ngay từ sớm rằng tối nay chàng sẽ phải đứng trơ một mình thôi. Buổi triển lãm ngoài mặt là một hoạt động xã hội nhưng đằng sau những cuộc chuyện trò hăng say về nghệ thuật nhiếp ảnh lẫn những chuyện tầm phào gần đây, thì *vợ của chàng* còn phải làm ăn kinh doanh nữa.

May mắn sao Harrow đã tỏ ra là một người bạn gẫu thú vị. Giọng anh ta thấp trầm và nhã nhặn. Ở anh ta toát lên vẻ bình thản, vui tươi đặc trưng của một quý ông sành sỏi đến ngọn ngành mọi thứ, từ các hội quán và nhân tình cho đến nghệ thuật lẫn rượu vang. Chiếc quần âu và áo sơ mi cổ bẻ của anh ta thuộc kiểu tân thời bậc nhất. Mái tóc nâu nhạt được vuốt ngược từ trán ra sau và bóng loáng nhờ sử dụng một lượng sáp chải tóc vừa phải.

Những đường nét trên gương mặt của Harrow được tạo tác bởi sự tinh tế, gần như mỏng manh. Những nét ấy khiến Gabriel nhớ đến một trong những vị hiệp sĩ tuấn mỹ thoát tục trong một bức họa của Burne-Jones. Nhớ đến tên của vị họa sĩ, Gabriel một lần nữa nhận ra cái tên Jones mới phổ biến làm sao. Chẳng trách Venetia lại quả quyết rằng sẽ chẳng có ai chú ý đến chuyện lại thêm một nhà Jones nữa xuất hiện ở Luân Đôn.

"Nói vậy thì tôi hiểu rằng Farley là người chịu trách nhiệm tổ chức buổi triển lãm này chăng?" Gabriel hỏi.

"Đúng vậy." Harrow nhấp một ngụm sâm banh rồi hạ ly xuống. "Ông ấy là người có tiền của và đã trở thành một kiểu mạnh thường quân cho cộng đồng nhiếp ảnh. Ông ấy có tiếng là rất phóng tay với những ai mới vào nghề. Thậm chí ông ấy còn cho duy trì một phòng tối đầy đủ dụng cụ ngay tại cơ ngơi này cho những nhiếp ảnh gia không có khả năng tự trang bị dụng cụ và hóa chất."

"Vậy à."

“Farley luôn tận tụy cống hiến cho quan điểm nhiếp ảnh xứng đáng được xem là một loại hình nghệ thuật thực thụ.” Harrow nhướng cong một bên chân mày thanh tú. “Tiếc là, quan điểm ấy vẫn còn gây rất nhiều tranh cãi trong các giới khác nhau.”

“Nhưng nếu nhìn qua đám đông ở đây tối nay thì sẽ không ai biết cả,” Gabriel bảo.

Sảnh triển lãm sáng rực ánh đèn đang chật cứng những vị khách quần là áo lượt. Khách khứa thong thả dạo quanh phòng, ly sâm banh hay cốc nước chanh trên tay, đang ra vẻ ngắm nghía kỹ lưỡng các bức ảnh treo trên tường.

Các bức ảnh trong cuộc triển lãm này là tác phẩm của một số nhiếp ảnh gia khác nhau và ảnh được sắp xếp theo các hạng mục: Cảnh đồng quê, Chân dung, Kiến trúc, Lăng tẩm ở Luân Đôn, và Chủ đề mỹ thuật. Venetia đóng góp ở cả hai hạng mục Chân dung và Lăng tẩm.

Gabriel nhận thấy Harrow có thể là một nguồn thông tin hữu dụng. Nếu tên trộm muốn thâm nhập vào giới kinh doanh của Venetia, có thể tối nay hắn sẽ ở đây.

“Tôi sẽ rất lấy làm biết ơn nếu anh giúp tôi biết thêm danh tính của vài người đang hiện diện tại đây tối hôm nay.” Gabriel nói. “Dường như phu nhân của tôi đang giao thiệp với khá nhiều nhân vật cao quý.”

Harrow liếc sang chàng vẻ dò đoán và rồi nhún vai. “Sẵn lòng thôi. Tất nhiên, tôi không biết tất cả mọi người, nhưng tôi có thể chỉ ra những kẻ tham vọng.” Anh hất cằm về phía một cặp trung niên nổi bật. “Đức ngài Netherhampton cùng phu nhân. Họ tự cho mình là những người am hiểu nghệ thuật. Việc họ có mặt tại đây tối nay đã khiến cho buổi triển lãm này đặc biệt lắm rồi.”

“Tôi hiểu,” Gabriel đáp.

Harrow cười nhếch. “Tôi nghe nói phu nhân Nethrhampton từng là diễn viên. Mọi người trong giới thượng lưu đã dễ dàng quên gốc gác của bà ta vì lẽ giờ đây bà ta đã kết hôn cùng đức ngài Netherhampton.”

“Tôi chắc hẳn những ngón nghề diễn xuất là loại hình huấn luyện tuyệt vời để tiến chân vào thế giới thượng lưu đấy.”

Harrow bật cười. “Rõ là thế còn gì. Thật sự ra, đây là một thế giới đầy mặt nạ cùng bề ngoài giả dối, phải không nào?” Anh hất cằm về phía một phụ nữ khác. “Người đàn bà ăn diện màu hồng quá lố ở bên kia phòng là phu nhân Chilcott. Hai năm trước chồng bà ta qua đời, để lại cho bà ta cả một gia tài. Bà ta là một trong những khách hàng đầu tiên của phu nhân ngài đấy, và kể từ đó đã giới thiệu nhiều người bạn của mình cho cô ấy.”

“Tôi phải ghi nhớ để hết sức lịch sự với người phụ nữ này nếu có được giới thiệu.”

Harrow liếc mắt đầy vẻ đánh giá qua đám đông rồi dừng lại. “Ngài có thấy quý ông lớn tuổi chống gậy kia không? Người trông như thể bất cứ lúc nào cũng ngã xuống đến nơi ấy? Đấy là đức ngài Ackland.”

Gabriel chuyển hướng nhìn sang người đàn ông lưng còng, tóc muối tiêu, râu ria xồm xoàm đi cùng một phụ nữ hấp dẫn mê hồn và trẻ tuổi hơn nhiều. Ngoài cây gậy ra, ông Ackland còn bấu víu vào cánh tay cô gái theo cách cho thấy là ông ta cần cánh tay ấy để trợ lực. Cặp đôi này đang chiêm ngưỡng một bức ảnh trong hạng mục Chân dung.

“Tôi thấy ông ta rồi,” Gabriel đáp.

“Ackland đã về nghỉ dưỡng tại vùng đồng quê từ lâu. Không có con cái thừa tự gì. Gia tài ông ta sẽ để lại cho mấy người bà con xa nào đó, tôi nghĩ thế.”

“Trừ phi quý cô xinh đẹp đang đỡ ông ta đứng kia có thể thuyết phục ông ta cưới mình chứ gì? Gabriel hỏi.

“Người ta đồn là thế, dĩ nhiên rồi. Họ bảo Ackland đang dần dần nghễnh ngãng và sức khỏe lại rất kém nhưng hình như ông ta đã được lôi về từ cửa từ nhờ vào sinh vật đáng yêu đang đứng bên cạnh kia.”

“Thật ngoạn mục làm sao khi thấy một người phụ nữ xinh đẹp có thể làm được gì cho một người đàn ông khi các bác sĩ của ông ta đã từ bỏ mọi hy vọng nhỉ,” Gabriel nhận xét.

“Quả thật. Quý bà có quyền năng chữa trị đáng ngạc nhiên ấy là bà Rosalind Fleming.”

Âm giọng của Harrow có chút thay đổi, Gabriel nhận thấy thế. Nốt thích thú có phần kín đáo chế giễu đã biến mất. Thay vào đó là giọng mỉa mai lạnh lùng, khinh khi ra mặt.

“Chuyện gì đã xảy ra với ông Fleming vậy?” Gabriel hỏi.

“Một câu hỏi xuất sắc,” Harrow đáp. “Người đàn bà kia, lẽ đương nhiên, là góa phụ.”

Gabriel cũng tự mình đưa mắt dò xét khắp phòng, người thợ săn trong chàng không phải đang tìm kiếm con mồi mà là đối thủ - những người khác trông như thể có lẽ là kẻ săn mồi dưới bề ngoài lịch thiệp.

“Thế còn người đàn ông đang đứng một mình gần chậu cọ cảnh thì sao?” chàng hỏi. “Ông ta không có vẻ là định đến đây để giao lưu trò chuyện.”

Người đàn ông bên cạnh cây cọ dường như đang đứng chiếm lĩnh một khoảng xa lánh, riêng biệt trong căn phòng. Gabriel biết rõ kẻ nào to gan lắm mới dám xâm phạm đến khoảng không đó.

Harrow liếc sang hướng ấy, thoáng cau mày. “Đấy là Willows. Tôi không thể nói cho ngài biết được gì nhiều về người này. Xuất hiện trong giới khoảng vài tháng trước. Ông ta sưu tập tranh ảnh và đồ cổ. Người này rất kín kẽ nhưng rõ ràng là có trong tay cả một gia tài. Tôi tin rằng ông ta đã mua vài tấm ảnh của phu nhân Jones để về trưng ở bảo tàng riêng.”

“Đã kết hôn chứ?”

“Không,” Harrow đáp. “Ít ra là chúng tôi không nghĩ thế.”

Gabriel thắc mắc về cụm từ *chúng tôi* này nhưng bản năng chàng mách bảo không nên dò hỏi làm gì.

Chàng âm thầm ghi nhớ cái tên này và tiếp tục quan sát căn phòng, tìm kiếm kẻ cũng toát lên vẻ lãnh đạm, tiềm ẩn mối nguy hiểm tương tự.

Trong nhiều phút tiếp theo chàng đã đưa vào danh sách của mình thêm ba cái tên trong khi Harrow tiếp tục bình phẩm. Chàng đặc biệt chú ý đến những người mà Harrow bảo có sưu tầm ảnh của Venetia.

“Xin chúc mừng khối kiến thức về những chuyện ngồi lê đôi mách trong giới thượng lưu của anh,” chàng bảo khi Harrow rốt cuộc cũng thôi không nói nữa.

“Đến hội quán thì người ta cứ nghe luôn ấy mà.” Harrow nhấp thêm ngụm sâm banh. “Ngài cũng biết là thế nào rồi đấy.”

“Tôi xa thành phố cũng đã khá lâu,” Gabriel nhắn nhở. “E là tôi cũng khá lạc hậu rồi.”

Như thế cũng đúng đấy chứ, chàng thầm nghĩ. Hầu như trong gia đình nhà Jones xa lánh sự đời ấy không ai có hứng thú gì với xã hội thượng lưu cả. Việc ấy giờ rất có lợi cho chàng vì chàng có thể quẩn quanh trong thế giới thượng lưu ấy mà ít phải gặp rủi ro bị nhận diện.

“À vâng, dĩ nhiên rồi,” Harrow đáp. “Rồi còn thêm chứng quên trầm trọng mà ngài đã phải kinh

qua sau vụ tai nạn nữa chứ. Hẳn chứng bệnh ấy đã chẳng giúp ích được gì cho trí nhớ của ngài rồi."

Gabriel nhận ra mình đã hỏi han hơi quá đà. Harrow đang bắt đầu thấy tò mò. Thế thì không ổn.

"Chẳng giúp gì được thật," chàng thừa nhận.

"Lần đầu tiên ngài nhớ ra phu nhân của mình là khi nào thế?" Harrow hỏi.

"Tôi nghĩ ký ức tôi quay trở lại vào một buổi sáng khi tôi đang ngồi dùng điểm tâm trong khách sạn San Francisco," Gabriel vừa đáp vừa tưởng tượng. "Thỉnh thoảng tôi chợt ngộ ra không thấy vợ mình ở bên rót trà cho. Tôi thấy hình như phải có một người là vợ mình đang ở đâu đấy. Tôi bắt đầu băn khoăn không rõ liệu mình đã để lạc cô ấy ở đâu chăng. Và rồi mọi chuyện ùa về với tôi chỉ trong nháy mắt."

Harrow nhướng hết cả mày. "Hẳn phải bị choáng một cú thật nặng vào đầu thì một người đàn ông mới quên được phu nhân Jones."

"Quả thật," Gabriel đáp. "Ngã đâm đầu xuống vực sẽ đem lại hiệu ứng tương tự thôi mà, tiếc là thế đấy."

Chàng nhìn qua đầu kia căn phòng, Venetia đang đứng giữa một đám đông chật ních. Bức *Thiếu nữ đương mộng,* bức ảnh mới nhất trong loạt ảnh *Mộng,* được treo trên tường sau lưng nàng.

Tấm ảnh là bức tranh u sầu, mờ phai nhân ảnh của một thiếu nữ đang nằm ngủ, vận toàn màu trắng, bồng bềnh, mơ hồ. Khi nãy Gabriel đã nhìn kỹ bức ảnh này và nhận ra Amelia chính là người mẫu. Một dãi ruy băng giải nhất được đính đong đưa cạnh bức ảnh.

Harrow nhìn theo hướng chàng. "Tôi không thể không để ý thấy phu nhân Jones vẫn còn vận đồ đen, mặc dù ngài đã quay về nhân thế."

"Cô ấy bảo cô ấy không có quần áo màu sắc khác," Gabriel bảo. "Chẳng còn thời gian đi mua bộ váy mới cho kịp sự kiện tối nay."

"Chắc hẳn phu nhân rất nóng lòng muốn thay thế toàn bộ những trang phục mang màu tang tóc ấy bằng những món sặc sỡ hơn nhiều nhỉ."

Gabriel phớt lờ lời nhận xét ấy mà không nói lại câu nào. Chàng có linh cảm rằng Venetia sẽ không lao thẳng đến chỗ thợ may để ăn mừng chuyến quay về của chàng đâu.

Đúng lúc ấy một người đàn ông trong đám đông đang vây quanh Venetia hơi rướn người tới sát

nàng hơn để to nhỏ điều gì đấy vào tai nàng, nàng liền mỉm cười.

Gabriel bỗng trào dâng niềm thôi thúc muốn được băng qua bên kia phòng, tóm lấy cổ gã đàn ông kia mà quăng ra đường.

Harrow liếc sang chàng. "Hẳn ngài đã vô cùng thất vọng khi biết phu nhân Jones đã có kế hoạch cho buổi tối hôm nay."

"Anh nói sao cơ?" Gabriel hờ hững hỏi lại, chàng vẫn còn chăm chú vào gã đàn ông đang tì xán vào Venetia.

"Tôi không tin rằng có người chồng nào đã bị chia cắt khỏi tân nương của mình một thời gian đằng đẵng đến vậy lại mong muốn ngay đêm đầu tiên trở về nhà đã phải è cổ chịu đựng một cuộc triển lãm ảnh."

Harrow quay ngược tình thế đây mà, Gabriel thầm nghĩ. Chàng thanh niên này giờ đây mới là người đặt câu hỏi.

"Cũng thật may cho tôi, ảnh của vợ tôi đẹp đến điếng người," Gabriel đáp.

"Đúng thật. Tiếc là với những ảnh khác trưng bày tại đây tối nay thì không thể nói như vậy được." Harrow quay lại với bức ảnh treo trên tường. "Tác phẩm của phu nhân Jones áp đặt một quyền lực siêu hình nào đó với người xem, phải không nào? Các bức ảnh của cô ấy buộc người ta phải nhìn sâu hơn vào bối cảnh."

Gabriel chăm chú ngắm nhìn bức ảnh mà Harrow đang thưởng lãm. Bức này được đăng vào hạng mục Kiến trúc. Không như những bức khác đang treo cạnh, trong tấm ảnh này còn có hình dáng một con người. Một cô gái – lại là Amelia, chiếc mũ của cô bé bị nắm chặt trong một bên tay đeo găng đang đứng trước lối vào mái vòm bằng đá của một ngôi nhà thờ cổ. Toàn cảnh gợi lên một hiệu ứng đến là ám ảnh.

"Như thể cô gái chúng ta đang nhìn thấy đây là một bóng ma đã quyết định cho chúng ta thấy được sự hiện diện của mình," Harrow quan sát. "Cô gái đã làm cho chất gothic ma quái của công trình kiến trúc kia càng thêm nổi bật, ngài có đồng ý chăng?"

"Phải, đúng thế thật," Gabriel đáp và rời mắt khỏi bức ảnh để trông theo Willows đang hướng về phía cửa trước.

"Phu nhân Jones đã lồng vào trong tất cả ảnh của mình một cảm giác gì đấy không thể xác định được," Harrow vẫn thao thao. "Ngài biết đấy, tôi đã nhìn tác phẩm của cô ấy cả trăm lần mà vẫn

không thể tìm ra được khía cạnh nào mê hoặc mình như thế. Tôi từng có lần hỏi phu nhân làm cách nào cô ấy có thể tạo ra những hiệu ứng cảm xúc sâu lắng với người xem đến vậy."

Willows đã biến mất. Gabriel quay lại với Harrow.

"Thế cô ấy nói sao?" chàng hỏi.

"Chỉ bảo rằng có liên quan gì đấy đến việc căn chỉnh ánh sáng," Harrow đáp.

"Một câu trả lời hợp lý." Gabriel nhún vai. "Nghệ thuật nhiếp ảnh là nghệ thuật chụp lại được ánh sáng lẫn hình bóng rồi lưu giữ chúng trên mặt giấy thôi mà."

Khuôn miệng thanh tú của Harrow cong lên như chế giễu. "Tay nhiếp ảnh nào cũng sẽ bảo với ngài như thế, mà tôi phải thừa nhận lời ấy cũng có nhiều phần sự thật. Tôi hiểu rằng căn chỉnh ánh sáng là một việc hết sức khó khăn phức tạp, đòi hỏi phải có trực giác lẫn con mắt thẩm mỹ. Nhưng với tác phẩm của phu nhân Jones thì tôi buộc phải tin rằng còn có liên quan đến cả thiên khiếu nữa."

"Thiên khiếu kiểu như thế nào?" Gabriel hỏi, đột nhiên thấy hứng thú.

Harrow chỉ về phía bức ảnh có cô gái ma mị. "Cứ như thể ban đầu cô ấy nhìn ra điều gì đó rất độc đáo trong các chủ thể của mình, điều gì đó không hoàn toàn hiện rõ. Rồi cô ấy vận dụng tất cả các khía cạnh cả về khoa học lẫn nghệ thuật trong việc chụp ảnh để thể hiện tính chất ấy trong bức ảnh thành phẩm."

Gabriel nhìn lại lần nữa bức ảnh Amelia đứng trước lối vào nhà thờ.

"Ảnh của cô ấy chụp về những điều bí mật," chàng bảo.

Harrow lén nhìn chàng. "Ngài bảo sao?"

Gabriel ngẫm nghĩ về các bức ảnh mà Venetia đã chụp tại trụ sở Hội Arcane – về cách nàng chụp được những phần bí ẩn trong từng cổ vật, cùng lúc đó ghi lại từng chi tiết thành ảnh.

"Những bức ảnh của phu nhân tôi vừa phơi bày nhưng cũng vừa che giấu," chàng bảo. Thật kinh ngạc làm sao những chữ *phu nhân tôi* lại dễ dàng thoát ra miệng chàng đến vậy. "Đấy là điều đã lôi cuốn mắt nhìn. Con người ta, suy cho cùng, luôn thấy kích thích cao độ với những điều họ bị cấm không được biết."

"A, phải nhỉ, tất nhiên rồi," Harrow khẽ reo. "Sự cám dỗ của trái cấm. Chẳng có gì thú vị bằng một bí mật được niêm kín, phải không nào?"

“Chính thế.”

Harrow nghiêng đầu ra chiều suy tư. “Đúng là thế rồi, chính nó. Lẽ ra tôi phải nghĩ ra điều này sớm hơn mới phải. Phu nhân của ngài chụp lại những điều bí mật.”

Gabriel nhìn qua bức ảnh thêm lần nữa rồi nhún vai. “Tôi nghĩ điều này vẫn rành rành ra đấy rồi ấy chứ.”

“Ngược lại là khác. Ngài chỉ cần đọc vài bài nhận xét được các nhà báo phê bình viết ra thì sẽ thấy rằng ngôn từ hết lần này đến lần khác đều thất bại trong việc mô tả sức hấp dẫn của các bức ảnh do phu nhân chụp. Thực tế thì, phu nhân đã bị chỉ trích tơi bời trên mặt báo chỉ bởi các chủ đề của cô ấy không được rõ ràng rành mạch.”

“Cô ấy bị chỉ trích ư?”

Harrow bật cười. “Ngài nghe ra bực bội thật nhỉ. Thôi ngài cũng nên giữ gìn thời gian và sức lực cho chuyện khác đi. Nơi nào có nghệ thuật thì theo sau đấy luôn là đám phê bình. Bản chất nó đã thế rồi.” Anh ta liếc ngang qua căn phòng. “Kìa, cạnh bàn tiệc buffet là một ví dụ của giống loài ấy đấy.”

Gabriel nhìn theo hướng ấy. “À phải, ông Otford của tờ *Người đưa tin bay*. Chúng tôi đã gặp nhau rồi.”

“Đúng vậy, ông ta đã viết nên câu chuyện truyền cảm về cuộc trở về ngoạn mục của ngài trên tờ tin tức buổi sáng, phải không nào? Tôi tin chắc ngài sẽ đọc được bài phê bình cầu kỳ của ông ta về tác phẩm của phu nhân Jones trong ấn phẩm sáng mai đấy.”

“Tôi rất mong được đọc những nhận xét của ông ta đây.” Gabriel bảo.

“Xùy.” Sự khinh tởm của Harrow hiện rõ ra mặt. “Ngài đừng phí thời gian làm gì. Tôi bảo đảm rằng ngón tay út của ngài còn hiểu biết sâu sắc hơn toàn bộ khối não của tên này đấy. Nói thẳng ra, tôi dám bạo gan nói rằng ngài sở hữu cảm quan nghệ thuật còn phong phú hơn đa số những tay sưu tầm mà tôi biết.” Anh ta ngừng một lát. “ Đấy là chưa kể còn so với đại đa số các đức ông chồng nữa kia.”

“Cảm ơn, nhưng sao tôi vẫn có cảm giác chưa hiểu hết được ý anh.”

“Ý của tôi, thưa ngài, là đa phần các quý ông trong vị trí của ngài đây, vừa mới trở về nhà rồi phát hiện ra vợ mình đã tự thân gây dựng nên cơ sở kinh doanh, thì sẽ chẳng lấy gì làm vui lòng cho lắm đâu.”

Đúng vậy thật, Gabriel thầm nhủ. Venetia, dì Beatrice và Amelia đang rất mạo hiểm với hiệu ảnh của mình. Trong năm mươi năm qua thế giới đã thay đổi khá nhiều nhưng có những chuyện đổi thay chậm hơn những chuyện khác. Vẫn còn quá ít ngành nghề chuyên môn mở ra cho phụ nữ. Điều hành kinh doanh được cho là việc không phù hợp đối với một cô gái được nuôi lớn trong giới thượng lưu khả kính. Và rõ ràng không nghi ngờ gì rằng Venetia và gia đình của nàng xuất thân từ giới ấy.

"Vợ tôi là một nghệ sĩ," chàng nói.

Harrow cứng người. "Nào, không cần phải đe dọa tôi đâu ngài ạ. Không có ý xúc phạm gì đâu, tôi xin đảm bảo. Tôi là một kẻ hết lòng ngưỡng mộ nghệ thuật của phu nhân ngài."

Gabriel im lặng nhấm nháp sâm banh.

"Mong ngài tin rằng tôi hoàn toàn chân thành, thưa ngài." Harrow lại thận trọng tiến đến gần hơn. "Thực ra thì, tôi bất ngờ với suy nghĩ hiện tại của ngài thôi. Không có mấy người chồng cấp tiến được như ngài đâu."

"Tôi quả thật thích xem mình là một người đàn ông hiện đại mà," Gabriel đáp.

Chương 13

VENETIA NHÁC THẤY Harold Bruton một lần nữa khi nàng xin phép rời khỏi nhóm nghệ sĩ nhiếp ảnh nghiệp dư đang vây quanh mình.

Nàng cố gắng theo kịp dấu hắn xuyên qua đám đông. Chẳng dễ dàng gì. Nàng lạc mất dấu hắn một lúc nhưng rồi lại nhìn thấy. Hắn đang đứng ở đầu kia phòng triển lãm, gần cánh cửa hông.

Nàng thấy hắn lén lút liếc quanh hai ba lần rồi vội vã chuồn ra khỏi cửa.

Ồ không ngươi không làm thế được đâu, Venetia nhủ bụng. *Lần này ngươi không thể thoát khỏi tay ta đâu, tên đê tiện đáng ghét kia.*

Nàng túm gấu váy đen lên cố gắng hết mức kín đáo tiến đến cánh cửa mà Burton vừa mới khuất dạng.

Agatha Chilcott chắn ngang lối nàng. Bà ta quấn một màu hồng từ đầu tới chân. Những nếp gấp nặng nề trên chân váy màu hồng nhiều tầng thắt ngược ra sau co rũ xuống từ khung váy to đến mức có thể

nhét vào đấy cả một bình hoa. Chuỗi hạt bằng đá màu hồng to sụ khỏa lấp phần ngực bao la được đường cổ áo phơi bày.

Cuộn tóc được thắt tết cầu kỳ chễm chệ trên đỉnh đầu bà Agatha lại mang sắc nâu đậm hơn hẳn phần tóc còn lại đang ngả bạc. Cuộn tóc giả kia được ghim cứng chặt xuống đầu bà bằng một mớ kim ghim tóc đính đá quý.

Agatha vừa giàu có vừa quan hệ rộng lại lầm thời gian rồi. Bà ta giết thời gian bằng việc thu thập rồi phát tán những mẩu tin ngồi lê đôi mách giật gân nhất đang trôi nổi quanh giới thượng lưu của Luân Đôn.

Venetia cảm thấy biết ơn bà ta lắm lắm. Agatha từng là một trong những khách hàng đầu tiên của nàng. Vị phu nhân này đã ấn tượng quá đỗi với bức chân dung Venetia chụp bà theo kiểu Cleopatra đến nỗi liền hồ hởi giới thiệu nàng cho bạn bè.

"Ồ phu nhân Jones yêu quý, tôi đã đọc thấy mẩu tin đáng kinh ngạc nói đến chuyến quay về của phu quân cô trên tờ tin tức sáng nay." Bà Agatha đến dừng ngay trước mặt Venetia, chắn hết cả lối đi của nàng, "Hẳn cô phải choáng ngợp với bao nhiêu là cảm xúc khi biết được ngài Jones vẫn còn sống."

"Một chuyện ngạc nhiên đến thảng thốt, đúng là thế ạ." Venetia vừa đáp, vừa cố lịch sự len mình vòng qua bà Agatha.

"Tôi mới ngạc nhiên vui mừng làm sao khi thấy cô có thể dự buổi triển lãm tối nay," Bà Agatha nói tiếp với vẻ quan tâm hết mực.

"Sao tôi có thể bỏ lỡ buổi triển lãm cơ chứ? Tôi đang rất khỏe mạnh mà." Venetia kiễng chân, cố nhìn qua đầu thiên hạ để xem liệu Burton có quay trở vào phòng chăng. "Tôi chưa từng nghĩ rằng mình sẽ không thể đến dự."

"Thật vậy sao? Bà Agatha hắng giọng đầy ngụ ý. "Người ta cứ tưởng sau khi kinh qua một cú sốc như hôm nay cô đã phải chịu thì phải nằm giường tịnh dưỡng một hai ngày mới hồi phục được ấy chứ."

"Vô lý thật đấy phu nhân Chilcott." Venetia phe phẩy chiếc quạt bằng lụa đen và cố theo dõi cánh cửa hông. "Dĩ nhiên là ta không thể cho phép một cú sốc khiến ta không thể hoàn thành tâm nguyện của mình được."

Bà Agatha liếc qua bên kia phòng nơi Gabriel đang đứng trò chuyện cùng ngài Christopher Farley tóc bạc khả kính, người đã tài trợ cho buổi triển lãm này.

"Tôi ngưỡng mộ sự ngoan cường của cô đấy, cô gái ạ," bà bảo.

“Cảm ơn bà. Người ta làm việc họ cần phải làm thôi. Tôi mong bà thứ lỗi cho nhé, phu nhân Chilcott.”

Hàng chân mày kẻ đậm sì của bà Agatha nhướng lên. “Nhưng cho dù cô vẫn thấy khỏe mạnh để làm việc của mình, thì người ta hẳn cho rằng ngài Jones biết đâu lại có ý muốn trải qua đêm nay theo cách khác.”

Venetia ngừng bước, hoang mang với lời nhận xét vừa rồi. Bà Agatha này không đời nào lại có thể biết được kế hoạch truy tìm tên trộm của Gabriel.

“Bà nói gì kia ạ?” nàng thận trọng dò hỏi. “Tại sao ngài Jones lại có ý khác cơ?”

“Hẳn ai cũng nghĩ rằng quý ông rành rành khỏe mạnh, đường đường *sung mãn* như thế kia, lại buộc phải thôi không được đón nhận những tình cảm tự nhiên từ người bạn đời yêu dấu suốt một quãng thời gian quá dài đến vậy, sẽ phải khao khát mãnh liệt được trải qua đêm đầu tiên tại Luân Đôn này trong tổ ấm của mình.”

“Trong tổ ấm ư?”

“Trong *vòng tay*[1] của gia đình ấy mà, nôm na là thế.” Bà Agatha chắp hai bàn tay mang găng vào trước bộ ngực ấn tượng của mình. “Để nối lại mối *liên kết riêng tư gần gũi* với vợ mình ấy.”

*[1] Nguyên văn **bosom**, nghĩa đen là ngực. Bà Agatha nói bóng gió về chuyện vợ chồng.*

Rốt cuộc thì Venetia cũng vỡ lẽ, như vừa bị điện giật. Nàng có thể cảm nhận được hơi nóng đột ngột trên hai má mình. Nỗi lo sợ xuyên qua tâm trí nàng. Có phải mọi người trong phòng này đều đang suy diễn về mối *liên kết riêng tư gần gũi* giữa nàng và Gabriel và thắc mắc vì sao họ không phải đang cùng nhau trải qua đêm nay trên giường không nhỉ?

Nàng đã quá tập trung chú ý vào hằng hà sa những khó khăn đang phải đối mặt mà thậm chí chưa hề nghĩ đến khả năng rằng mọi người sẽ rất hào hứng muốn biết đến sự lãng mạn liên quan đến tình huống của nàng.

“Không cần thiết phải lo đến khía cạnh ấy đâu, phu nhân Chilcott ạ.” Venetia lại phô diễn nụ cười trấn an rạng rỡ, cùng kiểu cười nàng ban cho bà Agatha khi nàng bảo đảm với phu nhân này rằng cái mụn ruồi to tướng trên cằm bà ta sẽ không xuất hiện trong bức chân dung Cleopatra thành phẩm. “Đức phu quân Jones cùng tôi đã có một cuộc trao đổi thân tình hồi sớm này. Chúng tôi đã kể cho nhau nghe mọi chuyện.”

“Một cuộc trao đổi ư? Nhưng này cô em, câu chuyện trên tờ *Người đưa tin bay* ngụ ý rằng ngài

Jones đang mong được đoàn tụ cùng cô bằng thái độ *hăm hở nhiệt thành* nhất cơ mà."

"Coi nào, phu nhân Chilcott. Bà là một phụ nữ từng trải. Tôi chắc là bà biết rõ rằng ngay cả những cuộc đoàn tụ hăm hở nhiệt thành nhất cũng không cần phải hao tốn thời gian của người ta đến vậy."

"Cho dù là thế, phu nhân Jones à, tôi không thể không để ý thấy rằng ngài Jones gần trọn buổi tối này chỉ đứng ở đầu kia sảnh mà thôi."

"Thế thì đã sao?"

"Thế thì người ta chắc sẽ nghĩ ông ấy rất không thích phải xa cách cô tối nay đấy."

"Tôi xin đảm bảo với bà rằng, ngài Jones có đủ khả năng làm cho mình bận rộn."

Bà Agatha đưa mắt nhìn nàng sắc lạnh. "Thật vậy sao?" Rồi đột nhiên vẻ mặt bà ta dịu lại. "À, tôi nghĩ tôi biết vấn đề nằm ở đâu rồi."

"Chẳng có vấn đề nào cả đâu, phu nhân Chilcott."

"Tầm bậy nào, cô em. Không cần phải cả thẹn như thế. Một sự ngượng ngùng tự nhiên nào đó tồn tại giữa hai người mới kết hôn lại buộc phải xa nhau lâu đến thế là điều hoàn toàn hợp lý."

"Vâng, dĩ nhiên rồi." Venetia chộp ngay lời lý giải ấy. "Ngượng ngập lắm cơ."

"Nhất là trong tình cảnh ấy," bà Agatha nhẹ nhàng thêm vào.

"Tình cảnh ấy à?"

"Tôi nhớ hình như có nghe được rằng ngài Jones đã biến mất trong tuần trăng mật của hai người."

"Chính xác là vậy." Venetia đáp. "Còn nữa chứ thưa bà, biến mất mà không để lại lời nhắn nào. Bước hụt khỏi mỏm đá. Rơi xuống khe núi sâu. Dòng sông cuồn cuộn chảy. Xác không bao giờ được tìm thấy. Thế là được cho là đã chết. Chuyện thật bi thương nhưng cũng không hiếm mà, bà biết rồi đấy. Nhất là ở những nơi như vùng Viễn Tây ấy."

"Như thế có nghĩa là cô đã có rất ít dịp được làm quen với các nghĩa vụ hôn nhân của mình rồi, cô em nhỉ."

Miệng Venetia khô khốc. “Các nghĩa vụ hôn nhân của tôi ư?”

Bà Agatha vỗ về bàn tay mang găng của nàng. “Rõ ràng tối nay cô thật căng thẳng và lo lắng.”

“Bà không tưởng tượng được đâu, phu nhân Chilcott à.”

“Ấy nào, tôi sẽ không lấy làm ngạc nhiên khi biết được cô đang trải qua cùng một nỗi bồn chồn bối rồi mà chắc hẳn cô từng cảm thấy trong tuần trăng mật của mình.”

“Vâng, phải đấy ạ.” Venetia lại phô ra nụ cười rạng rỡ nhất. “Thật may mắn làm sao, ngài Jones rất tôn trọng cảm xúc khó nói này của tôi.”

“Nghe thế tôi lấy làm mừng lắm đấy, phu nhân Jones. Dầu sao thì, tôi hy vọng cô sẽ lắng nghe vài lời khuyên từ một người phụ nữ lớn tuổi hơn và biết đâu lại thông thái hơn.”

“Tôi không nghĩ chuyện này lại cần đến lời khuyên đâu, xin cảm ơn bà.”

“Tôi bảo đảm đấy, cô em à, một người đàn ông khỏe mạnh, sung mãn được đoàn tụ lại với tân nương của mình sau một quãng thời gian cách xa đằng đẵng thì sẽ có đôi điều ham muốn sục sôi tự nhiên nào đấy.”

Venetia trân trối nhìn bà ta, ngớ cả người. “Ham muốn sục sôi ư?”

Bà Agatha ghé sát người lại và nhỏ giọng. “Tôi khuyên cô đừng trì hoãn gì nữa mà hãy đáp ứng mọi niềm ham muốn sục sôi ấy, cô em ạ. Cô sẽ không muốn ngài Jones tìm kiếm sự giải tỏa ở chỗ khác đâu.”

“Trời đất quỷ thần ôi.” Venetia cảm thấy đầu óc mình trống rỗng.

“Từ vẻ mặt cô thì tôi có thể thấy cô chưa có dịp được làm quen với những nghĩa vụ hôn nhân của mình thì ngài Jones đã gặp phải cú ngã thảm kia rồi.” Bà Agatha dùng quạt vỗ vỗ lên cổ tay Venetia. “Tôi bảo này, tin tôi đi, nghĩa vụ vợ chồng của người vợ không khó chịu chút nào đâu, nếu như cô có từng nghĩ thế.” Bà ta nháy mắt. “Không chút nào đâu khi mà người chồng lại khỏe mạnh và sung mãn như ngài Jones kia.”

Mỉm cười thật nhân hậu, bà Agatha quay người lướt vào trong đám đông.

Cuối cùng rồi Venetia cũng cố khép miệng lại được. Vận dụng hết ý chí, nàng trấn tĩnh lại và tiếp tục bước về phía mục tiêu của mình.

Nhưng giờ đây nàng ý thức rất rõ những ánh liếc len lén lẫn những cái nhìn hiếu kỳ hướng về phía nàng. Mọi người ở đây, đúng thật là, đang suy diễn về khía cạnh riêng tư gần gũi trong mối quan hệ giữa nàng với Gabriel đây, Venetia thầm nhủ. Mặt nàng nóng bừng.

Tình cảnh trớ trêu này đủ khiến nàng phải nghiến răng. Nàng không thể chịu được khi nghĩ lại bao đêm trắng lê thê cô độc mà mình đã trải qua, mong làm sống lại ký ức một đêm trong vòng tay người tình trong mộng rồi lại lặng lẽ khóc thương cho một điều dường như là mất mát.

Giờ thì nàng biết Gabriel Jones chỉ đơn thuần lo cho Hội Arcane của anh ta, chẳng hề có lấy một thoáng chốc nghĩ xem tin tức về cái chết của mình đã gây xáo trộn tâm trí nàng ra sao.

Thật tình, đàn ông lắm lúc có thể vô tâm đến vậy cơ chứ.

Khi đi đến cánh cửa hông nơi Burton đã biến mất, Venetia dừng lại ngoái nhìn về chỗ Gabriel mấy phút trước đứng tán gẫu cùng ông Christopher Farley. Nàng không nhìn thấy chàng đâu. Có lẽ chàng đã ra ngoài hít thở khí trời. Có lẽ chính nàng cũng cần chút khí trời như thế.

Rủi thay nàng lại có nhiệm vụ quan trọng hơn cần phải hoàn thành. Nàng chỉ có thể hy vọng Burton đã không rời hẳn khỏi sảnh triển lãm trong khi nàng bị bắt buộc phải đàm luận về nghĩa vụ hôn nhân của mình cùng phu nhân Chilcott.

Nàng mở cánh cửa dẫn vào khu hành lang tối tăm từ sảnh triển lãm sáng rực.

Nàng khép cửa lại và đứng lặng im một lúc, chờ cho ánh mắt quen dần với bóng tối đen đặc. Chút ánh trăng rọi xuống từ những cánh cửa sổ cao cao bên trên cầu thang phía cuối lối đi đủ làm lộ ra một dãy cánh cửa đóng kín.

Nàng cố lắng nghe tiếng bước chân của Burton nhưng chỉ nghe được tiếng ồn xa xa, nghèn nghẹt từ đám đông bên kia bức tường.

Nàng bắt đầu chầm chậm bước, lòng đầy nghi hoặc không hiểu vì sao Burton lại chọn lối này.

Đây không phải lần đầu tiên nàng đến phòng triển lãm của ông Farley. Nàng đã từng đến đây, bí mật thôi, rất nhiều lần trong những tuần gần đây để bàn thảo chuyện làm ăn. Ngài Christopher Farley ngay từ đầu đã rất hứng thú với những tác phẩm của nàng khi nàng đem vài bức đến cho ông ta kiểm nghiệm. Ông ta đã cho nàng lời khuyên về khía cạnh tài chính và giới thiệu cho nàng vài khách hàng quan trọng đầu tiên. Để đáp lại, nàng đã trao cho ông ta vài bức ảnh của mình để trưng bày và bán đi.

Nhờ vào những lần họp hành với Farley, Venetia đã biết đại khái cách bố trí phòng trên tầng này.

Khu hành lang mà nàng đang đứng bị một lối đi khác cắt ngang ngay giữa lối dọc theo sảnh. Văn phòng làm việc chính của Farley nằm ở khu hành lang khác ấy.

Nàng lặng lẽ đi đến góc hai hành lang giao nhau và nhìn dọc căn sảnh thứ hai, thậm chí còn tối hơn. Chẳng có ánh sáng đèn ga nào rọi qua được những tấm kính cửa chính vào văn phòng ông Farley cả. Ánh trăng tỏa từ những cửa sổ bên trong căn phòng làm cho khung kính mờ đục ấy lấp lánh một thứ ánh sáng xám nhờ trên nền bóng tối sẫm màu hơn. Căn phòng ngay sát bên văn phòng được hai nhân viên của ông Farley sử dụng. Căn phòng ấy cũng thế, cũng không được chiếu sáng.

Nàng quay lại lối hành lang chính. Nàng biết ở phía đấy có ba văn phòng, một phòng kho lớn và một phòng tối rửa ảnh.

Nhân viên của hãng sử dụng phòng tối ấy để rửa thêm ảnh của vài bức được bày bán trong phòng trưng bày. Farley cũng nổi tiếng là người nhiệt tình mời đón các nhiếp ảnh gia tài năng nhưng nghèo túng đến sử dụng phòng tối này. Nàng không thể tưởng tượng nổi vì sao Harold Burton lại đi vào phòng kho hay phòng tối làm gì. Hắn ta có một hiệu ảnh be bé với dụng cụ riêng cơ mà.

Dĩ nhiên, cũng có khả năng Burton đã chọn cách rời khỏi buổi triển lãm qua đường cầu thang phía cuối sảnh. Nhưng nếu hắn có muốn bỏ đi thì đi ra theo lối vào chính sẽ an toàn hơn rất nhiều, lối này dẫn xuống khu tiền sảnh tao nhã và đường phố đông đúc.

Cầu thang phía cuối hành lang nơi nàng đang đứng lại dẫn ra một con hẻm.

Nếu gã Burton đã rời khỏi tòa nhà này theo lối cầu thang ấy, Venetia tự nhủ, thì thôi nàng cũng nên từ bỏ ý định đối mặt hắn tối nay cho rồi.

Nhưng vẫn còn có một khả năng khác. Nhân phẩm của Burton cũng chẳng phải hạng cao cả gì, nàng tự nhắc nhở mình. Có lẽ hắn đã lẻn vào văn phòng ông Farley để nhòm ngó cũng nên. Chắc chắn là trong phòng ấy có cất giữ nhiều thông tin về khách hàng của hãng. Burton chẳng ngại ngần gì mà không thó đi thứ có thể mang lại lợi nhuận tiềm tàng.

Di chuyển khẽ khàng hết mức để không gây ra âm thanh báo động, nàng dợm bước dọc theo lối hành lang dẫn đến văn phòng Farley.

Mới dấn hai bước vào trong bóng tối nàng đã nghe thấy tiếng cánh cửa khe khẽ mở ra ở đầu kia hành lang.

Nàng quay phắt lại, định chạy bổ ngược lại phía lối đi kia để chặn ngang lối Burton. Nhưng một thoáng do dự cảm lạnh sống lưng lóa lên làm nàng ngần ngại.

Nếu đấy là Burton, thì hắn đang hành xử theo kiểu chỉ có thể được mô tả là lấm lét. Cũng đáng để xem thử liệu nàng có thể phát hiện ra hắn đang muốn gì. Có thể kiếm được chút ít lợi thế nào, nàng đều cần đến cả.

Venetia nhón chân bước trở lại phía có hai hành lang giao nhau và đứng sững lại ngay trước khi bước vào hành lang chính.

Những tiếng ồn nghèn nghẹt từ đám đông trong dãy phòng triển lãm đột nhiên dường như xa hẳn. Nàng cảm thấy lòng dạ nôn nao khi ở một mình trong bóng tối.

Có tiếng bước chân vọng lại từ phía hành lang kia. Không phải Burton đang đi về phía nàng. Hắn đang di chuyển về hướng cầu thang hậu. Chỉ vài giây nữa thôi hắn sẽ đi mất. Nếu nàng không ra tay ngay bây giờ, hắn sẽ trốn thoát.

Nhưng có điều gì đó ngăn nàng lại. Không phải là nàng ngán gì Burton, Venetia tự nhủ. Nàng chỉ đang tức giận vì những hành động nàng chắc mẩm là hắn đã làm, nhưng nàng không hãi sợ. Vậy tại sao nàng lại do dự cơ chứ?

Venetia tập trung tinh thần và tay túm lấy váy, tiến thêm một bước nữa về trước và rón rén nghiêng người ngó vào trong hành lang kia.

Ánh trăng mờ đục soi bóng một người đàn ông mặc áo choàng dài và đội mũ cao. Hắn ta đang di chuyển lanh lẹ ra xa khỏi nàng, sải từng bước dài quả quyết về phía cầu thang.

Không phải Burton rồi, nàng rút ra kết luận. Gã này cao ráo hơn. Hắn ta không xớn xác lủi đi như cái kiểu đặc trưng của Burton. Thay vào đó, gã di chuyển khoan thai, nhịp nhàng, uyển chuyển, duyên dáng đến lạ, theo cách gợi cho ta nghĩ về sức mạnh và quyền lực. *Giống kiểu đi của Gabriel,* nàng thầm nghĩ.

Nàng tập trung hết mực, nhìn vào dáng hình đang bước đi kia như thể hắn là người mẫu ảnh còn nàng thì đang sửa soạn chụp, cố gắng bắt lấy thần khí của hắn.

Ánh sáng và bóng tối đảo ngược. Hành lang biến thành phim âm bản. Một thần khí giần giật hiện quanh gã đàn ông ở cuối hành lang. Những bóng sắc năng lượng vừa lạnh vừa nóng tóe ra trong bóng tối.

Nỗi sợ hãi phóng qua người nàng. Bao nhiêu năm nay nàng đã trông thấy nhiều thần khí khác nhau, nhưng chẳng có cái nào lại khiến nàng cảnh giác bằng thần khí này.

Ngay lúc ấy nàng ngộ ra được rằng mình đang nhìn thấy một luồng năng lượng phẫn nộ, dị thường,

tỏa ra từ một sự khát thèm lạ lùng, quái gở. Theo trực giác nàng cảm nhận được rằng sẽ không có người phụ nữ nào có thể thỏa mãn được niềm khát khao bệnh hoạn đó. Nàng khấn nguyện cho mình sẽ không bao giờ phải biết đến bản chất của bất cứ điều gì mà con quái vật kia cần để thỏa mãn cơn đói khát kinh khủng của hắn.

Thật nhẹ nhõm cả người khi dáng hình ấy chìm xuống cầu thang rồi biến mất.

Trong vài giây Venetia đứng im náu mình nơi hai sảnh giao nhau, run rẩy đến nỗi không thể cất bước.

Chợt nàng nhớ đến Harold Burton.

Một mối lo sợ đến buồn nôn dấy lên trong nàng.

Nàng ép mình bước ra khỏi sảnh đi xuống hành lang dẫn đến phòng tối.

"Ông Burton?" Nàng gõ một lần lên cánh cửa.

Chẳng có tiếng trả lời.

"Ông có trong đấy không?"

Sự im lặng làm tóc gáy nàng dựng hết cả lên.

Chẳng có lý do gì phải trì hoãn thêm nữa. Tận sâu trong tâm khảm nàng biết rằng đã có điều gì đấy khủng khiếp xảy ra trong căn phòng tối này. Nàng cũng cảm giác được rằng, dù mình có cố gõ cửa đến hụt hơi đi nữa. Harold Burton chắc chắn sẽ không trả lời.

Venetia vặn nắm đấm cửa và từ từ mở cửa ra.

Ai đó đã kéo tấm trướng nặng nề thường che khuất cánh cửa sổ nhỏ bé trong phòng tối. Ánh trăng hình tam giác xiên xiên soi sáng hình dáng Burton đang nằm sóng soài, bất động. Hắn nằm ngửa trên sàn, mắt trợn trừng vô hồn hướng lên trần nhà.

"Trời đất thánh thần ôi."

Nàng quỳ thụp xuống cạnh hắn, váy dồn thành đống quanh nàng, đoạn nàng lần ngón tay dò tìm mạch của hắn. Động mạch ở yết hầu gã Burton không còn nhịp đập nào của sự sống. Làn da của hắn đã bắt đầu chuyển lạnh bất thường rồi.

Rồi nàng nhìn thấy chai rượu brandy và chiếc ly chổng chơ trên quầy rượu. Những giọt rượu nhỏ tong tỏng xuống mép quầy và đổ tung tóe lên sàn nhà. Nàng có thể ngửi thấy mùi brandy nồng sực lên.

"Trong này đang diễn ra chuyện quái gì thế?" tiếng của Gabriel nghe trầm thấp, đầy nguy hiểm.

Venetia nhảy dựng lên quay ngoắt người lại, sém chút không ngăn được khẽ thét lên.

"Ngài đang làm gì ở đây vậy?" nàng hào hển.

"Ta để ý thấy nàng đã rời khỏi sảnh triển lãm. Mãi không thấy nàng trở lại nên ta quyết định tìm hiểu xem chuyện gì đã giữ chân nàng."

Venetia nhìn thấy một tay Gabriel đang siết chặt nắm đấm cửa. Có chuyện kỳ quái đang diễn ra ở đây. Nàng mau chóng tập trung và thoáng nhìn thấy một luồng năng lượng tăm tối trong bầu không khí đang bao quanh chàng.

"Nàng có sao không?" Gabriel hỏi.

Thấy nàng không trả lời ngay. Gabriel thả nắm đấm cửa ra mà nắm chặt cổ tay nàng.

"Trả lời ta nào," chàng nhẹ nhàng bảo. "Nàng có sao không?"

"Không sao." Venetia cố hết sức trấn tĩnh lại. Nhãn lực bình thường của nàng quay trở lại tấm chú mục. "Không, tôi ổn mà."

Gabriel vặn cây đèn khí ga trên bàn gần đấy lên và nhìn xuống cái xác.

"Nói cho ta biết tên này là ai nào," chàng bảo.

"Harold Burton. Hắn ta là nhiếp ảnh gia."

"Nàng đến đây để gặp hắn ta à?"

Câu hỏi lạnh tanh.

"Không," Venetia đáp, khẽ rùng mình. "À mà, phải. Không hẳn là thế. Không phải là như thế này." Nàng bỏ qua không giải thích. "Tôi vừa bước vào trong phòng thì đã thấy ông ta như thế."

"Có vết thương nào không?"

“Tôi không nghĩ thế. Không thấy máu.”

“Hắn ta không chết vì nguyên nhân tự nhiên đâu,” Gabriel bảo.

Venetia thắc mắc vì sao chàng lại đoán chắc đến vậy.

“Tôi cũng nghĩ thế,” nàng đồng tình.

Gabriel nhìn nàng, “Nàng có biết gì về chuyện này nào?”

“Có kẻ nào đó rời khỏi phòng này ngay trước khi tôi bước vào. Tôi nghĩ có lẽ hắn có liên quan đến chuyện này. Ít nhất thì hắn hẳn biết chuyện gì đã xảy ra trong đây.”

“Nàng đã nhìn thấy kẻ ấy ư?” Gabriel hỏi, giọng chàng đanh lại.

“Tôi chỉ nhìn thấy thoáng qua khi hắn đi xuống cầu thang.”

“Nàng có nhận ra hắn không?”

“Không.”

“Vậy hắn có nhìn thấy nàng không?” Câu hỏi này nghe gấp gáp hơn câu hỏi trước đến bội phần.

Nàng lắc đầu. “Tôi chắc chắn hắn không chú ý đến tôi. Như tôi đã nói, lúc ấy hắn đang di chuyển ra xa tôi. Tôi đang đứng trong lối sảnh khác, quan sát hắn quành qua góc quanh. Không, tôi chắn chắn hắn không nhìn thấy tôi. Hắn không hề dừng lại.”

Gabriel tiến một bước về phía quầy rượu, rượu brandy đổ ra đang nhỏ giọt.

“Đừng động vào rượu ấy,” nàng vội bảo. “Mà cũng đừng động vào cả cái ly kia nữa.”

Chàng dừng bước quay nhìn nàng.

“Tại sao lại không?” chàng hỏi.

Trong tình huống này thường các tay đàn ông hẳn sẽ thấy bực mình khi nghĩ rằng một phụ nữ đang ra lệnh cho mình. Phụ nữ đáng ra phải bị hoảng kinh lên hay ngất xỉu khi phải đối mặt với các tình huống dính dáng đến xác chết.

Nhưng không phải Gabriel đang chất vấn lý lẽ hay sự phán đoán của nàng. Venetia ngộ ra là thế. Chàng chỉ đơn giản muốn biết vì sao nàng lại cảnh báo chàng phải tránh xa chỗ brandy bị đổ kia.

Nàng hít vào một hơi sâu. "Ở đây chỉ có hai khả năng thôi." Nàng nhìn vào chiếc cốc cạn rồi nhìn sang xác Burton sóng soài. "Tôi cho đây có thể là một vụ tự sát. Đây chắc hẳn là lời lý giải thường thấy trong những trường hợp như thế này. Nhưng từ những gì tôi biết về Harold Burton, tôi thấy khó mà tin được rằng hắn lại tự kết liễu đời mình."

"Ý nàng là sao, lời lý giải thường thấy trong những vụ như thế này là thế nào?"

"Tôi đồ rằng giới chức trách sẽ tìm thấy ông Burton đã uống một cốc brandy pha xyanua."

Gabriel siết chặt tay thành nắm đấm rồi lại nhanh chóng thả lỏng ra, như thể cố giải thoát mình khỏi điều gì đó thật khó chịu đang bám vào những ngón tay chàng. Nàng bỗng thấy đây là một cử chỉ bồn chồn đến lạ lùng đối với một người đàn ông bình thường tự chủ đến thế.

"Ta nghĩ là," chàng lên tiếng, "nàng tốt hơn nên nói cho ta biết chính xác nàng đang làm gì trong căn phòng này."

"Đây là một câu chuyện khá phức tạp."

"Thế thì nàng nên nói cho nhanh vào, trước khi ta gọi cảnh sát đến đây."

"Ôi trời ơi. Cảnh sát. Phải, dĩ nhiên rồi." Để sau hẵng lo đến các tai tiếng có khả năng sẽ xảy ra, nàng thầm nghĩ.

Venetia giải thích, thật ngắn gọn, về hai bức ảnh nặc danh được gửi đến cho mình.

"Tôi không rõ Burton định làm gì nhưng tôi nhận ra hoặc là hắn đang cố dọa cho tôi sợ đến nỗi phải bỏ ngang sự nghiệp của mình hoặc là điều gì đó còn tệ hơn."

"Tệ hơn à?"

"Tôi băn khoăn liệu có phải hắn định dùng những bức ảnh ấy như là khúc dạo đầu cho màn tống tiền chăng," nàng thú nhận.

"Mấy bức ảnh đó sẽ hại đến nàng ư?"

"Không. Chúng chỉ là... làm người khác thấy rợn thôi. Ngài phải nhìn thấy chúng thì mới hiểu được."

“Để sau rồi nàng hẵng cho ta xem. Còn bây giờ, chúng ta sẽ không đề cập đến những tấm ảnh này cho cảnh sát.”

“Nhưng chúng có thể là manh mối đấy.”

“Chúng cũng có thể là động cơ để giết người nữa đấy, Venetia.”

Ẩn ý trong những điều Gabriel vừa nói khiến Venetia sững sờ. Nàng đột nhiên thấy hơi xây xẩm.

“Ngài có nghĩ rằng cảnh sát có thể kết luận rằng tôi đã hạ sát Burton vì tôi tin rằng hắn là kẻ đã gửi cho tôi những tấm ảnh kinh khủng đó chăng?” nàng thều thào.

“Đừng bấn loạn lên như vậy chứ, phu nhân Jones. Chúng ta sẽ tiến hành từng bước để bảo đảm rằng nàng không trở thành nghi phạm trong chuyện này.”

Nỗi lo âu quặn thắt ruột gan nàng. “Nhưng ngay cả khi không nói cho cảnh sát biết về các bức ảnh, chúng ta cũng không thể chối bỏ sự thật rằng tôi đã đứng một mình trong sảnh được một lúc. Tôi là người đã phát hiện ra xác chết. Tôi không thể chứng minh được rằng còn có người khác hiện diện ở đây trước khi tôi đến. Điều gì sẽ ngăn quan chức chính quyền không nghi ngờ rằng tôi đã bỏ xyanua vào cốc của Burton chứ?”

“Cho dù cảnh sát có kết luận đây là một vụ sát nhân chứ không phải là tự sát đi nữa, ta nghĩ cũng sẽ chẳng ngoa nếu nói rằng bọn họ sẽ không nghi ngờ sự vô tội của nàng đâu.”

Venetia bắt đầu thấy bực với thái độ quyền uy bình tĩnh của chàng. “Vậy điều gì khiến ngài quả quyết đến vậy, thưa ngài?”

“Bởi vì có người có thể cung cấp cho nàng chứng cớ ngoại phạm tuyệt đỉnh,” Gabriel từ tốn đáp.

“Vậy à? Và người ấy là ai thế nhỉ?”

Gabriel dang rộng hai tay. “Sao chứ, là người chồng đáng yêu, vừa-đội-mồ-trở-lại này chứ còn ai nữa.”

“Nhưng tôi đâu có...” Nàng chợt ngừng bặt. “Ồ. Là ngài.”

“Phải rồi, phu nhân Jones à. Là ta. Chúng ta chợt tìm thấy nhau khi cả hai bước ra khỏi phòng triển lãm oi bức để tìm lấy chút riêng tư. Ta chắc là mọi người sẽ hiểu thôi.”

“Họ sẽ hiểu ư?”

“Đêm nay là đêm đầu tiên ta về tới nhà sau một tai nạn xui xẻo mà ta đã phải kinh qua trong kỳ trăng mật của chúng ta, nếu nàng còn nhớ. Ta biết rõ là một người đàn ông trong tình huống của ta sẽ làm mọi chuyện để có được dù chỉ là một phút ở riêng cùng tân nương mà anh ta đã bị chia cắt trong một quãng thời gian đằng đẵng đến vậy.”

Chương 14

“CÓ MỘT LÝ DO khiến nghệ thuật nhiếp ảnh lâu nay vẫn được biết đến như là một trong những loại hình nghệ thuật hắc ám.” Venetia buông mình xuống chiếc ghế trước lò sưởi và chậm rãi tuột găng tay ra. “Đúng ra là những hai lý do.”

“Sử dụng xyanua là một trong hai lý do đó chăng?” Gabriel quẳng áo choàng qua góc bàn. Chàng không cởi bỏ áo khoác dạ tiệc mà chỉ nới lỏng nơ cổ và kéo cổ áo sơ mi hở ra.

Venetia trông rất bình tĩnh, nếu đem so với vụ việc gay go mà nàng vừa phải trải qua, nhưng chàng có thể nhìn thấy nỗi lo âu căng thẳng làm hai vai nàng cứng lại.

“Đúng vậy,” nàng đáp. “Bao nhiêu năm nay các tập san về nhiếp ảnh đã liên tục đả kích việc sử dụng kali xyanua làm chất điều chế.” Nàng đặt đôi găng tay da dê mềm màu đen, thật gọn gàng, thật chính xác xuống chiếc bàn nhỏ. “Mà có phải là đã có sẵn một phương pháp thay thế thật sự an toàn và chấp nhận được đâu cơ chứ.”

“Còn loại hóa chất nàng đã sử dụng tại trụ sở Hội Arcane thì sao? Ta tin rằng nàng đã gọi tên hóa chất ấy là hypo.”

“Natri hyposunfit. Chất này đã có mặt ngay từ những ngày đầu của ngành nhiếp ảnh nhưng lại luôn có những kẻ cứ khăng khăng cho rằng xyanua thích hợp với việc này hơn. Với lại, trước khi có mặt các loại tấm kính ảnh khô vài năm trước đây thì xyanua rất hữu dụng trong việc tẩy đi những vết đen dính trên thảm, trên tay hay trên bất cứ thứ gì khác do bạc nitratt nhểu xuống.”

“Vấn đề dính bẩn là lý do còn lại khiến nhiếp ảnh được biết đến như là một nghệ thuật hắn ám à?”

Venetia buồn rầu gật đầu. “Mãi cho đến gần đây người ta vẫn còn bảo rằng ta có thể nhận biết một người là nhiếp ảnh gia chỉ bằng cách nhìn vào các ngón tay của người ấy. Các ngón tay thường xuyên bị ám đen do sử dụng bạc nitrat để chuẩn bị tấm kính ảnh ướt colodion. Cho đến khi các loại tấm kính

ảnh khô được tung ra thị trường thì tôi mới bắt đầu sự nghiệp, nên tôi không phải đương đầu với vấn đề ám bẩn do bạc nitrat."

"Còn có những người thường xuyên sử dụng xyanua đấy chứ?"

"Thật không may là vẫn còn. Chất này vẫn còn là nguyên liệu chủ yếu trong các phòng tối. Chắc chắn không ai lấy làm lạ nếu thấy chất này có sẵn trong cơ sở của ông Farley tối hôm nay."

Gabriel ngồi xổm xuống trước lò sưởi khơi lên một ngọn lửa nhỏ. "Ta từng để ý thấy thỉnh thoảng có những bài báo đưa tin về cái chết của các nhiếp ảnh gia do xyanua."

"Không chỉ có nhiếp ảnh gia thôi đâu. Có rất nhiều nạn nhân là người sống trong nhà. Ví dụ như, một đứa bé tò mò uống phải, hay một cô hầu trẻ thối chí vì tình tàn. Đôi khi lại là con chó trong gia đình bị giết chết. Không có cách nào biết hết được đã có bao nhiêu người do vô tình hay cố ý phải bỏ mạng vì chất độc này."

Gabriel đứng lên đi đến chiếc bàn đặt một bình brandy. "Người ta sẽ nghĩ rằng nếu Burton muốn tìm một lối thoát nhanh gọn thì hắn hắn đã uống thẳng xyanua. Đằng này hắn lại uống thứ ấy pha với rượu mạnh."

Venetia ngập ngừng. "Có lẽ người ta sẽ đoán rằng chắc hắn nghĩ pha vào như thế sẽ dễ nuốt hơn."

"Đúng thật." Gabriel thoáng nhớ lại vẻ dữ tợn đến ghê người của luồng sát khí vẫn còn bám vào tay nắm cửa bằng thủy tinh trên cánh cửa phòng tối của ông Farley. "Nhưng như đã nói lúc nãy, ta hoàn toàn đồng ý với kết luận của nàng về những sự kiện tối nay. Burton đã bị sát hại."

"Hắn chỉ cần nuốt mỗi một ngụm thôi," nàng lặng lẽ nói. "Một liều xyanua đậm đặc là xong ngay ấy mà."

Gabriel cầm bình brandy lên rót ra hai ly. Rót xong, chàng trầm ngâm nhìn ly rượu trong giây lát.

"Suy nghĩ ấy đúng là làm ta phải chùn bước và thận trọng hơn, nhỉ?" chàng vừa hỏi vừa cầm hai ly rượu lên.

Nàng nhìn ly brandy mà chàng chìa ra cho mình. "Phải, đúng thế thật."

Nàng mở tay ra đón nhận ly brandy từ chàng. Chàng có thể thấy những ngón tay nàng run rẩy rất khẽ.

Gabriel ngồi xuống chiếc ghế bành khác và uống một ít rượu trong ly. Venetia hít một hơi sâu, chun mũi nuốt chút rượu, vẻ hơi kiểu cách.

Chàng thấy vui vui. “Không cần phải sinh ra chứng ám ảnh sợ rượu ngon đấy chứ.”

“Trời ạ, không hề.”

“Đôi khi lại là thần dược đấy.”

“Hẳn là thế rồi.”

Hai người họ ngồi cùng nhau một lúc, trầm ngâm nhìn lò sưởi. Gabriel lắng nghe sự im lặng của ngôi nhà. Lúc này đã quá nửa đêm. Vừa nãy về đến nhà, chàng và Venetia thấy mọi người đã đi ngủ hết, kể cả bác Trench. Như thế lại càng hay. Đến sáng sẽ có đủ thời gian mà giải thích.

Chàng ngả đầu ra lưng ghế để nghĩ đến cuộc nói chuyện với cảnh sát.

“Ta có cảm giác rằng tay thanh tra cảnh sát có khuynh hướng tin vào giả thuyết Burton đã tự sát,” chàng lên tiếng.

“Chắc chắn đấy là lời lý giải đơn giản nhất rồi. Nhưng như thế thì không giải thích được ai là kẻ tôi đã trông thấy đi ra khỏi căn phòng ngay trước khi tôi phát hiện ra xác chết.”

“Không,” chàng bảo. “Không giải thích được thật.”

Viên thanh tra đã thẩm vấn Venetia rất cặn kẽ về bóng người mà nàng đã nhìn thấy nơi cầu thang, nhưng chỉ dựa vào mô tả thuần túy thì nàng chẳng thể cung cấp cho ông ta được điều gì hữu ích.

Còn về phần mình, Gabriel tự nhủ, làm sao chàng có thể bảo rằng mình đã cảm nhận được sát khí toát ra từ tay nắm cửa. Viên thanh tra hẳn sẽ cho rằng chàng bị điên. Vả lại, sử dụng cảm giác để nhận diện là vô ích. Những cảm giác ấy mãnh liệt thật đấy nhưng chúng có thể thuộc về bất kỳ ai từng đi vào trong căn phòng ấy với chủ ý sát nhân.

Chàng nhìn sang Venetia. “Nàng bảo tối nay nàng đi theo Burton ra khỏi phòng triển lãm và vì muốn đối mặt với hắn hỏi cho rõ chuyện những bức ảnh ghê gớm mà nàng tin là hắn đã gửi cho nàng ư?”

“Phải.”

“Có biết vì sao hắn lại làm chuyện như thế không?”

Venetia thở dài. “Tôi cho là vì hắn ghen tức thôi.”

“Hắn đố kỵ với thành công của nàng à?”

“Đấy là động cơ duy nhất mà tôi có thể nghĩ đến.” Nàng nhấp thêm chút brandy. “Burton là một tay bất mãn với đời. Tài năng nhiếp ảnh của hắn chưa khi nào được thừa nhận hay đánh giá cao. Đây là một ngành kinh doanh có tính cạnh tranh rất cao, ngài hiểu mà.”

“Tối nay đúng là ta có cảm tưởng như thế.”

“Khả năng chụp ảnh đẹp chỉ là một phần đòi hỏi để tạo dựng nên một tên tuổi thu hút khách hàng thời thượng. Giới thượng lưu thường thay đổi như chong chóng. Một nhiếp ảnh gia thành công phải tạo ra một phong cách nhất định và một cảm giác độc nhất vô nhị. Người ấy phải đem đến ấn tượng rằng mình thực sự không phải đang mua bán, dù thực ra là thế, mà đang cung cấp cho khách hàng của mình những ích lợi từ tư chất nghệ thuật của mình.”

“Ta mạnh dạn đoán thử nhé,” Gabriel bảo. “Burton đã không tạo được hình ảnh như thế.”

“Đúng vậy.”

“Hắn phải có rất nhiều nhiếp ảnh gia thành công khác đang hành nghề tốt hơn hắn chứ. Tại sao hắn chỉ chăm chăm đố kỵ với mỗi mình nàng?”

“Tôi nghĩ vì tôi là phụ nữ,” nàng lẳng lặng đáp. “Trong tư tưởng hắn thì việc bị đàn ông qua mặt đã khổ sở rồi. Một phụ nữ mới chân ướt chân ráo vào nghề đã gặt hái được thành công ngay lập tức khiến hắn phẫn nộ. Hắn đã đối mặt với tôi một hai lần để tuyên bố thẳng thừng rằng nghề này không dành cho đàn bà.”

“Những bức ảnh khó chịu kia gửi tới đây khi nào thế?”

“Bức ảnh đầu tiên được bỏ lại trước cửa nhà tôi đầu tuần này. Bức thứ hai được gửi đến hai ngày sau đấy. Tôi nghi ngờ Burton ngay lập tức. Tôi biết hắn sẽ có mặt trong buổi triển lãm tối nay. Tôi định sẽ kiên quyết đòi hắn giải thích.” Nàng nhắm mắt lại xoa xoa thái dương. “Giờ thì, tôi chẳng còn biết phải nghĩ gì nữa. Rõ ràng hắn có dính dáng đến những phi vụ xấu xa nào đó với kẻ đã sát hại hắn.”

Gabriel duỗi chân về phía lò sưởi. “Nàng có ý niệm nào về kẻ muốn giết hắn không?”

Venetia mở bừng mắt ra nhăn nhó. “Ý ngài là, ngoài tôi ra chứ gì? Không. Tôi chỉ có thể nói được cho ngài rằng Burton không phải là người được quý mến cho lắm. Hắn là một tên thâm hiểm, vô đạo đức, thường giao du với tầng lớp thấp kém hơn trong giới nhiếp ảnh. Hắn có một hiệu ảnh nhỏ ở khu vực xập xệ trong thành phố nhưng tôi không rõ hắn kiếm sống bằng cách nào, thú thật là thế.”

Gabriel đan tay bưng ly rượu. “Ta rất muốn được xem những tấm ảnh mà hắn đã gửi cho nàng.”

“Ở ngăn kéo dưới cùng bàn viết của tôi đấy. Để tôi lấy cho.”

Nàng đặt ly brandy qua bên, đứng dậy đi qua tấm thảm để đến bên bàn viết.

Gabriel quan sát nàng lấy một chiếc chìa khóa be bé từ chiếc xà tích xinh xắn đong đưa bên eo váy. Nàng dùng chìa này mở ngăn tủ lấy ra hai bức ảnh.

Lẳng lặng không nói một lời, nàng quay ngược trở lại, ngồi xuống đoạn trao cho chàng bức ảnh.

Trong vài giây chàng giữ bức ảnh úp ngược xuống, *cảm* lấy bức ảnh bằng cái phần trong mình có thể nhận thấu điều mà những giác quan khác không cảm được. Có loáng tháng hơi hớm tức giận và căm phẫn nhưng chàng hầu như biết chắc đấy là từ phía Venetia. Trong hơi hớm ấy toát ra cảm thức tự chủ.

Bên dưới những hơi hớm ấy là các vết tích thậm chí còn mờ nhạt hơn của một loại cảm xúc hung tợn khác, loại chỉ có thể được mô tả là cuồng nộ ám ảnh. Chàng hầu như biết chắc loại cảm xúc này được vương lại từ kẻ đã thu xếp cho bức ảnh được bỏ lại trước cửa nhà Venetia.

Chàng lật bức ảnh lên xem xét dưới ánh lửa.

“Đây là bức gửi đến đầu tiên à?” chàng hỏi.

"Vâng."

Bức ảnh thoạt nhìn nhợt nhạt, nếu không muốn nói là hết sức bệnh hoạn. Quang cảnh ảm đạm, một đám tang đi đầu là chiếc xe tang màu đen được buộc vào đàn ngựa đen. Cỗ xe đứng trước cánh cổng sắt của nghĩa trang. Một dãy những đền đài, lăng mộ, bia đá u ám lẩn khuất bên kia những song sắt cao cao của hàng rào bao quanh bãi tha ma.

Chỉ đến khi nhìn thật kỹ vào bức ảnh thì người ta mới để ý thấy một cô gái vận chiếc váy đen hợp thời và đội chiếc mũ đen rộng vành đang đứng nép một bên khung cảnh.

Một cảm giác ớn lạnh quặn lên trong bụng Gabriel.

"Là nàng đấy ư?" chàng lặng lẽ hỏi.

"Phải. Nghĩa trang trong ảnh nằm cách con phố này một quãng ngắn. Ngày nào tôi chẳng đi ngang qua đấy để tới hiệu ảnh." Nàng chìa tấm ảnh thứ hai ra.

Chàng đón lấy, một lần nữa thoáng ngưng lại để xem mình có thể phát giác được cảm xúc mãnh liệt nào không. Những tàn dư từ cơn tức giận và căm phẫn của Venetia lăn tăn gợn qua các giác quan của chàng, nhưng lần này còn có thêm điều gì đó khác nữa. Sợ.

Bên dưới tầng cảm xúc đó lại là cùng một nỗi ám ảnh bệnh hoạn đã bám lấy bức ảnh thứ nhất kia.

Chàng lật tấm ảnh lên. Lần này chàng trông thấy bức ảnh chụp một lăng mộ trang hoàng cầu kỳ. Trong vài giây chàng chẳng thể hiểu được ý nghĩa của cảnh này. Nhưng rồi chàng nhìn thấy tên người khắc trên bia mộ. Cơn ớn lạnh trong lòng chàng biến thành băng giá.

"Để tưởng nhớ Venetia Jones," chàng đọc lớn.

Venetia nhăn mặt. "Một minh chứng tuyệt hảo cho thấy nó chỉ có thể được phóng tác bởi một kẻ cao tay trong nghệ thuật chỉnh sửa hình ảnh. Sau khi bức ảnh gửi đến đây, tôi và Amelia đã đến nghĩa trang xem thử lăng mộ ấy có nằm đó không."

"Nàng tìm thấy chứ?"

"Có." Nàng siết chặt các ngón tay vào nhau. "Tuy nhiên, tên được khắc vào bia là Robert Adamson."

"Dù là gì đi nữa, tên Harold Burton này vẫn là một thằng con hoang khốn nạn."

Venetia uống thêm chút brandy. "Đấy hẳn nhiên cũng là ý của tôi."

Chàng nhìn qua bức ảnh thứ nhất lần nữa. "Bức này cũng được chỉnh sửa à?"

"Không. Hôm đấy tôi đã đứng trước nghĩa trang, đang trên đường về sau chuyến tản bộ đến công viên như thường lệ. Tình cờ tôi đi qua cổng nghĩa trang đúng lúc đoàn xe tang trờ tới." Nàng ngập ngừng. "Tôi biết, nghe có vẻ như tôi quá hoang tưởng nhưng tôi luôn có cảm giác dạo gần đây Burton bám gót tôi khắp nơi."

Gabriel đặt tấm ảnh xuống bàn cạnh ghế ngồi. "Nàng đoán chắc rằng mấy tấm ảnh này là do hắn chụp à?"

Venetia liếc qua ảnh. "Chắc chắn hết mức dù không có chứng cứ rõ rệt. Có điều gì đó trong phong cách lẫn bố cục ảnh. Burton thực ra là một thợ ảnh rất khéo tay. Tôi đã từng nhìn thấy vài tác phẩm của hắn. Hắn có tài năng nhất định về chụp ảnh kiến trúc. Bức ảnh thứ nhất, về đoàn xe tang ấy, rõ ràng là được chụp ngẫu hứng. Lẽ ra tôi đã không thể nhận ra hắn là người chụp nếu chỉ căn cứ vào mỗi bức ấy. Nhưng tấm ảnh thứ hai lại được chăm sóc kỹ lưỡng."

Gabriel săm soi bức ảnh chụp hình bia mộ. "Ta hiểu ý nàng rồi. Góc chụp của hắn mới khéo làm sao."

"Cả ánh sáng cũng rất ấn tượng và rất giống phong cách của hắn. Còn về dòng chữ khắc, à, Burton là người chỉnh sửa ảnh rất nghề." Venetia lắc đầu. "Tôi nghĩ rằng với tấm ảnh thứ hai ấy, hắn đã cố khiến tôi vừa khâm phục vừa sợ hãi. Hắn muốn chứng tỏ cho tôi thấy hắn sử dụng máy ảnh điêu luyện hơn tôi nhiều."

"Nàng bảo Burton lúc ấy đang theo dõi nàng à?"

"Vào ngày chụp bức ảnh về đoàn xe tang thì tôi không nhìn thấy hắn, nhưng tôi có để ý thấy hắn vài lần trong nhiều ngày liên tiếp. Dường như hắn lẩn khuất đâu đó quanh quẩn gần tôi."

"Hãy tả lại những lần nàng trông thấy hắn xem nào."

"Tôi có thấy hắn ít nhất là hai lần trong công viên không xa đây lắm. Hắn luôn giữ khoảng cách và vờ như không thấy tôi. Rồi, buổi sáng nọ, Amelia và tôi đi mua sắm trên phố Oxford. Tôi rõ ràng là đã nhác thấy Burton cũng ở đó nữa. Hắn đang thơ thẩn ngay lối vào của một cửa hiệu. Khi tôi cố tiến đến gần hắn để hỏi xem hắn đang làm gì thì hắn lẩn mất vào đám đông. Thoạt tiên tôi cứ nghĩ bao lần như thế đều là tình cờ thôi. Nhưng mấy ngày vừa qua tôi thề là mình bắt đầu cảm thấy như một con nai đang bị tay thợ săn rình rập." Miệng nàng mím lại. "Mọi chuyện bắt đầu trở nên thật đáng lo, phải thú thật là

thế.”

Và có lẽ lại thêm một động cơ giết người nữa dưới con mắt của Sở cảnh sát Scotland Yard đây, Gabriel thầm nghĩ.

“Nếu cảnh sát lại hỏi han về cái chết của Burton, chúng ta sẽ không nhắc đến chuyện có thể hắn đang theo dõi nàng đâu nhé,” chàng nói lớn. “Rõ chưa nào?”

Nàng trầm ngâm nhìn chàng. “Tôi hỏi một câu khí không phải nhé, ngài Jones?”

“Tất nhiên, còn tùy câu hỏi là gì.”

“Đúng là dường như có vài bằng chứng” – nàng ngưng lời giơ một ngón tay lên – “mà này, cũng không nhiều nhặn lắm đâu, chỉ là đôi ba điều nhỏ nhặt hình như đang chỉ ra rằng tôi là một nghi phạm tiềm năng trong tình huống này.”

“Ta có thấy thế.”

“Ngài biết là tôi đã biến đi nhiều phút trước khi ngài tìm thấy tôi bên xác Burton tối nay, quá đủ thời gian để rót một ly brandy rồi pha xyanua vào đó. Điều gì khiến ngài quả quyết rằng tôi đã không hạ sát hắn?”

Chàng suy nghĩ xem nên nói cho nàng biết đến chừng nào. Một hỗn hợp âm u gồm các dấu vết tâm linh mãnh liệt đã ám lên cánh cửa của phòng tối lẫn khoảng không gian bên trong. Chàng đã cảm nhận thấy sự ám ảnh, niềm phấn khích bệnh hoạn lẫn nỗi sợ hãi, tất cả quyện vào nhau trong một món hầm sôi sùng sục khó có thể tách rời từng thứ một. Chắc chắn Burton đã chạm ít nhất là một lần vào tay nắm cửa. Kẻ sát nhân cũng đã chạm vào. Venetia cũng thế. Cùng nhau, cả ba người họ đã để lại một món xúp cảm xúc ngổn ngang, hỗn độn.

Nhưng chàng biết chắc một điều: Venetia không phải là kẻ sát nhân. Chàng đã từng quá gần gũi nàng trong khoảng thời gian họ bên nhau tại trụ sở Hội, quá thân mật. Hẳn chàng đã biết được ngay nếu nàng có khả năng xuống tay độc ác, nhẫn tâm như thế.

“Nàng bảo với ta là có kẻ khác rời khỏi phòng trước khi nàng đến,” chàng đáp. “Ta tin nàng.”

“Cảm ơn. Tôi cảm kích lòng tín nhiệm của ngài. Nhưng cho phép tôi hỏi vì sao ngài đoan chắc là tôi đã nói ra sự thực cơ chứ?”

“Thôi thì hãy cứ nói rằng sau khoảng thời gian chúng ta bên nhau tại trụ sở Hội Arcane, ta nghĩ là ta đã biết nàng quá rõ để đặt niềm tin lớn lao vào lòng chính trực của nàng vậy.” Đây là lời hoàn toàn

thực tâm.

"Tôi lấy làm vui mừng khi biết được mình đã gieo vào lòng ngài một ấn tượng đẹp đẽ về phẩm cách của mình như thế," nàng đáp lại ráo hoảnh.

Nàng không tin mình, Gabriel ngộ ra. Được thôi, chàng biết nàng cũng đang che giấu bí mật mà.

"Thật vậy đấy, thưa phu nhân," chàng bảo. "Trong khi đó ta chẳng khó khăn gì mà bám lấy lời khai chúng ta đã cung cấp cho cảnh sát về những sự việc tối nay, chắc chắn những lời ấy sẽ xuất hiện trên các tờ tin tức buổi sáng..."

"Các tờ tin tức. Tôi thậm chí còn chưa tính đến khía cạnh này của vấn đề đấy. Tay Otford của tờ *Người đưa tin bay* tối nay cũng có mặt tại buổi triển lãm. Không biết vụ này sẽ được khai thác thế nào trên mặt báo đây."

"Để sau chúng ta hẵng tính đến chuyện ấy. Còn lúc này, ta lại quan tâm hơn nhiều đến việc tìm hiểu lý do vì sao tối nay nàng lại nói dối ta và cảnh sát rằng nàng không nhận ra người đàn ông mình nhìn thấy trên cầu thang ấy."

Chương 15

CÂU HỎI KHIẾN NÀNG KINH NGẠC TỘT CÙNG, như chàng đã trù tính trước. Nàng quay ngoắt đầu sang nhìn chàng, mắt ánh lên vừa thảng thốt vừa cảnh giác. Cứ như thể chàng vừa làm nàng giật bắn mình rơi khỏi miền cất giấu đôi điều bí mật.

"Nhưng tôi đâu có nhận ra hắn," nàng đáp hơi cuống. "Tôi đã bảo với ngài rồi, tôi thậm chí còn không nhìn kỹ được hắn nữa kia mà. Dứt khoát là tôi không quen biết hắn."

Gabriel đứng dậy, nhặt que cời bằng sắt lên chọc chọc đống lửa.

"Nàng đã nhìn thấy gì đấy," chàng thong thả bảo.

"Một người đàn ông mặc áo choàng dài và đội mũ cao. Tôi đã nói bấy nhiêu đó rồi." Nàng ngừng lời rồi ra chiều nghĩ ngợi, nói thêm, "Ít ra thì tôi nghĩ đó là một người đàn ông."

Lời nhận xét này khiến chàng chú ý. "Nàng không chắc ư?"

“Tôi chỉ có thể nói chắc được rằng người mà tôi nhìn thấy ăn vận theo kiểu nam. Như tôi đã kể với thanh tra cảnh sát, tôi có thể nhìn ra người kia thân hình mảnh dẻ và chiều cao trên trung bình. Nhưng ánh sáng lúc ấy quá yếu nên tôi không thể để ý thêm nhiều chi tiết khác nữa.”

“Thật thú vị khi nàng thừa nhận khả năng kẻ sát nhân là một phụ nữ” chàng vừa bảo vừa đặt que cời sang bên. “Căn cứ vào phục trang nam giới của hắn, sẽ chẳng mấy người nghi ngờ với kết luận rằng kẻ nàng nhìn thấy là đàn ông đâu.”

“Ngài cứ suy nghĩ cho cặn kẽ vấn đề thì sẽ thấy, rõ ràng một trong những cách ngụy trang dễ dàng nhất là mặc quần áo khác giới.”

Chàng ngẫm ngợi về điều này. “Và còn có một giả thuyết xa xưa cho rằng thuốc độc là vũ khí giết người của đàn bà.”

“Trong tình huống này, tôi không nghĩ rằng chúng ta có thể quá tin tưởng vào quan điểm ấy. Trong vụ này, nạn nhân là một nhiếp ảnh gia, và nói thật nhé, hẳn nhiên là kẻ sát nhân phải chọn xyanua rồi.”

“Ta đồng ý với điểm này của nàng.” Chàng tựa một tay lên bệ lò sưởi. “Nàng cầm chắc là bóng người đang bỏ đi ấy không chú ý đến nàng chứ?”

“Hoàn toàn chắc chắn,” nàng đáp. “Hắn không hề liếc lại khi tôi đang quan sát hắn. Mà thậm chí có liếc lại thì hắn cũng chẳng thể nào nhìn thấy tôi được.”

“Sao lại không?”

“Bởi vì tôi đang đứng chỗ tối nhất hành lang, ghé mắt nhìn quanh qua góc. Sau lưng tôi dường như không có chút ánh sáng nào. Kẻ sát nhân được ánh sáng hắt vào nhưng cũng chỉ rất ít thôi.”

“Nàng nghe ra rất là chắc chắn nhỉ.”

Khóe miệng nàng nhếch lên giễu cợt. “Tôi phải nhắc ngài nhớ rằng tôi là nhiếp ảnh gia đấy, thưa ngài. Xin cam đoan với ngài, tôi từng nghiên cứu sâu xa về các tác động của ánh sáng và bóng tối.”

“Ta nào dám nghi ngờ gì khả năng chuyên môn của nàng, hỡi phu nhân.” Chàng nhìn vào mắt nàng. “Nhưng ta phải hỏi lại nàng lần nữa, có điều gì nàng đã trông thấy tối nay mà không thuật lại cho cảnh sát thế?”

Nàng đan mấy ngón tay siết vào nhau. “Ngài thật kiên trì nhỉ. Điều gì khiến ngài nghĩ rằng tôi đã trông thấy nhiều hơn là những gì tôi thuật lại cho ngài và cảnh sát vậy?”

“Cứ gọi đấy là trực giác đàn ông đi. Trong khoảng thời gian quá ư ngắn ngủi chúng ta được ở bên nhau tại trụ sở Hội Arcane thì ta đã biết được vài điều về nàng rồi đấy, phu nhân Jones à. Có một điều là mỗi khi chụp ảnh, nàng thường nắm bắt được những điều mà người khác không lĩnh hội được. Và ta vẫn còn đang thắc mắc làm thế nào nàng lại có thể thấy hai tên đàn ông trong khu rừng vào đêm nọ.”

“Tôi phát hiện ra họ khi họ đi xuyên qua một vùng sáng trăng.”

“Chẳng có ánh trăng nào lọt qua được những tán cây ấy cả, nhưng thôi chuyện đó để sau. Tuy vậy, căn cứ vào tính nghiêm trọng trong tình huống của chúng ta, ta không thể dễ dàng bỏ qua vấn đề kia được. Ta rất mong được biết sự thật, nên hỏi lại lần nữa, tối nay nàng đã nhìn thấy gì vậy?”

Nàng mãi không trả lời khiến chàng bắt đầu nghĩ là nàng sẽ từ chối nói cho chàng biết. Mình cũng không thể trách nàng được, Gabriel thầm nghĩ. Nàng chẳng nợ gì chàng cả. Nhưng không rõ vì duyên cớ gì chàng lại thấy khó chịu trong lòng vì nàng không coi chàng là bạn tâm giao đáng tin cậy. Chàng nhận ra chàng muốn nàng lại tin tưởng mình, như nàng dường như từng tin tưởng chàng tại trụ sở Hội.

“Chẳng có điều gì tôi nhận thấy được từ kẻ đang bỏ trốn kia lại hữu ích cho cảnh sát đâu,” nàng lặng lẽ đáp.

Gabriel vẫn trầm tư. “Nhưng đúng là nàng đã thấy được điều gì đó về tên sát nhân kia phải không?”

“Phải.” Venetia nhìn vào mắt chàng. “Chắc hẳn rồi ngài sẽ cho rằng tôi hoặc là quá giàu trí tưởng tượng hoặc quá hoang tưởng nếu tôi nói cho ngài biết sự thực. May mắn lắm thì ngài sẽ kết luận tôi là một tay bịp bợm có cỡ.”

Gabriel tiến hai bước về phía Venetia, đặt hai tay lên vai nâng nàng đứng dậy. “Ta xin cam đoan rằng nàng có nói bất kỳ điều gì cũng không thể khiến ta đưa ra kết luận nào như trên.”

“Thật không?” Vẻ hoài nghi giễu cợt thoảng qua mặt nàng. “Điều gì khiến ngài quả quyết đến vậy?”

Gabriel siết chặt hai cánh tay nàng. “Hình như nàng đã quên rằng khoảng ba tháng trước chúng ta từng ở bên nhau nhiều ngày.”

“Không đâu, thưa ngài Jones, tôi chưa quên gì cả. Đến một khắc cũng không.”

“Cả ta cũng thế. Ta đã nói rằng ta không hề nghi ngờ gì về phẩm cách của nàng. Ta cũng nghĩ thế về trí sáng suốt của nàng.”

“Xin đa tạ.”

“Nhưng còn có một lý do khác khiến ta luôn sẵn lòng tin vào bất cứ điều gì nàng muốn nói cho ta biết,” chàng nói.

“Và đấy là lý do gì vậy, thưa ngài?”

“Ta muốn có nàng nhiều đến nỗi không thể cho phép mình được nghi ngờ bất cứ chuyện gì có can hệ đến nàng.”

Đôi môi Venetia hé mở. *“Jones.”*

Chuyện tra hỏi chắc phải để đến sau hẵng tính thôi. Xa cách đã quá lâu rồi. Chàng không thể nào cưỡng lại cám dỗ được nữa.

Gabriel cúi đầu xuống khóa chặt môi nàng.

Chương 16

CƠN CHẤN ĐỘNG TỪ VÒNG TAY ÔM khiến các giác quan của nàng bừng cháy. Sau bao ngày tháng băn khoăn mơ hồ về số phận của Gabriel rồi tuyệt vọng khi nghĩ rằng nếu còn sống thì chàng cũng không đến tìm nàng, giờ đây chàng lại đang hôn nàng.

Vòng tay của chàng thậm chí còn kích thích hơn cả những gì nàng hằng nhớ. Hơi ấm từ cơ thể chàng, hương vị nhục cảm từ đôi môi chàng, sức mạnh phấn chấn từ vòng tay chàng, tất cả đều khuấy lên một niềm hứng khởi đê mê tận sâu trong nàng.

“Nàng có biết,” Gabriel thì thầm, “đã bao nhiêu đêm ta nằm thao thức, tơ tưởng đến cảm giác được hôn nàng lần nữa không?”

“Vậy chàng nghĩ với em thì sao? Em đã tan nát khi nghe tin về vụ được-gọi-là tai nạn của chàng. Em không thể nào tin vào điều ấy. Em luôn tin tưởng rằng chàng vẫn còn sống. Em tự nhủ rằng nếu chàng đã chết thật, thì bằng cách nào đấy em sẽ biết ngay. Ấy vậy mà lại không có được một chữ nào từ chàng.”

“Ta xin lỗi nàng, nàng yêu dấu.” Chàng dùng một tay ngã đầu nàng ra sau để có thể trườn tới cổ nàng. “Ta thề đấy, ta không hề có ý để cho nàng biết tin về cái chết của ta. Làm sao ta biết được rằng nàng có thể đọc thấy một mẩu chuyện bé teo đến thế trên những trang tin tức thành Luân Đôn cơ chứ? Ta cứ nghĩ là nàng đang được an toàn ẩn mình tại Bath cơ.”

“Lẽ ra chàng phải liên lạc với em,” Venetia khăng khăng.

“Thứ lỗi cho ta.” Gabriel thì thầm vào tai nàng. “Ta cứ nghĩ cái vụ việc chết tiệt này đã chấm dứt được từ mấy tuần trước rồi kia, và rằng ta sẽ lại có thể tìm đến với nàng mà không phải dẫn theo bao hiểm nguy nối gót.”

Chàng luồn mấy ngón tay vào tóc nàng. Những chiếc ghim tóc khẽ khàng rơi xuống thảm. Tình cảnh gần gũi quyến luyến này làm Venetia rùng mình. Nàng bấu chặt lấy vai chàng, cảm nhận lần vải lanh trắng toát trên áo sơ mi của chàng lẫn những cơ bắp cuồn cuộn lên bên dưới nền vải ấy.

Tóc nàng xõa bung xuống hai vai. Thoắt cái nàng đã thấy những đầu ngón tay chàng đang chờn vờn nơi hàng nút trước ngực áo mình. Ý thức được rằng chàng sắp sửa cởi bỏ xiêm y nàng khiến nàng chợt giật mình hoảng hốt.

Mọi chuyện đang diễn ra quá nhanh rồi đấy, Venetia thầm nhủ. Gabriel hành động như thể chàng rất muốn có nàng, nhưng nàng không được phép quên rằng chàng đã tìm đến nàng vì những lý do không phải là đam mê. Hơn nữa, đây không phải là trụ sở Hội Arcane xa xôi, biệt lập, nơi sẽ chẳng có ai biết được chuyện gì xảy ra giữa nàng và Gabriel. Bản thân Gabriel giờ không còn là mộng tưởng an toàn để nàng có thể tận hưởng mà không gây ra thảm họa.

Họ đang ở trong thư phòng của nàng, trời ạ. Amelia và dì Beatrice lẫn Edward đang ở lầu trên. Bác Trench đang ngủ trong căn phòng nhỏ đằng sau bếp. Nếu có ai thức giấc, họ có thể nghe thấy tiếng động và xuống tìm hiểu ngay.

Họ đang ở trong thế giới thực tại, Venetia tự nhắc nhở mình. Ở đây mọi chuyện đều khác.

Nhưng Gabriel lại đang cởi bỏ thân váy của nàng. Môi chàng đang đè nghiến môi nàng, khiến nàng phân tâm và lạc lối. Venetia run rẩy, nhắm mắt lại đeo cứng lấy chàng để giữ thăng bằng.

“Ta không hiểu sai, phải không?” giọng chàng khàn khàn. Câu hỏi ấy bị ham muốn làm cho khản đặc.

“Về điều gì cơ?” nàng cố lắm mới thốt được.

“Về đêm cuối cùng ở trụ sở Hội ấy. Nàng đã muốn được ở trong vòng tay ta. Nàng muốn ta.”

Sự hồ nghi cuộn dâng trong nàng. Đêm ấy thật hoàn hảo, hay gần như thế. Nhưng tối nay thì không. Bối cảnh hoàn toàn sai và Gabriel không còn là người tình bí ẩn có thể dễ dàng giấu nhẹm đi. Chàng đang cư ngụ ngay rầm thượng trên kia, Chúa ạ. Đến bữa điểm tâm sáng mai nàng lại sẽ phải đối mặt

với chàng. Trước mặt toàn thể gia đình chứ ít gì.

"Phải," nàng khe khẽ. "Nhưng khi ấy khác hiện tại khác."

Gabriel cứng người. "Có người khác rồi sao? Ta vẫn đinh ninh nàng sẽ không thôi quan tâm đến ta trong một quãng thời gian ngắn đến thế. Mặc dù phải thú nhận là tối nay khi nàng biến mất khỏi sảnh triển lãm, ta cũng băn khoăn không rõ phải chăng mình đã tính toán sai lầm."

Tính toán sai lầm dường như là một sự lựa chọn từ ngữ bất thường, Venetia thầm nghĩ. *Tính toán sai lầm* là một cụm từ được người ta sử dụng khi họ vạch ra một chiến lược nhưng rồi chiến lược ấy lại thất bại. *Tính toán sai lầm* không phải cách nói được kẻ đang yêu dùng đến. Ít ra thì nàng nghĩ đấy không phải cách nói nên dùng.

Venetia rời tay khỏi cổ Gabriel và đặt hai bàn tay chặn lên ngực chàng.

"Phải có người khác không?" chàng lại hỏi, giọng không hề thay đổi. Dưới ánh lửa hai mắt chàng trông bí ẩn đến đáng sợ.

"Không," nàng thú nhận. "Vì Chúa, suốt ba tháng qua em quá bận rộn với việc chuyển đến Luân Đôn và gây dựng cơ sở kinh doanh ở đây. Em làm gì có thời gian mà kiếm ai khác. Vấn đề không nằm ở đấy."

Gabriel mỉm cười. Nàng có thể cảm nhận được những thớ cơ của chàng thôi không căng lên nữa.

"Ta hiểu," Gabriel vừa nói vừa ve vuốt cổ nàng bằng một ngón tay. "Rõ ràng những chuyện xảy ra trong ngày đã làm thần kinh nàng hỗn loạn."

Cái cớ này nghe cũng được, Venetia quyết định thế.

"Vâng, đúng thế thật." Nàng thong thả lùi một bước. "Xin thứ lỗi, thưa ngài. Quả thật, ngày hôm nay đã xảy ra lắm chuyện động trời. Đấy, người ta có thể nói là các biến động cứ thay nhau trút xuống đầu em như một dòng thác lũ. Nào là choáng váng trước sự trở về của ngài. Nào là điều bí ẩn lạ kỳ liên quan đến phương thuốc của nhà giả kim. Rồi còn vụ phát hiện ra xác chết của Burton tối nay nữa chứ. Mọi chuyện đã quá sức chịu đựng. Em không tin là trong tình hình này mình còn suy nghĩ được sáng suốt như bình thường."

Khóe môi chàng cong lên vẻ thích thú. "Ngược lại đấy, thưa phu nhân Jones, đây là một trong những tình huống hiếm hoi mà người ta không nên phụ thuộc hoàn toàn vào lý lẽ và suy nghĩ sáng suốt." Chàng nhẹ nhàng khép mép áo của nàng lại. "Nhưng thôi, ta sẽ không thúc ép gì nàng trong chuyện này đâu. Nàng cần có thời gian trấn tĩnh trước chuỗi sự kiện rõ ràng rất chấn động này."

“Chính xác đấy, thưa ngài.” Nàng lấy tay túm chặt hai mép áo lại, lòng không biết nên thấy nhẹ nhõm hay tổn thương trước sự quan tâm thấu đáo này của chàng nữa. Nếu ham muốn của chàng thực sự đã dấy lên dữ dội như mới đây thôi, thì sao chàng lại không cố tỏ ra có sức thuyết phục hơn chút nữa chứ? “Tôi rất cảm kích sự thông cảm của ngài.”

Chàng khẽ rướn người tới trước thoáng chạm môi mình qua môi nàng. “Ta thực tế nhiều hơn là thông cảm đấy, nàng yêu dấu ạ,” chàng nói, như thể đọc được suy nghĩ của nàng. “Sau khi chúng ta lại ân ái với nhau, ta không muốn nàng phải nuôi giữ bất cứ nghi ngờ hay hối tiếc gì đâu.”

Venetia cũng không rõ nên hiểu câu này như thế nào. Đêm nay mọi chuyện xoay quanh mối quan hệ giữa hai người họ dường như bỗng nhiên trở nên mờ mịt vô cùng. Mọi thứ thực đơn giản hơn rất nhiều khi chàng vẫn chỉ là một cơn mộng tưởng.

“Tôi xin phép chúc ngài ngủ ngon, thưa ngài.” Một tay giữ chặt phần thân váy, Venetia vội vã đi ra cửa. “Ngoài việc thần kinh đang hỗn loạn, tôi cũng còn rất mệt nữa.”

Câu sau cùng hoàn toàn là sự thật nhé, nàng tự nhủ. Đúng là nàng có cảm thấy mỏi mệt đến lạ kỳ. Nhưng nàng cũng có cảm giác rằng đêm nay giấc ngủ sẽ không dễ gì mà đến được.

“Một điều này nữa thôi trước khi nàng bỏ đi, phu nhân Jones à.”

Mệnh lệnh được thốt ra lạnh lùng nhưng lôi cuốn ấy làm tay nàng dừng phắt lại trên nắm cửa. Nàng quay lại nhìn chàng, vẻ mệt mỏi vô cùng. Hình bóng chàng nổi bật trên nền ánh lửa, trông thật hấp dẫn và tuôn trào nhục cảm trong chiếc áo sơ mi hở cúc và nơ cổ buông lơi. Một làn sóng nhộn nhạo khác lại quét qua nàng.

“Sao cơ?” nàng lịch sự đáp lại.

“Nàng chưa trả lời câu hỏi của ta.” Chàng bước đến chiếc bàn nhỏ đặt bình brandy, cầm bình rượu lên châm đầy ly. “Nàng đã nhìn thấy điều gì tối nay khi kẻ sát nhân bỏ đi xuống cầu thang?”

Chàng sẽ không nhân nhượng đâu. Venetia ngộ ra. Nàng có cảm giác rằng một khi đã nhất định theo đuổi mục tiêu, Gabriel Jones hiếm khi từ bỏ bất cứ công cuộc săn đuổi nào. *Như một tay thợ săn vừa nhác thấy con mồi,* nàng thầm nghĩ. Hình ảnh đó mới đáng ngại làm sao. Mà lại cũng thật kích thích, đến là không thể lý giải nổi. Như thể chàng vừa đưa ra một kiểu thách thức mạnh mẽ nào đấy.

Venetia suy xét câu trả lời, cố ý né tránh một lời đáp trực tiếp. Chắc chắn chàng cũng chẳng buồn tin nếu nàng có giải thích về tài năng dị thường của mình, nàng thầm nhủ. Nhưng nàng cũng khá tò mò

khi thấy chàng tinh tường đến mức có thể nhận ra là nàng đã nhìn thấy điều gì đó không bình thường. Rất ít những người quen nàng, dù là nam hay nữ, lại có thể đoán ra được đến mức ấy.

Một phần trong nàng cũng bỗng nhiên thấy hiếu kỳ muốn biết chàng sẽ phản ứng thế nào trước sự thực.

"Tôi không nghĩ rằng ngài sẽ tin điều này," nàng đáp, chuẩn bị tinh thần đón nhận thái độ nghi hoặc sẽ đến ngay sau đấy, "nhưng tôi đã nhìn thấy một năng lượng tâm linh bao quanh kẻ đang bỏ đi."

Ly rượu trong tay chàng đang nửa đường đưa lên miệng bỗng ngừng ngay lại.

"Trời đất quỷ thần ôi," rốt cuộc chàng cũng thốt lên, thật khẽ. "Ta đã nghi là thế rồi, nhưng lại không thể đoan chắc."

"Ngài vừa nói gì cơ?"

"Không có gì đâu. Kể cho ta nghe về năng lượng tâm linh mà nàng nhìn thấy đi nào."

Venetia đã chuẩn bị tinh thần đón nhận sự hồ nghi, chứ không phải là một câu hỏi hợp lý. Nàng phải mất một chốc mới định thần được.

"Chúng mang hình dáng một loại sóng năng lượng lan tỏa xung quanh chủ thể," nàng đáp.

"Nàng nhìn thấy những thần khí này quanh từng người mà nàng gặp ư? Hẳn điều này phải rối lắm đây."

"Tôi sẽ không nhìn thấy trừ khi tôi tập trung cố gắng nhận biết chúng. Khi đó thì lại giống như đang nhìn vào tấm phim âm bản của thế giới vậy. Trong trạng thái ấy, tôi mới có thể nhìn ra các thần khí."

"Thú vị thật."

"Tôi không kỳ vọng là ngài hiểu được những gì tôi đang cố nói, nhưng tôi cam đoan với ngài rằng nếu tôi lại phải chạm trán với kẻ sát nhân lần nữa và biết cách sử dụng linh lực của mình để nhìn vào hắn, thì rất có khả năng tôi sẽ nhận ra hắn."

"Còn giờ nàng có làm được như vậy không?" chàng nhẹ nhàng hỏi.

Venetia không biết phải trả lời thế nào, nàng bèn nói tiếp, nóng lòng muốn giải thích cho xong.

“Ngài hiểu vì sao tôi lại không kể bất cứ điều gì về chuyện này cho nhân viên cảnh sát ở Scotland Yard rồi đấy,” nàng bảo. “Tôi chẳng nghĩ là ông ta sẽ tin tôi đâu. Ngài đã thấy cách ông ta đối xử với tôi rồi đấy. Ông ta cho rằng tôi là nạn nhân bị choáng và rằng tôi sắp điên đến nơi rồi.”

“Đúng thật.” Gabriel ngồi ghé lên mép bàn giấy của nàng. “Đúng là ông ta chỉ hướng mọi câu hỏi vào ta thôi, phải không nào?”

“Bởi vì ngài là đàn ông.”

“Và bởi vì ông ta tin rằng ta là chồng của nàng.”

“Cả điều ấy nữa.” Venetia bĩu môi. “Thậm chí nếu tôi có tự nguyện nói ra thông tin về thần khí của cái gã đang bỏ đi ấy, cũng chẳng giúp được gì cho tay thanh tra. Mô tả hình dạng năng lượng tâm linh của con người cho một người không thể nhìn thấy nó thì thật vô ích.”

Gabriel trầm ngâm nhìn nàng một lúc. “Nàng bảo rằng các thần khí khác nhau rõ rệt à?”

“Vâng. Dứt khoát là thần khí mỗi người mỗi khác. Màu sắc cũng khác nữa, nhưng tôi lại không thể kể cho ngài nghe các loại hình bóng và sắc màu tôi nhìn thấy được vì chúng không tương thích với những sắc màu hay hình bóng mà tôi nhìn thấy bằng mắt thường. Tôi đã phát minh ra kho từ vựng riêng để mô tả chúng nhưng với ngài thì chúng lại vô nghĩa. Lại còn độ đậm nhạt của các hình dạng năng lượng tâm linh riêng biệt cho từng người nữa.”

“Nàng có thể xác định được giới tính của một người thông qua thần khí của người ấy không?”

“Không. Bởi vậy tôi mới không thể chắc chắn người bỏ đi kia là nam hay nữ.”

“Thế còn về tính cách hay thiên hướng của người ấy thì sao?”

Câu hỏi này, nàng nghĩ, quả thật rất sâu sắc. “Vâng, đôi khi những khía cạnh ấy, nếu chúng đủ dữ dội, thì sẽ sinh động đến khó tin.”

“Vậy nàng đã biết được gì về bản chất của kẻ nàng đã nhìn thấy trong sảnh đường tối nay?” Gabriel hỏi.

Venetia hít thật sâu. “Giả như người ấy là một con vật, thì chắc tôi sẽ bảo rằng hắn là một loài dã thú săn mồi, một sinh vật sẵn sàng giết chóc khi cái chết phục vụ cho mục tiêu của nó. Trong thế giới loài vật, những loại ác thú như thế luôn có một vị thế thích đáng. Chúng giết chóc chỉ để sinh tồn. Nhưng giữa con người với nhau, chúng ta sẽ gắn mác cho kẻ như thế là quái vật.”

Gabriel trơ người bất động. Mọi biểu cảm trên mặt chàng tan biến đi đâu mất.

"Hiểu rồi," chàng bảo. "Quái vật."

"Đấy là kiểu tôi nhìn thấy ở hình dáng người bỏ đi kia. Máu lạnh và rất đáng sợ. Nói thật là, tôi hy vọng mình không bao giờ có dịp phải nhìn thấy gã ấy hay ả ấy lần nữa."

Gabriel không nói một lời.

Có điều gì đấy từ sự ngưng lặng thâm u tỏa ra từ chàng khiến cho tóc gáy nàng dựng đứng, hệt như ban nãy khi nàng nhìn thấy kẻ sát nhân bỏ đi khỏi hiện trường tội ác của hắn vậy.

"Chúc ngài ngủ ngon, ngài Jones," nàng lên tiếng.

"Chúc nàng ngủ ngon, Venetia."

Nàng bước ra sảnh ngoài, khép cửa lại rồi vội vã đi đến cầu thang. Nàng phóng vội lên lầu trên như thể đang bị thứ dã thú mình vừa mô tả cho Gabriel nghe rượt đuổi theo sau.

Khi đến được phòng ngủ an toàn thì Venetia đã hụt hết cả hơi. Hình ảnh phản chiếu trong gương tủ quần áo khiến nàng choáng váng. Tóc tai rũ rượi, xống áo toang hoang và hai mắt nàng là hai vũng bóng tối đen thẳm.

Vẻ gợi dục đầy ám ảnh của hình ảnh ấy khiến nàng rúng động tận tâm can. *Đây là hình ảnh mà Gabriel đã trông thấy đây,* nàng thầm nghĩ.

Nàng quay ngoắt khỏi gương và hối hả thay quần áo.

Vài phút sau, cuộn mình trong tấm áo ngủ, Venetia chui vào chăn và vặn nhỏ đèn. Nàng chờ đợi, căng thẳng lắng nghe âm vang tĩnh lặng của căn nhà.

Nàng không nghe thấy tiếng Gabriel leo lên cầu thang vào rầm thượng. Nhưng cuối cùng nàng cũng nghe được vài âm thanh mơ hồ bên trên và biết rằng chàng đã đi nằm.

Mãi đến khi trôi mình vào trong giấc mơ bồn chồn, tăm tối thì Venetia mới tự hỏi câu hỏi đã khiến mình bận tâm kể từ lúc Gabriel đến trước cửa nhà nàng.

Chàng đã thể hiện thẳng thừng rằng chàng cần sự hợp tác của nàng trong công cuộc mạo hiểm của mình. Liệu có phải chàng định sử dụng vẻ quyến rũ để đạt cho được mục đích của mình chăng?

Vào khoảnh khắc ấy bao cảm xúc lẫn lộn rối bời mà Venetia đã phải chịu đựng bấy lâu hòa tan vào nhau, trở thành một thứ tinh chất trong vắt.

Chuyện giữa nàng và Gabriel Jones thành ra hỏng bét và hỗn loạn chính là vì nàng không còn toàn quyền kiểm soát được nó nữa.

Tại trụ sở Hội Arcane nàng đã thiết lập mọi luật lệ bất thành văn để điều tiết quan hệ giữa họ. Nàng đã quyết tâm quyến rũ Gabriel để hoàn thành giấc mơ thầm kín về một quãng lặng lãng mạn hoàn hảo của mình.

Nhưng giờ đây Gabriel mới là người đang đặt ra các quy tắc. Quả thật, nàng sẽ phải thật cẩn trọng mới được.

Chương 17

CÓ TIẾNG BƯỚC CHÂN từ đầu cầu thang lên rầm thượng vọng vào. Gabriel chùi lớp bọt kem cạo râu cuối cùng, quẳng khăn tắm sang bên và băng qua khoảng không chật hẹp để mở cửa.

Edward đang đứng trước mặt chàng. Tay cậu bé đang giơ lên lưng chừng chuẩn bị gõ cửa cho phải phép.

"Chào em," Gabriel nói.

"Chào anh." Edward ngước nhìn chàng, vẻ hiếu kỳ ra mặt. "Anh còn chưa thay quần áo xong kìa."

"Chưa xong hẳn."

"Bác Trench sai em lên đây báo với anh rằng bữa điểm tâm sẽ sẵn sàng trong mười phút nữa ạ."

"Cảm ơn nhé. Anh đang rất mong được ăn một bữa ngon lành do nhà nấu đây. Anh sẽ xuống ngay thôi."

Chàng quay vào phòng với lấy chiếc áo sạch treo ở móc tường.

"Em chờ anh nhé," Edward tự nguyện đề xuất, lách mình vào phòng. "Em có thể dẫn đường cho anh xuống phòng ăn sáng mà."

“Quý hóa quá,” Gabriel đáp. “Như thế anh đỡ mất thời gian lòng vòng khắp nhà.”

Chàng vừa quan sát Edward qua gương vừa cài cúc áo.

Cậu bé nhìn quanh quất, ngắm nghía mọi thứ mà Gabriel đã dỡ khỏi hành lý. Dường như cậu rất chú ý đến bộ đồ cạo râu sắp trên chậu rửa mặt.

“Bố từng cất đồ cạo râu trong một cái túi da rất giống túi của anh,” Edward bảo.

“Thế à?” Gabriel đã cài xong cúc và đang phân vân không biết có cần phải thắt cà vạt không. Lúc ở nhà thì chàng thường ăn bận sơ mi thoải mái xuống dùng điểm tâm. Nhưng nhà chàng là nhà của thanh niên độc thân mà.

“Vâng ạ,” Edward đáp.

“Hẳn là em nhớ bố lắm.”

Edward gật đầu. Cậu bé im bặt một lúc. Gabriel vắt chiếc cà vạt lụa qua cổ và thắt thành gút đơn giản.

Edward chăm chú quan sát quy trình thắt cà vạt.

“Bố em là nhà đầu tư đấy,” cậu bé buột miệng.

“Vậy sao?”

“Bố đi sang Mỹ nhiều lắm. Nhưng mỗi khi ở nhà thì bố thường dẫn em đi câu cá và chỉ cho em biết nhiều thứ nữa.”

“Ông bố nào cũng thế nhỉ,” Gabriel bảo.

“Anh rể cũng có thể làm những chuyện như thế, phải không ạ?”

Gabriel nhìn cậu bé. “Đúng,” chàng đáp. “Anh rể cũng có thể làm thế.”

Edward rạng rỡ hẳn lên. “Em biết đáng ra chuyện này là bí mật, chuyện anh không phải là anh rể thật của em ấy. Nhưng miễn là chúng ta còn phải giả vờ, em nghĩ chắc anh có thể chỉ cho em những thứ mà bố chưa có dịp chỉ cho em biết.”

“Anh không thấy có lý gì lại không được cả,” Gabriel đáp.

“Hay quá.” Edward cười toe. “Anh không cần phải lo đâu. Như em đã giải thích rồi đấy, em giỏi giữ bí mật lắm.”

“Ừ, anh biết rồi.”

“Em đã có đầy kinh nghiệm kể từ khi bố mẹ lên thiên đàng rồi.” Edward nói, giọng có chút tự hào. “Theo một cách nào đấy, việc giả vờ như anh là anh rể của em cũng giống hệt các bí mật về bố mà em phải giữa ấy.”

“Anh hiểu.”

“Bố em là một đống mù lớn.”

Gabriel ngớ ra. “Một đống mù lớn à?”

“Đấy là từ người ta gọi một người đàn ông có nhiều hơn một vợ đấy ạ.”

“Người hai vợ,”[1] Gabriel khẽ nói. Chàng nghĩ đến bức ảnh người đàn ông phương phi treo trên tường thư phòng của Venetia.

[1] ***Bigamist****: người hai vợ; Edward nhầm thành* ***a big mist*** *(một đống mù lớn).*

Thông tin ấy giải thích thật nhiều điều, chàng thầm nghĩ.

“Bố còn một người vợ khác với vài người con ở New York, bố thường đi công tác sang đấy một năm hai lần. Chúng em không biết chuyện này mãi cho đến khi bố mẹ mất vì tai nạn tàu hỏa. Bởi vì bố là *người hai vợ,* nghĩa là chị Venetia, chị Amelia và em không phải là con chính thức của bố.”

“Em sai rồi Edward à. Dù cho tính chất mối quan hệ giữa bố mẹ em có là gì đi nữa, thì em vẫn chắc chắn là con chính thức của bố em chứ.”

“Dì Beatrice bảo rằng chúng em là con ngoài...” Edward lóng ngóng nghĩ cho ra chữ. “Ngoài cái gì ấy.”

“Ngoài giá thú chăng?”

“Vâng, phải đấy ạ. Nhưng mà thôi, sau khi bố mẹ mất thì chúng em mới phát hiện ra rằng ông

Cleeton đã biến đi cùng với số tiền đáng lý ra phải đến tay chúng em. Dì Beatrice bảo rằng đấy là một thảm họa *khủng* vì nếu có được một nguồn thu nhập dư dật đáng nể thì hắn đã có thể che giấu được *một đống tội lỗi* trước con mắt thiên hạ. Dì bảo rằng nếu không nhờ kỹ năng chụp ảnh của chị Venetia thì có khả năng là chúng em đã ngủ bờ ngủ bụi rồi."

Trước đây Gabriel đã cầm chắc rằng Venetia là trụ cột kinh tế của cả gia đình, nhưng chuyện này giải thích vì sao nàng buộc phải gánh vác một trách nhiệm khổng lồ đến vậy.

"Ông Cleeton là ai thế?" chàng hỏi.

"Là người làm ăn chung với bố. Ông đấy đã cuỗm mất tiền thừa kế của chúng em. Bố em luôn bảo rằng nếu chẳng may có chuyện gì tệ hại xảy đến cho bố, thì *tình trạng tài chính* của chúng em vẫn sẽ được *dư dả*. Chúng em không được như thế chỉ vì lão Cleeton đã lấy hết tiền của chúng em và bỏ đi thật xa."

"Đúng là đồ con hoang," Gabriel thốt lên.

"Vâng, em biết em là đồ con hoang." Môi dưới cậu bé run run. "Đấy là từ khác để chỉ con ngoài giá thú phải không ạ? Dì Beatrice, chị Venetia lẫn Amelia không nghĩ là em biết từ này nhưng em nghe lõm được dì Beatrice bảo với chị Venetia và Amelia rằng người ta sẽ gọi em như thế nếu họ biết được bố mẹ không cưới xin chính thức."

Gabriel ngồi xổm xuống trước mặt cậu bé. "Anh đang nói đến ông Cleeton, chứ không phải là em đâu, Edward à."

Hai mày Edward chau lại. "Lão Cleeton cũng là con ngoài giá thú hả anh?"

"Anh chẳng biết. mà cũng chẳng quan trọng gì đâu, anh vừa dùng sai từ để mô tả lão ta rồi. Là con hoang cũng không phải là chuyện gì sai quấy, đấy đơn giản chỉ là thực tế mà thôi. Giống như là có tóc đỏ hay mắt xanh vậy. Chuyện ấy không thể hiện cho ta biết tính cách của người được đề cập. Em có hiểu không nào?

"Em nghĩ là có."

"Giờ thì chú ý nhé, anh sẽ nói cho em một điều mà bố anh đã nói với anh khi anh bằng tuổi em đấy. Em phải luôn ghi nhớ điều này vì nó cực kỳ quan trọng ấy nhé."

"Vâng ạ."

"Chuyện bố em có từng cưới mẹ em đúng thủ tục pháp lý hay không chẳng quan trọng. Em không

phải chịu trách nhiệm cho những gì bố em làm. Nhưng em phải chịu trách nhiệm cho việc em làm. Mỗi một người đàn ông phải biết tự lo cho danh dự của mình, và em phải tự lo lấy cho danh dự của chính em. Đấy mới là chuyện quan trọng."

"Vâng ạ."

Gabriel đứng lên đặt một tay lên vai Edward. Chàng đẩy cậu bé ra phía cửa. "Giờ thì chúng ta đã làm rõ chuyện này rồi, xuống dùng điểm tâm thôi."

"Vâng, anh em mình xuống thôi ạ." Edward cười toe, bỗng nhiên trông cậu chàng vui vẻ hơn lúc nãy nhiều. "Thường thì thứ Tư chúng em chỉ có trứng rán bơ và bánh mì nướng thôi, nhưng bác Trench bảo vì giờ trong nhà có thêm một người đàn ông, nên hôm nay chúng ta sẽ có cả món cá hồi hun khói nữa. Bác ấy bảo đàn ông cần dùng bữa đủ chất."

"Bác Trench quả là người phụ nữ thông thái."

Cả hai đi ra khỏi cửa và bước xuống cầu thang rầm thượng chật hẹp.

Ngay đầu cầu thang Edward ngước lên nhìn Gabriel. "Anh chưa bao giờ nói cho em biết từ chính xác đấy ạ."

"Từ chính xác về cái gì cơ?"

"Về lão Cleeton ấy. Anh bảo *con hoang* không phải là từ chuẩn để mô tả lão ta mà."

"Đúng vậy."

"Thế thì từ thích hợp là gì ạ?"

Gabriel suy nghĩ đến bổn phận anh rể của mình. "Anh sẽ bảo cho em biết từ thích hợp nhưng em phải luôn nhớ rằng đàn ông tử tế không bao giờ sử dụng từ này khi có mặt phụ nữ đấy nhé. Rõ chưa nào?"

Edward mắt sáng lên hăm hở trước viễn cảnh được thu nhận kiến thức bí mật của nam giới. "Vâng ạ. Em hứa sẽ không lặp lại từ này trước mặt dì Beatrice hay các chị của em đâu."

"Em cũng không được sử dụng từ ấy trước cả bác Trench nữa. Bác ấy là một người phụ nữ đáng kính và phải được đối xử tử tế như là đối xử với dì và các chị của em đấy."

"Được thôi. Em hứa sẽ không sử dụng từ ấy khi có mặt bác Trench."

“Từ thích hợp để gọi lão Cleeton là *thằng chó đẻ*.”

“Thằng chó đẻ,” Edward cẩn thận lặp lại, rõ là muốn hiểu cho thật đúng. “Vậy có phải nghĩa là mẹ của lão ấy là một chó cái không ạ?”

“Không,”, Gabriel đáp. “Thế thì chẳng hóa ra sỉ nhục tất cả các loài chó cái khắp nơi mất.”

Chương 18

“HAI NGƯỜI phát hiện ra xác của Burton tại sảnh triển lãm tối qua ư?” Dì Beatrice đặt một tay lên ngực rồi xoay mình trên ghế. “Cháu bảo có khả năng là hắn bị giết à? Trời đất quỷ thần ôi. Mấy dì cháu mình tiêu rồi.”

Sắc thái hoảng hốt kinh hoàng trong giọng bà dì làm Gabriel phải cất mắt khỏi đĩa cá hồi muối mà nhìn lên.

Chàng quan sát dì Beatrice, đang ngồi đối diện mình ở đầu kia chiếc bàn dài. Ngồi ngay đầu bàn không phải là ý của chàng nhưng bác Trench đã nói thẳng ra là rằng theo quan niệm của bác thì chàng phải ngồi vào chỗ mà xã hội thượng lưu đã quy định là vị trí thích hợp cho người chủ gia đình. Lúc, Venetia vừa bước qua cửa, mặc tuyền màu đen, ngay lập tức chàng nhận ra vẻ mặt của nàng rằng chàng đang ngồi ở chính chỗ bình thường nàng vẫn ngồi.

“Tôi không nghĩ sẽ như thế đâu,” Gabriel bảo. Chàng nhìn qua Edward. “Em lấy hộ anh lọ mứt dâu nhé?”

“Vâng ạ.” Edward đáp, miệng vẫn còn lúng búng đầy trứng rán bơ. Cậu bé chuyển ngay lọ mứt cho Gabriel. “Anh này, một người bị giết trông ra làm sao vậy ạ?”

“Này Edward,” dì Beatrice nói qua kẽ răng. “Đủ rồi đấy nhé. Không ai nói những chuyện như thế này bên bàn điểm tâm cả.”

“Nhưng mà, dì Beatrice, dì chính là người khơi ra chuyện này cơ mà.”

Dì Beatrice thở dài. “Ăn hết món trứng của cháu đi và đừng có nói leo khi người lớn đang nói chuyện nghe chưa.”

Edward cắm cúi quay lại với món trứng nhưng Gabriel biết thừa cậu bé đang nuốt lấy từng lời trò chuyện. Cái chủ đề ghê tởm về người bị sát hại sẽ không được cho qua đơn giản vậy đâu.

"Dì Beatrice ạ," Venetia kiên quyết, "xin đừng bấn loạn lên như thế. Mọi chuyện vẫn còn nằm trong tầm kiểm soát cơ mà."

"Cháu nói thế mà được à?" dì Beatrice quay sang nàng "Chúng ta đang nói đến một vụ tai tiếng lớn đấy. Sao ấy à, nếu cái tin cháu chính là người đã phát hiện ra xác chết tại buổi triển lãm tối qua mà lọt ra ngoài thì bia miệng cứ gọi là trăm năm chẳng mòn nhé."

"Tin tức đã lọt ra rồi này, cháu e là thế." Amelia đi vào phòng, vẫy vẫy tờ *Người đưa tin bay*. "Và mọi người sẽ không bao giờ đoán ra ai là kẻ đã viết mẩu tin ấy đâu nhé."

Venetia nhăn mặt với tay lấy bình cà phê. "Gã Otford à?"

"Chính hắn." Amelia ngồi xuống cạnh Edward. "Kể ra bài phê bình cũng khá thú vị. Em đồ là sáng nay tất cả mọi người sẽ đọc được bài này. Mấy khi tìm thấy xác chết tại một buổi triển lãm ảnh đâu nào."

"Thôi xong," dì Beatrice rên lên. "Chúng ta rồi sẽ bị buộc phải rời khỏi ngôi nhà đáng yêu này và đóng cửa hiệu ảnh mất thôi. Chúng ta sẽ mất trắng."

Gabriel nhìn qua Amelia. "Sao em không đọc to bài báo cho mọi người nghe nhỉ?"

"Được thôi." Amelia hắng giọng.

CHUYỆN CHẤN ĐỘNG TRIỂN LÃM ẢNH

Gilbert Otford ghi

Thi thể của một nhiếp ảnh gia đã được phát hiện tại triển lãm ảnh vào tối thứ Ba. Người quá cố được xác định là ông Harold Burton, ngụ tại ngõ Greenstone.

Được biết do không đạt được thành công trong lĩnh vực mình chọn, cộng với những thiệt hại tài chính gần đây lẫn tình trạng nợ nần chồng chất, ông Burton đã đi đến quyết định đau lòng uống kali xyanua.

Thi thể tình cờ được phát hiện bởi phu nhân Jones, nhiếp ảnh gia nổi tiếng. Phu quân của bà, ngài Jones, đang ở cùng bà khi họ va phải xác chết. Quý vị độc giả của tờ báo này hẳn sẽ nhớ rằng ngài Jones chỉ vừa mới trở lại với Luân Đôn và với vòng tay yêu dấu của vị hôn thê sau khi được cho là đã

chết suốt một năm.

Không cần phải bàn cải, việc phát hiện ra thi thể của ông Burton đã phủ một bức màn u ám lên toàn cuộc triển lãm. Phu nhân Jones, người có những bức ảnh ấn tượng đã chiếm được lòng ngưỡng mộ của tất cả những người hiện diện, trông có phần hoảng loạn. Nhiều người lo là bà sẽ ngất xỉu. Người ta trông thấy phu nhân được đức lang quân tận tâm dịu dàng dìu ra khỏi sảnh đường.

"Ôi trời đất ôi," Venetia nổi đóa. "Tôi suýt ngất bao giờ hở trời."

"Em nghĩ việc chị trông có phần hoảng loạn và đang được dịu dàng dìu ra khỏi sảnh đường lại là một nét chấm phá khá dễ thương ấy chứ," Amelia vừa nhận xét vừa đặt tờ báo sang bên. "Em đồng ý với anh Jones. Em không nghĩ tin này sẽ gây ra vấn đề gì nghiêm trọng. Nói thật, em sẽ không ngạc nhiên nếu tin ấy còn thu hút thêm vài khách hàng. Người ta sẽ còn tò mò hơn bao giờ hết về nàng góa phụ nhiếp ảnh gia bí ẩn."

"Từng là góa phụ thôi," Gabriel nhẹ nhàng đính chính.

"À vâng, hẳn rồi." Amelia vừa đáp vừa xúc trứng vào đĩa. "Thứ lỗi cho em nhé, đáng lẽ em không được quên chuyến quay về ngoạn mục của anh. Dẫu sao thì, đấy cũng là phần đóng góp mới nhất cho huyền thoại về phu nhân Jones huyền bí."

"Rất vui được phục vụ," Gabriel bảo.

Hai chân mày của dì Beatrice châu lại bối rối. "Ta không hiểu." Bà quay sang Gabriel. "Ta nghĩ cậu bảo là gã Burton bị sát hại cơ mà."

"Chắc chắn đấy là kết luận mà tôi và Venetia đã rút ra," Gabriel đáp.

"Nhưng bài báo rõ ràng ám chỉ gã Burton đấy đã tự kết liễu đời mình."

"Vâng, phải thế rồi, đúng không nào?" Gabriel nghiền ngẫm về thông tin này trong khi ăn thêm một miếng cá hồi. "Và cũng không thấy đề cập đến bóng dáng của kẻ đang lẩn đi mà Venetia đã nhìn thấy ngoài hành lang. Tôi không rõ có phải phía cảnh sát muốn giữ bí mật vài chi tiết với hy vọng kẻ sát nhân sẽ nghĩ rằng tội ác của hắn không bị phát giác, hay bọn họ thực lòng tin cái chết của Burton là vụ tự sát không nữa."

"Có lẽ còn lời lý giải khác đấy," Venetia nói. "Ngài Jones này, tối qua tôi và ngài chủ yếu chỉ quan tâm đến tình hình của chúng ta mà thôi. Chúng ta quên rằng trong tòa nhà còn có người có đủ lý do để cố đảm bảo rằng cuộc triển lãm không bị vấy bẩn bởi một vụ bê bối giết người."

“Tất nhiên rồi,” dì Beatrice lập tức thốt lên. “Christopher Farley, người tài trợ cho cuộc triển lãm. Ngài Farley là một người có tầm ảnh hưởng lớn cả trong giới nghệ thuật lẫn xã hội thượng lưu. Ta sẽ không ngạc nhiên chút nào nếu ông ấy có thể tạo chút sức ép với phía cảnh sát để buộc họ phải thông báo rằng có khả năng đấy là một vụ tự sát chứ không phải vụ giết người.”

Ngả nào đi nữa, Gabriel thầm nghĩ, thì hôm nay chàng lại bớt đi một rắc rối. Việc tay phóng viên không biết rằng Venetia đã nhìn thấy ai đó rời khỏi hiện trường tội ác nghĩa là có khả năng kẻ sát nhân cũng không biết nốt.

Venetia nhìn chàng với vẻ cân nhắc. “Kế hoạch ngày hôm nay của ngài là gì vậy, ngài Jones.”

Chàng tự hỏi không biết nàng còn định xưng hô với chàng theo lối trịnh trọng cứng nhắc ấy đến chừng nào đây.

“Tình cờ là ta có lập một danh sách rồi.” Chàng lấy từ trong túi ra một tập giấy và đặt xuống bàn. “Trước hết, ta sẽ phải đưa cho nàng phim âm bản của chiếc hòm sắt mà nàng đã chụp khi còn ở trụ sở Hội. Ta sẽ rất biết ơn nếu nàng rửa ảnh càng sớm càng tốt.”

Nàng nghiêng đầu. “Được thôi. Ngài sẽ làm gì với bức ảnh vậy?”

“Ta đã giải mã được đoạn văn viết bằng mật mã khắc trên nắp hòm rồi. Đấy chỉ là danh sách các loại dược thảo chẳng có nghĩa lý gì với ta hay với em họ ta cả. Ta không thể hiểu được danh sách ấy có thể quan trọng đến mức nào. Nhưng ở Luân Đôn này có một thành viên Hội Arcane từng nghiên cứu rất kỹ tài liệu của các nhà giả kim. Có lẽ ông ấy sẽ tìm được điều gì đấy xung quanh mấy cái tên của các loài thảo dược.”

“Anh định đưa ảnh chiếc hòm cho ông ta xem à?” Edward hỏi.

“Phải,” Gabriel đáp. “Nhưng để cho chắc ăn, phòng trường hợp ông Montrose, vốn đã luống tuổi, làm mất bức ảnh hay để nó lọt vào tay kẻ xấu, ta muốn bức ảnh được chỉnh sửa tí chút. Ta muốn đổi tên của một hai loài thảo dược. Liệu có được không?”

“Ta có thể làm được cho cậu đấy,” dì Beatrice đề xuất.

“Cảm ơn,” Gabriel bảo. “Tôi sẽ nói với ông Montrose món nào khuyết đi, tất nhiên, để ông ấy có được thông tin chính xác còn làm việc.”

Edward mặt ngời lên ngưỡng mộ. “Thông minh quá anh ơi.”

“Cứ cố vậy thôi,” Gabriel bảo. “Nhưng phải thú nhận là anh không hy vọng ông Montrose sẽ có thể nói cho anh biết được điều gì mà anh cùng em họ anh chưa luận ra được. Tuy nhiên, biết đâu ông ấy lại giúp anh làm sáng tỏ được khía cạnh khác trong cuộc tìm kiếm của mình.”

“Là khía cạnh gì vậy?” Venetia hỏi.

Chàng nhìn qua nàng. “Ông Montrose có nhiệm vụ lưu giữ hồ sơ các thành viên của Hội Arcane từ nhiều năm nay. Các ghi chép ấy không chỉ bao gồm tên của những người được đưa vào Hội mà còn có cả tên thân nhân của họ.”

Venetia thoáng cau mày. “Ngài nới rộng diện điều tra đến cả người nhà của các hội viên sao?”

“Phải.” Chàng ngả người ra sau, tay cầm tách cà phê. “Ta mở rộng phạm vi nghi phạm để gộp vào cả người thân của những hội viên có khả năng biết đến cuộc khai quật phòng luyện kim của nhà giả kim. Hơn nữa, ta đã ghi lại tên của vài người có mặt tại triển lãm tối qua. Ta đang tò mò muốn biết liệu có ai trong số ấy có bất cứ liên hệ nào đến Hội Arcane hay không.”

Vẻ mặt dì Beatrice sa sầm vì lo lắng. “Cậu tin chắc rằng tên trộm mà cậu đang tìm kiếm kia lâu nay đang theo dõi Venetia à?”

“Đúng vậy,” chàng đáp. “Rất tiếc khi phải nói thế, nhưng e là khả năng này rất cao. Đấy là lý do khiến tôi cảm thấy cần phải đội mồ sống dậy.”

“Có một điều quá rõ ràng,” dì Beatrice nhận xét với vẻ trầm ngâm. “Nếu kẻ thủ ác đang quanh quẩn gần Venetia, chắc chắn giờ đây cậu đã thu hút hết mọi sự chú ý của hắn rồi. Hắn phải biết cậu là ai.”

“Vâng,” Gabriel đáp. “Rất có thể vậy.”

Venetia đặt nĩa xuống. Nỗi thấu hiểu ưu sầu sáng lên trong mắt nàng. “Ngài nghĩ rằng ngài đã ở đây rồi thì kẻ thủ ác sẽ tập trung chú ý trở lại vào ngài sao. Ngài hy vọng có thể làm cho hắn không chú ý đến tôi nữa.”

Gabriel nhún vai, với tay lấy thêm một lát bánh mì nướng.

Đột nhiên dì Beatrice tươi tỉnh hẳn lên. “Phải, tất nhiên rồi. Như thế mới hoàn toàn hợp lý. Một mưu kế xuất sắc đấy cậu Jones. Kẻ thủ ác tại sao lại phải chú ý đến Venetia nữa khi mà giờ đây cậu lại xuất hiện kia chứ? Lẽ tự nhiên tên trộm sẽ nghĩ rằng nếu có ai biết được điều gì về mật mã trên chiếc hòm, thì người đó phải là cậu. Dầu sao thì Venetia chỉ là nhiếp ảnh gia thôi mà.”

“Đây là một kế hoạch đơn giản,” Gabriel thừa nhận. “Nhưng theo kinh nghiệm của tôi, thì kế hoạch đơn giản thường là hiệu quả nhất.”

Venetia quay lại chú ý vào thức ăn của mình. Chàng để ý thấy nàng trông không hẳn là thoải mái khi nghe kết luận của dì Beatrice. Chàng băn khoăn không biết có nên hy vọng rằng thế tức là nàng đang lo cho sự an nguy của chính chàng hay không.

Tối qua nhìn theo nàng bước ra khỏi thư phòng thật không dễ chịu chút nào. Cõi lòng chàng chỉ ao ước muốn được giữ nàng lại bên mình. Nàng không hiểu rằng họ đã thuộc về nhau rồi ư? Nàng đã quên lời thề nàng thốt ra trong cơn đam mê giày xéo vào đêm cuối cùng tại trụ sở Hội Arcane ấy rồi ư?

Em thuộc về chàng.

Chương 19

HIỆU ẢNH NHỎ BÉ, tồi tàn của Harold Burton chìm trong bóng thê lương. Như thể bằng cách nào đó đã linh cảm được rằng ông chủ sẽ không quay trở lại nữa, cơ sở kinh doanh này bèn tự mình đóng cửa.

Sương mù dày đặc thế này thì bầu không khí chẳng sáng sủa hơn được rồi, Venetia thầm nghĩ. Nàng đứng ngay đầu ngõ hẻm chật chội, đối diện hiệu ảnh Burton. Trời vừa chớm trưa, nhưng màn hơi nước dày đến nỗi nàng khó có thể nhìn rõ căn hiệu nhỏ. Nàng ngước mắt nhìn lên khung cửa sổ các căn phòng bên trên hiệu ảnh. Trên ấy cũng không có dấu hiệu nào cho thấy đang có người ở. Những căn phòng này rõ là căn cứ riêng biệt của Burton.

Hôm nay nàng đã ngẫu hứng quyết định đi đến đây, để Amelia ở lại với Maud – cô gái đứng bán hàng và phụ trách hiệu ảnh, để lại luôn cả nhiệm vụ chọn người mẫu cho lần chụp chân dung tới trong loạt ảnh *Những người đàn ông trong kịch Shakespeare* đang thành công mỹ mãn.

Ngay khi thức giấc, nàng đã lo lắng nghĩ đến khả năng Burton còn chụp những tấm ảnh khác của nàng, những bức ảnh gã chưa có thời gian đem đến trước cửa nhà nàng trước khi chết. Ai mà biết được Burton đã làm trò tai ác gì với các dụng cụ chỉnh sửa ảnh trước khi mất mạng không đúng lúc. Nàng không thể để một bức ảnh đáng xấu hổ rơi vào tay một trong những đối thủ cạnh tranh của mình, hay tệ hơn, lại đáp đến nhà của khách hàng.

Ngõ hẽm lúc này không mấy nhộn nhịp. Các cửa hiệu cả hai bên hiệu ảnh Burton đều đang mở cửa nhưng lại không có khách hàng. Vài ba con người năng nổ chịu thò chân ra đường dưới trời mù sương

thì đi lại vẩn vơ như những bóng ma lạc lối, chỉ một mực chú ý để khỏi va vào tường vách hay vấp ngã vào những phiến đá lát đường nên không chú ý đến Venetia đang lảng vảng nơi lối cửa. Nàng nhận ra rằng, vì ăn vận một màu đen từ đầu tới chân, mặt lại được tấm mạng đen che phủ nên nàng hầu như trở thành vô hình.

Chờ cho đến khi một cỗ xe ngựa hai bánh không có khách lọc cọc chạy qua, di chuyển chậm chạp lăn vào màn sương, nàng mới sang đường để đi vào hiệu ảnh.

Không có gì đáng ngạc nhiên khi thấy cửa ra vào hiệu ảnh được khóa cẩn thận. Các màn cửa đều đã được hạ xuống. Hắn Burton đã đóng cửa hiệu trước khi đi đến buổi triển lãm và chạm trán với kẻ đã sát hại mình tối qua.

Venetia đi đến góc đường, quành vào đấy để bước xuống một lối đi hẹp dẫn ra con hẻm nhỏ xíu. Màn sương mù vẫn ngập tràn trong lối đi chật hẹp này dường như còn dày đặc hơn.

Nàng tìm thấy cửa hậu vào hiệu và phát hiện ra cánh cửa này cũng bị khóa nốt. Nàng tháo chiếc ghim kẹp tóc xuống bắt tay vào việc. Con người ta trở nên thành thục hẳn với các loại dụng cụ và máy móc khi họ chọn nghiệp nhiếp ảnh, nàng thầm nghĩ. Dường như những người như thế phải luôn biết ứng biến.

Cửa mở ra. Nàng dừng lại, nhìn quanh lần cuối để bảo đảm không ai chung quanh nhìn thấy nàng bước vào cửa hiệu. Mọi vật im lặng như tờ trong biển mù đang nhấn chìm con hẻm nhỏ.

Im lặng di chuyển, Venetia lách mình vào trong căn phòng phía sau cửa hiệu và khép cửa lại. Nàng đứng im một đỗi, đưa mắt dò xét quanh khoảng không ngổn ngang, u ám.

Căn phòng chứa đầy những vật lỉnh kỉnh thường hay gia tăng nhanh chóng trong một hiệu ảnh. Các thùng các tông đựng phim cũ được chồng cao lên đến tận trần nhà. Những tấm phông nền nhiều màu sắc giờ đã bạc thếch bị đẩy dồn vào vách. Một chiếc ghế ngồi làm mẫu cũ kỹ, mòn vẹt, gẫy một chân, được tấn vào góc phòng. Một đôi giày phụ nữ cỡ nhỏ nhét bên dưới ghế. Đôi giày này là kiểu đã lỗi mốt ít nhất từ hai năm trước.

Một nỗi cảm thương nhói lòng đột ngột dấy lên trong nàng. Gã Burton tội nghiệp. Hắn ta hoặc không ý thức được việc nắm bắt những trào lưu thời thượng quan trọng đến dường nào hoặc không đủ tiền trang trải để đổi mẫu giày khi mốt đã đổi.

Trong hiệu ảnh của nàng có đến ba đôi giày nữ. Đấy là những đôi giày kiểu dáng mới nhất và so với đôi trong hiệu của Burton đây thì trang nhã hơn hẳn. Nhưng những đôi giày ấy có chung một điểm với đôi giày này của Burton. Chúng đều mang kích cỡ của những bàn chân phụ nữ nhỏ nhắn và yêu kiều nhất.

Venetia biết chắc rằng Burton đã đầu tư vào đôi giày này với cùng một lý do thực dụng đã khiến nàng mua lấy đôi giày quá nhỏ chẳng vừa chân bất cứ ai trong nhà. Những đôi giày thanh nhã, duyên dáng đã tỏ ra cực kỳ hữu ích khi ta gặp phải nữ khách hàng chụp ảnh chân dung toàn thân mà lại không muốn phô ra đôi bàn chân to bè của mình.

Khi ấy ta chỉ việc đặt đôi giày cỡ nhỏ hơn phía trước bàn chân của người ngồi làm mẫu và sắp xếp xống váy bà ta sao cho chỉ phần mũi nhọn của đôi giày thanh nhã kia ló ra dưới gấu váy của bà khách. Làm thế sẽ đỡ tốn công chỉnh sửa rất nhiều.

Trên chiếc bàn gần bên là hai tấm ảnh lồng khung. Phần khung kính đã bị rạn nứt hết cả. Thấy tò mò, Venetia tiến đến gần hơn để nhìn cho rõ.

Chỉ một lần liếc qua cũng đủ để tô đậm mức thâm sâu của lòng oán hận mà Burton dành cho nàng.

Hai bức ảnh chụp cảnh sông Thames. Nàng nhận ra cả hai bức này. Burton đã mang chúng đến dự buổi triển lãm của ông Farley. Bức *Bình minh sóng* của nàng đã giành giải nhất trong cuộc triển lãm ấy. Tối hôm đó khi rời khỏi phòng triển lãm, Burton đã vô cùng phẫn nộ. Nàng có thể tưởng tượng ra cảnh hắn quay về hiệu ảnh, hai bức tranh thua giải cắp dưới nách. Rất có khả năng hắn đã bước sầm sập vào trong này mà nện hai bức ảnh xuống bàn làm việc mạnh đến mức khiến mặt kính rạn nứt. Hắn chẳng buồn bận tâm đến việc thu dọn các mảnh kính vỡ. Có lẽ hắn đã nuôi dưỡng lòng thích thú bệnh hoạn nào đó khi nhìn hai bức ảnh này mỗi ngày, để nhắc cho hắn nhớ rằng hắn căm ghét con mụ Jones nào đấy đến dường nào.

Nàng dời ánh mắt khỏi cái bàn làm việc khiến lòng bất an ấy. Mũi giày nàng vấp vào một vật nằm dưới sàn nhà. Một thanh kim loại va loảng xoảng vào sàn nhà bằng gỗ dưới chân nàng. Tiếng động ấy nghe lớn đến bất thường trên nền âm thanh tĩnh lặng còn bất thường gấp bội.

Venetia cứng người, tim nện thình thịch. *Bình tĩnh lại nào,* nàng tự nhủ. Người ngoài cửa hiệu không đời nào nghe thấy một tiếng động khẽ khàng đến thế được.

Sau vài giây, mạch nàng đập chậm lại. Nàng nhìn xuống thấy một thanh sắt khóa đầu dài đi kèm giá đỡ. Vào thời còn sử dụng kỹ thuật chụp ảnh theo phương pháp Daguerre cùng các tấm ảnh kim loại, những dụng cụ như thế này được dùng phổ biến nhằm giữ yên người mẫu tại chỗ để họ không nhúc nhích khi ảnh được chụp. Bằng việc phát minh ra các môi trường chế phim nhanh hơn, mới hơn cùng các máy ảnh tiên tiến đã khiến những thanh khóa đầu không còn cần thiết xét về khía cạnh kỹ thuật, nhưng nhiều nhiếp ảnh gia vẫn còn sử dụng chúng để giữ cho người mẫu ngồi bất động hoàn toàn. Khi phải chụp ảnh chân dung cho một cậu bé con hiếu động thì cám dỗ được dùng đến thanh khóa đầu luôn thôi thúc vô cùng.

Nàng băng qua phòng đến mở một cánh cửa. Mùi hóa chất mạnh bị cất giữ lâu ngày ở nơi kém thoáng khí thốc lên suýt nữa khiến nàng ngã ngửa.

Chắc hẳn là Burton đã bỏ ngoài tai những lời khuyên bổ ích trong các tập san chuyên đề nhiếp ảnh về việc cất giữ an toàn các hóa chất dùng trong phòng tối rồi, Venetia nhủ thầm. Chả trách sao hắn cứ ho mãi. Chắc hẳn hắn đã khóa mình trong này hàng giờ mỗi lần, hít lấy những hơi khí đậm đặc trong một khoảng không nhỏ bé bít kín không cung cấp đâu ra được vòng luân chuyển không khí trong lành khỏe mạnh. Nàng thở dài. Đây là vấn đề thường gặp trong một ngành nghề chứa đủ thứ độc hại.

Nàng giữ cánh cửa mở toang một chốc, để cho những hơi khí độc hại nhất được tiêu tan, rồi nàng bước vào phòng tối. Ánh đèn yếu ớt rọi vào khoảng không nhỏ bé, soi tỏ chiếc khay điều chế và những chai hóa chất.

Những dụng cụ của Burton trông sáng loáng và khá mới, nàng nhận thấy thế, và lại còn là loại tốt nhất nữa. Nhiều chai hóa chất trên kệ vẫn còn nguyên xi.

Căn phòng tối đến nỗi nàng suýt chút nữa đã không nhìn thấy chiếc rương gỗ đặt dưới bàn thao tác. Nàng khom người xuống mở rương ra. Bên trong là rất nhiều âm bản bằng kính khô.

Nàng chỉ cần nhìn kỹ một bản phim là hiểu được mình vừa tìm thấy gì.

Nàng không hề nghe thấy tiếng bước chân lộ liễu sau lưng mình. Cho đến khi một bàn tay nam giới mạnh mẽ bịt lấy miệng nàng, thì đã quá muộn không thể thét lên được nữa.

Vừa bị kéo đứng lên, nàng bèn chộp lấy thứ duy nhất sẵn đấy có khả năng làm vũ khí – một cặp gắp được dùng để lấy ảnh ra khỏi bồn hóa chất.

Chương 20

"KHÔNG ĐƯỢC gây ra tiếng động lớn đấy," Gabriel thì thầm vào tai nàng.

Venetia thấy nhẹ nhõm đến nhũn cả người, nàng gật lấy gật để và thả tay khỏi chiếc gắp.

Chàng nới tay ra khỏi miệng nàng và xoay người nàng lại. Trong bóng đen của căn phòng tối chàng trông thật to lớn và cũng rất bực bội.

"Nàng nghĩ mình đang làm cái quỷ gì ở đây thế?" chàng hỏi bằng giọng quá đỗi dịu dàng. "Ta tưởng cả ngày nay nàng ở hiệu ảnh cơ đấy."

Nàng cố hết sức trấn tĩnh lại. "Tôi phải hỏi ngài câu này mới đúng. Tôi nhớ là hình như sáng nay ngài định đi hỏi han một thành viên lão thành của Hội Arcane cơ mà."

"Ta đã nói chuyện với ông Montrose rồi. Đang trên đường quay về ngõ Sutton thì ta quyết định tạt vào đây cái đã."

"Ngài trông chờ phát hiện ra thứ gì ở đây kia?" nàng cảnh giác hỏi.

"Ta chỉ tò mò muốn biết thêm về gã Burton thôi."

"Vì Chúa, tại sao cơ chứ? Rõ ràng cái chết của hắn đâu có liên hệ gì đến phương thuốc bị đánh cắp kia đâu."

Gabriel chẳng nói gì.

Da nàng chợt nhộn nhạo. "Đúng không?"

"Lời đáp cho câu hỏi ấy có lẽ là không," chàng thừa nhận.

Venetia hắng giọng. "Tôi không thể không để ý thấy rằng cụm *có lẽ không* ấy có chừa chỗ cho đôi chút lập lờ."

"Phu nhân này, nàng thật vô cùng sâu sắc, như mọi khi." Chàng liếc về phía chiếc rương gỗ. "Ta thấy là nàng đã tìm ra phim âm bản các bức ảnh hắn chụp nàng."

"Vâng."

"Ta đã xem qua cả rồi. Ngoại trừ một tấm bia có khắc tên nàng, còn lại tất thảy đều có vẻ vô hại. Toàn những bức chụp nàng đang bước ra khỏi hiệu bánh mì hay trên đường đi đến hiệu ảnh hay đang tán chuyện cùng khách hàng, đại loại thế."

Venetia rùng mình. "Lòng đố kỵ của Burton hẳn đã khiến hắn nảy sinh một kiểu ám ảnh quái gỡ về tôi."

"Còn ta lại bắt đầu thắc mắc liệu có thật là hắn bị ám ảnh về nàng đến thế hay không," Gabriel bảo.

"Ý ngài là sao?"

"Ta thấy chuyện bấy lâu nay Burton cứ theo dõi nàng suốt rồi cuối cùng lại khiến mình bị sát hại ở

nơi gần nàng tối qua đúng là có vấn đề, ít nhất là thế."

"Gì chứ?" Ngụ ý trong lời chàng đổ sập lên đầu nàng. "Gượm đã nào, thưa ngài. Có phải ngài đang nói là cái chết của gã Burton có thể có liên quan đến tôi chăng?"

"Đấy là một khả năng mà ta không thể loại trừ nếu không có thêm bằng chứng xác thực khác."

"Tôi không muốn phải nhắc cho ngài nhớ, thưa ngài, nhưng đến lúc này tôi là người duy nhất mà hai ta biết lại có động cơ sát hại gã Burton khốn khổ. Căn cứ vào sự thật rằng tôi không làm chuyện này, chúng ta phải kết luận rằng có kẻ khác đã giết hại hắn vì lý do nào đấy hoàn toàn không liên đới."

"Có lẽ."

"Lại dùng từ ấy nữa," nàng kêu lên. "Xin vui lòng nói xem, đâu là sơ hở trong luận điểm của tôi chứ?"

"Lý giải của nàng xuất sắc lắm, nàng yêu dấu, nhưng lời ấy lại dựa vào một sự trùng hợp đáng ngại. Ta chẳng khi nào yêu thích những kiểu lý giải như thế cả."

Nghe chàng nhơn nhơn gọi mình là *nàng yêu dấu* như vậy, Venetia đâm ra cáu tiết. Cứ như thể mối quan hệ giữa họ đã tiến triển đến mức sự suồng sã ấy là đương nhiên vậy.

Chàng đưa mắt nhìn nàng. "Nàng vẫn chưa nói cho ta biết sáng nay vì sao nàng lại muốn ghé qua chỗ này và còn phạm tội đột nhập trái phép nữa chứ."

Nàng nghiến chặt răng. "Thật ra tôi không phạm cái gì cả. Tôi vừa mới táy máy một chút với cái ghim tóc thì cánh cửa bỗng mở ra đấy chứ." Nàng chợt ngưng lời. "Ngài vào bằng cách nào thế?"

"Ta cũng táy máy một chút ấy mà." Chàng hất hàm về phía cánh cửa kia. "Nhưng ta đã cẩn thận đặt lại khóa sau khi vào đây để ngăn chặn khả năng có ai đó bất ngờ bước vào bắt gặp ta."

"Lo xa đấy," nàng bảo, chợt sáng ra với chân lý ấy. "Sau này tôi phải khắc cốt ghi tâm mới được."

"Sau này," Gabriel thong thả bảo, "thì nàng sẽ phải thảo luận về bất cứ kế hoạch nào liên quan đến những hành động kiểu này với ta trước khi ra tay."

"Sao tôi lại phải làm thế chứ?" nàng hỏi lại. "Chắc chắn ngài sẽ ra sức ngăn tôi chứ gì."

"Phòng trường hợp nàng chưa nhận thấy nhé, phu nhân Jones này, đây là cách hay hớm nhất để khiến nàng bị bắt đấy. Tay thanh tra đã thẩm vấn chúng ta đêm qua không có khuynh hướng xem nàng là một

nghi phạm trong cái chết của Burton, nhưng quan điểm của ông ta có thể đổi hướng nếu nàng bị phát hiện trong hoàn cảnh này."

"Tôi đã rất cẩn thận để không bị ai nhìn thấy rồi. Để giải đáp cho câu hỏi của ngài, tôi đến đây" bởi vì tôi sợ là có khả năng Burton đã chụp nhiều hình khác của tôi và chỉnh sửa đi, nếu chúng lọt vào tay các đối thủ của tôi thì tôi còn mặt mũi nào đây."

"Ta cũng từng nghĩ đến điều ấy," chàng nói. "Ngoài những phim âm bản rõ là vô hại trong chiếc rương gỗ kia, ta không tìm được bức hình nào khác của nàng cả."

"Tạ ơn Chúa." Nàng liếc mắt lên trần nhà. "Thế còn chỗ ở của hắn thì sao?"

"Trên ấy cũng không có gì đáng quan tâm cả." Chàng bê chiếc rương gỗ lên và bước ra khỏi phòng tối. "Đi nào, chúng ta sẽ đem chỗ ảnh này đi và xem xét kỹ càng hơn khi cả hai đã an toàn tránh xa nơi này."

Nàng lẽo đẽo theo sau chàng, định đi theo ra đến cửa hậu. Nàng ngừng bước khi nhận ra một hộp kính ảnh khô đặt trên chiếc bàn gần đấy. Tên nhà sản xuất nghe quen quen. Nàng cũng đặt hàng kính từ hãng đó.

"A, chuyện này thú vị đây," nàng lào bào.

Một tay đã đặt lên nắm cửa, Gabriel quay lại quan sát nàng từ đầu kia căn phòng. "Gì thế?"

"Theo mọi nhẽ, Burton đang chật vật lắm mới kiếm sống được từ việc chụp ảnh, ấy thế mà các dụng cụ trong phòng tối lại mới và đắt tiền. Còn nữa, hộp kính ảnh khô kia là cỡ lớn nhất mà hãng sản xuất có được. Loại ấy đáng bộn tiền đấy."

"Rõ là Burton rất nghiêm túc với công việc. Chắc hẳn hắn đã đầu tư số tiền còm kiếm được vào dụng cụ và nguyên vật liệu."

"Từ những lời đồn thổi mà tôi nghe được thì hắn không kiếm được một nguồn thu đủ để chi trả cho loại hàng đắt đỏ này đâu." Nàng nhịp nhịp mũi giày xuống sàn nhà và nhìn quanh căn phòng. "Tôi tự hỏi không biết hắn có mua máy ảnh mới không nhỉ?"

"Có một cái đang gắn trên chân máy trong căn phòng kia kìa," Gabriel đáp. "Ta không nhìn kỹ lắm."

Venetia đi qua căn phòng trước trong cửa hiệu. Burton có sắp xếp một chiếc ghế cùng một bức phông nền đơn giản để tranh thủ chút ánh sáng ít ỏi rọi vào từ những khung cửa sổ bám bụi. Chỉ cần

liếc một lần qua chiếc máy ảnh cồng kềnh là quá đủ.

"Đây nhất định là mấy loại cũ," nàng vừa bảo vừa đi vòng ra sau quầy. "Hắn là hắn không kiếm đủ tiền để sắm máy mới."

Nàng đứng sững lại khi nhìn thấy chiếc mũ đặt trên kệ sau quầy.

"Venetia này, đừng chần chừ ở đây thêm nữa," Gabriel giục. "Đáng lẽ hai chúng ta phải rời khỏi nơi này lâu rồi đấy."

"Một phút nữa thôi, tôi chỉ cần có thế." Nàng cầm chiếc mũ lên. Nó nặng hơn bất kỳ loại mũ bình thường nào khác.

"Nàng đang làm cái quái gì với nó thế?" Gabriel hỏi, nghe chừng cũng không nén nổi tò mò.

"Thi thoảng tôi bắt gặp Burton theo dõi mình, hắn có mang theo chiếc mũ này. Nhưng hắn luôn cắp dưới tay. Tôi chưa bao giờ thấy hắn đội lên đầu cả." Nàng lật ngược chiếc mũ và mỉm cười mãn nguyện. "Và đây là lý do vì sao."

"Nàng tìm thấy gì trong ấy thế?"

"Một cái máy ảnh được giấu kín." Nàng giơ cao chiếc mũ cho chàng nhìn thấu vật bên trong. "Khá mới. Hãng Crowder sản xuất. Hắn dùng loại ống kính tuyệt hảo. Cái này đắt lắm đây."

"Quỷ thật." Gabriel đặt lại chiếc rương gỗ xuống đón lấy chiếc mũ có giấu máy ảnh từ tay nàng. Chàng cẩn thận săm soi. "Ta chưa từng trông thấy món nào như thế này."

"Trong nghề chúng tôi gọi những thứ này là camera thám tử. Chúng được lắp đặt theo nhiều cách bí mật khác nhau. Tôi từng trông thấy những camera được giấu bên trong bình hoa và va li hành lý hay nhiều vật khác nữa."

"Vậy ra đây là cách hắn chụp ảnh nàng mà nàng không hề hay biết đấy ư?"

"Phải."

Gabriel đặt chiếc mũ có gắn camera xuống kệ, bê rương gỗ lên đi tiếp ra phía cửa sau. "Việc bí mật chụp ảnh mang lại nhiều tiền lắm phải không?"

"Vâng," nàng vừa đáp vừa đi theo chàng. "Mà, dùng camera thám tử tuy vẫn còn là chuyện hiếm, nhưng tôi tin rằng, theo thời gian, việc này sẽ phát triển thành một phần quan trọng trong ngành đấy."

“Ai sẽ trả tiền để chụp những bức ảnh bí mật ấy kia chứ?”

“Hãy cứ nghĩ đến những khả năng thôi nào, ngài Jones à. Hãy tưởng tượng các bà vợ sẽ trả tiền nhiều đến mức nào để có được ảnh ông chồng trăng hoa của mình khi ông ta đang ở bên mấy ả nhân tình. Rồi lại nghĩ xem, nếu ngài muốn, đến mọi đức ông chồng đa nghi luôn sợ là vợ mình biết đâu lại cặp kè với những người đàn ông khác. Tiềm năng tài chính ở đây gần như là vô hạn.”

“Phu nhân Jones này, đã có ai bảo với nàng rằng quả là nàng sở hữu một quan điểm chua chát về hôn nhân chưa thế?”

“Tôi thích nghĩ rằng mình sở hữu quan điểm thực tế hơn.” Nàng ngưng lại. “Nhưng ít ra thì tôi đã giải đáp được một điều vẫn khiến tôi thắc mắc về gã Burton này.”

“Giờ thì nàng biết làm cách nào hắn lại có thể sắm được những dụng cụ và vật liệu đắt tiền.”

“Phải. Hắn đã dấn thân vào ngành camera thám tử.”

TRỞ VỀ căn nhà nhỏ tại ngõ Sutton, Venetia đặt tấm phim âm bản cuối cùng vào lại chiếc rương gỗ. Nàng ngồi tựa ra ghế sau bàn giấy và ngước nhìn Gabriel.

“Ngài đã nói đúng,” nàng bảo. “Ngoại trừ bản âm về bức đã được chỉnh sửa, còn thì số ảnh còn lại chẳng có gì đáng quan tâm.”

“Ngoại trừ việc chúng ghi lại chính xác thời điểm nàng đi ra đi vào và những người nàng từng gặp trong nhiều ngày qua,” Gabriel lặng lẽ nói. “Hoặc là tay Burton quả thật đã nảy sinh một kiểu ám ảnh quái gở về nàng, hoặc có kẻ nào đó đã thuê hắn theo dõi nàng.”

Chương 21

AMELIA ĐANG NGỒI cùng Maud Hawkins – cô gái trông coi cửa hiệu – trong căn phòng nhỏ ngay sát bên phòng trưng bày chính. Hai cô gái cùng ngắm nghía cậu thanh niên trong tấm áo choàng kiểu La Mã đang đứng trước mặt họ.

Maud chỉ lớn hơn Amelia một tuổi. Là con gái của một bà quản gia và một người hầu, cô gái quyết tâm không nối nghiệp bố mẹ mình làm nghề phục vụ. Cô đã nộp đơn xin vào làm trong hiệu ảnh Jones ngay sau khi cửa hiệu khai trương và được nhận ngay lập tức. Maud là cô gái thông minh năng nổ, cô

luôn có cung cách chiều chuộng được khách hàng.

Cậu thanh niên trong chiếc áo choàng kia tên là Jeremy Kingsley. Cậu ta là người cuối cùng trong ba ứng viên nộp đơn cho mục quảng cáo trên báo. Hai người đầu tiên tỏ ra không thích hợp nhưng anh chàng Jeremy này có vẻ hứa hẹn đây, Amelia ngầm xét. Cô bé có thể thấy là Maud cũng cảm nhận tương tự.

Jeremy cao ráo, tóc vàng nhạt với cặp mắt xanh da trời biêng biếc và khung hàm mạnh mẽ, vuông vức. Cậu trông cực kỳ điển trai trong tấm áo choàng, dù có phần ngượng ngập. Mảnh áo choàng để lộ hai cánh tay cuồn cuộn cơ bắp của cậu cũng như một mảng vai rộng rắn rỏi. Jeremy kiếm sống trong một chuồng giữ ngựa. Bao nhiêu năm trữ cỏ khô, giữ cương những con ngựa to lớn và đánh kéo xe đã tạo nên kỳ tích, Amelia thầm nghĩ.

Cô bé rê mắt khỏi Jeremy và ghi chú vào mảnh giấy. *Đôi vai đầy nam tính.* Venetia thích các chi tiết kiểu như thế lắm.

Khi ngước nhìn lên, cô để ý thấy Maud vẫn còn nhìn chăm chăm vào Jeremy như thể cậu chàng là một chiếc bánh kem to lớn thơm ngon.

"Xin cảm ơn, anh Kingsley," Amelia bảo. "Từng ấy là được rồi. Anh có thể quay vào phòng thay đồ để thay trang phục bình thường của anh rồi đấy."

"Xin quý cô thứ lỗi cho ạ." Hàng chân mày thanh tao của Jeremy nhăn lại lo lắng. "Nhưng tôi có được không, thưa cô?"

Amelia liếc sang Maud.

"Tôi nghĩ anh ấy sẽ hợp lắm đấy," Maud bảo. "Mặc áo choàng vào rất đẹp, phải không nào?"

Jeremy mỉm cười với cô đầy hàm ơn. Maud mỉm cười đáp lại.

"Tôi đồng ý." Amelia đặt bút chì xuống nhìn Jeremy. "Tôi không thấy có lý do gì để phu nhân Jones nghĩ anh không thích hợp với hình ảnh Caesar cả, anh Kingsley à. Nhưng anh cũng hiểu cho là phu nhân sẽ tự mình quyết định, khi cô ấy gặp mặt anh."

"Tôi hiểu mà, thưa cô. Cảm ơn cô nhé." Trông Jeremy rõ là phấn khích hẳn lên. "Tôi sẽ nỗ lực hết sức để đưa ra kết quả như mong muốn, tôi hứa đấy."

"Tốt lắm," Amelia bảo. "Phu nhân Jones sẽ gặp anh lúc ba giờ ngày hai mươi ba. Nếu vừa ý với anh, phu nhân sẽ chụp ảnh anh ngay lúc ấy. Quy trình sẽ mất ít nhất là hai tiếng đồng hồ, có khả năng

còn lâu hơn nữa. Phu nhân Jones rất kỹ tính với những bức ảnh của mình mà."

"Tôi hiểu, thưa cô."

"Anh phải đến đúng giờ đấy," Maud thêm vào. "Phu nhân Jones là một người cực kỳ bận rộn. Cô ấy không buồn chờ đợi người mẫu của mình đâu."

"Không cần phải lo đến chuyện này đâu, thưa cô," Jeremy vừa nói vừa dợm bước về phía phòng thay trang phục. "Tôi sẽ đến đây đúng giờ."

Cậu ta biến mất vào sau tấm màn trướng hai màu đỏ - vàng kim che chắn phòng thay trang phục dành cho quý ông. Vài phút sau khi xuất hiện trở ra, cậu quay về với bộ quần áo tầm thường xộc xệch mua ngoài chợ. Amelia thầm nhủ rằng chiếc áo choàng kia trông hợp với anh chàng này hơn. Cô có thể thấy Maud cũng cảm nhận như thế.

Jeremy luống cuống nói thêm vài câu cảm kích rồi vội vã chạy ra ngoài phố.

Amelia và Maud quay trở vào phòng trưng bày.

"Tôi thực lòng tin rằng anh Kingsley sẽ tạo được hình ảnh Caesar rất đẹp," Amelia bảo.

"Phải đấy, thưa cô, anh ấy chắc chắn sẽ làm được và sự thật là thế." Maud xoa xoa hai tay vào nhau. "Tôi mong là doanh thu sẽ còn cao hơn ảnh về Hamlet mấy tuần trước. Có gì đấy thật hấp dẫn từ một người đàn ông khoác áo choàng La Mã, cô có thấy thế không?"

"Vâng, nhưng tôi phải nói là, sẽ khó qua mặt được bức Hamlet của chúng ta đấy."

Amelia dừng lại trước một trong những bức ảnh lồng khung trưng trên tường. Bức ảnh ưu sầu, tối sầm đến ma mị này là chân dung cận cảnh của một anh chàng cực kỳ điển trai đang nhìn khán giả bằng cặp mắt quyến rũ của một thi nhân lãng mạn. Mái tóc đen loăn xoăn của chàng rối bù một cách đáng yêu.

Chàng Hamlet vận một chiếc áo sơ mi trắng hờ hững hở nút đến giữa ngực; quần dài đen bó sát; và một đôi ủng cao bằng da, bóng loáng. Chàng trông giống một tay thám hiểm bảnh bao hơn là một hoàng tử u sầu. Trong ảnh chàng đang ngồi uể oải trên chiếc ghế mạ vàng, một chân đi ủng duỗi dài theo tư thế dường như vẫn khiến các nữ khách hàng cảm thấy vô cùng ấn tượng. Một bàn tay với các ngón thon dài đang tao nhã vắt lên một bên tay vịn của ghế. Trong tay kia chàng cầm cái sọ của Yorick. Kiếm ra một cái sọ người quả là không đơn giản chút nào, Amelia hồi tưởng lại. Rốt cuộc Maud đã xoay xở mua lại được một cái không dùng đến từ một nhà hát nhỏ.

“Ý tưởng để Hamlet mặc chiếc áo nửa cài nút nửa không ấy của cô thật là xuất sắc,” Amelia nói.

Maud khiêm tốn mỉm cười, đứng chiêm ngưỡng bức ảnh. “Bỗng nhiên ý tưởng ấy từ đâu nảy đến trong tôi thôi ạ.”

Amelia nhìn sang tấm chân dung ngay bên cạnh. Bức ảnh một chàng thanh niên khác vô cùng điển trai vận trang phục theo phong cách Ý cổ điển. Tìm được một cái đầu lâu đã là khó khăn rồi, Amelia nghĩ lại, nhưng kiếm cho ra một miếng chắn đùm cũng là một thử thách cam go không kém. Tuy nhiên, thật không uổng công. Ai mà ngờ các khách hàng nữ lại thấy một người đàn ông mang miếng chắn đùm lôi cuốn đến vậy cơ chứ?

“Ta chỉ có thể hy vọng là Caesar của chúng ta sẽ làm ăn tốt đẹp như chàng Hamlet này thôi,” Amelia nói. “Nhưng tôi nghĩ chúng ta sẽ không bao giờ đạt được mức độ thành công mà ta từng có với Romeo đâu.”

“Tính đến nay thì Romeo vẫn là ảnh bán chạy nhất của chúng ta mà,” Maud đồng tình, mắt vẫn ngắm nghía miếng chắn đùm. “Chỉ riêng tuần trước tôi đã bán được hai mươi bức ảnh ấy đấy. Chúng ta phải sớm rửa thêm thôi.”

“À, dầu gì thì, đấy cũng là Romeo mà.”

“Với lại này,” Maud vừa nói vừa đi ra sau quầy. “Tôi nhận được lời nhắn từ một quý ông muốn hỏi rằng liệu phu nhân Jones có thu xếp thời gian chụp hình cho người bạn gái của mình được không. Tôi đã trả lời để lên lịch cho buổi chụp vào ngày mai. Mọi chi tiết đều ở trong cuốn sổ hẹn rồi đấy.”

“Cảm ơn nhé cô Maud. Khách hàng là ai thế?”

“Đức ngài Ackland,” Maud đáp. “Ông ấy muốn phu nhân Jones chụp ảnh cho một quý bà tên là Rosalind Fleming.”

Chương 22

“HẲN PHẢI CHOÁNG VÁNG LẮM khi phát hiện ra phu quân của mình vẫn còn sống ấy, phu nhân Jones nhỉ.” Nụ cười của Rosalind Fleming thật bình thản và hiểu biết. “Người ta chỉ có thể tưởng tượng ra những tác động lên hệ thần kinh khi lại có một người đã chết xuất hiện ngay trước cửa nhà mình.”

“Tất nhiên rồi, thật choáng vàng hết sức.” Venetia đẩy một bức tượng nho nhỏ sang vị trí hơi khác đi bên cạnh chiếc ghế Rosalind ngồi và quày quả trở lại chỗ máy ảnh. “Nhưng người ta phải biết điều chỉnh thích ứng với chút chuyện bất tiện cỏn con của cuộc đời để mà tiếp tục sống nốt chứ, phải không ạ?”

Mọi thứ xung quanh như bỗng ngưng đọng lại.

“Chuyện bất tiện ư?” Rosalind lẩm bẩm, giọng mơ hồ, chất vấn.

Amelia, đang đứng ngay sau lưng Rosalind để giữ chiếc lọng phủ vải trắng toát, liền rối rít lấy tay ra hiệu cảnh báo.

Venetia hiểu ra. Nhận định rằng việc trở về của một người phối ngẫu từng được cho là đã mất đi vĩnh viễn là một *sự bất tiện* chắc hẳn không được thích hợp cho lắm. Nàng thầm ghi nhớ sau này phải biết thận trọng hơn.

Khi giao thiệp với khách hàng, không gặp phải rắc rối này thì cũng là rắc rối khác. Việc tập trung hàn huyên với người ngồi mẫu khi ta đang cố xếp đặt một buổi chụp thật khó khăn biết bao. Dù gì đi nữa, đấy vẫn là một khâu thiết yếu trong toàn bộ quy trình. Nếu người chụp ảnh không trò chuyện với người ngồi mẫu, người mẫu sẽ có khuynh hướng trở nên căng thẳng lúng túng.

Làm như nàng chưa có đủ chuyện rắc rối không bằng, khi phải tác nghiệp bên ngoài căn phòng kính của mình như hôm nay ấy.

Rosalind đã tỏ thái độ thẳng toẹt rằng cô ta không mặn mà lắm với việc được chụp ảnh. Cô ta đã giải thích rằng đấy là ý của đức ngài Ackland và cô ta đồng thuận chỉ để vui lòng ông ta mà thôi.

Dầu sao đi nữa, cũng giống như bất cứ người ngồi mẫu trên năm tuổi nào mà Venetia từng gặp, Rosalind vẫn ngạo mạn đến mức muốn có được một bức chân dung tôn nét đẹp. Để đạt được điều này, cô ta đã khăng khăng chỉ muốn được chụp ảnh trong chính ngôi nhà của mình, bao quanh là những của nả quý giá mắc mỏ nhất.

Bộ váy màu xanh thẫm mà cô ta chọn mặc cho dịp này là kiểu dáng thời thượng nhất: trông đặc chất Pháp và cổ áo trễ nải vô cùng. Cô ta đeo vào người cả một gia tài trang sức. Kim cương lấp lóa quanh cổ, lòng thòng từ hai tai và tỏa ra hào quang từ món tóc búi tết cầu kỳ của cô ta.

Thậm chí Rosalind còn chọn chiếc ghế để ngồi tạo dáng. Chiếc ghế được mạ vàng và trông giống ngai vàng đến khó chịu.

Căn phòng có trần cao vời vợi trông cũng trang nhã và lắm tiền như chính Rosalind. Nào bình nào tượng cổ đặt trên các bệ đá cẩm thạch. Những màn nhung đỏ thẫm được buộc vén sang bên bằng những dây đai vàng óng rũ thành đống xuống tấm thảm dày.

Hai tiếng trước Gabriel và Edward đã giúp chất những dụng cụ cần thiết, bao gồm máy ảnh, đĩa kính, chân máy, dù lọng, tấm phản quang, lên một cỗ xe thuê. Khi cỗ xe lăn bánh xuống phố, Venetia mới thừa dịp quay nhìn lại. Nàng trông thấy Gabriel đứng trên bậc cửa, trông âm thầm mãn nguyện.

Khi ấy nàng đã ngộ ra rằng chàng hài lòng đến vậy vì nàng sẽ phải bận rộn với chuyện chụp ảnh suốt buổi sáng. Chắc chắn chàng ta đã tự nhủ rằng như thế thì chàng có thể theo đuổi cuộc điều tra của mình mà không phải lo lắng xem nàng đang làm gì. Nàng biết chàng vẫn còn bực dọc với chuyến ghé thăm của nàng đến hiệu ảnh của Burton hôm qua.

Chụp ảnh tại nhà khách hàng bao giờ cũng lằng nhằng. May thay thư phòng nhà Rosalind được soi tỏ bằng ánh sáng tự nhiên. Nhưng dù là thế, vẫn phải mất cả buổi mới bố trí được ánh sáng cho đúng cách, và rõ ràng là Rosalind đang mất dần kiên nhẫn. Cuộc trò chuyện ngày càng chuyển sang hướng riêng tư.

Venetia bắt đầu thắc mắc liệu có phải Rosalind đang chủ ý châm chính mình không, có lẽ đó là một cách để giải tỏa sự chán chường của cô ta chăng.

"Không cần thiết phải chơi chữ với tôi đâu, phu nhân Jones ạ." Rosalind cười khùng khục. "Tôi từng có chồng. Tôi không ngại nói cho cô biết rằng tôi hài lòng tận hưởng tình trạng góa bụa hơn là cuộc hôn nhân của tôi rất nhiều."

Venetia không thể nghĩ ra lời phù hợp đáp lại câu bình luận ấy, nàng bèn bám vào chủ đề an toàn hơn. "Cô vui lòng nhích bàn tay phải của mình sang trái một hai độ được không ạ? Phải rồi, như vậy sẽ rất đẹp. Amelia này, chuyển chiếc lọng hứng sáng lại gần phu nhân Fleming đây thêm chút nữa đi. Chị cần thêm ánh sáng phía bên trái mặt phu nhân ấy. Chị muốn tôn lên nét thanh tao trên gương mặt nhìn nghiêng của phu nhân."

Nịnh nọt người ngồi mẫu một chút cũng có mất gì đâu, Venetia nhủ thầm.

"Như vậy được chưa ạ?" Amelia vừa hỏi vừa chỉnh lại góc lọng.

"Tốt hơn nhiều rồi đấy, cảm ơn em," Venetia đáp.

Nàng lại nhìn vào ống ngắm. Đoạn nàng thoắt tập trung, như nàng vẫn thường làm ngay trước khi chụp ảnh.

Ánh sáng và bóng tối đảo ngược. Thần khí của Rosalind Fleming lóa ra, vần vũ xung quanh với cảm xúc mãnh liệt.

Rosalind không phải đang sục sôi vì thiếu kiên nhẫn, Venetia chợt nhận ra. Cô ta đang sục sôi vì phẫn nộ.

Tốt nhất là làm cho xong việc này càng sớm càng tốt.

“Vui lòng giữ yên nhé, phu nhân Fleming,” Venetia bảo.

Nàng chụp ảnh. Hết thảy trực giác trong nàng đang hối thúc nàng rời khỏi nhà Rosalind càng nhanh càng tốt nhưng đạo đức nghề nghiệp lại giữ chân nàng lại.

“Tốt nhất là ta nên chụp thêm bức thứ hai, nếu cô không phiền giữ nguyên tư thế ấy nhé, phu nhân Fleming.”

“Được thôi, nếu cô muốn thế.”

Venetia lấy tấm kính ảnh đã sử dụng ra khỏi máy ảnh, bỏ vào tấm kính mới và chụp thêm bức ảnh khác.

“Tuyệt vời,” nàng thốt lên, nhẹ cả người thấy đã xong việc. “Tôi nghĩ cô sẽ rất hài lòng với kết quả đấy.”

“Ảnh bao giờ mới rửa xong vậy?” Rosalind hỏi, để lộ đôi chút hăm hở.

“Hiện giờ tôi khá bận. Nhưng tôi có thể làm xong cho phu nhân vào đầu tuần tới.”

“Tôi sẽ sai người hầu đến lấy,” Rosalind bảo.

Venetia gật đầu ra hiệu cho Amelia, lúc này cô bé rõ ràng đã cảm nhận được sự căng thẳng đang leo thang trong không khí, nên đã bắt đầu thu dọn lọng hứng sáng, các tấm gương lẫn tấm phản quang.

“Tôi sẽ cho đầy tớ đến giúp thu dọn các dụng cụ của cô,” Rosalind bảo. Cô ta lướt qua tấm thảm đi đến chiếc bàn giấy diêm dúa để kéo sợi dây chuông bằng nhung.

“Cảm ơn nhé,” Venetia vừa làu bàu vừa tháo dỡ máy ảnh khỏi chân máy.

“Vấn đề của mấy ông chồng là họ đòi hỏi quá nhiều thời gian lẫn sự tận tâm,” Rosalind lên tiếng, quay lại chủ đề trò chuyện ban nãy. “Dù giàu có đến thế nào, bọn họ luôn có khuynh hướng khó chịu là than phiền về tiền bạc mà người ta phải chi cho những món đến là thiết yếu như xống áo hay giày dép. Này nhé, bọn họ chẳng chớp mắt đến hai lần khi nghĩ về việc phải mua nữ trang đắt tiền cho bọn nhân tình của họ đâu, trong khi đấy chỉ cho vợ mình mấy thứ rẻ tiền vớ vẩn mà cứ ra công chì chiết.”

Venetia đang dở tay xếp chân máy thì ngưng lại. “Xin thứ lỗi, thưa phu nhân, nhưng tôi nghĩ tốt nhất chúng ta nên thay đổi chủ đề. Chắc là phu nhân không để ý đấy thôi, nhưng Amelia, em gái tôi đây, chỉ mới có mười sáu tuổi. Người ta không thảo luận những kiểu chuyện như thế này trước mặt một thiếu nữ nhỏ tuổi đến thế đâu.”

Amelia thốt lên một âm thanh kỳ quặc, nửa như mắt nghẹn, và giả vờ như đang bận rộn với mấy tấm phản quang. Venetia biết là con bé đang cố nén cười.

"Tôi xin lỗi," Rosalind đáp. Cô ta nở nụ cười lạnh lùng và quan sát Amelia như thể mãi đến lúc ấy mới để ý thấy cô bé. "Tôi không nhận ra là con bé này còn trẻ đến thế. Phải nói là, con bé dường như trong khá già dặn so với tuổi và thuần thục trong công việc." Cô ta lại quay sang Venetia. "Rõ là cô đã dạy bảo con bé kỹ càng. Nói cho tôi biết xem nào, phu nhân Jones, cô học nghề này từ đâu thế?"

Rosalind này vừa mới buông lời tuyên chiến đây.

Venetia cố hết sức kiềm chế.

"Nhiếp ảnh vừa là một môn nghệ thuật và cũng là một nghề nữa, cô biết mà nhỉ, phu nhân Fleming," nàng nhẹ nhàng đáp. "Bố tôi tặng tôi chiếc máy ảnh đầu tiên và chỉ dẫn cho tôi những kỹ thuật cơ bản chẳng bao lâu trước khi ông qua đời. Tôi may mắn có được một người dì là nghệ sĩ tài hoa. Tôi đã học hỏi được rất nhiều từ dì tôi về cách bài trí bố cục lẫn cách sử dụng ánh sáng và bóng tối."

"Tôi nghĩ ngài Jones hẳn phải là ngạc nhiên lắm khi phát hiện ra vợ mình đã tự thân gầy dựng nên cơ nghiệp nhiếp ảnh gia trong khi ông ấy mãi lang thang quanh vùng Viễn Tây vì chứng mất trí ấy nhỉ."

"Ngài Jones," Venetia đáp bằng giọng bình thản, "là đức lang quân thuộc kiểu tân thời, tư tưởng rất cấp tiến."

"Thật vậy sao? Tôi không biết rằng trên đời còn có thứ sinh vật gọi là *một đức lang quân thuộc kiểu tân thời* cơ đấy."

Cánh cửa dẫn vào thư phòng bật mở. Một gia nhân mặc chế phục xuất hiện.

"Vâng, thư bà?"

Rosalind khoa tay về chồng dụng cụ chụp ảnh lỉnh kỉnh. "Này Henry, anh có thể chuyển mớ thiết bị kia ra ngoài rồi đấy. Rồi hãy gọi một cỗ xe cho phu nhân Jones và cô phụ tá đây."

"Vâng, thưa bà."

Henry cúi xuống nhặt chân máy. Venetia giơ tay che chiếc máy ảnh quý hóa của mình lại.

"Tôi sẽ mang máy ảnh," nàng bảo.

“Vâng, thưa cô.”

Khi đã chất đủ thứ lên mình, tay người hầu dợm bước ra cửa.

“Còn điều này nữa Henry,” Rosalind chợt lên tiếng.

Henry ngừng bước. “Vâng ạ, thưa bà?”

“Ta biết là phu nhân Jones cùng em gái đã được đưa vào nhà qua cửa trước, nhưng anh phải đưa hai người họ ra ngoài bằng cửa sau, theo lối thường được đám giao hàng sử dụng ấy. Rõ chưa nào?”

Mặt Henry sầm suống. “À, vâng, thưa bà.”

Miệng Amelia há hốc vì kinh ngạc sững sờ. Cô nhìn sang Venetia tìm chỉ thị.

Venetia đã chịu đựng quá đủ rồi. “Đi thôi nào, Amelia.”

Nàng cầm máy ảnh lên và đi ra phía cửa rời khỏi thư phòng. Amelia vơ lấy lọng hứng sáng và rối rít theo chân chị. Henry đi sau cùng.

Gần đến cửa Venetia ngừng bước để cho Henry và Amelia đi qua nàng ra ngoài sảnh. Khi cả hai đã ra ngoài, nàng quay lại nhìn Rosalind.

“Xin tạm biệt cô, phu nhân Fleming,” nàng nói. “Thật không biết bức ảnh của cô sẽ như thế nào đây nhỉ. Những nhà phê bình ảnh của tôi bảo rằng tôi có khiếu nắm bắt được bản chất của người làm mẫu, như cô biết đấy.”

Rosalind nhìn vào nàng theo cách một con rắn độc ngắm nghía chú chuột con mà nó đang định vồ lấy nuốt chửng.

“Tôi chỉ trông chờ điều toàn mỹ từ cô thôi đấy, phu nhân Jones ạ,” cô ta bảo.

Venetia bình thản mỉm cười. “Tất nhiên rồi. Dẫu sao thì, tôi cũng là một nghệ sĩ mà.”

Nàng quay gót bước ra hành lang được chiếu sáng mờ mờ. Henry và Amelia đang đứng chờ, căng thẳng và không rõ nên làm thế nào.

Venetia quả quyết rẽ sang phải tiến ra phía cửa trước. “Lối này này, Amelia. Đi thôi nào, Henry.”

"Xin lỗi cô," Henry khó nhọc thì thào. "Tôi xin lỗi, thưa cô, nhưng lối vào của người giao hàng ở đầu kia căn nhà cơ."

"Cảm ơn nhé, anh Henry, nhưng chúng tôi đang vội, mà theo lối cửa trước sẽ nhanh hơn nhiều," Venetia bảo. "Chúng tôi đã quen đường rồi, anh thấy đấy."

Chẳng biết phải làm gì khác, Henry vô vọng lẽo đẽo theo sau nàng, lôi theo đống thiết bị.

Đi đến cuối hành lang dài, Venetia dừng lại quay nhìn dọc theo chiều dài âm u của hành lang. Rosalind, rõ ràng nhận biết mệnh lệnh của mình đã không được tuân thủ, từ trong thư phòng tiến ra. Cô ta đứng trong bóng tối thâm u của lối đi không được thắp sáng.

"Cô nghĩ mình đang làm gì thế hử?" cô ta lên tiếng, môi mím chặt vì phẫn nộ.

"Tất nhiên là ra về qua lối cửa trước rồi," Venetia đáp. "Dẫu sao thì, chúng tôi cũng là những kẻ chuyện nghiệp mà."

Bất chợt nổi hứng, nàng tập trung nhìn thật hung một đỗi, để cho nhãn lực mình lại trượt vào dải quang phổ kia. Thần khí của Rosalind hiện ra trước mắt, nóng rực và liên tục di chuyển vì cường độ cơn phẫn nộ của cô ta.

Ả ta không chỉ đang giận dữ, Venetia thầm nghĩ. *Ả ta căm ghét mình.*

"Có chuyện này cô nên biết đấy, phu nhân Fleming," Venetia vừa nói vừa trở lại nhìn như bình thường. "Hiệu ảnh Jones chúng tôi rất tự hào về kỹ năng chỉnh sửa ảnh của mình. Này nhé, cả những người giản dị chất phác nhất cũng có thể được làm cho trở nên hấp dẫn cực kỳ trong ảnh đấy." Nàng dừng lời để nhấn mạnh. "Quy trình ấy, dĩ nhiên, cũng có thể dễ dàng đảo ngược."

Đây là một lời đe dọa ngạo mạn và cũng rất liều lĩnh. Nhưng nàng chưa bao giờ gặp một người mẫu nào lại muốn được trở nên không đẹp trong ảnh cả. Căn cứ vào sắc đẹp căng tràn và tính kiêu căng ra mặt của Rosalind, thì có vẻ là không ngoa khi kết luận rằng ả ta sẽ rất căm ghét cái ý tưởng có một bức ảnh xấu xí về mình, bất luận cảm xúc của ả ta đối với nhiếp ảnh gia có là thế nào đi nữa.

Rosalind đanh người lại. "Nếu muốn thì cứ đi ra bằng cửa trước đi, phu nhân Jones. Làm thế cũng chẳng thay đổi được sự thật gì. Cô chẳng qua chỉ là một ả bán hàng nhanh trí, mưu mô, biết sử sụng những chiêu trò và ảo giác của thuật nhiếp ảnh để nắm bắt thú vui nhất thời của giai cấp cao quý hơn cô mà thôi. Nhưng rồi xã hội thượng lưu sẽ chóng chán ngấy cô và quay đi tìm thú vui ở nơi khác cho xem. Ai mà biết chứ? Có lẽ một ngày nào đó, cả cô nữa, cũng sẽ buộc phải uống một ly brandy pha xyanua thì sao?"

Nói đoạn cô quay ngoắt người quày quả bỏ vào trong thư phòng, sập cửa đánh sầm sau lưng mình.

Venetia thở dốc, ý thức được rằng mình đang run lẩy bẩy. Nàng có thể cảm nhận được mồ hôi lạnh ngắt vã ra dưới lớp thân váy bó chẽn của mình. Nàng phải vận hết sức bình sinh để giữ vẻ mặt bình thản mà bước nốt quãng đường đi ra sảnh trước.

Amelia và Henry đang đứng đấy chờ. Một cô hầu gái đứng bất động ngay cửa. Cô ta trông bồn chồn hoang mang. Venetia nhoẻn miệng cười tươi với cô hầu gái khi cô này khuỵu gối chào mình.

"Mở cửa giùm nhé, làm ơn," nàng hoạt bát bảo.

"Vâng ạ." Cô hầu phóng tới trước giật mở cánh cửa.

Tay ôm khư khư chiếc máy ảnh, Venetia lướt qua cánh cửa mở bước ra ngoài mấy bậc cấp mặt tiền. Amelia theo sát sau lưng nàng.

Henry ì ạch theo sau, chật vật mang vác bao dụng cụ chụp ảnh.

Một cỗ xe cho thuê đang đứng phía cuối đường, cả người và ngựa đều đang thiu thiu gà gật. Henry huýt sáo ầm ĩ. Bác xà ích nghe thế liền ngồi bật thẳng dậy giật dây cương.

Cỗ xe lóc cóc tạm dừng trước căn nhà phố. Henry chất dụng cụ lên xe, dìu cho Venetia và Amelia bước vào trong xe đoạn đóng cửa xe lại.

Ô cửa sập trên trần xe mở ra. Bác xà ích nhìn xuống dò hỏi.

"Làm ơn đến hiệu ảnh Jones trên phố Bracebridge," Venetia bảo.

"Đi ngay đây, thưa cô."

Ô cửa sập đóng lại.

Một thoáng im lìm mong manh bên trong cỗ xe.

Rồi Amelia phá lên cười khúc khích. Cô bé cười hăng đến nỗi cuối cùng cũng phải chặn một bàn tay đeo găng ngang miệng.

“Em không thể tin nổi những gì chị vừa làm ở chỗ đấy đâu,” rốt cuộc cô bé cũng thốt được nên lời.

“Chị không còn lựa chọn nào cả,” Venetia đáp. “Nếu chúng ta cho phép mình bị đuổi ra ngoài theo lối của những người giao hàng, thì những tổn thất cho việc kinh doanh của chúng ta sẽ không thể nào khắc phục được. Sẽ chỉ còn là vấn đề thời gian để tin tức truyền ra ngoài rằng chúng ta bị coi như không đủ tư cách để đi cửa trước.”

“Em biết chứ. Nhưng phải nói là, cái cách chị đe dọa sẽ nhờ dì Beatrice chỉnh sửa lại ảnh của phu nhân Fleming để khiến mụ ta mất xinh thật là một đòn thông minh tuyệt đỉnh đấy.”

“Ta chỉ có thể hy vọng là dọa được thôi.”

“Sao mà không được chứ?” Amelia xòe rộng hai tay. “Kể cả nếu mụ ta từ chối nhận bức ảnh, mụ ta cũng sẽ biết rằng chúng ta vẫn giữ phim. Chúng ta muốn làm gì với nó cũng được, kể cả việc tạo ra một bức chân dung chẳng ra gì để trưng tại cửa hiệu chúng ta cho mọi người cùng chiêm ngưỡng. Việc này sẽ gây ra tin động trời cho xem.”

“Tiếc là chúng ta không thể làm thế được. Chị chỉ dọa chơi thôi.”

“Nghĩa là sao chứ? Sau cái cách mụ Fleming ấy nói chuyện với chị thì như thế là đáng kiếp mụ ta mà.”

“Việc trả thù có lẽ sẽ làm ta hả dạ trong chốc lát,” Venetia bảo, “nhưng nó luôn quay lại ám lấy ta. Mà trong trường hợp này, việc trả thù đặc biệt rất nguy hại. Nếu chúng ta cho trưng một tấm ảnh xấu xí về người rõ ràng đương rất xinh đẹp như phu nhân Fleming kia, thì những khách hàng khác sẽ đắn đo trước khi mời chị chụp chân dung cho họ đấy.”

“Vì họ sợ sẽ bị biến thành xấu đau xấu đớn chứ gì.” Amelia xụ mặt. “Vâng, em hiểu ý chị rồi. Vậy là thôi chẳng trả thù được nữa. Nhưng mà vẫn tiếc thật. Mụ Fleming ấy đáng bị đối xử thô lỗ như cái cách mụ ấy đã đối xử với chị.”

Venetia nhìn ra ngoài đường phố. “Câu hỏi là, tại sao lại thế?”

“Tại sao mụ ấy lại đối xử thô lỗ với chúng ta ấy à?”

“Không. Tại sao ả ta lại căm ghét chị? Chị đã nhìn thấy ả ta trong đám đông tại buổi triển lãm tối hôm trước nhưng mãi đến hôm nay chị và ả mới được giới thiệu với nhau. Chị đã làm gì để khiến ả phải ghét cay ghét đắng cơ chứ?”

Chương 23

GABRIEL NGỒI CÙNG Venetia và dì Beatrice trong phòng khách nhỏ nhìn xuống ngõ Sutton.

Một bình cà phê to tướng được bác Trench dọn ra khiến chiếc bàn cạnh trường kỷ thêm lịch sự. Dì Beatrice, gọng kính trễ trên sống mũi, đang thoăn thoắt đưa những đường kim ngay ngắn thêu bông hồng màu vàng trên mảnh vải hình bầu dục căng phẳng phiu trên khung thêu.

Venetia lơ đễnh nhấm nháp cà phê. Rõ ràng sự việc vừa kinh qua tại nhà Rosalind Fleming đã khiến nàng thấy run rẩy khó chịu. Nghề nhiếp ảnh chứa đựng một số mối nguy hại đấy chứ nhỉ, Gabriel thầm nghĩ. Hiển nhiên một trong những mối nguy ấy là việc những khách hàng quảng giao có thể hủy hoại danh tiếng của người ta chỉ bằng những lời buôn chuyện đầy ác ý.

"Điều cháu không tài nào hiểu được," Venetia vừa hạ tách xuống vừa bảo, "là vì sao lúc đầu phu nhân Fleming lại đồng ý để cháu chụp ảnh cho chứ?"

"Ta thì nghĩ chuyện ấy đã rõ ràng quá rồi mà," dì Beatrice đáp. Bà ngắm nghía bông hồng. "Ta nghĩ ta sẽ dùng chỉ vàng sậm để thêu phần trong của bông hoa vậy."

Gabriel nhướng mày nhìn Venetia. Nàng lắc đầu, thật khẽ, tỏ ý rằng cả nàng cũng không rõ bà dì mình có ý gì.

Chàng hắng giọng. "Dì Sawyer này, ý dì muốn nói rằng phu nhân Fleming đồng ý để cho Venetia chụp ảnh cho mình vì đây là mốt thời thượng à?"

"Không, dĩ nhiên là không phải thế rồi." Dì Beatrice sục sạo trong túi kim chỉ, rõ là đang tìm kiếm chỉ màu vàng sậm. "Ở Luân Đôn này có kha khá nhiếp ảnh gia thời thượng khác đấy chứ. Rõ ràng Rosalind Fleming phải nhờ Venetia chụp chân dung vì cô ta không còn lựa chọn nào khác."

"Dì nói thế là sao?" Gabriel hỏi lại ngay.

Beatrice nhìn chàng qua vành kính. "Nhân tình nhân ngãi của cô ta, đức ngài Ackland ấy, mới là người muốn có bức ảnh, nếu cậu còn nhớ. Ông ta mới là người đặt chỗ cho buổi chụp và cũng là người sẽ thanh toán cho bức ảnh thành phẩm."

Cái tách trên tay Venetia sững lại giữa không trung. Vẻ thấu hiểu đột ngột thoáng hiện trên mặt nàng. "Vâng, chính thế rồi. Dì nói đúng thật, dì Beatrice ạ. Lẽ ra cháu phải nghĩ ra ngay từ đầu chứ nhỉ."

Gabriel nhìn nàng đoạn hướng sự chú ý vào dì Beatrice. “Dì Sawyer này, dì đang nói là phu nhân Fleming chịu ngồi chụp chân dung chỉ để làm vừa lòng người tình thôi ư?”

“Ta đang nói là cô ta chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải làm nhân tình mình hài lòng, cậu Jones à.” Dì Beatrice tìm thấy loại chỉ mình cần. “Có lẽ, là đàn ông, cậu sẽ không hiểu được bản chất của mối quan hệ mà Rosalind Fleming đang vướng vào đâu.”

“Mối liên hệ ấy không có gì bí ẩn phức tạp cả.” Chàng nhún vai. “Cô ta là nhân tình của Ackland, theo như lời anh Harrow đã nói.”

“Quả đúng vậy.” Bà Beatrice thở dài. “Một người phụ nữ ở vị thế của phu nhân Fleming có thể vờ tỏ ra cho cả thế giới thấy rằng mình tự do ở mức nhất định mà một phụ nữ đã kết hôn không thể mơ được tận hưởng, nhưng sự thực không phải như vậy. Sự thực là, xét theo nhiều khía cạnh, cô ta cũng bị bó buộc tương tự và chắc chắn là còn dễ bị sở thích của quý ông đang móc hầu bao làm tổn thương hơn nhiều.”

Venetia nhìn sang dì Beatrice với vẻ mặt bất chợt ngộ ra nhiều điều. “Hay nói cách khác, nếu đức ông Ackland cứ khăng khăng trả tiền chụp chân dung cho cô ta, thì cô ta chẳng còn lựa chọn nào khác là phải ngồi làm mẫu mà thôi.”

“Muốn làm một cô nhân tình thành công, người phụ nữ phải thông minh, duyên dáng và quyến rũ mọi lúc mọi nơi,” dì Beatrice nói. “Có thể cô ta tự phỉnh phờ rằng mình là người đang kiểm soát mối quan hệ, nhưng tận trong sâu thẳm luôn lẩn khuất nhận thức rằng nếu không làm người tình của mình thỏa mãn bằng mọi cách, thì cô ta sẽ bị thay thế.”

Gabriel nhướng mày. “Dì đưa ra một quan điểm thật xuất sắc đấy, dì Sawyer ạ.”

“Nhưng điều này không giải thích cặn kẽ được vì sao phu nhân Fleming lại căm ghét cháu như xúc đất đổ đi thế,” Venetia bảo, hai mày chau lại. “Cứ cho là, có thể cô ta thấy khó chịu với việc phải bỏ thời gian đàn đúm của mình để mà ngồi làm mẫu đi. Cho dù là thế, phản ứng của cô ta hình như vẫn thái quá.”

“Chẳng phải thái quá gì đâu nếu cháu suy xét đến sự khác biệt trong vị thế giữa cô ta và cháu,” dì Beatrice đáp. “Nói đúng ra, việc cô ta căm ghét cháu theo ta thấy là rất có cơ sở.”

“Sao dì lại có thể nói như vậy được chứ?” Venetia chất vấn. “Cháu nào đã làm gì động chạm đến cô ta đâu.”

Nụ cười trên mặt dì Beatrice là một sự pha trộn kỳ lạ giữa vẻ thích thú giễu cợt lẫn coi thường. "Cháu không thấy sao, cháu yêu? Cháu đã xúc phạm đến cô ta đơn giản chỉ bằng việc cháu là cháu, là một người phụ nữ đã tự mình gây dựng sự nghiệp thành đạt, một người không cần phải phụ thuộc vào trợ cấp của đàn ông."

"Hứ." Venetia vênh mặt. "Căn cứ vào quần áo lẫn trang sức và bài trí trong căn nhà phố cô ta, thì xét về mặt tài chính, bằng việc làm nhân tình cho Ackland cô ta đang kiếm chác hơn mức cháu có thể hy vọng kiếm được bằng nghề nhiếp ảnh của mình nhiều."

"Phải, nhưng cô ta cũng đối mặt với chuyện ngay ngày mai sẽ trắng tay nếu Ackland tính đến việc gạt cô ta sang bên để yêu chiều cô nhân tình khác, phải không nào?" dì Beatrice lặng lẽ nói. "Ngoài việc mất đi nguồn thu, cô ta sẽ mất cả thứ chắc chắn được cô ta coi trọng nhất."

Gabriel khoanh hai tay trước ngực. "Địa vị của cô ta trong xã hội thượng lưu."

Dì Beatrice gật gù. "Chính xác. Có vẻ là bản thân phu nhân Fleming không sở hữu được bất cứ mối liên hệ huyết thống hay quan hệ xã hội quan trọng nào, và cũng chẳng có được nguồn thu nhập độc lập. Xã hội thượng lưu thấy cô ta đẹp đẽ và thú vị vì đức ngài Ackland thấy thế mà thôi. Nhưng nếu ông ta không thích thú gì cô ta nữa, hay nếu ông ta cứ vô tư mà lăn ra chết ngay ngày mai, thì xã hội thượng lưu sẽ hắt hủi cô ta ngay lập tức. Hy vọng duy nhất của cô ta trong tình cảnh ấy là kiếm được một quý ông khác có thể giữ lại địa vị cũ cho cô ta. Vả lại, thời gian luôn trôi nhanh đối với một người phụ nữ theo nghiệp như phu nhân Fleming. Thanh xuân của cô ta đâu có quay trở lại, phải không nào?"

"Cháu nghĩ là thế." Venetia trao cho Gabriel một tia nhìn đăm chiêu. "Tuy nhiên, còn có một điều khác khiến cháu thấy kỳ quặc. Phu nhân Fleming tốn khá nhiều thời gian để chế nhạo cháu về việc thật không may khi chồng của cháu đội mồ sống lại quay về. Lại còn không ít lời nhận xét khá thẳng thừng về chuyện làm một góa phụ sung sướng hơn hẳn làm vợ nữa."

Gabriel nhướng mày. "Ta thật lòng hy vọng nàng không định hạ sát ta thêm một lần nữa, phu nhân Jones ạ. Theo lời cu cậu Edward thì ta hiểu là mình chỉ tránh được trong đường tơ kẽ tóc khỏi bị bọn giang hồ bắn chết hay bị đám ngựa hoang xéo giày trong phút cuối đời. May sao, ta còn sống sót được qua cú ngã xuống hẻm núi, nhưng nếu nàng dựng lên một kế hoạch còn tàn nhẫn hơn, thì có thể ta sẽ gặp chút khó khăn để sống lại đấy."

Venetia đỏ mặt. Hàng chân mày thanh tú của nàng châu hẳn vào nhau. "Nói thế chẳng vui chút nào đâu, thưa ngài. Tiện thể nói luôn, tôi đã thông báo cho phu nhân Fleming biết rằng ngài là đức lang quân có suy nghĩ cấp tiến mang quan niệm khai sáng về hôn nhân đấy."

Gabriel không rõ Venetia sẽ phản ứng ra sao nếu nàng biết được chàng nghĩ nàng hoang dại nguyên thủy đến mức nào.

Nàng nhăn mặt. “Tiếc là thông tin ấy chỉ làm cho cô ta thêm phẫn nộ mà thôi.”

“Bởi vì cháu tỏ ra là đã tận hưởng những điều tốt đẹp nhất từ cả hai thế giới ấy mà, cháu yêu,” dì Beatrice lên tiếng. “Cháu được tự do và có sự nghiệp lẫn một người chồng không hề thấy khó chịu với cả hai điều kiện ấy.” Dì đột ngột đóng túi kim chỉ lại và đứng dậy. “Thôi, chuyện cũng đã rồi. Thật không may làm sao khi phu nhân Fleming lại căm ghét cháu đến thế đấy, Venetia à. Chúng ta chỉ có thể hy vọng là sẽ không có hậu quả không hay nào thôi.”

Venetia cẩn thận đặt tách đĩa xuống. “Dì có nghĩ rằng cháu đã làm sai khi khăng khăng đòi đi qua cửa trước tại nhà phu nhân Fleming hôm nay không vậy, dì Beatrice?”

“Tuyệt đối không.” Giọng dì Beatrice không vương chút nghi ngờ. “Dì từng bảo cháu ngay ngày đầu khi cháu chọn sự nghiệp nhiếp ảnh gia rằng, nếu chỉ cần một lần cháu để cho khách hàng đối xử với mình như phận hèn mọn, thì hiệu ảnh Jones sẽ đánh mất bản sắc ngay lập tức. Mà thôi, giờ ta phải đi trao đổi với bác Trench đây. Ta e là vì giờ đây chúng ta có thêm một người đàn ông trong nhà, bác ấy sẽ cứ rối cả lên và quên béng đi việc chúng ta có ngân sách giới hạn cho thực phẩm.”

“Là lỗi của tôi, dì Sawyer ạ.” Gabriel áy náy, mở cửa ra cho dì Beatrice. “Lẽ ra tôi đã phải nghĩ đến việc sự hiện diện của mình tại đây sẽ gây phát sinh chi phí trong nhà. Lâu nay tôi cứ mải nghĩ đến những chuyện khác thôi. Xin dì yên tâm là tôi sẽ đóng góp vào ngân quỹ của nhà ngay trong chiều hôm nay thôi.”

“Cậu không được làm thế đâu nhé,” dì Beatrice bảo. “Cậu là khách và như thế có nghĩa cậu không phải trả tiền phòng tiền ăn gì cả.”

“Ồ, nhưng tôi nào phải là khách đâu chứ, thưa dì. Tôi biết rõ chính mình đã buộc dì nhận tôi vào nhà. Tôi sẽ thanh toán toàn bộ chi phí ăn ở của mình.”

“Nếu cậu cứ muốn như thế thì thôi vậy,” dì Beatrice đáp với vẻ một phu nhân lưỡng lự ban ra một đặc ân.

“Tôi thật lòng muốn vậy mà, thưa dì.”

Dì Beatrice đôn hậu mỉm cười với chàng và lướt ra khỏi phòng.

Chỉ đến lúc ấy Gabriel mới nhận ra lời đề cập vô tình đến những gánh nặng mà chàng mang tới cho ngân sách gia đình không hẳn chỉ là được vô tình nhắc đến như vẻ bề ngoài.

Chàng khép cửa và quay mình lại bắt gặp nụ cười nhẹ thấu hiểu nơi khóe miệng của Venetia.

“Lẽ ra dì ấy chỉ cần hỏi thẳng ta về tiền là được rồi,” chàng lãnh đạm nói.

Venetia lắc đầu. “Không đời nào. Dì Beatrice kiêu hãnh lắm. Nhưng tôi đã có linh tính rằng không sớm thì muộn rồi dì sẽ đề cập đến đề tài ngân quỹ gia đình thôi mà. Dì tôi đã làm quản gia không biết bao nhiêu năm rồi. Đấy là nghề có tiếng là được trả lương bèo bọt, khiến cho người ta phải có ý thức cao độ về tình trạng tài chính.”

Chàng đi đến cửa sổ đứng nhìn ra làn đường rợp bóng cây. “Việc phát hiện ra ông Cleeton, kẻ làm ăn chung với bố nàng, đã cao chạy xa bay cùng món tiền đáng lý ra phải đến tay chị em nàng khi bố mẹ nàng qua đời chắc chắn đã gợi lại cho dì ấy những mối lo xưa cũ về tình trạng tài chính.”

Một quãng lặng im ngay sau lưng chàng.

“Edward đã kể cho ngài nghe về ông Cleeton ư?” cuối cùng nàng cất tiếng hỏi.

“Phải. Cậu bé cũng nói cho ta hay bố nàng có hai vợ.”

“Thế à.” Lại một quãng lặng kéo dài. “Có vẻ như ngài và Edward đã trở nên khá thân thiết chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi dường ấy.”

Chàng quay lại nhìn nàng. “Nàng không được trách Edward vì đã thổ lộ hết với ta đâu đấy, Venetia. Edward không cố ý tiết lộ thông tin bí mật nào cả. Chẳng qua theo cách hiểu của cậu bé thì với cương vị phu quân của nàng, ta giờ đây cũng là một phần trong những bí mật của gia đình nàng thôi. Cậu bé nghĩ rằng ta là một thành viên khác trong đoàn diễn viên của vở kịch mà mọi người trong nhà nàng đang trình diễn một cách thật xuất sắc.”

“Làm sao mà tôi có thể trách thằng bé được chứ?” Nàng thở dài. “Edward tội nghiệp. Chúng tôi đã đặt một gánh nặng to lớn lên đôi vai nhỏ nhoi của thằng bé. Tôi biết là có đôi lúc gánh nặng ấy đã đè thằng bé oằn mình.”

“Nàng cũng như ta phải biết rõ là những bí mật mà nàng bắt Edward giữ kín ấy cũng không đến nỗi đáng sợ lắm đâu.”

“Tôi cho là thế thật.” Miệng nàng mím lại. “Dì Beatrice đã kể cho tôi nghe vài câu chuyện từ thời dì còn làm quản gia mà nghe như ác mộng vậy. Dì ấy bảo trong vài gia đình được cho là danh giá từng thuê dì lại xảy ra những chuyện ghê gớm đến nỗi có đôi lần dì buộc phải bỏ việc.”

“Ta có thể tin lắm chứ. Không cần thiết phải lo lắng đến Edward đâu. Thằng bé sẽ qua được gánh nặng ấy thôi mà. Nhưng còn trong lúc này, sẽ là khôn ngoan nếu ta để cho cậu bé có thêm chút tự do đấy. Edward có tỏ ý muốn được ra công viên thả diều và chơi cùng những đứa trẻ khác.”

“Tôi biết chứ. Chúng tôi cũng cố gắng đưa thằng bé ra công viên chơi thường xuyên nhưng dì Beatrice lo rằng nếu Edward làm bạn với những thằng bé cùng tuổi thì nó sẽ vô tình tiết lộ sự thật về bố mất.”

“Ta không nghĩ gia đình nàng cần phải lo về điều này đâu. Mỗi một gia đình đều có những bí mật mà đám trẻ con biết giữ kín đến khó tin đấy.”

Venetia chớp chớp mắt như thể chàng vừa nói điều gì khiến nàng ngạc nhiên. Đôi mắt nàng thoáng nheo lại khiến Gabriel bắt đầu để ý.

Chàng mỉm cười. “Nàng đang cố nhìn ra thần khí của ta đấy à?”

Nàng đỏ mặt. “Ngài có thể biết được sao?”

“Được. Nàng đang thắc mắc liệu có phải chính ta cũng có đôi ba bí mật gia đình không chứ gì?”

“Ý nghĩ ấy đúng là có loáng qua trí tôi thật.”

“Câu trả lời là, tất nhiên, ta có chứ. Chẳng phải ai cũng có sao? Nhưng vì những bí mật của ta không đưa ra mối đe dọa nào cho nàng hay cho gia đình nàng, ta tin là nàng sẽ cho phép ta giữ kín chúng.”

Mặt Venetia còn ửng hồng hơn nữa. “Trời ạ, tôi nào có ý tọc mạch đâu.”

“Không, nàng có ý đấy, nhưng lúc này thì chúng ta cứ cho qua chuyện đó đã. Chúng ta còn có những rắc rối khác, cấp bách hơn nhiều.”

“Mà một trong những rắc rối ấy,” nàng vừa nói vừa trấn tĩnh lại, “có lẽ là phu nhân Fleming này đây.”

Gabriel tựa một bên vai vào tường và khoanh tay lại. “Ta không nghĩ ả ta dám gây nhiều rắc rối cho nàng đâu. Chừng nào Ackland còn là kẻ ngưỡng mộ tài năng nghệ thuật của nàng thì ả ta sẽ không dám. Có thể Ackland là một lão già gàn dở đứng không vững nhưng ông ta là nguồn tài chính của ả. Như dì nàng vừa mới chỉ ra kia, không ai hiểu điều này rõ hơn bản thân phu nhân Fleming.”

“Ngài không nhìn thấy những gì tôi đã thấy khi tôi nhìn ả ta qua ống kính máy ảnh chiều hôm nay đâu.”

“Nàng đã nhìn ra thần khí của ả ta ư?”

“Phải. Tôi không kể cho dì Beatrice vì tôi biết như thế dì ấy chỉ thêm lo mà thôi, nhưng sự thật là, tôi không nghĩ rằng cảm giác của phu nhân Fleming đối với tôi chỉ đơn thuần là ganh tị hay thậm chí là không thích. Ả ta *căm thù* tôi. Cứ như thể ả ta tin rằng tôi đang chen vào giữa ả ta và một thứ gì đó mà ả ta đang hết lòng ham muốn, như thể ả ta xem tôi như là mối đe dọa trực tiếp vậy. Chỉ có thể nói là hết sức vớ vẩn.”

Gabriel cảm thấy ruột gan thít chặt lại. “Nàng càng giải thích phản ứng của ả cho ta nghe bao nhiêu, thì ta càng có khuynh hướng đồng ý với nàng bấy nhiêu. Có lẽ chúng ta nên thử tìm hiểu thêm chút ít về Rosalind Fleming. Dường như Harrow có vẻ rành rẽ quá khứ của ả ta lắm.”

“Harrow biết nhiều chuyện về hầu như tất cả mọi người trong giới thượng lưu,” Venetia đáp với vẻ mặt bừng sáng. “Và với những thông tin mà anh ấy chưa biết, anh ấy biết cách tìm ra được chúng. Tôi sẽ gửi tin nhắn ngay cho anh ấy đây. Tôi chắc chắn anh ấy sẽ hỗ trợ tôi thôi.”

“Tốt rồi.” Mình chỉ cần có thế thôi, Gabriel thầm nghĩ. Thêm một nếp xoắn nữa trong cái mối bí ẩn vốn đã rối tinh lên rồi.

Venetia nhìn chàng. “Ngài đã được tin gì từ ông Montrose chưa vậy?”

“Ta đã đến gặp ông ấy khi nàng đang chụp ảnh cho phu nhân Fleming. Cũng giống như ta, ông ấy không thể nhìn ra bất cứ điều gì hoặc bất thường hoặc có ý nghĩa ở danh sách các loài thảo dược trên nắp chiếc hòm sắt, hay trong kiểu dáng của chiếc lá cả. Vả lại, những cái tên mà ta thấy đáng quan tâm trong buổi triển lãm của ông Farley, bao gồm cả người tên Willows, đều tỏ ra là không có khả năng làm nghi phạm vì lý do này hay lý do khác.”

“Thế tiếp theo ngài sẽ làm gì?”

“Ta đã yêu cầu ông Montrose tập trung vào tên của những thành viên Hội Arcane đã qua đời trong những năm qua.”

“Tại sao ngài lại quan tâm đến những hội viên đã qua đời làm gì?” nàng hỏi.

“Hôm nay ta chợt ngộ ra rằng có lẽ kẻ ta đang săn đuổi không còn là thành viên của hội nữa vì hắn không còn tồn tại giữa những người đang sống.”

Venetia lặng đi. “Ý ngài là sao vậy?”

“Ta đã giả mạo cái chết của chính mình vì ta muốn tạo ra nỗi hoang mang trong tâm trí đối thủ. Ngộ nhỡ hắn cũng từng làm như ta thì sao?”

“Tôi cảm nhận được thêm nhiều điều bí mật nữa rồi đấy, ngài Jones.”

Gabriel mỉm cười. “Nhất định là nàng sở hữu sức mạnh tâm linh rồi, phu nhân Jones ạ.”

Chương 24

LỜI PHÚC ĐÁP TỪ Harrow đến nhanh đúng như mong muốn. Mẩu tin nhắn và một gói hàng được đưa đến cửa hậu của căn nhà trong ngõ Sutton vào lúc năm giờ chiều hôm ấy. Venetia cho cậu bé giao hàng chút tiền vặt rồi đem gói hàng cùng tờ giấy nhắn lên lầu.

Nàng vừa lên đến đầu cầu thang, giọng của Gabriel khiến nàng bỗng khựng lại.

“Nàng có gì trong ấy thế?” chàng hỏi vọng ra từ vùng bóng tối của cầu thang lên rầm thượng.

Nàng nhìn lên, tay ôm chặt chiếc hộp và quan sát chàng đang bước xuống phía mình. Người đàn ông này quả thật có sở trường xuất đầu lộ diện khi người ta chỉ mong anh ta đang bận rộn ở đâu đó khác, nàng trầm ngâm.

“Tôi nhận được tin nhắn từ Harrow bảo rằng anh ấy đã tìm được người có thể cung cấp thông tin về phu nhân Fleming. Harrow đã sắp xếp cho tôi gặp mặt người đó vào tối nay.”

“Thế à.” Gabriel dừng bước trước mặt nàng. Cả chàng cũng đang mang theo một gói hàng. Chiếc hộp được cắp dưới nách chàng, gói trong giấy màu nâu và mang hình thù kỳ lạ. “Mấy giờ nàng sẽ đi vậy?”

“Harrow bảo tôi phải đến đó lúc chín giờ.”

Gabriel gật gù. “Ta sẽ đi cùng nàng.”

“Ngài không cần phải thay đổi kế hoạch đâu,” Venetia vội nói.

“Không sao đâu cả.”

“Tôi cam đoan với ngài mà, tôi chắc chắn sẽ an toàn.”

“Ta biết Harrow là bạn của nàng và chắc chắn là đáng tin cậy, nhưng ta vẫn phải đi theo nàng, nhất

là khi bản thân nàng không quen biết gì với người nàng định gặp."

Venetia ôm chặt gói hàng hơn. "Nhiều lúc thật đáng ngại làm sao, ngài nói nghe cứ như là một đức lang quân *thật* ấy, thưa ngài, cái kiểu chồng *không* suy nghĩ cấp tiến ấy mà."

"Ý kiến của nàng làm ta tan nát nhưng ta vẫn phải cố mà tiếp tục vậy." Chàng uể oải tựa vào lan can cầu thang hờ hững liếc qua chiếc hộp nàng đang cầm. "Mà có phải nàng là chuyên gia về biểu hiện của một đức lang quân thực thụ đâu chứ."

Venetia vụt nổi giận. "Nếu như ngài đang ám chỉ rằng vì cha tôi không cưới xin mẹ tôi hợp pháp nên tôi không hiểu biết gì về hành vi của một người chồng thực thụ thì…"

Gabriel cau mày. "Ta không hề có ý như thế. Ta đang nói đến sự thật là bản thân nàng chưa lập gia đình cơ mà."

"Ồ." Nàng nhẹ người. Trí tò mò trỗi lên thay thế cho cơn phẫn nộ nhất thời. "Thế còn ngài thì sao, thưa ngài?"

"Không đâu, Venetia ạ, ta chưa từng có người vợ nào. Dựa vào việc cả hai chúng ta đều thiếu kinh nghiệm trong cùng một lĩnh vực, ta cảm thấy chúng ta đang xử lý vụ kết hôn này khá tốt đấy chứ, nàng có thấy thế không? Nói thế không có nghĩa là không có vài khía cạnh trong mối quan hệ giữa hai chúng ta có thể còn được cải thiện hơn nữa." Chàng chỉ tay vào chiếc hộp nàng đang giữ chặt. "Quà à?"

"Là trang phục mà tối nay tôi sẽ mặc."

"Một bộ váy mới ư? Ta hy vọng đấy không phải là một bộ đen tuyền. Nếu nàng không sớm thoát ra khỏi tình trạng để tang, người ta sẽ bắt đầu nghĩ rằng nàng không lấy làm vui vẻ gì khi chồng mình trở về đấy."

"Màu đen đã trở thành nét đặc trưng của tôi rồi, thưa ngài." Venetia nhìn xuống gói hàng của chàng. "Ngài đang định đi đâu vậy?"

"Ta có cuộc hẹn trong công viên với em trai nàng đấy."

Chương 25

"CÁNH DIỀU ĐẸP NHẤT thế giới đấy, anh ạ." Đứng ngẩn ra mê mẩn, Edward ngước nhìn lên.

“Xem con diều giờ đã lên cao đến thế nào rồi kìa. Cao hơn hết thảy những con diều khác rồi đấy ạ.”

Gabriel ngắm nghía cánh diều giấy phồng căng mà sớm nay chàng đã mua. Cánh diều hăm hở bắt gió khiến Edward sướng rơn, cậu bé nhanh chóng thành thạo kỹ thuật điều khiển dây diều. Thằng bé này thông minh thật, Gabriel thầm nghĩ, ai trong nhà Milton cũng vậy.

“Em nên kéo nó vào trong một tí,” chàng khuyên. “Chúng ta không muốn con diều vướng vào mấy ngọn cây kia đâu.”

“Vâng ạ.” Edward chăm chú tập trung hạ dây diều.

Hài lòng vì cánh diều đã trong tầm điều khiển, Gabriel thuận dịp quan sát công viên chớm đông người. Nhiều dãy băng ghế đã bị các bà vú và quản gia trong những bộ váy ảm đạm chiếm cứ. Họ tán gẫu với nhau trong lúc những đứa trẻ được họ trông coi đang chơi mấy trò đơn giản. Mấy cậu bé lớn tuổi hơn đang thả diều hay chơi trốn tìm quanh những lùm cây.

Chàng vẫn đinh ninh từ trước rằng khu vực quanh đây sẽ vắng bóng đàn ông. Chàng đã đoán đúng. Những người đàn ông đang có mặt tại đây có vẻ như đều là anh trai, chú bác hay là bố đang đi theo các bé trai của gia đình.

Người đàn ông trong chiếc áo choàng dài màu nâu xỉn và quần âu trông nổi bật hẳn lên vì một lẽ đơn giản là hắn ta chỉ có một mình. Hắn chiếm một băng ghế, chiếc mũ phớt kéo xuống che hết cả mắt. Nhìn từ xa hắn trông như đang coi chừng một nhóm bé trai đang chơi bóng.

Nửa tiếng đồng hồ sau Edward tần ngần hạ diều xuống đất. Gabriel chỉ cho cậu bé cách gấp diều lại sao cho dây và đuôi diều không bị mắc vào nhau.

“Vui thật đấy anh à.” Edward cười toe. “Công viên này hôm nay có diều của em là đỉnh nhất. Nó bay cao hơn bất cứ diều của ai khác mà lại không hề vướng vào cây nào nhé.”

“Em điều khiển diều điêu luyện lắm đấy.” Qua khóe mắt, Gabriel trông thấy người đàn ông trên băng ghế đứng dậy thong thả theo bước hai người họ.

Cả ba người thả bộ quay lại ngõ Sutton, Áo Choàng Nâu theo sau, giữ khoảng cách dè chừng. Khi Gabriel và Edward về đến trước nhà, bác Trench mở cửa ra.

“Kia rồi, cậu Edward.” Bác mỉm cười với cậu bé. “Cậu có thích cuộc phiêu lưu thả diều không thế?”

“Rất thích ạ.” Edward cẩn thận nắm chặt con diều bằng cả hai tay, cậu ngước lên nhìn Gabriel.

“Cảm ơn anh ạ. Anh có nghĩ chúng ta sẽ chóng được ra công viên chơi nữa không?”

Gabriel đưa một tay ra vò đầu cậu bé. “Sao lại không nhỉ?”

“Và có lẽ tối nào đó lại chơi bài nữa chứ ạ? Em và chị Amelia chơi giỏi lắm đấy.”

“Anh mong được chơi bài lắm.”

Edward rạng rỡ còn hơn cả ngọn đèn khí ga và vội vã đi về phía bậc cấp.

Gabriel nhìn bác Trench. “Làm ơn báo với phu nhân Jones là tôi sẽ quay về ngay. Tôi có chút việc phải xử lý.”

“Vâng thưa ngài. Phu nhân đang ở trong phòng khách. Tôi sẽ báo cho cô ấy biết.”

Chàng trở xuống thềm và sải bước dọc con phố bằng những bước chân nhanh nhẹn, dứt khoát. Áo Choàng Nâu hẳn phải quấn lên mới theo dấu mình kịp đây, Gabriel thầm nhủ.

Tới góc đường, chàng đột ngột rẽ phải. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi biết chắc là Áo Choàng Nâu không thể nhìn thấy mình, chàng chúi vào lối đi chật hẹp dẫn đến lối vào giao hàng giữa hai dãy nhà. Chàng đứng nép sát người vào tường mà chờ đợi.

Loáng sau Áo Choàng Nâu phóng qua đầu ngõ mặt trông cực kỳ căng thẳng. Gabriel chộp ngay lấy tay hắn, lôi hắn vào trong lối đi hẹp và quẳng hắn vào bức tường gạch.

“Mẹ kiếp, ông nghĩ mình đang làm gì thế?” Áo Choàng Nâu the thé rít lên. Đôi mắt hắn trợn to khi nhìn thấy khẩu súng ngắn trong tay Gabriel.

“Tại sao mày lại đi theo tao?” Gabriel hỏi.

“Này này, tôi chẳng hiểu biết ông đang nói gì cả.” Áo Choàng Nâu không thể cất mắt khỏi khẩu súng. “Tôi thề đấy.”

“Nếu thế thì mày chẳng được tích sự gì lắm cho tao, nhỉ?”

Miệng Áo Choàng Nâu há hốc. “Ông không thể bắn tôi được.”

“Sao lại không?”

“Ông không có quyền. Tôi là người vô tội.”

“Giải thích cho tao nghe mày vô tội như thế nào nào.”

“Tôi chỉ đang đi làm mấy chuyện thường ngày thôi mà.” Áo Choàng Nâu ưỡn thẳng lưng. “Báo cho ông biết tôi là nhiếp ảnh gia đấy nhé.”

“Tao không thấy cái máy ảnh nào cả.”

“Các nhiếp ảnh gia thường không cầm theo máy ảnh khi đi lang thang đâu ạ.”

“Điều này thì đúng. Tao phát hiện ra là đôi khi bọn họ đi lang thang cùng máy ảnh được ngụy trang thành chiếc mũ đấy.” Gabriel đưa mắt nhìn chiếc mũ phớt trên đầu Áo Choàng Nâu. Chàng với tay lên giở mũ ra. Bên trong chẳng có chiếc máy ảnh nào.

“Đấy, thấy chưa,” Áo Choàng Nâu quang quác. “Ông không thể…”

Một bóng người bước vào trong lối đi.

Cả Gabriel cùng Áo Choàng Nâu đều quay đầu lại. Gabriel cảm thấy nỗi bực bội dâng trào vì bị phá ngang. Áo Choàng Nâu trông tràn trề hy vọng một cách thảm hại vì được giải cứu.

“Ngài Jones?” Venetia nhanh nhẹn bước tới trước. Phần chân váy đen được giữ cao để không phết xuống mặt đường đá. “Chuyện quái gì đang xảy ra trong này thế này? Bác Trench bảo là ngài có chút chuyện phải giải quyết nhưng tôi lại vô cùng nghi ngờ ngài đang làm trò gì đấy bí mật.”

“Nàng hiểu ta rõ thật, nàng yêu dấu.”

Venetia để ý thấy khẩu súng thì đã hơi muộn. *“Kìa ngài Jones.”*

Gabriel thở dài. “Đúng là dạo này nàng bắt đầu gọi ta bằng tên rồi đấy, nàng yêu dấu à.” Chàng hất đầu về phía Áo Choàng Nâu. “Nàng có biết tên này không?”

“Dĩ nhiên là có chứ.” Nàng duyên dáng nghiêng đầu. “Xin chào anh, anh Swinden.”

Swinden bồn chồn chạm vào mũ. “Chào phu nhân Jones. Cô trông thật đáng yêu, lúc nào cũng thế. Cô mặc màu đen trông cứ ngời ngời ấy.”

“Cảm ơn nhé.” Nàng quay sang Gabriel, mắt sắc lạnh. “Chuyện này là thế nào?”

“Ta cũng vừa hỏi anh Swinden đây câu ấy đấy,” Gabriel đáp. “Anh ta theo gót ta cùng Edward đến công viên, lảng vảng quanh đấy khi ta cùng thằng bé thả diều và rồi theo bước chúng ta về nhà. Ta thấy hơi tò mò một chút thôi.”

“Tất cả chỉ là chuyện hiểu lầm tệ hại thôi, phu nhân Jones ạ.” Swinden van nài Venetia. “Tình cờ tôi ở gần đây, cô thấy mà, để tìm chút không khí trong lành, còn ngài Jones đây, chưa gì đã kết luận rằng tôi đang rình rập ngài ấy.”

“Thứ lỗi cho tôi nhé, anh Swinden,” Venetia bảo, “nhưng chính tôi cũng đang có kết luận tương tự đây. Anh có sống trong khu này đâu.”

Swinden hắng giọng. “Khách hàng ở gần đây.”

“Địa chỉ thế nào?” Gabriel hỏi.

Mặt Swinden trắng bệch. “À thì…”

“Chẳng có khách hàng nào cả,” Gabriel bảo.

“Bị lạc khi đang đi tìm địa chỉ thôi mà,” Swinden lắp bắp.

Quả nhiên lúc này trông hắn có vẻ vững tâm hơn rồi. Sự có mặt của Venetia đã cho hắn thêm tự tin, Gabriel thầm nghĩ. Rõ là Swinden đinh ninh rằng chừng nào Venetia còn ở đây thì hắn vẫn được an toàn.

“Nếu thế thì,” Gabriel vừa nói vừa quàng tay Swinden, “cho phép tôi hộ tống anh về khu vực thành phố quen thuộc hơn với anh nhé. Tôi biết có đường tắt đấy. Đường ấy đi qua một khu khá nguy hiểm có vài con hẻm hẻo lánh, thêm một vòng quanh bến tàu, nhưng đừng sợ gì cả, tôi có súng đây rồi.”

“Không.” Swinden hoảng hốt. “Tôi sẽ không đi đâu một mình với ông cả. Đừng để ông ấy đem tôi đi mà, phu nhân Jones. Tôi xin cô đấy.”

“Có lẽ anh cứ trả lời câu hỏi của ngài ấy đi,” Venetia dịu dàng bảo. “Nếu anh mà trả lời, tôi hứa sẽ không để ngài Jones làm hại anh đâu.”

Gabriel nhướng mày lên nhưng kìm lời bình phẩm lại.

Swinden dường như đã đầu hàng. "Tôi chỉ muốn tìm hiểu xem liệu cô đã phát hiện ra tên vị khách hàng mới của Burton chưa thôi mà. Cô không thể trách tôi được."

Gabriel vụt cảnh giác. "Khách hàng gì thế?"

Swinden thở dài sườn sượt vẻ cam chịu. "Dạo trước Burton muốn mở rộng việc kinh doanh. Hắn không mấy khi được may mắn trong thế giới hội họa hay chân dung, ông biết đấy. Nhưng khoảng chừng hai tuần trước hắn bắt đầu trưng ra một chiếc camera thám tử rất ngon lành. Tôi có hỏi hắn sao hắn lại đủ tiền sắm món ấy. Hắn bảo có một khách hàng giàu sụ thuê hắn đi theo chụp trộm một người."

"Hắn kể cho anh nghe về loại công việc mới ấy à?" Gabriel hỏi.

Swinden gật đầu. "Burton rất hãnh diện về thành tựu mới ấy của hắn. Khoe khoang kể lể luôn mồm."

"Anh là bạn của hắn à?"

Swinden thoáng lúng túng trước câu hỏi ấy.

"Burton không có được kiểu người mà ông gọi là bạn đâu," Swinden thận trọng đáp. "Nhưng tôi biết mình là người thân nhất mà hắn có. Chúng tôi biết nhau từ khi cả hai mới làm quen với ngành nhiếp ảnh. Lúc khởi nghiệp thì chúng tôi là cộng sự. Có một thời gian chúng tôi theo nghiệp chụp ảnh bóng ma thì cũng kiếm được kha khá."

"Tôi được biết là loại hình kinh doanh ấy từng có thời ăn nên làm ra," Venetia nói.

"Đúng vậy đấy." Swinden trở nên đăm chiêu. "Có vài năm dường như ai ai cũng muốn một bức ảnh của mình trong đấy có một bóng ma chờn vờn ở hậu cảnh. Burton và tôi rất thạo việc này, tôi dám nói là thế. Chưa khi nào bị bắt giò cả. Thật không may làm sao, trong lĩnh vực chụp ảnh bóng ma có quá nhiều những tay máy thiếu kinh nghiệm. Bọn họ cứ luôn làm cho mình bị phơi bày ra như những kẻ lừa đảo. Việc này khiến cho cả ngành kinh doanh ấy mang tiếng xấu và dần dà người ta không còn tin tưởng nữa."

"Tôi rất lấy làm hứng thú muốn biết vài kỹ thuật mà các anh sử dụng để chụp ra ảnh bóng ma đấy," Venetia đổi sang giọng thảo luận. "Tôi đã từng tự làm vài thí nghiệm cho ra được vài kết quả hay ho nhưng chưa khi nào thật sự hài lòng cả."

Gabriel chợt ngộ ra cuộc nói chuyện này nghe không còn giống tra hỏi nữa mà lại kiểu như hai nhiếp ảnh gia đang trao đổi quan điểm chuyên môn thì hơn. Chàng ném cho Venetia cái nhìn cảnh cáo. Nàng chẳng có vẻ gì để ý đến cả.

“Có nhiều cách đưa một bóng ma vào trong ảnh lắm,” Swinden đáp, chuyển mình thành Bác Học. “Tất nhiên, mánh ở đây là phải đảm bảo sao cho khách hàng không phát hiện được rằng thành phẩm kia chỉ là ảo. Burton và tôi giỏi đến mức có thể khiến cho những kẻ khảo cứu tâm linh đa nghi nhất cũng bị ấn tượng. Có những ngày cả đống người bọn họ xếp hàng dài ngoài cửa ấy chứ.”

Gabriel hơi nhích một chân đi ủng lên trước, lách mình chen vào giữa Swinden và Venetia. Cả hai người khẽ nhảy giật lùi như thể ngạc nhiên thấy chàng còn ở đấy.

“Này này,” Swinden cáu kỉnh lẩm bẩm. “Tôi chỉ đang trả lời những câu hỏi của phu nhân đây thôi mà.”

“Thà anh trả lời câu hỏi của tôi còn hơn,” Gabriel bảo.

Swinden chớp mắt lia lịa và cố ép sát lưng vào tường gạch. “Tất nhiên rồi, thưa ông.”

“Chuyện gì đã làm sứt mẻ mối quan hệ giữa anh với Burton thế?” Gabriel hỏi.

“Đương nhiên là tiền rồi.” Swinden khẽ lắc đầu buồn bã. “Chúng tôi không thể đi đến thỏa thuận về cách kiếm tiền hay xài tiền. Cãi vã luôn. Còn tệ hơn là sống trong hôn nhân nữa đấy. Thế rồi Burton lại phát tật nghiện cờ bạc. Theo ý của tôi, thì đến đấy là hết. Tôi đi đường tôi và hắn đi đường hắn.”

“Nhưng hai người vẫn giữ liên lạc với nhau.”

“Như tôi đã nói đấy thôi, chúng tôi quen nhau từ lâu lắm rồi.”

“Anh có biết tên người mà Burton được trả tiền để theo dõi không?” Gabriel hỏi.

“Không,” Swinden trả lời thật nhanh. Quá nhanh. Hai mắt hắn đảo sang Venetia rồi lia sang nơi khác.

“Đối tượng là phu nhân Jones, phải không nào?” Gabriel hỏi.

Venetia cứng hết cả người. Nàng quay sang Swinden.

“Anh đã biết Burton đang lén chụp ảnh tôi à?” nàng gặng hỏi.

Swinden lại có vẻ lo lắng. “Burton có tiết lộ đôi chút manh mối là thế. Nhưng chưa khi nào nói trắng ra tên của phu nhân cả, cô biết mà. Nhưng tôi hiểu ý của hắn. Tôi e là nhiệm vụ ấy cho hắn được hả hê trong chừng mực nào đó. Rất tiếc tôi phải nói là hắn không nể nang cô lắm, phu nhân Jones ạ.”

“Vâng,” Venetia nói qua kẽ răng. “Tôi ý thức được điều này mà.”

“Không phải lỗi của cô đâu,” Swinden vội chữa. “Burton rất khinh thường phái yếu nói chung. Lại còn sinh ra lòng ghét bỏ đặc biệt với phu nhân sau khi cô xuất hiện trong giới và giành giải nhất tại cuộc triển lãm mà hắn tham gia.”

Gabriel ngắm nghía Swinden. “Thế anh không nghĩ đến việc phải cảnh báo cho phu nhân Jones biết rằng Burton đang đi theo cô ấy, chụp lén cô ấy à?”

“Tôi chẳng muốn dính dáng đến,” Swinden đáp. “Chẳng phải việc của tôi.”

“Anh có biết là ngoài việc chụp ảnh cho vị khách hàng bí ẩn của mình, Burton còn chụp vài tấm khác vì mục đích sử dụng riêng không?” Gabriel nhẹ nhàng hỏi tiếp. “Những bức ảnh mà hắn dùng để cố dọa cho phu nhân Jones khiếp sợ ấy?”

“Ừm, à thì, nhân tiện ông đề cập đến việc này,” Swinden lúng búng, “tôi nghĩ đúng là Burton có kể cho tôi nghe rằng nhiệm vụ này đã đem đến cho hắn ý tưởng làm thế nào để dọa phu nhân Jones hoảng lên một tí. Hắn bảo là đã chụp vài tấm liên quan đến chủ đề đám ma và đặc biệt là có chỉnh sửa một tấm theo cái cách sẽ làm cho cô chấn động thần kinh đôi chút đấy, phu nhân Jones à. Nhưng tôi chắc chắn theo kiểu của hắn thì đấy chỉ là một trò đùa thôi.”

Venetia nheo nheo mắt. “Đùa vớ đùa vẩn.”

Swinden thở dài. “Tôi bảo rồi, hắn bực bội khó chịu với cô nhất đấy, phu nhân à.”

Gabriel quan sát Swinden một lúc. “Hai bức ảnh ấy không liên quan gì đến việc hắn làm cho khách hàng của hắn hết, đúng không?”

Swinden lắc đầu. “Tôi nghĩ là không. Theo tôi hiểu được thì đấy chỉ là tí việc cỏn con hắn làm chơi chơi để tự sướng trong khi phải theo gót phu nhân thôi.”

“Kể tiếp chuyện của anh đi nào, Swinden,” Gabriel bảo.

“Còn gì nữa đâu mà kể.” Swinden nhăn mặt. “Tất nhiên là đọc thấy tin về cái chết của Burton trên tờ tin buổi sáng, tôi hiểu ngay chuyện gì đã xảy ra. Tôi biết hắn không tự kết liễu đời mình đâu.”

Venetia cau mày. “Anh tin rằng hắn bị sát hại ư?”

“Tuyệt đối có thể hiểu được mà,” Swinden an ủi nàng.

Vẻ bừng hiểu phẫn nộ lóe lên trên gương mặt Venetia. “Anh nghĩ là tôi đã giết Burton, hử?”

“Không không, phu nhân Jones, tôi thề…”

“Trời ạ, tôi không sát hại cái gã tội nghiệp ấy,” nàng quát.

“Dĩ nhiên là không rồi, phu nhân,” Swinden vội vã nói. “Đừng lo, tôi không tính chuyện sẽ lan truyền tin nhảm nhí này đâu.”

“Quyết định sáng suốt,” Gabriel bảo. “Cái kiểu tin vịt như thế có thể khiến một người đàn ông bị quẳng xác xuống sông vào một đêm tối trời nào đấy.”

Swinden giật nẩy, lùi lại thất kinh. “Này, ông không việc gì phải đe dọa tôi thế chứ.”

“Có lẽ là không, nhưng tôi thấy việc này vui thật đấy chứ,” Gabriel nói. “Nhưng mà kỳ thực, tôi có chiều hướng tin anh khi anh bảo anh không nghĩ rằng phu nhân Jones đã đầu độc Burton.”

“Vâng, cảm ơn.” Swinden rõ là nhẹ cả người.

“Mà anh lại nghĩ là tôi mới là chính người bỏ xyanua vào ly brandy của Burton,” Gabriel nhẹ nhàng kết luận.

Swinden đỏ dừ mặt. “Đấy chỉ là tôi tự phỏng đoán thôi, xin cam đoan đấy. Tôi không dám nghĩ đến chuyện đề cập điều này với ai đâu.”

Đôi môi Venetia kinh ngạc hé mở. “Gì thế này?” Nàng trừng mắt phừng phừng nhìn Swinden. “Tôi mới là người bị Burton mang máy ảnh theo dõi. Vậy sao anh lại nghĩ là ngài Jones đây đã hạ sát Burton chứ?”

“Ta có thể trả lời câu này cho nàng đấy, nàng yêu dấu.” Gabriel không hề rời mắt khỏi Swinden. “Việc ta vừa mới trở về Luân Đôn trong vòng tay người vợ yêu mến chẳng phải là bí mật gì. Anh Swinden đây, theo lẽ tự nhiên, đã cho rằng khi nhìn thấy ta trước cửa, nàng đã suy sụp, đã quẫn trí, và đã thổ lộ cho ta biết có một gã đàn ông tên Burton đang gây ra cho nàng lắm điều khốn khổ. Ta, dĩ nhiên, ngay lập tức ra tay để bảo vệ nàng và bản thân ta khỏi tai tiếng tiềm tàng bằng cách trừ khử Burton ngay khi thời cơ đến. Cơ hội ấy hóa ra đến vào ngay cái đêm triển lãm ảnh của Farley.”

“Như tôi đã nói,” Swinden lẩm bẩm, “đấy chỉ là một giả thiết thôi.”

“Và rồi anh kết luận,” Gabriel nói tiếp, “rằng, sau khi cho Burton một liều tướng xyanua, bằng cách nào đó tôi đã biết được tên người khách hàng giàu sụ bí ẩn của Burton.”

Swinden khẽ húng hắng. "Nghĩ thế là hoàn toàn hợp lý thôi mà."

Venetia bối rối nhìn anh ta. "Tại sao ngài Jones lại muốn có tên người khách hàng ẩn danh của Burton thế?"

"Bởi vì, do không có cách nào biết được rằng chính khách hàng ấy là kẻ đã thuê Burton theo đuôi nàng, nên dĩ nhiên, ta sẽ rất sẵn lòng muốn liên lạc với tay khách hàng ấy để đề nghị hắn sử dụng các dịch vụ của nàng thế chỗ cho dịch vụ của Burton," Gabriel kiên nhẫn giảng giải. "Dầu gì thì, nàng vẫn đang kinh doanh trong ngành nhiếp ảnh cơ mà, nàng yêu dấu của ta. Tại sao chúng ta lại không lợi dụng cái chết bất ngờ của Burton để chào bán những kỹ năng chuyên nghiệp của nàng cho tay khách hàng mới mẻ hào phóng của hắn chứ nhỉ?"

"*Chúng ta* ư?" Venetia lặp lại với giọng báo trước điều không hay.

Gabriel tảng lờ giọng nàng. Chàng quay sang Swinden. "Anh cho rằng nếu anh theo dõi rình rập tôi một thời gian, sớm muộn gì tôi cũng sẽ dẫn đường cho anh đến tay khách hàng lạ mặt đó. Một khi đã biết được danh tính của hắn, anh định sẽ đến gặp hắn và, để đổi lấy một món tiền nho nhỏ, nói cho hắn biết rằng rất có khả năng tôi đã sát hại Burton, và nếu thông tin về người đã thuê Burton chụp ảnh lén phu nhân Jones mà lộ ra ngoài thì tôi có thể trở thành kẻ rất nguy hiểm."

"Trời ôi, như thế là tống tiền," Venetia thốt lên.

Swinden khúm núm. "Phu nhân Jones này, tôi xin cam đoan với cô, tôi chưa khi nào có ý định tống tiền ai cả."

"Xời, tôi chẳng tin điều ấy chút nào đâu," Venetia đáp. "Bỏ qua một bên các kế hoạch làm ăn kiếm sống như một kẻ tống tiền của anh đi, anh Swinden ạ, làm sao anh dám kết luận rằng giờ đây khi đã có được một đức ông chồng thì tôi không còn khả năng giải quyết công chuyện của riêng tôi nữa hả?"

Swinden từ chỗ trông hoang mang lo lắng và cảnh giác cao độ bỗng ngớ ra. "Nhưng ngài Jones đã quay lại. Chắc chắn giờ đây ngài ấy sẽ để mắt trông chừng cho công việc kinh doanh của phu nhân thôi mà."

Venetia dấn một bước lên trước mặt Swinden, hai tay chống nạnh. "Tôi mới là chủ của hiệu ảnh Jones. Tôi là người đưa ra mọi quyết định liên quan đến hiệu ảnh ấy. Tôi bảo đảm với anh rằng tôi không dựa dẫm vào ngài Jones hay bất cứ người đàn ông nào khác để loại trừ các đối thủ đáng ghét."

"Ôi không, không, dĩ nhiên là không rồi." Swinden né qua một bên dọc theo bức tường, cố gắng tạo chút khoảng cách giữa mình và Venetia.

“Tôi không giết Burton.” Venetia nhoẻn một nụ cười hăm dọa duyên dáng. “Tuy vậy, trong tương lai nếu có lúc nào cấp thiết phải đưa ra một hành động quyết liệt đến thế để chống lại một đối thủ cạnh tranh, anh hãy tin rằng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để tự tay mình giải quyết vấn đề. Người ta không cần một ông chồng để lo giùm những chuyện như thế đâu, anh ạ.”

Swinden xám ngoét. “Tôi không nghĩ chúng ta là đối thủ cạnh tranh gì đâu, phu nhân Jones. Thật ra, chúng ta tham gia những môi trường hoàn toàn khác biệt trong thế giới nhiếp ảnh đấy.”

“Quả thật là vậy.” Venetia vung tay, chỉ ra ngoài phố. “Đi đi, đi ngay đi. Tôi không muốn nhìn thấy anh ở gần tôi hay ngài Jones lần nào nữa.”

“Hiểu rồi, thưa phu nhân. Hiểu rõ rồi.”

Swinden cuốn xéo ra khỏi ngõ.

Chờ cho đến khi hắn biến mất nơi khúc quanh tòa nhà, Venetia mới quay lại đối mặt với Gabriel.

“Đúng là tiểu nhân, thật làm người ta điên tiết,” nàng bảo.

Gabriel mỉm cười. “Nàng quả rất ấn tượng đấy, nàng yêu dấu ạ. Đúng ra là vô cùng ấn tượng. Ta không tin là nàng sẽ gặp thêm rắc rối gì nữa trong chuyện vừa rồi đâu.”

“Này ngài, nói thật cho tôi nghe nào. Ngài có nghĩ rằng mọi người trong xã hội thượng lưu hiện nay đều tưởng là vì tôi tình cờ có được một ông chồng nên tôi không còn chịu trách nhiệm về những công chuyện của tôi nữa không vậy? Rằng tôi không còn khả năng đưa ra những quyết định quan trọng? Rằng giờ đây tôi luôn trông ngóng vào sự chỉ dẫn của ngài trong mọi chuyện.”

“Nói ngắn gọn là có.”

“Tôi e là thế thật.”

Gabriel đút súng trở vào túi áo choàng. “Ta tiếc phải nói là, dưới con mắt xã hội, nàng đã bị biến chuyển từ một góa phụ bí ẩn, táo bạo thành một người vợ cả tin, chuyên tâm phụng vụ, người mà theo lẽ thường, sẽ trông chờ vào chỉ thị từ chồng mình trong mọi vấn đề có tính chất nghiêm trọng.”

Venetia nhắm nghiền mắt lại. “Ngài không thể tưởng tượng được điều này mới điên khùng làm sao đâu.” Hai hàng mi nàng mở lên. “Phu nhân Fleming nói đúng. Làm góa phụ quả có lắm điều hay.”

“Nàng hãy cố nhớ cho rằng ta là kiểu chồng có *suy nghĩ cấp tiến*.”

“Không vui chút nào đâu, ngài Jones à.”

“Cả chuyện vừa tìm hiểu được mới đây cũng chẳng vui gì,” chàng đáp. Gabriel thôi không cười nữa. “Bây giờ chúng ta biết rõ là không phải Burton theo đuôi nàng vì ý đồ riêng, ít nhất thì không phải hoàn toàn là thế. Có người đã thuê hắn làm như vậy.”

“Là kẻ trộm đã nẫng đi phương thuốc kia ấy à?”

“Ta nghi ngờ đúng vậy đấy.” Chàng khoác tay nàng dợm bước ra ngoài phố. “Ta phải nhắc cho nàng nhớ rằng hắn không phải chỉ là một tên trộm. Hắn còn là một tên sát nhân từng ra tay ít nhất hai lần.”

Chương 26

“CHỜ CHO ĐẾN LÚC ANH NHÌN THẤY chị Venetia trong trang phục dạ tiệc nhé.” Edward không thể giấu được vẻ háo hức. “Anh sẽ kinh ngạc cho xem.”

Gabriel ngắm nghía cậu bé trong chiếc gương soi ở bàn chải tóc. Edward khá rộn ràng hào hứng. Suốt bữa ăn tối cậu bé cùng Amelia cứ ra vẻ giấu giếm bí mật, nhìn nhau mỉm cười lén lút và một hai lần còn rộ lên khúc khích. Dì Beatrice đã cố dẹp yên hai chị em bằng vài cái nhìn khiển trách nhưng hầu như cũng chẳng thành công là mấy.

Venetia đã vờ như không để ý gì đến trò ngấm ngầm tại bàn ăn. Ngay khi bác Trench dẹp món tráng miệng đi, nàng bèn cáo lỗi để lên lầu sửa soạn cho buổi gặp mặt với bạn của Harrow.

Edward và Amelia sang phòng khách chơi bài, để dì Beatrice ngồi lại một mình cùng Gabriel trong phòng ăn. Dì Beatrice đã vo khăn ăn lại đặt lên bàn.

“Có lẽ chúng ta nên dành ít phút để thảo luận về tình huống bất thường mà chúng ta đang gặp phải, cậu Jones nhỉ,” dì bảo.

“Đương nhiên là dì đang lo cho Venetia.” Gabriel khoanh hai tay lên bàn. “Xin dì cứ yên tâm, tôi sẽ chú tâm để cô ấy không bị phương hại gì vì chuyện về cái phương thuốc ấy.”

“Không chỉ có chuyện phương thuốc bị mất làm cho tôi lo đâu, cậu à.”

“Tôi thực lòng rất lấy làm tiếc vì đã đem rắc rối đến cho cả nhà, thưa dì Sawyer.”

Beatrice cau mày. "Tôi biết rất rõ rằng cậu không phải là người đã tạo ra tình huống không may này. Dẫu sao thì chính Venetia mới là người chọn sử dụng họ Jones mà."

"Cô ấy không làm sao biết được những nguy hiểm liên quan. Tôi đảm bảo với dì là tôi sẽ làm hết sức để khắc phục mọi vấn đề."

"Và khi cậu đã khắc phục hết mọi chuyện rồi thì sao hả, cậu Jones? Đến khi ấy thì chuyện gì sẽ xảy ra nào?"

Gabriel đứng lên đi dọc theo chiều dài bàn ăn đến kéo ghế cho dì Beatrice. "Tôi không rõ là mình có hiểu được câu hỏi của dì không, thưa dì."

Dì Beatrice đứng dậy. "Cậu này, hình như cậu quên rằng, trong mắt thiên hạ, cậu là chồng của cháu gái tôi."

"Tin tôi đi, tôi ý thức rõ điều ấy lắm."

Dì Beatrice nhướng mày. "À thế thì, cậu đề nghị khắc phục cái vấn đề cỏn con ấy khi mọi việc đã chấm dứt như thế nào nào?"

"Phải thú thật là số phận của tôi vẫn còn chút không rõ ràng. Tuy nhiên, may sao cho tôi, là có rất ít những đàn ngựa hoang chạy loanh quanh trong Luân Đôn này. Tất nhiên, vẫn còn đó nguy cơ bị đám giang hồ miền Viễn Tây bắn hạ nhưng tôi cũng rất mong tránh được khỏi kết cục đó."

"Thế cậu liệu trước kết cục sẽ là thế nào nào, cậu Jones?"

"Tôi đang mong có khả năng thuyết phục được Venetia để biến cuộc hôn nhân của chúng tôi trở thành hiện thực."

Vẻ mặt dì Beatrice lộ rõ vẻ bất ngờ. Dì đưa mắt dò xét gương mặt chàng. "Cậu thật lòng đấy chứ?"

"Vâng ạ." Gabriel cười nhẹ. "Dì có chúc tôi may mắn không, thưa dì?"

Dì Beatrice trầm ngâm nhìn chàng hồi lâu.

"Ta tin là có đấy," rốt cuộc bà cũng nói. "Cậu sẽ cần đến may mắn. Venetia không có khuynh hướng đặt lòng tin lớn lao vào đàn ông đâu. Lỗi của bố con bé, ta tiếc phải nói là vậy. Con bé yêu bố hết mực và bố nó cũng thế. Nói cho ngay, đứa con nào ông ta cũng yêu thương. Nhưng nói trắng ra thì không thể chối bỏ sự thật rằng, H. H. Milton đã sống một cuộc đời hai mặt. Gia đình này đã phải trả giá rất đắt cho cuộc đời hai vợ và những lời dối trá của ông ta."

“Tôi hiểu.”

EDWARD TIẾN GẦN HƠN đến bàn chải tóc để quan sát Gabriel thắt nơ con bướm. “Chị Venetia bảo bọn em không được nói cho anh biết tối nay chị ấy mặc gì vì đấy sẽ là một điều ngạc nhiên. Nhưng chị ấy không bảo là anh không được cố đoán xem.”

“Xem nào.” Gabriel cài chiếc khuy tay màu đen và vàng vào khuyết. “Cô ấy đã quyết định mặc màu khác màu đen chứ gì?”

Lời ấy dường như khiến Edward không hiểu. Nhưng rồi mặt cậu bé dãn ra. “Phục trang chị ấy sẽ có vài món màu đen.”

“Nhưng không phải là đen từ đầu đến chân chứ?”

Edward lắc đầu, trông rõ ranh mãnh. “Cũng sẽ có những màu khác nữa ạ.”

“Xanh lục ư?”

“Không phải.”

“Xanh lam chăng?”

Edward khúc khích. “Không.”

“Thế thì đỏ vậy?”

Edward đổ sập xuống giường, cười nắc nẻ. “Anh sẽ chẳng bao giờ đoán ra đâu ạ.”

“Vậy thôi anh nên đầu hàng và chuẩn bị mà ngạc nhiên cho rồi.” Gabriel quay đi khỏi gương và nhặt áo choàng dạ tiệc lẫn mũ lên. “Sẵn sàng chưa nào?”

“Rồi ạ.”

Edward phóng đến cửa, giật tung cửa ra mà hối hả chạy xuống cầu thang. Gabriel đi theo sau thong thả hơn, lòng nghiền ngẫm về viễn cảnh buổi tối bày ra trước mặt. Đúng vậy, chàng và Venetia sẽ đi cùng nhau chỉ với ý định duy nhất là bàn thảo về Rosalind Fleming cùng một người quen của Harrow mà hai người chưa biết mặt. Và cũng không chối bỏ được sự thật rằng họ còn đang phải đối diện với rất nhiều điều bí ẩn lẫn hiểm nguy. Tuy vậy, tối nay chàng sẽ được ngồi riêng trong xe cùng Venetia trong một khoảng thời gian khá dài, và nàng đã mua một bộ váy áo mới cho dịp này. Nghĩ đến đấy máu

trong huyết quản chàng càng rần rật.

Xuống tới chân cầu thang thì Gabriel đã thấy Edward và Amelia ngoài sảnh trước. Cảm giác háo hức tràn ngập trong không khí. Hai cô cậu phóng những tia nhìn ranh mãnh về phía chàng. Gia đình này quả là chuyên gia về việc giữ bí mật, Gabriel thích thú nghĩ bụng. Nhưng rõ ràng bí ẩn về bộ váy mới của Venetia thật quá sức kiềm chế đối với Edward và Amelia.

"Ta nghe thấy tiếng xe ngoài cửa rồi đấy," dì Beatrice từ đầu cầu thang gọi lớn. "Này Venetia, đến giờ khởi hành rồi."

"Cháu xong rồi đây, dì Beatrice ạ," Venetia từ trong phòng ngủ đáp vọng ra.

Gabriel nghe tiếng nàng từ trên cầu thang trước khi trông thấy nàng. Chàng không đủ thời gian để nhận thấy có điều gì đấy dứt khoát là khác thường trong tiếng bước chân Venetia trước khi nàng xuất hiện.

"Xin chào buổi tối, ngài Jones." Nàng săm soi chàng từ trên xuống dưới, vẻ tán thưởng. "Phải nói là, ngài đã làm cho tay thợ may của ngài nở mày nở mặt đấy."

Gabriel ý thức được mười mươi là Edward lẫn Amelia đều đang nín thở, chờ đợi phản ứng kinh ngạc của chàng khi nhìn thấy Venetia.

Chàng cũng khoan thai săm soi nàng tương tự theo cách của nàng, ngắm nghía cặn kẽ chiếc quần âu màu đen được cắt may vừa vặn, chiếc áo sơ mi trắng bằng vải lanh, nơ con bướm cùng áo choàng đen dạ tiệc.

"Nàng phải cho ta biết tên thợ may của nàng nhé, phu nhân Jones," chàng nói. "Quả thật ta tin rằng thợ may của nàng có khi còn khéo tay hơn thợ của ta đấy."

Venetia bật cười. "Ta khởi hành thôi nào, thưa ngài. Đêm còn dài lắm."

Nàng chụp chiếc mũ cao lên mái tóc giả màu đen cắt ngắn, xoay xoay cây gậy chạm trổ với cung cách ngang tàng và bước xuống nốt cầu thang.

Bác Trench từ hướng bếp xuất hiện, chùi chùi tay vào tạp dề. Nhìn thấy Venetia, bác liền lắc lắc đầu.

"Không phải vậy nữa chứ," bác thốt lên nghe thật cam chịu. "Tôi cứ ngỡ bây giờ trong nhà có một người đàn ông rồi thì chúng ta không phải làm những chuyện ngớ ngẩn như thế này nữa chứ."

Edward phóng đến mở cửa trước. Venetia bước xuống thềm tiến ra cỗ xe đang đứng chờ.

Gabriel bước theo nàng.

"Anh có kinh ngạc không vậy?" Edward hăm hở hỏi.

"Một trong những điều anh ngưỡng mộ nhất ở chị của em là cô ấy chưa khi nào thôi làm anh ngạc nhiên cả," Gabriel đáp.

Cánh cửa đóng lại sau lưng chàng. Tiếng cười nghèn nghẹt cố nín của Edward và Amelia vang vọng theo bước chàng xuống mãi những bậc cấp.

Chương 27

"CHÚC MỪNG NGÀI NHÉ, ngài Jones," Venetia lên tiếng. "Ngài xử lý cơn chấn động thật khéo. Tôi nghĩ Edward và Amelia đã rất thất vọng khi ngài không chịu lăn đùng ra chết ngất khi nhìn thấy một phụ nữ trong trang phục nam giới đấy."

Gabriel ườn người ra góc ghế nệm và nhìn sang Venetia. Nàng đang ngồi ngay đối diện chàng. Ánh đèn trong xe đã được hạ bớt xuống, khiến bóng tối bao trùm lên cả hai người.

"Cải trang thế này trông rất thật," chàng tán đồng. "Nàng thậm chí còn cố đổi dáng đi đôi chút. Tóc nàng được giấu biệt vào bên dưới bộ tóc giả kia. Nhưng nàng không thể ngụy trang cho mùi hương của mình được. Ta có thể nhận ra nàng ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào, trong đêm tối trời nhất."

"Nhưng tôi đã dùng loại nước hoa dành riêng cho nam giới rồi mà."

Chàng mỉm cười. "Thứ được khóa chặt trong trí ta không phải là mùi nước hoa của nàng. Mà là hương vị của chính nàng, một hương vị đàn bà, rất đàn bà."

Nàng cau mày. "Tôi đoan chắc mấy bận trước chưa từng có ai nhận ra tôi là phụ nữ khi tôi ăn mặc những loại quần áo này đâu."

"Nàng có thường ăn vận như đàn ông ra đường không?"

"Tôi chỉ mới làm thế được hai lần thôi," nàng thú thật. "Quần áo này là của Harrow đấy. Anh ấy đã

sửa lại cho vừa với tôi. Anh ấy cũng mua luôn tóc giả và tạo kiểu sao cho hợp với tôi nữa."

"Nàng vận nam trang trông cũng hay đấy, nhưng cho phép ta hỏi tại sao nàng lại cảm thấy tối nay phải ăn vận như nam giới vậy?"

"Chúng ta đang đi đến gặp Harrow và bạn của anh ấy tại hội quán của họ. Nếu tôi đến đấy mà ăn vận như phụ nữ thì người ta sẽ không cho tôi vào. Ngài cũng biết đấy là hội quán dành cho quý ông thôi mà."

Mình sẽ không gọi phản ứng của mình là choáng váng đâu, Gabriel nghĩ bụng, nhưng quả là ngạc nhiên khi nghe thấy thông tin này. "Trước đây nàng từng đến hội quán dành cho quý ông này rồi ư?"

"Vào một trong hai lần trên," nàng hờ hững đáp. "Lần thứ hai tôi vận trang phục này, Harrow và tôi đã cùng nhau đi xem hát và sau đấy ăn khuya trong một nhà hàng." Nàng mỉm cười. "Nơi ấy thì không một phụ nữ đoan trang nào được phép lộ diện. Bảo đảm với ngài, đấy là một trải nghiệm đầy tính giáo dục."

"Nàng làm vậy cho vui thôi ư?"

“Tôi thấy đó là một chuyến phiêu lưu kỳ thú,” nàng đáp. “Ngài có bao giờ biết được rằng thế giới trở nên khác lạ đến dường nào khi ngài ngao du đó đây với tư cách một người đàn ông không?”

“Ta chẳng mấy khi nghĩ đến điều này cả.”

“Một người phụ nữ sẽ tự do thoải mái hơn nhiều khi cô ta đi đó đây trong bộ dạng đàn ông. Không chỉ do trang phục đâu, mặc dù tin tôi đi, quần âu và áo choàng ít cồng kềnh vướng víu hơn nhiều, thậm chí khi đem so với bộ váy áo đi dạo mùa hè gọn nhẹ nhất. Đây nhé, trong trang phục này tôi có thể chạy khá dễ dàng khi cần thiết. Ngài có từng thử chạy khi mặc váy dài chưa?”

“Không thể nói là ta có kinh nghiệm trong chuyện đó.”

“Tin tôi đi, khó lắm đấy. Phần váy và váy lót nặng vô cùng. Chúng còn hay bị rối tung lên, quấn quanh mắt cá chân nữa. Và ngài không thể tưởng tượng được ngay cả cái khung váy nhỏ nhất cũng ảnh hưởng thế nào đến khả năng giữ thăng bằng khi người ta phải cắm cổ cắm đầu mà chạy đâu.”

“Nàng buộc phải mặc váy chạy từ khi nào vậy?”

Hàm răng nàng lóe lên khi nàng mỉm cười thấu hiểu. “Theo như tôi nhớ là khoảng ba tháng trước.”

Chàng nhăn mặt. “À phải. Khi ta đưa nàng ra khỏi trụ sở Hội Arcane qua đường hầm bí mật. Thứ lỗi cho ta nhé. Ta chưa khi nào nghĩ rằng việc chạy đi đêm ấy lại khó khăn với nàng đến vậy. Tất cả những gì ta quan tâm là nàng đã cố theo kịp bước ta. Nàng đã chạy rất khá.”

“Tôi cho là khi ấy ngài còn bận suy nghĩ đến nhiều điều khác.”

“Phải.” Chàng lại ngắm nghía trang phục kỳ quặc của nàng, lần này lại nghĩ đến điều khác. “Nàng biết mình đang khiêu khích điều tiếng và thảm họa rồi đấy. Nhỡ bí mật của nàng bị mấy hội viên trong hội quán tối nay phát giác ra thì sao?”

Venetia mỉm cười bí hiểm. “Ở hội quán Janus thì những bí mật của tôi được an toàn.”

MỘT LÚC SAU cỗ xe dừng lại trên lối dẫn vào một quần thể kiến trúc nguy nga. Ánh đèn tỏa sáng ấm áp từ các khung cửa sổ. Những khu vườn trải dài tạo khoảng riêng biệt cho bốn bên ngôi nhà.

Một người hầu vận chế phục bước xuống bậc tam cấp bằng cẩm thạch đến mở cửa xe.

Gabriel nhìn qua Venetia. “Đây là hội quán Janus đấy ư?”

“Vâng.” Nàng cầm lấy mũ và gậy. “Tốt hơn ngài nên để tôi xuống trước, không thì ngài lại quên mất và cố chìa tay đỡ tôi đấy.”

“Quá nhiều thứ nhỏ nhặt cần phải ghi nhớ nhỉ.”

“Cứ làm theo tôi đi nào,” nàng bảo.

Gabriel mỉm cười một mình. Bất chấp tính chất nghiêm trọng của mục đích đến đây tối nay, rõ ràng là Venetia đang rất thích thú. Chàng chưa từng thấy nàng trong tâm trạng sáng ngời phấn chấn thế này kể từ khi hai người bên nhau tại trụ sở Hội Arcane. Bộ quần áo lẫn chuyến phiêu lưu đã biến đổi nàng, ít nhất là trong tối nay.

Người hầu mở cửa ra nhưng không hạ bậc đặt chân xuống.

“Chào buổi tối, thưa quý ngài,” ông ta lên tiếng. “Tôi giúp được gì cho các ngài đây ạ?”

“Chúng tôi có hẹn với ông Harrow,” Venetia đáp với giọng trầm khàn. “Tên tôi là Jones.”

“Vâng, thưa ngài Jones.” Tay người hầu giữ cửa rộng mở. “Ngài Harrow đã bảo tôi chờ ngài cùng bạn đồng hành đến.”

Venetia nhẹ nhàng nhảy phóc xuống đất. Nàng nói đúng đấy chứ, Gabriel vừa nghĩ vừa làm theo; chắc chắn là nàng cử động dễ dàng hơn trong chiếc quần âu ấy.

Mà quả thật, Gabriel vừa nghĩ ngợi vừa quan sát nàng bước lên những bậc cấp bằng cẩm thạch phía trước, nàng trông rất khả ái trong bộ nam trang. Chàng băn khoăn không biết liệu nàng có nhận ra chiếc áo khoác cắt may rất khéo ấy đã ôm khít vòng eo nhỏ và tôn dáng bờ hông của nàng lên đến thế nào hay không. Theo một cung cách kỳ lạ nào đấy mà áo quần nam giới chỉ nhấn mạnh thêm nét nữ tính của nàng thôi, ít nhất là trong mắt chàng.

Lên đến đầu bậc cấp một người hầu khác mở cánh cửa xanh lục thẫm to lớn ra, đưa họ vào trong sảnh đường được một ngọn đèn chùm vĩ đại chiếu sáng.

Tiếng nói chuyện thì thầm vang ra từ căn phòng bên trái. Nhìn qua cửa, Gabriel trông thấy một phần thư phòng được trang trí thanh nhã. Những quý ông vận phục trang dạ tiệc ngồi rải rác trong căn phòng chiếu sáng bằng đèn khí ga, tay cầm rượu mạnh hoặc rượu chát.

“Ngài Harrow đang chờ ngài cùng bạn ngài trên lầu, thưa ngài Jones,” tay người hầu thưa với Venetia. “Xin mời theo lối này.”

Anh ta dẫn đường cho hai người họ về phía cầu thang.

Gabriel sóng bước cùng Venetia lên bậc thang. Khi cả hai lên đến đầu cầu thang chàng ngửi thấy mùi khói xì gà không lẫn vào đâu được.

"Phòng hút thuốc ở ngay cuối sảnh kia thôi," Venetia giải thích. "Đầu bên kia là phòng chơi bài."

"Nơi đây từng là tư gia," chàng vừa nhìn quanh quan sát vừa nhận xét.

"Vâng. Tôi biết rằng người chủ đã cho ban quản lý của hội quán Janus thuê lại nơi này."

Người hầu dẫn họ đi qua một hành lang dài rồi dừng lại trước một cánh cửa đóng kín ở đầu kia hành lang. Anh ta gõ cửa hai lần.

Gabriel ghi nhận ngay khoảng lặng giữa hai lần gõ. Một mật mã tinh tế nhưng dễ nhận biết, chàng nghĩ.

"Xin mời vào," một giọng trầm từ bên trong vọng ra.

Người hầu mở cửa. Gabriel trông thấy một người đàn ông đang đứng trước lò sưởi, lưng quay về phía cửa. Harrow đang ngồi ghé lên mép chiếc bàn giấy lớn, một chân gác hờ hững lên góc bàn. Giống như tất cả những người khác tại nơi này, cả hai người đàn ông đều vận dạ phục trắng-đen.

"Ngài Jones cùng bạn đã đến ạ," tay người hầu thông báo.

"Cảm ơn anh, Albert." Harrow mỉm cười với Venetia và Gabriel. "Nào các quý ông, mời vào. Cho phép tôi giới thiệu các anh với ông Pierce."

Pierce quay lại đối diện họ. Ông ta thấp người, vuông vức rắn rỏi với mái tóc đen điểm xuyết lắm sợi bạc. Đôi mắt xanh thẳm, sắc bén đến kinh ngạc quan sát Gabriel theo cách thăm dò đánh giá.

"Chào anh Jones," Pierce thốt lên với giọng gợi nhắc một chế độ ăn uống gồm brandy và xì gà mỗi ngày. Ông ta trao cho Venetia ánh nhìn thích thú. "Và chào anh Jones."

Gabriel nghiêng đầu. "Ông Pierce."

Venetia gật một cái. "Cảm ơn ông đã đến gặp chúng tôi, ông Pierce ạ."

“Xin mời ngồi,” Pierce bảo. Ông chỉ tay vào mấy cái ghế đoạn tự mình ngồi xuống.

Venetia ngồi phịch xuống một trong những chiếc ghế bọc nhung. Gabriel để ý thấy nàng vô thức ngồi rướn người tới trước, lưng ưỡn thẳng, như thể đang phải mặc khung váy nên không thể tựa người ra sau cho thoải mái hơn vậy. Có vài thói quen khó mà bỏ được, chàng ngẫm nghĩ.

Thay vì ngồi xuống chiếc ghế đã được mời, chàng đi đến đứng trước lò sưởi, gác một tay lên bệ lò bằng cẩm thạch có khắc chạm. Việc ngồi xuống giữa những người không quen biết rõ là đi ngược với một bản tính gì đấy rất sâu xa trong chàng. Người ta có thể di chuyển rất nhanh nếu cần khi đang đứng sẵn.

Venetia nhìn sang Pierce. “Anh Harrow đã bảo với ông lý do vì sao chúng tôi muốn nói chuyện với ông chưa ạ?”

Pierce tì hai cùi chỏ lên tay vịn và chụm mấy đầu ngón tay lại với nhau. “Hai người muốn biết đôi điều về Rosalind Fleming.”

“Vâng,” Venetia đáp. “Dường như cô ta nuôi dưỡng lòng thù ghét tôi ghê gớm mà không có lý do gì rõ rệt. Tôi tò mò muốn biết vì sao.”

Harrow thu chân dưới góc bàn đứng thẳng dậy đi đến chỗ bình brandy. “Cụ thể là, anh Pierce này, hai người họ muốn biết liệu có điều gì đó về Rosalind Fleming có thể khiến cho một người khôn ngoan tin rằng có khả năng cô ta là người nguy hiểm không ấy mà.”

“Tôi hầu như đoan chắc rằng lời đáp cho câu hỏi ấy là có,” Pierce đáp.

Gabriel cảm nhận được trực giác của mình đang trỗi dậy. Chàng nhìn sang Venetia. Sự căng thẳng ở nàng đang tỏa khắp.

“Tôi phải nói cho hai người biết rằng tôi không thể đưa ra bất cứ bằng chứng nào để củng cố cho mối nghi ngờ của tôi cả,” Pierce nói tiếp. Ông ta vỗ vỗ hai lần những ngón tay to bè vào nhau. Một nụ cười cay nghiệt chớm nhếch trên môi. “Tôi cũng thú thật là mình rất mong thu thập được vài bằng chứng để củng cố cho các kết luận của tôi.”

Tiếng lửa tí tách vang lên trong khoảng lặng ngắn ngủi theo ngay sau lời tuyên bố ấy.

Harrow phân phát brandy cho mọi người mà không bình phẩm gì. Gabriel nhận lấy ly của mình đoạn nhìn sang Pierce.

“Chúng tôi cần thêm ít thông tin nữa, ông Pierce ạ,” chàng nói.

“Tôi hiểu.” Pierce nhìn vào Gabriel qua đầu ngón tay đang chạm lại thành hình tháp. “Tôi sẽ nói cho anh những gì tôi biết. Ban đầu khi tôi biết đến Rosalind Fleming thì ả ta chưa là nhân tình của Ackland. Ả ta đang dùng tên khác và kiếm sống bằng cách quảng bá mình là kẻ thực thi những quyền năng siêu nhiên.”

Giật bắn người, Venetia đang nhấp rượu bỗng khựng lại. “Cô ta là bà đồng à?”

“Ả ta cung cấp nhiều dịch vụ khác nhau,” Pierce đáp, “bao gồm lên đồng và trình diễn hình thức viết vô thức. Tuy nhiên, ngón nghề chuyên biệt của ả ta là tư vấn kín. Với một cái giá nào đó, ả ta hứa hẹn đưa ra lời khuyên và chỉ dẫn căn cứ vào những thông tin mà ả ta rêu rao là đã thu nhặt được từ Thế giới Bên kia.”

“Cô ta đã sử dụng tên gì khi hành nghề ấy vậy?” Venetia hỏi.

“Charlotte Bliss,” Pierce đáp.

Gabriel quan sát kỹ ông ta. “Làm sao ông biết về cô ta nhiều đến thế vậy?”

“Một người bạn chí thân của tôi đã nghe đến quyền năng siêu linh kỳ diệu của ả ta.” Pierce nghiêm mặt nhìn chăm chăm vào lò sưởi. “Bạn tôi không tin vào những điều như thế nhưng anh ấy nghĩ đến xem một buổi trình diễn của Charlotte Bliss chắc cũng vui lắm. Bạn tôi quay về và bị ấn tượng sâu sắc với khả năng của người phụ nữ ấy thế là ngay lập tức hẹn lịch cho một loạt các buổi tư vấn kín.”

“Bạn ông xin tư vấn về chuyện gì thế?” Venetia hỏi.

“Tôi e đây là vấn đề riêng tư.” Pierce cầm ly brandy lên.

Pierce là một kẻ cực kỳ kín miệng đây, Gabriel thầm nghĩ. Bất cứ điều gì liên quan đến bản thân hay bạn bè ông ta đều có khả năng tạo thành *vấn đề riêng tư* cả. Việc tối nay ông ta sẵn lòng nói chuyện với người lạ dứt khoát là một biểu hiện cho thấy những cảm nhận của ông ta khi đối tượng là Charlotte Bliss căng thẳng đến chừng nào.

“Cho phép tôi võ đoán một chút ở đây nhé,” Gabriel nói. “Bà Bliss kia đã thu một món tiền công kếch xù từ bạn ông và rồi nhồi nhét cho ông ta vô số điều vớ vẩn chứ gì.”

Pierce nhìn chàng. Gabriel thấy thú vị khi nhìn ra cơn giận dữ lạnh lùng lóe lên trong đôi mắt xanh thẳm kia. Vào khoảnh khắc ấy chàng hiểu ra rằng Pierce sẽ tuyệt không hối hận gì về việc giết hại người phụ nữ mà giờ đây tự xưng là Rosalind Fleming.

“Bạn tôi đã rất hài lòng với lời khuyên mà anh ấy nhận được.” Pierce đáp bằng giọng vô cùng bình thản chỉ làm cho tác động của tia nhìn băng giá của mình thêm mãnh liệt. “Anh ấy đã tiến hành một cuộc đầu tư dựa trên lời khuyên ấy.”

“Rồi chuyện gì đã xảy ra?” Venetia hỏi.

“Một tháng sau anh ấy nhận được thư tống tiền đầu tiên.”

Gabriel nhìn thấy ly rượu trên tay Venetia run run. Harrow cũng để ý thấy. Anh ta khéo léo giật ly rượu khỏi những ngón tay nàng để đặt lên chiếc bàn cạnh ghế nàng. Venetia tuồng như không biết đến hành động khẽ khàng ấy. Toàn bộ sự tập trung của nàng đều hướng cả vào Pierce.

“Ông tin rằng bà Bliss chính là người đã gửi bức thư tống tiền ấy cho bạn ông ư?” nàng hỏi.

“Theo như tôi biết thì ả ta là nghi phạm duy nhất. Nhưng phải thú nhận là tôi không thể hiểu được làm cách nào mà ả ta lại có được những thông tin gây tổn thất ấy. Anh biết không, kẻ tống tiền đề cập bóng gió đến một số sự kiện về bạn tôi mà trên thế giới này chỉ có hai người có thể biết được, mà một trong hai người ấy đã chết.”

“Vậy người còn sống là ai?” Gabriel hỏi.

Pierce uống thêm brandy rồi đặt ly sang bên. “Tôi.”

Gabriel ngẫm nghĩ một hồi. “Tôi cho là ông không phải là kẻ tống tiền.”

Hàm Pierce nghiến lại. “Không. Tôi rất quý bạn mình. Tôi sẽ không làm bất cứ điều gì để hãm hại anh ấy cả.”

Mà sẽ làm mọi chuyện để bảo vệ ông ta, Gabriel thầm nghĩ.

“Điều gì khiến ông quả quyết rằng bà Bliss là kẻ có tội?” Venetia hỏi.

Pierce lại vỗ vỗ mấy đầu ngón tay. “Căn cứ vào thời điểm.”

“Có thế thôi ư?”

Pierce nhún vai. “Tôi chỉ có từng ấy. Từng ấy cùng với… trực giác của tôi.”

Một trực giác được mài giũa từ trải nghiệm với những mối quan hệ nguy hiểm, Gabriel nhủ thầm.

“Bạn ông đã làm gì sau khi nhận được thư tống tiền vậy?” Venetia hỏi.

“Thật không may là, thoạt tiên tôi không thể thuyết phục được anh ấy rằng Bliss có khả năng là kẻ tống tiền nhất. Anh ấy không chịu tin điều đó.” Pierce lắc đầu. “Thay vào đấy, anh ấy quay lại với ả ta để xin lời khuyên.”

Gabriel nhướng mày. “Ả ta bảo anh ấy trả tiền chuộc, phải không nào?”

“Phải.” Miệng Pierce mím chặt lại. “Tôi nổi giận. Nhưng tôi cũng biết bạn tôi sợ rằng những bí mật của anh ấy sẽ bị tiết lộ. Ngay lập tức tôi nhận ra rằng chúng tôi chỉ có hai lựa chọn mà thôi.”

Gabriel xoay xoay ly rượu trong tay. “Trả tiền chuộc hoặc trừ khử người bị tình nghi là kẻ tống tiền.”

Vẻ mặt Harrow đanh lại với vẻ ngạc nhiên kín đáo. Hai mắt Venetia mở lớn.

Pierce nhìn Gabriel với ánh mắt gần giống như tán thưởng. Ông ta khẽ nghiêng đầu như một cử chỉ bày tỏ lòng kính trọng.

Từ một kẻ săn mồi này đến một tay săn mồi khác, Gabriel thầm nghĩ.

“Nhưng rõ ràng ông đã không tống tiễn bà Bliss sang thế giới của các linh hồn,” chàng lớn tiếng nói tiếp. “Như thế có phải là bạn ông phải trả món tiền chuộc kia không?”

“Không.” Pierce thẳng thừng.

“Điều gì đã làm ông đổi ý?”

“Đức ngài Ackland đã thay đổi ý tôi.” Pierce uống thêm brandy.

Venetia nghiên cứu vẻ mặt ông ta. “Ông ấy liên quan như thế nào?”

Pierce nhìn nàng. “Tôi cùng bạn tôi đang cố gắng lập kế hoạch hành động thì bỗng nhiên bà Bliss biến mất.”

“Trò gọn thật,” Gabriel bảo. “Dĩ nhiên, bà ta có rêu rao là mình sở hữu năng lực tâm linh mà. Liệu thuật tàng hình có phải là một trong số các năng lực ấy không nhỉ?”

“Tất cả những gì tôi có thể nói với anh là nhà của ả ta qua một đêm đã trống vốc,” Pierce đáp. “Không ai biết ả đã đi đâu. Tôi chợt nghĩ có lẽ một trong những nạn nhân bị tống tiền khác của ả đã ra tay hữu hiệu. Cũng có thể là ả thấy bất an về sự an nguy của chính mình và quyết định tẩu thoát.”

“Thế còn những lời đe dọa tống tiền thì sao?” Venetia hỏi.

“Chẳng còn lời nào nữa. Vấn đề rắc rối của bạn tôi biến mất như thể có phép màu vậy.” Pierce búng đầu ngón tay đánh tách.

Harrow đằng hắng. “Nhưng hai tuần trước một quả phụ trông rất giàu có, rất bí ẩn tên là Rosalind Fleming bỗng xuất hiện ở giới thượng lưu, trong vòng tay đức ngài Ackland.”

“Nhưng mà, có một số thay đổi nho nhỏ,” Pierce nói vào. “Một lẽ là, tóc ả ta mang màu khác. Nhưng sự chuyển mình kinh ngạc nhất là phong cách của ả. Khi còn là bà Bliss, ả ta tiến hành các cuộc tư vấn trong những chiếc váy khiêm nhường, không ấn tượng, làm từ mấy loại vải chắc dày, mờ nhạt. Nhưng khi là phu nhân Fleming thì váy áo của ả đều là mốt mới nhất của Pháp. Và, dĩ nhiên là, còn có biết bao kim cương nữa.”

“Rõ ràng đức ngài Ackland là một tay hào phóng,” Venetia trầm ngâm nói.

Pierce khịt mũi. “Tay đấy là một thằng già điên khùng đãng trí.”

“Nhưng lại là một tay già điên khùng đãng trí rất giàu có,” Harrow đính chính.

“Bạn tôi và tôi lâm vào tình huống khó xử,” Pierce nói tiếp. “Dầu sao thì, hoàn toàn có khả năng là tôi đã nghĩ lầm. Có lẽ bà Bliss, hay phu nhân Fleming, như ả ta giờ đây tự xưng, không phải là kẻ tống tiền.”

“Chuyện gì đã xảy ra tiếp theo?” Venetia hỏi.

“Chẳng có gì.” Pierce khẽ động một tay. “Phu nhân Fleming xuất hiện lần đầu trong xã hội thượng lưu từ vài tháng trước. Cho đến hôm nay chẳng có thêm bức thư tống tiền nào cả. Nhưng tôi sẽ phải thú thật là bạn tôi vẫn còn lo lắng lắm. Mối đe dọa vẫn còn đó, anh thấy đấy.”

“Kinh khiếp quá,” Venetia thều thào.

Pierce trầm ngâm nhìn ngọn lửa. “Bạn tôi đã cẩn thận tránh mặt phu nhân Fleming hết mức nhưng hai người họ giao thiệp với nhiều giới giống nhau. Gần đây anh ấy giáp mặt với ả ta tại rạp hát.”

“Hẳn phải run lắm nhỉ,” Venetia nói. “Thế ông ấy đã làm gì?”

“Tất nhiên là vờ như không quen biết ả ta.” Pierce lạnh lùng đáp. “Việc ả ta thuận theo và giả vờ như không nhận ra anh ấy cũng giúp ích rất lớn. Cho đến hôm nay chúng tôi vẫn không biết có phải phản ứng của ả ta là do ả diễn kịch tài tình hay là do ả thật sự không nhận ra anh ấy.”

“Tại sao ả ta lại không nhận diện được một trong những nạn nhân của mình cơ chứ?” Gabriel hỏi.

“Lần giáp mặt diễn ra chóng vánh trong ánh sáng tối mờ,” Pierce giải thích. “Họ đi ngang qua nhau trong hành lang bên ngoài một trong những lô khán thính.” Ông ta ngưng lại. “Chính đêm ấy tình cờ bạn tôi vận phục trang theo phong cách hơi khác so với trước đây khi anh ấy đến xin tư vấn chỗ ả ta. Anh biết là thế nào mà, kiểu như là, khi người ta gặp một người khác hẳn với phong thái hằng ngày ấy.”

“Con người chỉ nhìn thấy được những gì họ nghĩ là sẽ thấy,” Gabriel vừa nói vừa nhìn ngắm Venetia trong bộ trang phục nam.

Harrow lại ngồi lên góc bàn. Anh ta thoạt tiên liếc sang Gabriel rồi sang Venetia.

“Cả hai người dường như đều rất quan tâm đến phu nhân Fleming,” Harrow nhận xét.

“Phải,” Venetia đáp.

“Có phiền nói cho chúng tôi biết lý do là gì không?” Harrow hỏi. “Thật đúng là không may khi Ackland lại có ý mướn cô chụp ảnh cho phu nhân Fleming, nhưng như thế cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả. Dầu gì thì, ông ta đang mụ cả người với cô nhân tình, còn cô lại là một nhiếp ảnh gia đang nổi tiếng. Việc ông ta muốn cô chụp ảnh chân dung cho phu nhân Fleming cũng là lẽ thường thôi mà.”

“Khía cạnh bất thường trong chuyện này là phu nhân Fleming dường như đã nung nấu một mối thâm thù vô lý với tôi,” Venetia đáp. “Dì tôi nghĩ Fleming chỉ ghen tị vì tôi đã tự mình tạo dựng được một sự nghiệp thành đạt trong khi cô ta buộc phải dựa dẫm vào những người kiểu như đức ngài Ackland để tìm sự đảm bảo về tài chính. Nhưng tôi lại tin rằng trong chuyện này còn có nhiều lý do hơn nữa.”

“Điều gì khiến cô nói thế?” Pierce hỏi, khẽ cau mày.

Venetia lắc đầu. “Tôi không thể nói cho ông biết câu trả lời hợp lý. Có lẽ chỉ là tôi thấy khó mà tin được ai đó lại có thể căm ghét tôi đến vậy trong khi tôi chẳng làm gì xúc phạm họ cả.”

“Burton ghét cay ghét đắng cô đấy thôi,” Harrow nhắc nhở.

“Phải, nhưng chuyện đó còn có đôi lời lý giải. Rõ ràng là, Burton căm ghét tất thảy phụ nữ và đặc biệt là tôi bởi vì tôi hoạt động trong cùng ngành nghề với hắn. Còn phản ứng của phu nhân Fleming với

tôi dường như lại chẳng có lý do nào cả."

"Tôi hiểu ý cô." Pierce lại chụm mấy đầu ngón tay vào nhau. Ông ta nhìn sang Gabriel. "Dù không biết có đúng hay không, lời khuyên của tôi là lúc nào cũng nên đề cao cảnh giác. Thời gian hành nghề trước đây, phu nhân Fleming rất tinh thạo việc bới móc những bí mật mà người ta đã cất giữ sâu kín nhất. Mãi đến giờ bạn tôi vẫn chưa hiểu được làm thế nào mà ả ta lại biết đến bí mật của anh ấy."

"Chắc hẳn ông ấy đã nghĩ đến vài nguyên do khả dĩ ả ta biết đến bí mật ấy rồi chứ," Gabriel nói.

Pierce nặng nề thở hắt. "Không hề. Thật sự thì, tôi phải nói với anh rằng mặc dù tôi là người luôn hoài nghi về những kẻ lang băm lừa đảo hay rêu rao là mình có năng lực tâm linh, vậy mà đôi khi tôi cũng thắc mắc liệu có phải Rosalind Fleming thật sự sở hữu tư chất tâm linh nào đó chăng. Bạn tôi thề rằng cách duy nhất ả ta có thể moi được bí mật ấy ra khỏi anh ta là thực sự tiếp cận với Thế giới Bên kia. Bằng không thì…"

"Bằng không thì sao?" Venetia hỏi.

Pierce nhún đôi vai rộng. "Bằng không thì là ả ta có thể đọc được tâm trí."

Chương 28

VENETIA QUAN SÁT con phố tối đen qua ô cửa xe khi những ánh đèn từ hội quán Janus chìm khuất trong màn sương mù.

Kể từ lúc rời khỏi chỗ Harrow và Pierce thì Gabriel rất kiệm lời. Nàng biết chàng cũng đang chiêm nghiệm về một khả năng đáng lo đã khiến nàng phải chìm vào cơn trầm tư mặc tưởng sau buổi trò chuyện lạnh gáy ấy.

"Rõ ràng Pierce là người biết tư duy và có lý lẽ ấy vậy nhưng vẫn buộc phải tin rằng Rosalind Fleming thật sự sở hữu vài năng lực tâm linh nào đó," nàng chậm rãi nói. "Nhưng cả hai chúng ta đều biết là những khả năng ấy có tồn tại. Ý của ngài thế nào?"

"Ta nghĩ," Gabriel đáp, "những gì chúng ta đang có đây hoặc là thêm một sự trùng hợp đến lạ kỳ nữa hoặc đấy là một đầu mối chính cống."

Nàng cười gượng. "Tôi có thể đoán ngài đang nghi ngờ điều gì rồi."

Gabriel đã vặn đèn trong xe xuống rất nhỏ, khiến bóng đêm nhuốm đầy bên trong cỗ xe. Nàng biết là chàng không muốn rủi thay có ai đó đi ngang qua cỗ xe và nhận ra nàng trong trang phục nam giới. Rủi ro ấy thấp lắm, nàng thầm nghĩ. Giờ này các con phố đều nghẹt kín sương mù đến nỗi nàng thấy thán phục làm sao khi người đánh xe cùng ngựa của ông ta lại có thể tìm thấy đường quay trở lại ngõ Sutton.

Một ý nghĩ lóe lên trong nàng, khiến một thoáng rùng mình sâu xa ớn lạnh chạy dọc khắp cơ thể.

"Nếu phu nhân Fleming quả thật sở hữu năng lực tâm linh, tôi nghĩ chúng ta phải tính đến khả năng bằng cách nào đấy ả ta đã đọc được suy nghĩ của tôi cái hôm tôi chụp ảnh cho ả ta," nàng thì thào.

"Nàng bình tĩnh lại nào. Thuật đọc tâm chỉ là một mánh khóe rẻ tiền trong quán rượu thôi, không hơn không kém."

Nàng muốn tin lời trấn an của chàng để lòng được yên ủi biết bao. "Làm sao ngài có thể biết chắc thế chứ?"

"Những ghi chép về các cuộc khảo cứu của Hội Arcane rất bao quát. Chúng đi ngược về khoảng hai trăm năm trước và phản ánh hàng thập kỷ tiến hành thí nghiệm. Chưa từng có bất cứ biểu hiện nào cho thấy một người có thể thật sự đọc được trí óc của người khác."

"Nhưng vẫn còn quá nhiều điều chưa biết về các vấn đề tâm linh kia mà."

Chàng nhún vai. "Ta nghĩ con người phải chấp nhận rằng việc gì cũng có thể. Tuy nhiên, trong trường hợp này ta lại nghĩ có một lời giải đáp đơn giản hơn nhiều về khả năng kỳ lạ của phu nhân Fleming khi ả ta có thể moi móc ra các bí mật từ suy nghĩ của người ta mà nạn nhân của ả lại không hề hay biết."

"Là lời giải đáp gì thế?"

"Có lẽ ả ta là một nhà thôi miên rất cao tay."

Venetia suy ngẫm về điều này. "Ý kiến thú vị đấy. Chắc hẳn nó lý giải được một số điều. Nếu như phu nhân Fleming đưa một người vào trạng thái bị thôi miên và khiến người đó phải tiết lộ bí mật riêng, thì người này sẽ không nhớ được chuyện gì đã xảy ra sau khi tỉnh lại."

"Các điều tra viên của Hội Arcane đã dày công nghiên cứu lĩnh vực thôi miên học bởi vì có vài người tin rằng đấy là một loại tư chất tâm linh. Tuy nhiên, môn nghệ thuật ấy tự nó có giới hạn, theo những gì ta đã đọc được. Một mặt, không phải ai cũng là đối tượng dễ dàng thôi miên được. Có những người dễ dàng bị đưa vào trạng thái thôi miên. Có những người khác thì năng lực của nhà thôi miên

không thể thẩm thấu được.”

“Chàng thật am hiểu các vấn đề tâm linh đấy, Gabriel ạ.”

“Ta được một người đã cống hiến cả đời mình cho lĩnh vực này nuôi lớn cơ mà. Đa số những người thân của ta cũng tận lực không kém với việc nghiên cứu lĩnh vực này. Nàng có thể bảo việc nghiên cứu các vấn đề tâm linh là cha truyền con nối đấy.”

“Một loại hình nghề nghiệp kỳ lạ.”

Chàng khẽ cười. “Đúng thế.”

“Nếu phu nhân Fleming là nhà thôi miên, điều ấy có thể lý giải cách ả ta lừa gạt các nạn nhân để lấy bí mật, nhưng vẫn không móc nối được ả với vụ trộm phương thuốc của nhà giả kim.”

“Phải thừa nhận là ta không thể thấy được mối liên quan trực tiếp, trừ phi…”

“Trừ phi thế nào?”

“Thành viên Hội Arcane thường xuyên điều tra những ai tự cho là có được năng lực tâm linh. Rất có thể một thành viên của Hội đã nghiên cứu chút ít về phu nhân Fleming.”

Chợt hiểu ra, Venetia đột ngột ngồi thẳng lên trên ghế. “Để rồi người này vô ý đã bị đưa vào trạng thái thôi miên và khi đó ông ta đã tiết lộ những thông tin về chuyến khai quật tìm kiếm phương thuốc ấy ư?”

“Đây quả là một khả năng vô cùng xa vời,” Gabriel dè dặt đáp. “Thậm chí nếu như phu nhân Fleming có tổ chức đánh cắp phương thuốc ấy thật đi nữa, chúng ta vẫn không thể biết được làm cách nào mà ả có thể giải được mật mã của nhà giả kim. Nàng tin ta đi, không ai bên ngoài Hội lại có thể tiếp cận được các bài viết của nhà sáng lập Hội, và bao năm qua chỉ có vài hội viên trong Hội được phép nghiên cứu các bài viết ấy.”

Venetia lơ đễnh lắng nghe tiếng bánh xe lạo xạo và tiếng vó ngựa lốc cốc. Cỗ xe đang bò chậm chạp trong lớp sương mù dày đặc.

“Nếu phu nhân Fleming có dính líu đến vụ phương thuốc bị đánh cắp,” một lúc sau Venetia lên tiếng, “thì có lẽ ý của ngài đúng, tôi đã khiến cho ả chú ý khi chọn theo họ ngài.”

“Phải.”

“Giờ đây khi ngài đã xuất hiện thì những mối nghi ngờ của ả hẳn sẽ được củng cố. Ả ta chắc chắn phải biết ngài là ai và rằng ngài đang truy tìm phương thuốc ấy.”

“Nhưng ả có đủ lý do để nghĩ rằng chân tướng trộm cắp của mình vẫn còn trong vòng an toàn,” Gabriel bảo. “Dầu sao thì, ả cũng không liên quan rõ rệt gì đến Hội. Ả sẽ nghĩ rằng ta không có lý do nghi ngờ ả.”

“Có thể ả ta là kẻ trộm đấy,” Venetia nói, “nhưng tôi có thể cam đoan với ngài rằng ả không phải kẻ bỏ đi khỏi căn phòng tối Burton bị sát hại mà tôi đã trông thấy đâu. Tôi đã nhận ra thần khí của phu nhân Fleming khi chụp ảnh cho ả. Trông không giống như thần khí của gã đàn ông bỏ đi kia.”

“Nàng chắc chứ?”

“Hoàn toàn chắc.”

Gabriel nghiền ngẫm điều này hồi lâu. “Ta sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu phát hiện ra ả đang lợi dụng kẻ khác để tiến hành việc giết chóc cho mình. Đấy là một việc nguy hiểm.”

Một thoáng rùng mình lại quét qua nàng. “Ôi gã Burton tội nghiệp. Gã mất mạng một phần cũng là do tôi. Nếu như gã không nhận việc theo dõi và chụp lén ảnh tôi thì…”

Đột nhiên Gabriel cử động, khiến nàng không lường trước được. Chàng rướn người tới trước và chộp lấy hai cổ tay nàng trong hai bàn tay to lớn của mình, ghìm chặt nàng.

“Không một giây phút nào,” chàng nói đều đều, “nàng được nghĩ là nàng phải chịu trách nhiệm trong chuyện này. Harold Burton mất mạng là vì hắn đã nhận công việc từ một kẻ nguy hiểm thuê hắn thâm nhập vào đời sống riêng tư của nàng. Lẽ ra hắn phải biết hoặc đoán được rằng khách hàng của hắn chẳng có ý tốt gì với nàng cả. Ta sẽ không tàn nhẫn đến mức nói rằng như thế là đáng đời hắn, nhưng ta cũng không cho phép nàng cảm thấy có lỗi gì trong chuyện này đâu.”

Venetia run run mỉm cười với chàng. “Cảm ơn chàng, Gabriel.”

“Nàng có biết là,” chàng nói tiếp, vờ như vô tình, “ta tin rằng từ lúc chúng ta lên xe đây là lần thứ hai nàng gọi ta bằng tên. Ta rất thích tiếng ấy trên môi nàng.”

Luồng năng lượng rúng động, đầy cám dỗ mà dường như vẫn luôn khuynh đảo trong bầu không khí mỗi khi nàng ở bên Gabriel nay chợt càng thêm mãnh liệt. Nàng ý thức được từ tận chân tơ kẽ tóc, sức mạnh của hai bàn tay chàng đang bao bọc cổ tay nàng thật nhẹ nhàng nhưng cũng đầy kiên quyết.

Chàng siết tay kéo nàng lại gần hơn chút nữa. Môi chàng phủ xuống môi nàng. Nàng tưởng đến lúc

này mình đã tỏ tường nụ hôn của chàng để không phải giật mình với cách cơ thể mình đáp trả, nhưng nàng đã lầm. Nàng ra sức khống chế cơn rạo rực đang cuồn cuộn lẫn sức nóng nhức nhối trong sâu thẳm đang đe dọa làm nàng tan chảy. Nàng thất bại.

Đôi môi vẫn còn giữ riệt môi nàng, chàng buông một cổ tay nàng ra để hạ rèm ô cửa xe xuống. Đoạn chàng tuột phăng mái tóc giả của nàng và bắt tay vào tháo gỡ những chiếc cặp tóc nàng sử dụng để kẹp chặt tóc thật của mình.

Khoảng không gần gũi đến mê mẩn bên trong cỗ xe đã khiến nàng buông xuôi mọi rào cản. Chiếc xe thốt nhiên biến thành một con thuyền đang chầm chậm trôi qua một vùng biển vô định giữa đêm tối mù sương.

Thật giống như lúc ở trụ sở Hội Arcane, nàng thầm nghĩ. Trong một lúc nàng được tự do. Nàng không cần phải suy tư về tương lai hay quá khứ. Không phải e dè Edward hay Amelia vô tình bước vào bắt gặp cảnh tượng kinh hoàng về bà chị gái đang đắm mình trong cuộc đam mê luân cấm. Không phải lo ngại làm dì Beatrice cảnh giác hay gây nguy hại đến sự nghiệp của nàng.

Mái tóc vừa xõa bung xuống hai vai, nàng nghe thấy Gabriel khe khẽ gầm lên khản đặc. Hai cánh tay chàng siết chặt hơn quanh nàng.

Chàng hôn nàng đắm đuối, làm nàng mụ mị với bao cảm giác đê mê. Khi thoáng tỉnh giấc khỏi cơn mê đắm ngọt ngào ấy nàng nhận ra chàng đã lột phăng áo khoác dạ phục của nàng mà quẳng qua một bên ghế.

Chỉ bằng vài động tác nhanh gọn chàng đã cởi bỏ áo choàng của mình ra. Khi quay lại bên nàng, chàng với tay lên chiếc nơ con bướm. Ý thức được những ngón tay chàng khẽ run rẩy khi chàng tháo nút nơ ra khiến nàng cảm động. Chàng thực sự muốn có nàng, nàng thầm nghĩ. Dù chuyện này có hóa ra là gì đi nữa, thì đây vẫn không phải là kiểu quyến rũ lạnh lùng không xúc cảm. Cả hai người bọn họ đều đang bị cùng những ngọn lửa đam mê thiêu đốt.

Chàng đã tháo được nơ. Bàn tay chàng lần đến chiếc khuy đầu tiên trên áo sơ mi vải lanh trắng muốt hồ cứng của nàng. Nàng cảm nhận được chàng đang mỉm cười trên môi mình.

"Nàng biết không," chàng bảo, "ta chưa từng được dịp cởi bỏ xiêm y cho phụ nữ trong trang phục nam giới. Việc này cam go hơn người ta tưởng nhiều. Làm thế này, ta có cảm giác như mình phải thao tác mọi thứ theo chiều ngược lại vậy."

Lời nhận xét ấy khiến nàng ngỡ ngàng khe khẽ thốt lên cười. Lúc này, đã bạo gan đến cuồng dại, nàng đưa tay lên giật giật mép nơ trên cổ chàng.

“Cho phép em nhé,” nàng thì thầm.

Lần này nàng tháo nơ khéo léo hơn đêm hôm ấy tại trụ sở Hội Arcane vì đã được thực tập đôi lần với quần áo đàn ông, nhờ những chuyến phiêu lưu cùng Harrow.

Gabriel đáp lại mỗi đụng chạm của nàng bằng việc gia tăng tốc độ cởi bỏ xiêm y cho nàng. Mãi đến khi cảm nhận được bàn tay chàng trên ngực mình, nàng mới nhận ra chàng đã cởi hết cúc áo nàng. Nàng bấu vào vai chàng để giữ thăng bằng. Chàng gục đầu xuống hôn lên cổ nàng. Ruột gan nàng co thắt hết lại. Sức nóng ứ dần.

“Ôi Gabriel”, nàng thì thào.

Venetia luồn tay vào bên trong áo chàng để áp sát lòng bàn tay mình lên ngực chàng.

Gabriel ngồi tựa lưng ra sau để ẵm nàng ngồi trên đùi mình. Với tay xuống, chàng tháo giày cho nàng. Nàng nghe thấy tiếng đôi giày rơi bịch xuống sàn xe.

Nháy mắt sau nàng đã thấy quần dài mình được tháo hết cúc và tuột qua khỏi hông. Tiếp đến là chiếc quần lót dài nàng mặc bên dưới. Cả hai món này đều biến mất vào bóng tối của chỗ ngồi đối diện.

Khi trên người nàng chỉ còn độc mỗi chiếc áo sơ mi trắng không cài nút, Gabriel bắt đầu hôn nàng như thể mạng sống của hai người đều phụ thuộc vào mỗi điều này. Nàng thoáng ngại ngần khi cảm nhận được bàn tay chàng ấm nóng trên phần đùi trong trần trụi của mình. Nàng suýt nữa đã quên mất cảm giác mới thật kích thích làm sao khi chàng chạm vào nàng như thế. *Chỉ suýt nữa thôi*.

Gabriel di chuyển tay lên cao hơn. Bàn tay chàng úp trọn vào nàng. Nàng hít vào một hơi siết cả lồng ngực, toàn thân rần rật ý thức được vùng ẩm ướt giữa hai chân mình.

“Nàng đã ẩm ướt vì ta,” chàng thốt lên, nửa hân hoan, nửa kinh ngạc. “Nàng không biết đã bao nhiêu lần ta hằng tưởng tượng lại được đoạt lấy nàng như thế này, bao nhiêu lần ta đã mơ đến chuyện này đâu.”

Một lần nữa môi chàng lại ghì siết môi nàng, chiếm cứ, vỗ về, đòi hỏi. Nàng bị cuốn lên vùng khát khao cuộn xoáy nóng cháy. Chàng dịch chuyển nàng, kéo hai chân và xoay người nàng để nàng giạng hai chân dọc theo đùi chàng, đầu gối nàng tì lên lớp ghế nệm nhung.

Giật mình vì tư thế xa lạ này, nàng siết chặt vai chàng để tìm lại thăng bằng. Chàng vòng một tay quanh eo nàng còn tay kia lần vào giữa hai chân nàng, tách mở.

Chàng bắt đầu vuốt ve nàng, thăm dò, thử nghiệm, làm quen một lần nữa với những vùng bí mật của nàng. Mỗi đụng chạm càng lúc càng suồng sã và kích thích quá sức chịu đựng. Chàng tập trung chú ý vào đỉnh đầu nho nhỏ ngoài rãnh suối của nàng, dùng ngón tay cái vần vũ cho đến khi nàng tưởng mình sắp phát điên lên mất. Một nỗi căng thẳng cuồn cuộn dấy lên trong ruột gan. Cảm giác gấp gáp khẩn nài choáng ngợp lấy nàng.

"Em không chịu nổi nữa," nàng chật vật thốt lên, bấu chặt móng tay vào vai chàng. "Quá sức em rồi."

"Quá làm sao được," chàng bảo. "Chưa đâu. Ta muốn cảm nhận niềm hân hoan của nàng khi nàng đạt đỉnh kia."

Nàng lờ mờ nhận biết chàng đang cởi nút quần mình. Rồi nàng cảm nhận được bằng chứng xác thực khi cơn hưng phấn cuồng bạo của chàng ép chặt vào giữa hai chân nàng.

Nàng đưa tay xuống bấu quanh phần căng cứng ấy. Chàng thì thầm điều gì đấy thật nóng bỏng, đen tối và nguy hiểm vào tai nàng. Nàng khẽ siết lấy chàng.

Chàng hít vào một hơi thật sâu.

Ngả đầu xuống, nàng cắn nhẹ vào vai chàng trần trụi.

Một cơn rùng mình chấn động toàn thân chàng.

"Ăn miếng trả miếng đấy nhé," chàng cảnh báo.

Bàn tay chàng mân mê kỳ diệu. Nàng phải vẫy vùng hớp lấy chút không khí. Nỗi căng thẳng ngọt ngào giờ đây đã quá sức chịu đựng.

Không một lời báo trước, cơn bão đang tích tụ trong nàng đột nhiên bùng phát thành từng đợt sóng khoái cảm chói lòa.

Lẽ ra nàng đã thét lên vì thống khoái, nhưng trước khi âm thanh ấy kịp thoát ra khỏi môi nàng thì Gabriel, thật dứt khoát, thật lạnh lùng, đã ấn nàng xuống cơn căng cứng giần giật của mình. Chỉ một lần thúc lên ào ạt, chàng đã khỏa lấp nàng.

Trước đấy nàng đã chuẩn bị tâm lý đón nhận cơn đau tương tự như những gì kinh qua trong lần đầu tiên, nhưng lần này không có đớn đau nào cả. Chỉ còn lại nỗi sít sao mê mụ khiến những nhịp co giật cuối cùng của cơn giải tỏa đang tan dần trong nàng bỗng lại thêm mãnh liệt.

Tất thảy giác quan của nàng đều phản ứng lại cơn chấn động huy hoàng của lần kết nối cả thể xác lẫn tâm linh này. Thậm chí không cần phải chú mục, nàng cũng nhìn ra quầng sáng thâm u từ thần khí của Gabriel chói lóa trong cỗ xe đóng kín. Quầng ánh sáng ấy tràn ngập khắp khoảng không nhỏ bé, thấm đẫm với luồng năng lượng của thần khí chính nàng, tạo nên một nỗi thân thiết gần gũi đến sững sờ, kinh động.

Thoáng sau khi chàng đạt đỉnh, những ngọn lửa phừng phừng vô hình ấy còn bốc cao hơn nữa. Nàng cảm nhận được, thay vì nghe thấy, tiếng gầm gừ đắc thắng của Gabriel đang bắt đầu tích tụ. Khởi nguồn là một tiếng trầm đục từ trong ngực chàng. Nàng nhận ra rằng mặc dù có thể tay xà ích không có được trực giác siêu linh cần thiết để nhìn thấy thần khí đang lóa sáng, nhưng thính giác của anh ta hẳn vẫn rất tinh nhạy.

Trong tích tắc nàng xoay xở dùng môi mình để bịt chặt lấy miệng chàng. Tiếng rống trở nên nghèn nghẹt, thành âm thanh của khải hoàn lẫn niềm thỏa mãn của con đực.

MỘT ĐỖI SAU nàng cựa mình trong vòng tay chàng. Tiếng bánh xe lẫn vó ngựa đều đều khiến nàng yên tâm rằng hai người họ vẫn còn được bao bọc an toàn ở thế giới huyền hoặc bên trong cỗ xe.

Gabriel, nãy giờ đang ngả người tựa vào góc thành xe trong dáng vẻ của một con sư tử đã no nê thỏa mãn sau chuyến săn mồi thành công, với tay kéo màn cửa sổ lên. Ánh đèn đường sáng mờ trong màn sương.

"Chúng ta đang đi ngang qua nghĩa trang. Sắp về đến ngõ Sutton rồi," chàng nhận xét.

Venetia bỗng ngộ ra mình đang mặc mỗi chiếc áo sơ mi trắng trên người. Nàng giật mình hoảng hốt.

"Thôi chết," nàng rên lên. "Chúng ta không thể xuất hiện trước cửa nhà trong tình trạng như thế này được."

Nàng vùng thoát khỏi vòng tay chàng, nhảy bổ sang chỗ ngồi đối diện và cuống cuồng quơ quào nhặt nhạnh quần áo.

Mặc lại quần áo đàn ông trong cỗ xe chật chội tối tăm thật không dễ dàng chút nào. Gabriel mặc lại quần áo chỉn chu chỉ bằng vài động tác gọn ghẽ rồi ngồi yên quan sát nàng vật lộn với vẻ thích thú.

Sau đôi ba phút nhìn ngắm nàng chật vật với chiếc nơ cổ, chàng vươn tay ra thắt lại giùm nàng.

"Để ta giúp một tay nào, *phu nhân Jones*," chàng bảo.

Nàng ngẩng phắt đầu lên trước lời nhấn nhá vào tên gọi bịa ra của nàng.

“Gabriel…” nàng cất lời, nhưng tuyệt chẳng biết mình định nói gì sau đấy nữa.

“Chúng ta sẽ nói về chuyện này vào sáng mai nhé,” chàng nói.

Giọng chàng nhẹ nhàng đến lạ kỳ nhưng từng lời thốt ra đều mang ý ra lệnh, chứ chẳng phải lời gợi ý. Một tia lửa giận đốt sạch bao nỗi lo lắng đang chất chứa trong nàng vì cái ý nghĩ phải về đến nhà trong tình trạng ăn vận nửa vời.

“Tôi thật lòng hy vọng là ngài sẽ không thấy phiền vì những gì vừa xảy ra giữa hai chúng ta,” nàng vừa nói vừa nhét tóc mình xuống dưới chiếc mũ. “Ngài làm thế là coi như phá hỏng mọi chuyện hết đấy.”

“Nàng nói sao?”

Venetia thở dài. “Hẳn ngài phải biết là khi chúng ta còn ở trụ sở Hội Arcane, tôi đã ra công quyến rũ ngài.”

“Ta biết chứ, và nàng đã rất xuất sắc trong việc đó, cho phép ta nói thế. Ta vô cùng thích thú với trải nghiệm lần ấy.”

Nàng biết mặt mình đang đỏ dứ đỏ dừ.

“Vâng, à thì, điều tôi đang cố nói ở đây là, khi chúng ta ở trụ sở Hội Arcane chính tôi đã cố tình bày mưu để dụ ngài vào một đêm đam mê đầy cấm đoán.”

“Ý của nàng là gì?”

“Ý tôi là ở đấy tình hình hoàn toàn khác.”

“Khác ư?”

“Chúng ta là hai kẻ đơn độc cùng nhau tại một nơi xa xôi, hẻo lánh.”

“Đấy là không tính những người hầu,” chàng chen vào.

Nàng cau mày. “Dĩ nhiên, trừ những người hầu. Nhưng họ cũng rất kín đáo.” Nàng bắt đầu nói luyên thuyên rồi đây. Việc này kinh khủng quá. “Khi ấy như thể là chúng ta vừa bị trôi dạt vào một hòn đảo nhiệt đới vậy.”

“Ta không nhớ có thấy cây cọ nào.”

Nàng tảng lờ như không nghe thấy. “Tôi đã giải thích cho ngài biết rằng trong khúc gian tấu ngắn ngủi ấy lần đầu tiên trong đời tôi lại được tự do. Tôi không phải lo mình sẽ làm dấy lên tai tiếng. Tôi không phải quan tâm đến việc làm cho bà dì luống tuổi của tôi choáng váng hay thành ra một tấm gương xấu cho em trai em gái mình. Trụ sở Hội Arcane dường như đã hiện hữu ở một chiều không gian và thời gian khác, hoàn toàn tách biệt khỏi thế giới thực tại. Chỉ có ngài và tôi ở vương quốc tách biệt ấy.”

“Không tính những người hầu.”

“Ừ thì, đúng vậy.”

“Còn về những cây cọ thì dường như ta không thể nào nhớ ra được.”

“Ngài không nói chuyện nghiêm túc được sao?”

“Ta có nên thế chăng?”

“Có chứ, vì điều này vô cùng quan trọng.” Mỗi lúc nàng càng thêm bực bội khó chịu. “Tôi đang cố nói rằng tối nay lại là một trải nghiệm tương tự mà thôi.”

“Ta không chắc lắm về điều ấy đâu. Trước hết là không có mấy cây cọ đâu nhé.”

“Quên mấy cây cọ chết giẫm ấy đi. Tôi đang cố giải thích rằng những gì đã xảy ra tại trụ sở Hội Arcane và những gì vừa xảy ra trong cỗ xe tối nay đều là mộng ảo phù du, đến bình minh nó sẽ tan biến ngay thôi và dưới ánh sáng ban ngày thì không được nhớ đến nữa.”

“Điều này nghe thật nên thơ, nàng yêu dấu ạ, nhưng mà có nghĩa quái gì thế?”

“Có nghĩa là,” nàng lạnh lùng đáp, “chúng ta sẽ không bàn đến chuyện này thêm nữa. Hiểu chưa?”

Cỗ xe rùng rùng dừng lại. Venetia chộp lấy cây gậy hoa hòe và nhanh chóng quay đi nhìn ra ô cửa.

Một tiếng thịch khe khẽ nhưng không lẫn vào đâu được vang lên.

Gabriel hắng giọng. “Nàng nên quan sát trước khi vung vẩy gậy đi nhé.”

Venetia nhận ra trong cơn nóng nảy bấn loạn nàng đã vô tình đập phải chân chàng.

“Xin ngài thứ lỗi cho,” vô cùng xấu hổ, nàng liền thốt lên.

Chàng một tay xoa xoa đầu gối còn tay kia đẩy mở cánh cửa. “Không có gì phải lo cả. Ta nghĩ hậu quả của cú đập vừa rồi chỉ là bước tập tễnh tí thôi.”

Mặt mũi đỏ dừ, nàng theo chân chàng ra khỏi cỗ xe rồi vội vã bước lên bậc cấp. Gabriel dừng lại quẳng ít đồng xu cho tay xà ích.

Lấy chìa khóa mở được cửa nhà ra, Venetia nhẹ cả người khi biết cả nhà đã đi ngủ hết. Tối nay nàng không hề muốn đối mặt với gia đình cùng câu hỏi của mọi người về những gì nàng đã phát hiện ra tại hội quán Janus. Nàng cần chút ít thời gian để trấn tĩnh bản thân. Một đêm ngon giấc sẽ chỉnh đốn mọi chuyện thôi.

Ngọn đèn tường ngoài sảnh đã được vặn bớt sáng. Nhìn thấy chiếc phong bì trên bàn, nàng bèn nhặt lên. Phong thư đề gửi cho Gabriel.

“Của ngài này,” nàng vừa bảo vừa đưa phong thư cho chàng.

“Cảm ơn.” Chàng đóng cửa, nhận lấy phong thư rồi xem qua. “Thư từ Montrose đây mà.”

“Có lẽ cuối cùng ông ta đã phát hiện ra chi tiết hay ho nào đó trong kỷ yếu của hội viên.”

Gabriel xé mở phong bì để lấy lá thư ra. Chàng im lặng nhìn nó một chặp.

“Sao nào?” Nàng gặng hỏi.

“Thư này được viết bằng một trong những loại mật mã riêng biệt được các thành viên của Hội Arcane sử dụng khi trao đổi thư từ cá nhân. Ta sẽ phải mất ít lâu mới giải mã hết được. Tối nay ta sẽ xử lý mật mã để đến bữa điểm tâm sáng mai kể cho nàng nội dung của nó vậy.”

“Nhưng nếu đấy là thông điệp được mã hóa thì hẳn phải có điều gì đấy rất quan trọng.”

“Không nhất thiết phải thế.” Vừa đút lá thư vào túi, chàng vừa nhếch khóe miệng lên như chế giễu. “Căn cứ vào bản tính muốn tỏ ra bí mật đến mê muội của phần lớn các thành viên trong Hội, thì hầu như thông điệp nào được gửi qua lại giữa hai hội viên cũng đều bị mã hóa cả. Mẩu tin nhắn từ Montrose này rất có thể chỉ là lời yêu cầu gặp ta vào ngày mai để bàn bạc về những tiến triển của ông ấy thôi mà.”

“Ngài sẽ nói cho tôi biết ngay nếu có gì quan trọng đấy nhé?”

“Tất nhiên rồi,” chàng nói nhẹ như không. “Nhưng giờ thì ta nghĩ cả hai chúng ta nên về giường nghỉ đi thôi. Hôm nay quả là một ngày dài, bao nhiêu là chuyện.”

“Vâng, quả thế thật.” Nàng dợm bước lên lầu, trong đầu cố nghĩ điều gì khôn ngoan để nói. “Nhưng mà, tôi lại thấy tối nay mới thật là hiệu quả, ngài nghĩ sao?”

“Hiệu quả theo vài cách khác nhau.”

Vẻ gợi tình thích thú trong giọng chàng làm nàng càng thêm đỏ mặt. Cảm ơn trời đất vì ngọn đèn tường đã được vặn bớt.

“Tôi đang nói đến những thông tin chúng ta thu thập được về phu nhân Fleming kia,” nàng nghiêm giọng.

“Cả theo cách ấy nữa,” chàng đồng tình.

Nàng ngoảnh lại liếc xéo chàng. “Thật khó mà không thắc mắc xem bạn của ông Pierce đang nắm giữ loại bí mật nào.”

“Tốt nhất là chúng ta đừng bao giờ biết đến lời đáp cho thắc mắc ấy thì hơn,” Gabriel bảo.

“Có lẽ ngài nói đúng.” Nàng ngẫm nghĩ loáng chốc đoạn nhún vai. “Dù sao thì, tôi nghĩ mình có thể đoán ra điều bí ẩn ấy.”

“Nàng tin là bí mật ấy có liên quan gì đấy đến việc ông Pierce và bạn bè của ông ta là thành viên của một hội quán toàn những phụ nữ thích ăn vận như đàn ông à?” Giọng Gabriel nghe ra khoái trá hơn là choáng váng.

Nàng quay ngoắt lại, tay nắm chặt thành cầu thang. “Ngài *đã biết* về hội quán Janus ư?”

“Khi chúng ta đến đó thì ta mới biết,” chàng thú nhận. “Nhưng khi đã đến rồi thì không khó để nhận ra là mọi chuyện nơi đấy có gì đó không được bình thường.”

“Nhưng làm thế nào mà…?”

“Ta đã bảo nàng rồi, phụ nữ có mùi hương khác hẳn. Bất cứ người đàn ông nào bị một đám đông phụ nữ bao quanh, mặc cho họ có ăn vận ra sao đi nữa, thì sớm muộn gì anh ta cũng ý thức được điều đó thôi. Ta cho là điều ngược lại cũng giống vậy.”

“Hừm.” Nàng thoáng cân nhắc điều này. “Vậy ngài biết Harrow là phụ nữ từ khi gặp cô ấy tại buổi

triển lãm rồi à?"

"Đúng vậy."

"Ngài tinh tế hơn gần như tất cả mọi người đấy," nàng nói. "Tính đến nay thì Harrow đã cải nam trang qua mặt giới thượng lưu được một thời gian kha khá rồi."

"Làm sao nàng lại quen cô ấy vậy? Hay ta nên gọi là anh ấy thì hơn."

"Tôi luôn đề cập đến Harrow như một người đàn ông." Nàng chun mũi. "Làm thế thì tôi có thể dễ dàng giữ được bí mật của anh ấy hơn. Còn về câu hỏi của ngài, anh ấy đã tìm đến tôi để chụp chân dung chỉ ít lâu sau khi tôi mở hiệu ảnh. Nói trắng ra, anh ấy là một trong những khách hàng đầu tiên của tôi."

"Ta hiểu rồi."

"Thế rồi, trong quá trình Harrow ngồi mẫu, tôi nhận ra anh ấy là phụ nữ. Ngay lập tức Harrow hiểu được là tôi đã biết. Tôi hứa là mình sẽ giữ kín bí mật của anh ấy. Thoạt đầu tôi không nghĩ là anh ấy hoàn toàn tin tưởng tôi, nhưng một thời gian sau thì chúng tôi trở thành bạn bè."

"Harrow nhận ra rằng nàng biết giữ bí mật."

"Phải. Có vẻ anh ấy rất tin vào trực giác."

"Ta hiểu," Gabriel lại nói.

Venetia cau mày. "Chuyện gì thế?"

Chàng nhún vai. "Ta thấy việc Harrow bỗ công tìm kiếm một nhiếp ảnh gia vô danh mới toanh chưa từng được xã hội thượng lưu để ý đến là chuyện khá thú vị."

"Lúc ấy tôi đã có được một buổi triển lãm thành công tại phòng trưng bày của ông Farley rồi," nàng đáp, giật mình cảnh giác trước chiều hướng những lý lẽ của chàng. "Đấy là nơi Harrow nhìn thấy các sản phẩm của tôi lần đầu tiên. Thật sự đấy, ngài à, không phải ngài nghi ngờ anh ấy có liên quan đến vụ phương thuốc bị đánh cắp ấy chứ."

"Tại thời điểm này thì ta có khuynh hướng nghi ngờ hết thảy mọi người."

Một cơn ớn lạnh lạ lẫm dấy lên trong nàng.

“Ngay cả tôi sao?” Nàng chột dạ hỏi.

Chàng mỉm cười. “Cho ta chữa lại nhé. Lẽ ra ta nên nói là hết thảy mọi người trừ nàng.”

Nàng thoáng nhẹ lòng. “Ngài phải hứa với tôi rằng nếu có khi nào lại chạm trán với Harrow hay ông Pierce hay bất cứ hội viên nào của hội quán ấy, thì ngài không được tỏ ra rằng ngài đã biết được thế giới bí mật của họ đấy nhé,” nàng nói.

“Ta cam đoan với nàng, Venetia ạ, cả ta cũng biết cách giữ bí mật đấy.”

Có điều gì đấy trong những lời lẽ được nhẹ nhàng thốt ra kia lại gửi đi một cơn ớn lạnh khác dọc sống lưng nàng. Lời cảnh cáo hay là lời hứa vậy? Nàng tự hỏi.

Nàng dừng bước ngay đầu cầu thang.

“Ngủ ngon,” nàng nói.

“Ngủ ngon, Venetia.”

Nàng vội vã bước dọc hành lang đến phòng ngủ, chốn trú ẩn yên bình của mình.

MỘT LÚC SAU nàng choàng tỉnh như kiểu một người đang mê man bỗng ghi nhận được sự biến đổi trong không gian ngôi nhà. Nàng nằm im một lúc, dỏng tai nghe ngóng.

Có lẽ là Amelia hay dì Beatrice hay Edward vừa đi xuống bếp tìm đồ ăn khuya.

Nàng không biết điều gì đã khiến nàng phải tung chăn để bước qua sàn nhà lạnh giá đến bên cửa sổ.

Nàng đến vừa kịp lúc để trông thấy một dáng hình đàn ông thoăn thoắt, mờ ảo như bóng ma, xuyên qua khu vườn ngập sương mù. Trăng đang lên cao nhưng mớ sương mù cuồn cuộn quá dày đặc không cho phép nàng nhìn thấu đến cánh cổng sắt mở ra lối ngõ. Tuy nhiên, nàng nhớ mang máng vị trí cánh cổng, và nàng có thể đoan chắc rằng người đàn ông bên dưới cửa sổ phòng nàng kia đang rất tự tin hướng về phía ấy. *Anh ta rình rập bước đi một cách chính xác về phía mục tiêu của mình như thể anh ta sở hữu những giác quan săn mồi về đêm của một con báo hoang*, nàng thầm nghĩ. *Như thể anh ta nhìn xuyên được màn đêm.*

Chẳng cần thiết phải tập trung nhìn cho ra thần khí của người này làm gì. Nàng biết đấy chính là Gabriel.

Một hai giây sau chàng đã khuất dạng khỏi khu vườn mà tan vào màn đêm.

Chàng đi đâu vào giờ này, và tại sao chàng lại rời khỏi nhà theo cách lén lút như thế? Có liên quan đến thông điệp từ Montrose rồi đây, nàng nhủ bụng.

Những lời nói của Gabriel vang vọng lại trong nàng. *Ta cam đoan với nàng, Venetia ạ, cả ta cũng biết cách giữ bí mật đấy.*

Chương 29

GABRIEL BƯỚC XUỐNG khỏi cỗ xe ngựa và trả tiền cho người xà ích. Chàng chờ cho đến khi cỗ xe biến hẳn vào màn sương rồi mới đi ngược trở lại góc phố, bước vào khu công viên be bé rồi dừng lại trong bóng tối ken dày giữa các hàng cây.

Chàng đứng đấy một đỗi, quan sát con phố. Khu dân cư tĩnh lặng vào giờ này rất thưa người qua lại. Ánh đèn trước mỗi lối cửa vào tỏa sáng thành những vòng tròn nhỏ trong màn sương, nhưng ánh sáng ấy chẳng giúp được gì nhiều.

Khi đã chắc mẩm rằng mình không bị theo dõi, chàng rời khỏi công viên bước xuyên qua màn sương mù đến chỗ rẽ vào con hẻm.

Bước vào trong lối đi chật hẹp cũng giống như vào một khu rừng rậm bí hiểm được thu nhỏ. Trong này bóng đêm lẫn sương mù đều đặc quánh. Những âm thanh nhốn nháo khe khẽ vang lên khi các loại thú săn mồi và con mồi của chúng tránh khỏi bước chàng. Mùi hôi thối kỳ lạ bốc lên trong không khí.

Chàng thận trọng bước, một phần là để tránh gây ra tiếng động từ đôi ủng của mình, nhưng cũng là để bảo đảm không bị trượt ngã vào đống rác rến bốc mùi tởm lợm đang vương vãi khắp lối đi.

Gabriel đếm thầm các cánh cổng sắt cho tới khi đến được cánh cổng chính giữa hàng, cánh cổng có đề địa chỉ của Montrose.

Chàng quan sát các cửa sổ. Ngoại trừ một ô cửa ra còn tất cả đều tối om. Ô cửa sổ duy nhất còn sáng đèn nằm ở tầng trên và có màn che. Nếu không nhờ một khe rèm nhỏ nhoi hé ra, thì cả ô cửa này cũng trông như không được sáng đèn. Là phòng làm việc của Montrose.

Đang quan sát, chàng bỗng trông thấy ánh sáng thoáng dao động nơi mép màn.

Chàng nghĩ đến bức thông điệp chờ mình ngoài sảnh trước tại ngõ Sutton. Chàng chỉ mất vài phút ở

riêng một mình trong căn phòng nơi rầm thượng để giải mã nó. Đến khi giải xong thì trực giác siêu linh của chàng, vốn đã được khơi lên từ cuộc làm tình nóng bỏng trong cỗ xe ngựa trước đó, lại càng bị kích thích tột bậc.

Tôi vừa tìm thấy vài thông tin rất đáng quan ngại. Tôi nghĩ tốt nhất chúng ta gặp nhau càng sớm càng tốt. Vui lòng đến nhà tôi ngay khi nào anh có thể, bất kể giờ giấc. Tôi khuyên anh không nên nói cho bất cứ ai biết anh sẽ đi gặp ai. Vì lợi ích của các bên có liên quan, tốt nhất anh không nên để ai trông thấy trên phố nhà tôi. Hãy sử dụng lối vào qua vườn.

M.

May mà mình không giải mã mẩu tin ngay trước mặt Venetia, Gabriel thầm nghĩ. Nàng quan sát rất ư tinh tường. Hẳn chàng đã để lộ tính bí mật của bức thông điệp, cho dù vẫn giữ rịt lấy các chi tiết cụ thể. Hẳn nàng sẽ để ý thấy vẻ lo lắng của chàng và ngay lập tức tấn công chàng bằng các câu hỏi. Để cho an toàn, chàng đã chờ cho đến khi biết chắc nàng ngủ say rồi mới đi ra theo lối cổng sau.

Gabriel lần tay quanh phần trên cánh cổng, tìm kiếm then cài. Những ngón tay chàng lướt qua lớp sắt lạnh.

Năng lượng bùng cháy đốt thấu lòng bàn tay chàng và chờn vờn chấp chới qua những giác quan siêu linh của chàng. Cơn chấn động của cảm giác ấy đâm thấu qua chàng. Vết tích còn rất mới.

Kẻ nào đó có ý đồ hành hung tàn nhẫn chỉ vừa đi qua cánh cổng này mới đây thôi. Bản năng săn mồi của chàng rộn rã lên trước thách thức.

Khi đã khá yên tâm rằng mình đã khống chế được những xung động ấy, chàng mới rút súng từ túi áo ra và chộp lấy cánh cổng lần nữa.

Cánh cổng mở ra, bản lề rít lên rất khẽ. Tay lăm lăm súng, chàng lách mình vào trong vườn.

Ánh đèn trong ô cửa chiếu sáng duy nhất ở tầng trên lại dịch chuyển. Chàng nhìn lên vừa ngay lúc trông thấy ngọn đèn trong phòng làm việc di chuyển ra ngoài.

Nếu trên đấy là kẻ sát nhân đang đi quanh, thì có thể Montrose đã chết. Chắc chắn kẻ thủ ác sẽ bỏ đi qua lối cửa sau. Điều hợp lý cần làm lúc này là đứng chờ hắn ra khỏi nhà đoạn bất ngờ thộp cổ khi hắn bỏ ra ngoài.

Nhưng ngộ nhỡ tên súc sinh ấy chưa hoàn tất sứ mạng của hắn thì sao? Ngộ nhỡ Montrose vẫn còn sống thì thế nào? Có lẽ vẫn còn thời gian.

Gabriel tháo ủng ra và chuẩn bị tinh thần cho cú sốc mà chàng biết sẽ xảy đến. Chàng thận trọng đặt tay lên nắm cửa bếp.

Lần này chàng đã sẵn sàng đón nhận sức thiêu đốt siêu linh ấy. Tác động duy nhất mà sức thiêu đốt này gây ra cho các giác quan tâm linh của chàng là kích thích chúng thêm. Giờ đây khát khao săn bắt trong chàng cũng cuồng bạo không kém khát khao được làm tình với Venetia lúc chập tối.

Cánh cửa không khóa. Chàng chầm chậm mở ra, lòng cầu mong sao cho tiếng bản lề cửa không rền lên quá.

Mặc cho chàng đã cố hết sức, vẫn có tiếng rin rít khe khẽ vang lên, nhưng chàng không nghĩ ai đó ở lầu trên với thính lực bình thường lại có thể nghe ra âm thanh khẽ khàng ấy.

Chàng đứng đấy nghe ngóng một lúc. Bên trên chẳng vọng xuống tiếng bước chân cồm cộp báo trước tình thế hay tiếng ván sàn rên xiết nào cả. Mà quan trọng hơn là, không thấy có dấu hiệu khó lẫn của cái chết vừa xảy ra. Nếu may mắn, điều này có nghĩa là Montrose vẫn còn sống.

Phía cuối căn sảnh kia chỉ là màn đêm đen đặc. Nhưng khi nhìn về phía đầu đối diện chàng có thể trông thấy ánh sáng xanh xao của mấy ngọn đèn đường xuyên qua các tấm kính hẹp viền quanh cửa trước. Cầu thang chính hẳn là ở cuối sảnh ấy, nhưng để dùng được cầu thang này, chàng sẽ phải lộ mình ra dưới ánh sáng yếu ớt đang rọi qua cửa kính kia. Tự biến mình thành đích bắn thì thật ngớ ngẩn quá, chàng thầm nghĩ.

Chàng biết còn một dãy cầu thang dành cho gia nhân ở sau nhà. Trước đây chàng từng trông thấy quản gia của Montrose sử dụng những lối ấy.

Nhờ nhãn lực về đêm xuất sắc mà Gabriel có thể nhìn ra chân cầu thang sát bên nhà bếp. Chàng thận trọng bấu lấy khung cửa, nửa mong chờ cảm nhận được thêm một loáng năng lượng xáo động nữa. Nhưng không có thứ gì thiêu đốt các giác quan của chàng cả. Kẻ sát nhân đã không đi qua lối này. Nếu đã lên tầng trên, thì chắc hẳn dùng cầu thang chính. Như vậy cũng hợp lý thôi, Gabriel tự nhủ. Cớ gì mà kẻ thủ ác lại phải mất công đi qua những bậc thang nhỏ hẹp dành riêng cho đám gia nhân cơ chứ?

Chàng vừa dợm bước lên những bậc thang chật hẹp ấy vừa dỏng tai nghe ngóng. Có kẻ nào đó đang ở trong nhà này, kẻ nào đó không có quyền hiện diện nơi đây. Chàng có thể cảm nhận được. Nhưng chẳng có thứ gì động đậy trong không gian tĩnh lặng cả.

Lên đến đầu cầu thang, chàng thấy một cái sảnh khác. Nơi này được chiếu sáng mờ mờ nhờ vào ánh trăng rọi qua các ô cửa sổ từ cầu thang chính. Nếu có ai đó đang đứng chờ ngoài hành lang, kẻ này quả thật đang không thở hay cử động gì sất.

Chàng lướt vào trong sảnh, súng lăm lăm sẵn sàng. Chẳng có ai nhảy bổ vào chàng cả. Không phải

dấu hiệu tốt lành gì rồi, chàng nghĩ. Chàng không phải là kẻ đi săn duy nhất tại đây tối nay. Kẻ thủ ác đang nằm giăng lưới chờ đón chàng.

Chàng biết phòng làm việc của Montrose, căn phòng còn sáng đèn khi chàng vào đến sân lúc nãy, nó nằm bên phải chàng ngay phía cuối ngôi nhà. Từ nơi đang đứng chàng có thể thấy cánh cửa vào căn phòng ấy đang đóng kín.

Chẳng còn cách nào khác rồi, chàng nhủ thầm. Chàng phải mở cánh cửa thôi.

Gabriel xuống cuối căn sảnh đi đến cửa phòng làm việc và đứng đấy vài giây, vận mọi giác quan của mình để tìm kiếm thông tin.

Có ai đó đang ở trong phòng. Chàng chạm thật khẽ vào nắm đấm cửa. Một cơn chấn động sùng sục lóa qua chàng.

Kẻ sát nhân đã vào phòng làm việc.

Tay nắm cửa xoay chuyển dễ dàng trong lòng bàn tay chàng. Chàng nép sát vào một bên tường và mở cánh cửa ra.

Chẳng có liều thuốc súng nổ tung chói lòa nào. Cũng chẳng có ai cầm dao lao vào chàng.

Nhưng mà, trong phòng làm việc này vẫn đang có một ai đó. Chàng chắc chắn.

Chàng cúi xuống thận trọng nhìn quanh. Không cần đến các giác quan tâm linh, chàng cũng có thể nhìn ra bóng hình một người đàn ông đang ngồi trên ghế gần cửa sổ.

Montrose khổ sở cựa quậy và phát ra những tiếng nghèn nghẹt. Gabriel nhận ra ông già này đang bị trói vào ghế. Một chiếc khăn bịt miệng bóp nghẹt những gì ông ta đang cố nói ra.

“Ưm ưm…”

Gabriel thấy nhẹ cả người. Montrose vẫn còn sống.

Chàng nhanh chóng đảo mắt nhìn quanh căn phòng. Montrose là người duy nhất đang ở đây nhưng bản năng săn đuổi của Gabriel đang rần rật trong chàng, khiến chàng ý thức cao độ rằng kẻ sát nhân vẫn còn đang ở trong nhà.

Bỏ qua những âm thanh tuyệt vọng từ Montrose, chàng chuyển sự chú ý trở lại lối ngoài sảnh đang ken đầy bóng tối. Chàng có thể nhìn ra đường nét của ít nhất là ba cánh cửa nữa. Về phía đầu kia của căn sảnh là một vật thể hình chữ nhật hẹp lù lù sát ngay tường. Là một chiếc bàn, chàng nghĩ, có đôi chân nến đặt trên đấy.

"Ưm ưm…" Montrose lại ư ử.

Gabriel không đáp lại. Vẫn ép lưng sát tường, chàng len dọc theo hành lang. Đến được cánh cửa đóng kín thứ nhất, chàng đặt tay lên nắm cửa.

Chàng không cảm nhận được chút năng lượng tâm linh xấu xa nào như thứ đã vương lại trên cánh cửa phòng làm việc. Kẻ sát nhân đã không đi vào phòng này.

Chàng chuyển sang bức tường đối diện để đi đến cánh cửa đóng kín tiếp theo. Vừa chạm tay vào nắm cửa, chàng lại cảm nhận được luồng năng lượng điên người quá đỗi quen thuộc ấy bắn lên.

Ruột gan chàng nhộn nhạo cảnh giác. Chàng đá tung cánh cửa đồng thời cúi xuống lao mình theo, hai tay nắm chặt súng.

Chỉ có cảm giác mong manh lướt nhẹ sau lưng mách bảo cho chàng biết mình đã tính sai trầm trọng.

Cánh cửa chàng vừa kiểm tra và bỏ qua vì cho rằng không bị vấy bẩn giờ lại mở ra.

Chẳng còn thời gian ghi nhận lấy sai lầm nghiêm trọng của mình, chàng đã nghe thấy âm thanh gần-như-câm-lặng của tử thần sắp sửa lao đến.

Chẳng còn thời gian để đứng lên hay thậm chí quỳ thẳng dậy nữa rồi. Chàng lóng ngóng vặn mình sang bên trái, cố gắng chĩa tay phải cùng khẩu súng thẳng về phía mối hiểm họa đang đến gần.

Chàng đã quá chậm. Như một nỗi đe dọa vô danh vô diện nào đó trong cơn ác mộng, một bóng hình tối đen từ bóng đêm sâu thẳm của căn phòng ngủ còn lại nhảy xổ ra. Gabriel có thể thấy mặt mũi của kẻ thủ ác đã được một chiếc mặt nạ vải đen che mất. Ánh sáng yếu ớt từ đầu kia căn sảnh loang loáng trên lưỡi dao.

Không còn thời gian để ngắm bắn. Gabriel biết rằng, dù cho có bóp cò, chàng cũng sẽ bắn hụt mục tiêu mà thôi. Chàng chỉ có thể hy vọng phát súng làm cho kẻ tấn công mình phân tâm. Không gì có thể khiến người ta cân nhắc lại kế hoạch ban đầu của mình mạnh mẽ bằng một tiếng súng nổ ngay bên cạnh.

Một tiếng ầm lớn dội vào thính giác đang bén nhạy cao độ của chàng. Mùi hăng hắc lẫn khói thuốc súng tràn ngập căn sảnh.

Kẻ tấn công không hề nao núng.

Gabriel chợt nhận ra kẻ thủ ác đang lao vào chàng với sự chính xác đến từng li từng tí.

Hắn biết ta đang nằm dưới sàn nhà. Hắn có thể nhìn thấy ta rõ ràng như ta nhìn thấy hắn.

Chẳng còn thời gian để nghiền ngẫm thêm nữa. Kẻ tấn công đang đứng ngay bên trên chàng, đang vung chân đá thô bạo.

Cú đá quật ngay vào vai Gabriel, khiến cánh tay chàng tê dại ngay tức khắc. Chàng nghe thấy tiếng khẩu súng lăng long lóc trên sàn nhà trượt ra xa vào trong phòng ngủ.

Ngay chớp mắt sau, tên ác ôn liền xẻ mũi dao xuống, nhắm ngay vào bụng Gabriel.

Gabriel co mạnh người sang một bên, lăn tròn đi để tránh cú tấn công. Mũi dao xé qua đâm kịch xuống sàn nhà. Kẻ tấn công buộc phải giằng hết sức để rút dao ra.

Lợi dụng một giây trì hoãn đó, Gabriel bật người đứng dậy. Chàng duỗi mấy ngón tay tê liệt, cố gắng lấy lại chút cảm giác.

Kẻ tấn công đã rút được dao ra khỏi sàn, liền phóng bổ đến chàng.

Gabriel nhảy lùi lại, hòng tạo chút khoảng cách giữa hai người trong khi nhìn quanh tìm vũ khí. Qua khóe mắt chàng nhác thấy chiếc bàn ngay cuối căn sảnh về phía tay phải.

Vận dụng bên tay chưa bị đả thương, chàng chộp ngay lấy một trong những chân nến bằng bạc nặng trịch dùng để trang trí chiếc bàn.

Gã đàn ông như ác mộng kia lại tiến đến thu hẹp dần khoảng cách, rõ ràng hắn đang muốn Gabriel cứ thế thụt lùi về phía cầu thang.

Cơ hội duy nhất của mình, Gabriel thầm nghĩ, là ra một cú chớp nhoáng.

Chàng quăng mình sang bên, thay vì lùi ra sau. Người chàng va mạnh vào tường. Kẻ tấn công xoay vụt theo với vận tốc kinh hoàng nhưng Gabriel đã dùng hết sức bình sinh vụt chân nến ra.

Chiếc chân nến nặng trịch quất vào cẳng tay kẻ sát nhân, gần nơi cổ tay. Hắn rên lên vì đau. Con dao rơi xuống sàn nhà.

Gabriel lại vụt thêm lần nữa, lần này nhắm vào sọ đối thủ. Hắn vụt chúi mình xuống, lảo đảo thụt lùi. Gabriel áp sát hắn.

Kẻ thủ ác xoay mình bỏ chạy đến phía cầu thang chính. Gabriel thả chân nến xuống, nhặt dao lên đuổi theo đối thủ.

Kẻ tấn công chạy trước chàng ba sải dài. Hắn đã đến được cầu thang và lao xuống dưới, một tay vịn vào lan can để giữ cho mình khỏi ngã chúi đầu xuống chân cầu thang.

Đến được chân cầu thang, hắn liền giật tung cửa trước đoạn bỏ chạy vào màn đêm.

Mỗi tấc bản năng trong Gabriel đều hối thúc chàng phải rượt đuổi theo con mồi của mình. Nhưng lập luận và lý lẽ lại trồi lên xuyên qua màn sương mù của cơn khát máu trong chàng. Chàng chạy xuống đến chân cầu thang rồi đi ra cửa. Chàng đứng đấy một lúc nhìn ra phố, cố gắng xác định xem kẻ có-khả-năng-là-sát-nhân kia đã tẩu thoát theo hướng nào. Nhưng màn đêm lẫn sương mù đã nuốt chửng mọi dấu vết của tên tháo chạy.

Gabriel đóng cửa rồi nhảy ngược lại lên cầu thang qua căn sảnh để đến phòng làm việc. Chàng vặn sáng đèn và tháo khăn bịt miệng cho Montrose.

Montrose nhổ toẹt miếng vải ra rồi đưa ánh mắt chán ghét nhìn Gabriel.

“Tôi đã cố nói với anh, thằng ác ôn kia đã đi qua cánh cửa thông giữa hai phòng.” Ông hất cằm về phía bức tường hông của phòng làm việc. “Hắn không đi ra ngoài sảnh. Hắn nằm giăng bẫy đón anh trong căn phòng ngủ còn lại.”

Gabriel nhìn cánh cửa mà lúc trước mình đã bỏ qua khi đang thăm dò căn phòng. Chàng nghĩ lại mình đã chắc ăn làm sao khi cho rằng xúc giác siêu phàm sẽ cung cấp cho mình những manh mối cần thiết để xác định nơi ẩn náu của kẻ sát nhân.

“Thế là đi đứt việc dựa dẫm vào những khả năng siêu phàm của tôi rồi nhé,” chàng nói.

“Trực giác siêu linh không thay thế được lập luận và lẽ thường,” Montrose gầm gừ.

“Biết không, ông Montrose, ông nói mấy điều này nghe giống bố tôi lắm đấy.”

“Có chuyện này anh cần phải biết,” ông Montrose bảo. “Cho dù hắn là ai, hắn cũng đã lấy đi bức

ảnh chụp nắp chiếc hòm sắt mà anh đưa cho tôi đấy. Tôi đã nhìn thấy hắn nhét tấm ảnh vào dưới áo trong khi hắn chờ anh đến. Có vẻ như hắn ngạc nhiên khi nhìn thấy tấm ảnh nhưng chắc chắn là rất hài lòng."

Chương 30

"NGÀI ĐÃ NÓI GÌ với cảnh sát?" Venetia hỏi.

"Sự thật thôi," Gabriel đáp. Chàng nuốt cạn một ngụm tướng brandy vừa rót ra. "Gần như thế mà cũng không hẳn."

Ông Montrose hắng giọng. "Đương nhiên, chúng tôi không trút vào các cuộc điều tra của họ quá nhiều thông tin không liên đới mà có thể hoàn toàn không ích gì cho họ. Chúng tôi đã giải thích rằng có một kẻ đột nhập vào nhà tôi, trói và nhét giẻ vào mồm tôi và đang sục sạo trong nhà tìm đồ có giá trị thì Gabriel đến khiến hắn bỏ chạy mất."

"Nói cách khác thì, hai người không hề đề cập đến phương thuốc của nhà giả kim chứ gì," Venetia nói. Nàng không buồn che giấu cơn điên tiết của mình.

Montrose và Gabriel liếc nhìn nhau.

"Nói thật nhé, tôi thấy không cần thiết phải thế," ông Montrose nói ngọt xớt. "Dầu sao thì đây cũng chỉ là chuyện của Hội Arcane. Cảnh sát chẳng can thiệp được gì nhiều đâu."

"Ông thấy không *cần thiết* ư?" Venetia nhịp nhịp mấy đầu ngón tay xuống tay vịn ghế. "Tối nay cả hai người suýt nữa đã bị giết. Làm sao ông có thể nói rằng chẳng lý gì mà phải kể cho cảnh sát nghe về động cơ khả dĩ?"

Thần kinh mình rồi sẽ chẳng bao giờ được bình thường nữa, nàng thầm nghĩ. Mới lúc nãy khi Gabriel bước vào sảnh trước, tóc tai rũ rượi và bầm dập khắp mình, những ngọn lửa chiến đấu lạnh lùng vẫn còn lấp lánh trong mắt chàng, thì nàng không biết mình nên khóc nấc lên vì nhẹ nhõm hay là xỉ vả chàng như một con mụ chua ngoa đanh đá nữa. May nhờ ông Montrose lớn tuổi đang đi theo chàng, nàng mới ngăn mình làm bất cứ hành động nào như trên.

Chỉ cần nhìn qua một lần, nàng đã hiểu rằng có một tai họa ghê gớm nào đó vừa đổ ụp xuống hai người bọn họ. Sau này còn ối thời gian để lên lớp, nàng tự nhủ.

Cả nhà đã thức dậy và chen chúc nhau trong phòng khách nhỏ. Nàng đang vận váy ngủ cùng đôi dép đi trong nhà. Amelia và dì Beatrice cũng thế. Còn Edward, sau khi nghe thấy tiếng lao xao, đã vội xuống dưới nhà trong bộ quần áo ngủ để xem vụ chộn rộn này là thế nào.

Dì Beatrice lãnh trách nhiệm coi qua ông Montrose và Gabriel. Mọi người thở phào nhẹ nhõm khi dì thông báo rằng cũng không bị trầy vi tróc vẩy gì ghê lắm.

Bác Trench cứ đi tới đi lui giữa phòng khách và nhà bếp, kiểm tra xem *liệu các quý ông còn cần gì nữa không. Có lẽ là một lát bánh nướng nhân thịt vậy, để lấy lại sức ấy mà.*

Venetia cảm ơn bác Trench và giục bác trở về giường. Dùng dằng mãi rồi bác cũng chịu bỏ đi, Venetia bèn rót trà mời khắp mọi người, mặc dù Gabriel trông có vẻ hứng thú với ly brandy to tướng trong tay mình hơn.

"Vấn đề là, chúng tôi không thể biết chắc động cơ của kẻ thủ ác," Gabriel nói để xoa dịu tình hình. "Chúng tôi chỉ có thể phỏng đoán ý đồ của hắn. Cứ nhìn thẳng vào mấu chốt của vấn đề sẽ thấy, thực sự chúng tôi không thể cung cấp thông tin gì đáng kể cho cảnh sát được."

Venetia quay sang nhìn Montrose. "Thế kẻ đột nhập có nói điều gì với ông không, thưa ông?"

"Nói ít lắm." Montrose khẽ khụt khịt. "Tôi còn không biết là hắn đang ở trong nhà cho đến khi hắn bất ngờ vào phòng làm việc của tôi. Thoạt tiên tôi cứ ngỡ hắn chỉ là tên trộm tầm thường thôi. Hắn trói tôi vào ghế, nhét giẻ vào mồm tôi rồi bắt đầu sục sạo trong phòng. Ngay khi tìm thấy tấm ảnh về chiếc hòm sắt, hắn tỏ ra rất thỏa mãn. Tuy nhiên, đúng là hắn có nói rõ ràng hắn biết Gabriel đang trên đường đến đây."

Gabriel lơ đễnh xoa xoa cằm. "Hẳn là hắn đã chặn mẩu tin mà ông gửi cho tôi hồi sớm đấy, ông Montrose à."

Hàng chân mày rậm rì của ông Montrose nhíu cả lại. "Mẩu tin nào cơ?"

Mọi người đổ dồn mắt sang ông ta. Montrose còn lộ vẻ hoang mang hơn nữa.

"Ông không gửi mẩu tin nào cho ngài Jones ư?" Venetia hỏi.

"Không," Montrose đáp. "Tôi không có tiến triển gì nhiều trong việc nghiên cứu quan hệ gia đình của các thành viên trong Hội, xin lỗi phải nói ra như thế. Cứ mỗi khi tôi thấy được ai đó có khả năng là nghi phạm cho Gabriel điều tra, thì hóa ra người ấy hoặc đã mất hoặc là đang sống ở nước ngoài."

Một nỗi kinh khiếp dấy lên trong Venetia. Nàng quay sang Gabriel.

“Mẩu tin ấy được đưa đến với chủ ý như ngài đến nhà ông Montrose để kẻ thủ ác có thể ra tay hạ sát ngài,” nàng thì thào.

Dì Beatrice, Amelia và Edward nhìn trân trối vào Gabriel.

“Thật ra thì, hắn có ý đồ giết cả ta lẫn ông Montrose đấy chứ,” Gabriel nói. Giọng chàng như muốn bảo rằng mưu toan sát nhân kép ấy là một tình huống giảm nhẹ mà bằng cách nào đó khiến chàng không đáng trách gì cả.

Venetia những muốn thụi quả đấm vào ngực chàng vì cáu tiết.

Ông Montrose hắng giọng vẻ hối lỗi. “Kẻ đột nhập có bảo với tôi là hắn dự định châm lửa đốt nhà sau khi xử lý xong cậu Gabriel. Còn định sử dụng khí ga nữa. Hắn không nghĩ là sau đấy sẽ có ai nghi ngờ gì về tai họa đó. Chắc chắn không thể chứng minh tai họa đó là một vụ mưu sát. Những tai nạn như thế xảy ra thường xuyên ấy mà.”

Dì Beatrice rùng mình. “Điều này thì đúng đấy. Có những người chẳng biết đề phòng đúng mức với hệ thống vòi ống dẫn khí gì cả. Mà thôi, thưa ông, tôi phải nói là, ông thật may mắn vì kẻ thủ ác không thẳng tay hạ sát ông trong lúc chờ cậu Jones đến đấy.”

“Hắn có giải thích là hắn không thể làm thế được,” ông Montrose bảo.

Amelia hơi nghiêng đầu. “Đừng bảo là hắn đắn đo không muốn giết ông chứ, thưa ông?”

“Chẳng đắn đo gì cả đâu,” ông Montrose vui vẻ đáp lời cô bé. “Tên ác ôn ấy bảo rằng mùi của máu và chết chóc sẽ cảnh báo Gabriel ngay khi cậu ấy mở cửa nhà ra. Tôi nghĩ hắn sợ là trong tình huống ấy Gabriel sẽ làm cái chuyện khôn ngoan là gọi cho cảnh sát trước khi cậu ấy bước vào trong nhà để xem xét.”

“Tôi nghĩ có bảo rằng ngài Jones chắc chắn không thể làm cái chuyện khôn ngoan như thế thì cũng chẳng ngoa đâu,” Venetia lẩm bẩm cay nghiệt. “Khả năng là ngài ta sẽ xông ngay vào trong để xem có chuyện gì thôi.”

Gabriel tỏ vẻ thích thú. “Cũng giống như trong cái đêm triển lãm mà nàng đi vào phòng tối để rồi phát hiện ra xác chết của Burton ấy chăng?”

Venetia đỏ mặt. “Đấy là một tình huống hoàn toàn khác.”

“Thế ư?” Chàng nhướng mày. “Khác như thế nào nào?”

“Thôi bỏ đi,” nàng đáp, cố làm cho giọng mình lạnh nhạt hết mức có thể.

Dì Beatrice nhìn ông Montrose qua gọng kính. “Tôi hiểu được là kẻ thủ ác có mưu đồ giết cả ông lẫn cậu Jones, nhưng tại sao hắn lại định phóng hỏa ngôi nhà của ông thế?”

Venetia nhác thấy ông Montrose và Gabriel trao nhau những ánh nhìn chỉ có thể được mô tả là giấu giấu giếm giếm. Nàng đã chịu đựng quá đủ các kiểu bí mật của Hội Arcane rồi đấy.

“Chuyện gì đang diễn ra thế này?” nàng gặng hỏi.

Gabriel do dự, nhưng rồi một vẻ đầu hàng cam chịu bao trùm lấy chàng.

“Ra tay giết hại một người không có các mối liên hệ quan trọng nào là một chuyện,” chàng đáp. “Người ta vướng phải nhiều nguy hiểm hơn khi sát hại ai đó có lắm bạn bè và thân bằng quyến thuộc đầy thế lực.”

“Vâng, tôi hiểu ý ngài rồi,” Venetia nói. “Nếu người ta phát hiện ngài và ông Montrose bị giết, chắc hẳn phía cảnh sát sẽ có một cuộc điều tra trên diện rộng. Rõ ràng kẻ sát nhân đã ý thức được điều này nên hắn hy vọng che đậy dấu vết bằng cách để cho xác của các nạn nhân bị tiêu hủy bởi thứ trông có vẻ như là một vụ cháy nhà thông thường.”

Ông Montrose cười khùng khục.

Edward tò mò quan sát ông ta. "Có chuyện gì vui thế ạ?"

Montrose nhướng nhướng mày nhìn cậu bé. "Tôi không nghĩ có ai lại đi chú ý nhiều đến vụ án mạng của một ông già không giao thiệp bao nhiêu và cũng không có các mối liên hệ xã hội quan trọng nào. Nhưng chuyện sẽ khác hẳn nếu người ta phát hiện ra Gabriel Jones bị đâm chết đấy. Này nhé, cái giá phải trả sẽ cao cắt cổ và đấy là sự thực. Xin quý bà quý cô thứ lỗi cho lời lẽ của tôi."

Một quãng im lặng kinh ngạc vụt qua. Venetia nhìn Gabriel. Gương mặt chàng lúc này trông còn khắc nghiệt hơn vừa rồi.

"Nói thế," dì Beatrice hỏi thật thận trọng, "thì ý ông là gì vậy, ông Montrose?"

"Đúng đấy ạ," Amelia thêm vào. "Chúng cháu tất nhiên là rất quý anh Jones, nhưng cháu không nghĩ chúng cháu có thể tự cho mình là những kẻ mà người ta sẽ gọi là *bạn hữu có thế lực*. Cháu không cho là cảnh sát sẽ chú ý gì nhiều đến bất cứ ai trong chúng cháu cho dù mọi người có nài nỉ được mở một cuộc điều tra diện rộng."

Rõ ràng là phản ứng của mọi người khiến ông Montrose bối rối. "Nói đến những người bạn có thế lực, là tôi đang đề cập đến Hội đồng Trị sự của Hội Arcane cơ, mà dĩ nhiên, đấy là chưa nói đến đích thân Hội trưởng nữa. Tôi cam đoan đấy, sẽ có một áp lực khổng lồ oằn xuống nếu lộ ra thông tin người thừa kế vị trí Hội trưởng bị sát hại."

Chương 31

"TÔI NGHĨ," VENETIA LẠNH LÙNG NÓI, "rằng tốt hơn ngài nên giải thích chính xác mình là ai đi, ngài Jones ạ."

Biết ngay là sớm muộn gì mình cũng phải đối mặt với chuyện này mà, Gabriel tự nhắc nhủ. Chàng từng hy vọng được trì hoãn chuyện này một thời gian nhưng số phận lại hùa vào chống đối chàng. Hết thảy người trong nhà đang đổ dồn mắt quan sát chàng. Ông Montrose, nhận ra được mình chính là người đã gây ra cớ sự, lúc này đang dồn hết tâm trí vào tách trà trong tay.

"Anh sẽ trở thành Hội trưởng kế nhiệm của Hội Arcane thật ạ?" Edward hỏi, rõ là cậu bé đang thích mê cái tin này.

“Phải đợi đến khi bố anh quyết định nghỉ hưu đã,” Gabriel đáp. “Anh e rằng đấy chỉ là một trong những vị trí mang tính lễ nghi cổ hủ được cha truyền con nối thôi mà.”

Ông Montrose vừa nuốt một ngụm trà liền phát sặc phun phì phì. Dì Beatrice đưa cho ông ta chiếc khăn ăn.

“Cảm ơn cô Sawyer,” Montrose lúng búng trong chiếc khăn. “Những vị trí mang tính lễ nghi. Hừ. Chờ xem cha anh nghe được câu này sẽ thế nào nhé, anh Jones.”

“Là Hội trưởng của Hội thì anh sẽ phải làm những gì ạ?” Edward hào hứng hỏi tiếp. “Anh sẽ mang thanh gươm bên mình chứ?”

“Không đâu,” Gabriel đáp. “May sao chẳng liên quan gì đến gươm giáo cả. Đại khái thì đấy chỉ là một sự nghiệp khá nhàm chán thôi.”

Ông Montrose lại há hốc mồm theo kiểu cho thấy mình lại sắp sửa nói ra điều gì đấy trái ngược với tuyên bố vừa rồi. Gabriel phóng cho ông ta một tia nhìn kiểu “im mồm”.

Ông Montrose chúi mũi trở lại vào tách trà.

“Thi thoảng anh chủ trì mấy buổi họp này,” Gabriel giảng giải cho Edward. “Kiểm lại tên những ai vừa được đề cử làm hội viên này, cho thành lập các ủy ban trông coi những lĩnh vực nghiên cứu khác nhau này, vân vân và vân vân.”

“Ồ.” Edward chẳng buồn che giấu vẻ thất vọng. “Như thế nghe đúng là chán thật.”

“Ừ, chính xác,” Gabriel bảo.

Nhưng Venetia lại không có vẻ tin tưởng cho lắm, chàng nhận thấy thế. Nhưng mà, nàng đã nhìn thấy bộ sưu tập các cổ vật và cổ tác đặt ở trụ sở Hội Arcane rồi đấy thôi. Chàng biết là lúc ấy nàng đã rất mẫn cảm với chút năng lượng tâm linh còn sót lại tỏa ra từ vài món đồ ấy.

Đã đến lúc phải chuyển chủ đề rồi đây, chàng quyết định.

“Vì những sự kiện xảy ra tối nay, tình hình đã thay đổi,” chàng lẳng lặng nói. “Tôi không cho rằng căn nhà này còn được an toàn nữa. Kẻ sát nhân đã thể hiện thẳng thừng rằng hắn rất sẵn lòng sử dụng những người khác làm quân tốt trong kế hoạch của mình, còn tôi thì không thể nào ở lại nơi này từng giây từng phút để bảo vệ mọi người. Tôi phải được rảnh tay để tiếp tục cuộc điều tra. Do đó, rất cần phải tiến hành vài bước nhất định.”

Venetia cảnh giác nhìn chàng. “Là các bước gì thế?”

“Sáng ngày mai mọi người trong nhà hãy thu dọn đồ đạc để về miền quê lưu trú một thời gian dài,” chàng bảo. “Tất cả mọi người sẽ đáp chuyến tàu trưa đi đến một ngôi làng ven biển tên là Graymoor. Bao gồm cả ông nữa đấy,” chàng nói thêm với ông Montrose. “Tôi sẽ gửi trước một bức điện tín. Mọi người sẽ được người quen của tôi ra đón tiếp, họ sẽ xưng danh cho mọi người biết. Những người ấy sẽ đưa mọi người đến địa điểm an toàn.”

Venetia chằm chặp nhìn chàng, mặt ngớ cả ra. “Ý của ngài là thế quái nào vậy?”

“Vậy còn hiệu ảnh thì sao?” Amelia lo lắng hỏi. “Tuần này chị Venetia có nhiều buổi hẹn chụp ảnh quan trọng lắm đấy.”

“Cô gái quản lý cửa hiệu của em, cô Maud ấy, sẽ trông coi hiệu ảnh,” Gabriel đáp. “Cô ấy sẽ hẹn lại lịch cho các buổi chụp.”

Edward nhảy tưng tưng trên ghế. “Em thích tàu lửa. Bọn em đã đi một chuyến khi đến Luân Đôn. Em mang theo diều được không ạ?”

“Được chứ,” Gabriel đáp. Chàng dán mắt vào Venetia như thể đang dán mắt vào ngọn núi lửa chực chờ phun trào.

“Không được,” nàng thốt lên. “Không thể được. Hay đúng hơn, tôi phải nói là tôi không thể nào rời khỏi Luân Đôn. Dì Beatrice, Amelia và Edward có thể đi một thời gian nhưng tôi thì không thể hủy bỏ các buổi chụp hình của mình được. Những khách hàng đặc biệt không thích kiểu đối xử như thế. Hơn nữa, tôi còn có một buổi triển lãm khác vào tối thứ Ba tới. Tính đến thời điểm này thì đấy là buổi triển lãm quan trọng nhất.”

Mình biết từ trước là chuyện này sẽ không dễ dàng đâu mà, Gabriel tự nhủ.

“Chúng ta không thể nào mạo hiểm hơn nữa, Venetia,” chàng nói. “An toàn của nàng và của gia đình nàng là ưu tiên hàng đầu của chúng ta.”

Nàng ưỡn thẳng lưng. “Tôi rất cảm kích sự quan tâm của ngài, thưa ngài. Và tôi hoàn toàn đồng ý là Edward, Amelia và dì Beatrice phải được bảo vệ. Nhưng cũng còn có những ưu tiên khác phải được quan tâm tương tự.”

“Và đấy là gì thế?” Chàng hỏi.

“Là tương lai sự nghiệp của tôi,” nàng đáp.

“Quỷ tha ma bắt, nàng không biết thế nào là thiệt hơn nữa à? Không phải nàng định đặt lợi ích kinh doanh lên trước cả an nguy của chính mình đấy chứ hả.”

“Ngài không hiểu gì cả, ngài Jones,” Venetia nói. “Những buổi hẹn chụp hình mà ngài muốn tôi hủy đi kia và cả buổi triển lãm ấy nữa là những điều tối quan trọng cho sự đảm bảo tài chính của gia đình tôi. Ngài không thể mong tôi quay lưng lại với lịch làm việc của mình. Có quá nhiều rủi ro khi làm thế.”

Chàng nhìn thẳng vào nàng ngang qua không gian nhỏ bé. “Ta hiểu được tính quan trọng của sự nghiệp nàng. Nhưng mạng sống của nàng còn quan trọng hơn nhiều.”

“Tôi sẽ biết ơn ngài lắm đấy, ngài Jones ạ, nếu ngài chịu nhớ cho vài sự thật.”

“Sự thật gì?” Chàng sắp đánh mất luôn chút bình tĩnh còn sót lại trong mình rồi. Chàng cảm nhận được rằng cả Venetia cũng đang chật vật không kém để giữ cho mình được bình tĩnh.

“Sau khi tìm được phương thuốc bị đánh cắp, khả năng là ngài sẽ lại biến mất, thưa ngài Jones,” nàng bảo. “Sẽ chỉ còn lại dì Beatrice, Amelia, Edward và tôi. Nói trắng ra nhé, thưa ngài, những lợi nhuận từ công việc chụp ảnh là tất cả những gì đang đứng chắn giữa chúng tôi và một cuộc đời tuyệt vọng, nghèo khó đấy. Tôi không thể đặt tương lai ấy vào vòng mạo hiểm. Ngài không được yêu cầu tôi làm như thế.”

“Nếu chuyện nàng lo lắng là về tiền bạc, ta sẽ để mắt sao cho tương lai nàng không bị ngập trong nghèo đói.”

“Chúng tôi không nhận của bố thí đâu, thưa ngài,” Venetia nghiến răng. “Mà chúng tôi cũng không thể cho phép mình bị đặt vào vị thế phải phụ thuộc vào khoản tiền từ một quý ông chẳng có quan hệ mật thiết gì với gia đình. Chúng tôi đã hiểu ra tính bấp bênh của tình huống như thế sau khi bố chúng tôi bỏ mạng rồi.”

Gabriel cảm nhận được sự bình tĩnh trong mình đã cháy rụi. *Ta không phải như bố của nàng*, chàng những muốn gào lên. Chàng phải vận dụng hết từng li từng tí sức mạnh ý chí trong mình để giữ cho cơn nóng giận không bị sổng chuồng.

“Ta vẫn buộc phải yêu cầu nàng đi về vùng quê cùng mọi người thôi, Venetia à,” chàng nói bằng âm giọng mà chàng biết là sắc lạnh.

Venetia đứng bật dậy, tay nắm chặt ve áo ngủ, đối diện với chàng trong ánh sáng lò sưởi.

"Ngài Jones này, cho phép tôi nhắc ngài nhớ rằng ngài không có quyền để bắt buộc bất cứ điều gì cả. Ở đây ngài chỉ là khách, chứ không phải là chủ gia đình này."

Thà là nàng tát thẳng vào mặt ta luôn cho rồi, Gabriel thầm nghĩ. Nỗi đau cuộn lên trong chàng, quyện lẫn với sức nóng tàn nhẫn còn sót lại sau vụ quần thảo với kẻ sát nhân.

Chàng không nói gì. Chàng không tin vào bản thân đủ để cho phép mình nói lên một chữ chết tiệt nào cả.

Không ai trong phòng dám động đậy đến cả một cọng tóc. Chàng biết mọi người đang còn bị sững sờ trước cuộc đụng độ này, mọi người không rõ mình nên nói gì hay phản ứng ra sao. Edward lộ vẻ hoảng sợ.

Cuộc chiến trong câm lặng vừa bùng lên dường như kéo dài đến vô tận nhưng trên thực tế chỉ diễn ra có vài giây.

Không nói không rằng, Venetia quay bước ra sảnh. Gabriel lắng nghe tiếng bước chân nàng. Tới cầu thang, nàng liền phóng chạy như bay. Một loáng sau chàng nghe thấy tiếng cửa phòng ngủ nàng dập đánh sầm.

Mọi người khác trong phòng khách cũng nghe thấy cả. Tất thảy quay lại nhìn chàng.

"Anh này?" Edward hoang mang hỏi. "Thế còn chị Venetia thì sao ạ?"

Amelia nuốt khan, cô bé trông run rẩy thấy rõ. "Em hiểu rõ chị ấy lắm, anh ạ. Nếu chị ấy cảm thấy mình phải ở lại Luân Đôn thì anh có làm gì cũng chẳng thuyết phục chị ấy làm khác đi được đâu."

"Con bé chuyên tâm vào việc chăm sóc cho gia đình này đấy, cậu Jones à," dì Beatrice lặng lẽ nói. "Ta e là cậu sẽ chẳng bao giờ có thể khuyên can con bé từ bỏ được quan niệm về trách nhiệm của nó đâu, thậm chí ngay cả khi mạng sống của nó đang bị đe dọa."

Chàng lần lượt nhìn qua từng người.

"Tôi sẽ chăm sóc cho cô ấy," chàng nói.

Sự căng thẳng giảm đi. Chàng biết là mọi người đã chấp nhận lời nói vừa rồi theo nghĩa một lời thề trang nghiêm như nó vốn thế.

“Nếu vậy thì mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi,” Edward bảo.

Chương 32

GABRIEL QUÀNG chiếc áo khoác quanh vai rồi bước ra khu vườn phủ đặc sương mù. Chàng cần phải di chuyển, phải rình mồi, phải làm bất cứ thứ gì để giảm tải đi trực giác siêu thường và tình trạng bồn chồn vẫn còn sục sôi trong huyết quản.

Cứ như thể kẻ đi săn trong chàng vẫn đang trông chờ có một kẻ thủ ác nào khác nhảy xổ ra từ bóng tối - có lẽ thậm chí là chàng đang mong có được thêm một cuộc chạm trán như thế. Chàng khao khát được giải tỏa dưới hình thức một hành động bạo lực hay một cử chỉ đam mê; chắc chắn bất cứ cái nào trong hai thứ ấy cũng đủ rồi. Nhưng chẳng có thứ nào đang sẵn ra đấy, nên chàng phải rảo bước vòng quanh thôi.

Cuộc cãi vã với Venetia chỉ làm cho tình hình vốn đã khó khăn lại càng thêm tồi tệ. Chàng cần bóng tối lẫn sự tĩnh lặng của màn đêm giúp cho mình sắp xếp lại các suy nghĩ, làm dịu đi con quái thú hung dữ để cho phép chàng lấy lại được toàn bộ khả năng kiểm soát.

Sau lưng chàng mọi người trong nhà lại đi nằm cả rồi. Căn nhà lúc này cũng đã chật ních người. Tối nay chàng sẽ phải dùng chung căn phòng trên rầm thượng cùng ông Montrose.

Montrose cứ khăng khăng là mình hoàn toàn có khả năng tự đi về nhà một mình, nhưng ông ta vừa kinh qua một cơn thử thách và Gabriel thật không muốn để ông ta phải gặp nguy lần nữa. Không thể nào biết được kẻ sát nhân sẽ làm gì tiếp theo khi giờ đây hắn đã bị phá bĩnh.

Gabriel bước ra khỏi hàng hiên nhỏ bằng đá để vào lối đi be bé vòng vèo quanh khu vườn tí xíu. Ngay từ đầu mình đã biết rằng Venetia rất khó đối phó cơ mà, chàng tự nhắc. Thật ra thì, chàng đã chào đón mối thách thức đầy nữ tính mà nàng đại diện cho. Nhưng tận sâu trong tâm khảm chàng luôn cho rằng nếu hai người họ phải đối đầu trực diện thì chàng sẽ luôn áp đặt được ý muốn của mình lên nàng.

Không phải vì tính kiêu ngạo đàn ông mà mình tin như thế, Gabriel nghĩ; không đơn thuần chỉ vì chàng là đàn ông và nàng là đàn bà mà cuối cùng nàng phải khuất phục chàng. Trái lại, trước nay chàng luôn chắc mẩm rằng trong tình cảnh khó khăn thế này thì nàng sẽ nghe theo lời chàng vì một lý do đơn giản, nàng quá thông minh để hiểu rằng chàng đang cố bảo vệ nàng.

Nhưng chàng đã không tính đến việc nàng còn có những nghĩa vụ trách nhiệm riêng. Chàng đã sai

lầm nghiêm trọng. Nhận ra điều này, tâm trạng chàng cũng chẳng được cải thiện chút nào.

Cánh cửa nhà bếp khẽ cọt kẹt.

"Gabriel này?" Giọng Venetia nghe thật thận trọng, như thể nàng nghĩ có thể chàng sẽ cắn xé nàng. "Chàng ổn chứ?"

Chàng dừng bước quay lại nhìn nàng xuyên qua màn sương. Chàng thắc mắc không biết nàng có nhìn thấu được thần khí mình không. Không lý nào nàng lại nhìn thấy chàng xuyên qua lớp hơi nước dày đặc này được.

"Ổn," chàng đáp.

"Em nhìn thấy chàng từ cửa sổ phòng ngủ. Em sợ là chàng lại bỏ đi mất."

Khả năng ấy làm nàng lo lắng thật chứ? Chàng băn khoăn.

"Ta cần chút không khí trong lành," chàng bảo.

Nàng chầm chậm tiến về phía chàng, nhưng không hề loạng choạng va vấp. Nàng biết chính xác mình đang đi đến đâu. Hẳn là nàng đang nhìn vào thần khí của mình, Gabriel thầm nghĩ, và sử dụng nó như kim chỉ nam.

"Em lo lắm," nàng nói. "Từ lúc trở về nhà tối nay, tâm trạng chàng rất lạ. Chàng không còn là chàng nữa. Mà điều này chỉ có thể hiểu được sau những gì chàng phải trải qua tại nhà ông Montrose."

Niềm vui thích giá băng dậy lên trong chàng. "Nàng nhầm rồi, Venetia ạ. Ta rất tiếc phải thông báo cho nàng biết rằng, thực ra tối nay, ta hoàn toàn là ta. Buồn thay, ta đã quá là ta đấy."

Nàng dừng bước cách chàng một quãng ngắn. "Em không hiểu."

"Tốt nhất là nàng quay về giường đi."

Nàng nhích tới gần thêm chút nữa. Chàng có thể thấy nàng vẫn còn mặc chiếc váy ngủ ấm áp khi nãy. Hai cánh tay nàng ôm chặt quanh thân.

"Nói cho em biết chuyện gì không ổn đi," nàng nói, dịu dàng đến ngạc nhiên.

"Nàng biết chuyện gì không ổn rồi mà."

“Em thấy chàng bực dọc với em vì em không đồng ý rời khỏi Luân Đôn ngày mai nhưng em tin đấy không phải là lý do duy nhất dẫn đến tình trạng hiện giờ của chàng. Có phải do thần kinh chàng bị ảnh hưởng không? Có phải thần kinh chàng đã căng thẳng quá mức vì cuộc chạm trán chết người tối nay không?”

Chàng bật cười gay gắt. “Thần kinh của ta. Phải rồi. Chắc hẳn đấy là một lời giải thích hợp lý như tất thảy những lời giải thích khác thôi.”

“Gabriel này, xin chàng đấy. Nói cho em nghe vì sao chàng lại xử sự như thế này đi.”

Bức tường bên trong chàng bỗng đổ sụp không một lời cảnh báo. Có lẽ là do chàng đang khao khát có nàng đến tột độ hay có lẽ vì khả năng tự chủ của chàng đã bị dồn quá giới hạn trong đêm nay. Dù nguyên do thế nào đi nữa, chàng cũng đã giữ bí mật này quá đủ rồi.

“Quỷ sứ chết tiệt,” chàng thốt lên. “Nàng bảo nàng muốn biết sự thật ư? Này đây nàng sẽ có ngay thôi.”

Venetia không nói gì.

“Những gì nàng đang chứng kiến là một khía cạnh trong bản chất của ta, ta đã dành toàn bộ phần đời từ khi trưởng thành của mình cố gắng che giấu nó đi. Hầu hết là ta thành công. Tuy nhiên, tối nay, trong trận chiến tại nhà ông Montrose, sinh vật ấy lại bị sổng khỏi chuồng một lúc. Ta phải mất chút thời gian để có thể nhốt nó vào lại được.”

“Sinh vật ư? Chàng đang nói về cái quỷ gì thế?”

“Nói cho ta biết xem nào, Venetia, nàng có biết đến công trình nghiên cứu của ngài Darwin không?”

Một khoảng lặng im phăng phắc. Lớp sương mù bao quanh chàng như lạnh thêm.

“Có đôi chút,” thật thận trọng, nàng đáp. “Bố em say sưa với các luận điểm của Darwin về quy trình chọn lọc tự nhiên và bố thường hay bàn sâu xa về các thuyết ấy lắm. Nhưng chắc chắn em không phải là nhà khoa học rồi.”

“Ta cũng không phải. Nhưng ta đã nghiên cứu các công trình của Darwin cũng như các bài viết của những người từng phản ánh suy nghĩ về chủ đề được ông ta gọi là ‘đột biến di truyền’. Lý thuyết này đơn giản mà lại đầy tính thuyết phục.”

“Bố em từng bảo đấy là chuẩn mực cho mọi sự thấu suốt vĩ đại đấy.”

“Đa số các hội viên Hội Arcane đều tin rằng các năng khiếu siêu linh đại diện cho các giác gian tiềm tàng của nhân loại, chúng phải được học hỏi, nghiên cứu và phát triển trong giống nòi chúng ta. Trong các trường hợp ví như khả năng nhìn thấu thần khí của nàng đây, thì có lẽ họ nói đúng. Nhìn thấy thần khí thì có hại gì đâu cơ chứ?”

“Ý chàng là sao?”

“Cả ta đây, ta cũng sở hữu mấy giác quan siêu phàm.”

Chàng chờ đợi phản ứng của nàng. Chẳng phải chờ lâu.

“Em đã nghi ngờ thế rồi,” nàng bảo. “Em cảm nhận được luồng năng lượng trong chàng khi chúng ta đang… cùng nhau tại trụ sở Hội Arcane và rồi một lần nữa trong cỗ xe tối nay. Mà em vẫn còn nhớ ba tháng trước chàng vẫn có cách nhìn ra hai gã đàn ông trong khu rừng. Em để ý cách chàng băng qua khu vườn lúc xẩm tối nay. Cứ như chàng có thể nhìn xuyên bóng tối vậy.”

“Nàng cảm nhận được các năng lực tâm linh của ta à?”

“Vâng. Đấy là những tài năng cho phép chàng di chuyển xuyên màn đêm dễ dàng như một con mèo đi săn, phải không nào?”

Gabriel chết sững. “Cụm từ *mèo đi săn* còn chính xác hơn những gì nàng có thể hiểu được. *Quái vật săn mồi* là cụm từ hay ho hơn đấy. Khi vận dụng trực giác siêu phàm của mình, ta trở thành một loại sinh vật hoàn toàn khác hẳn, Venetia à.”

“Chàng muốn nói gì vậy?”

“Nhỡ như các giác quan siêu linh giống như thứ mà ta đang sở hữu đây không phải những nét độc đáo được các nguồn lực chọn lọc tự nhiên đem đến, mà đúng hơn là điều hoàn toàn trái ngược thì sao nào?”

Venetia bước tới trước một bước. “Đừng, Gabriel, chàng không được nói như thế.”

“Nhỡ khả năng phát hiện dấu vết tâm linh của những đồng loại khác từng vấy mình trong bạo lực của ta thật ra là một loại giác quan hồi tố nào đó, mà thực chất đang trong giai đoạn bị các nguồn lực chọn lọc tự nhiên loại trừ khỏi giống nòi chúng ta thì sao? Nhỡ như ta là một loại lai giống của thứ gì đó không thuộc về thời đại tân kỳ này. Nhỡ *như ta là một con quái vật thì thế nào*?”

“Ngừng lại ngay, chàng có nghe không hả?” Sải một bước dài, nàng đã xóa bỏ khoảng cách giữa hai người. “Chàng không được nói ra những điều vớ vẩn như vậy. Chàng không phải là quái vật. Chàng là

một con người. Nếu việc sở hữu những năng lực siêu phàm lại biến con người ta thành quái vật, vậy thì cả em, em cũng có đôi chút nào đó không được như con người. Chàng có tin như vậy không?"

"*Không*."

"Vậy thì lập luận của chàng có lỗ hổng đấy, phải không nào?"

"Nàng không hiểu chuyện gì sẽ xảy đến với ta khi ta vận dụng các giác quan siêu linh của mình đâu."

"Gabriel này, em thừa nhận rằng mình không thể vờ như đã hiểu đúng bản chất các năng lực siêu hình của chúng ta. Nhưng như thế thì có gì kỳ quặc lắm? Em cũng nào hiểu được vì sao mình lại có thể nhìn, nghe, thưởng vị hay thưởng hương đâu. Em không biết tại sao hay làm cách nào mình lại ngủ mơ và cũng không biết chuyện gì đang diễn ra trong não mình khi em đọc một cuốn sách hay lắng nghe bản nhạc. Em còn không thể giải thích được vì sao mình lại có được niềm sướng vui trong nhiếp ảnh. Với lại, các khoa học gia hay triết gia cũng chẳng thể cho em lời đáp - ít ra là chưa."

"Đúng vậy, nhưng mọi người ai ai cũng có thể làm được những việc mà nàng vừa mô tả kia."

"Không đúng đâu. Có người không sở hữu một hay vài giác quan, và chắc chắn là người này và người kia cũng không vận dụng các giác quan của mình theo cách thức và mức độ như nhau. Chúng ta đều biết rằng hai người có thể cùng ngắm một bức tranh hay dùng cùng một loại thức ăn hay ngửi cùng một bông hoa, nhưng họ sẽ mô tả trải nghiệm ấy theo cách khác hẳn."

"Ta khác với mọi người."

"Chúng ta đều khác biệt theo kiểu này hay kiểu khác. Việc vài giác quan siêu linh nào đó chỉ là phiên bản tinh nhạy hơn các giác quan bình thường mà ta sở hữu thì có gì là lạ chứ?"

Nàng không hiểu đâu, chàng thầm nghĩ.

"Nói cho ta biết nhé, Venetia, khi nàng sử dụng các giác quan siêu linh, nàng có phải trả một cái giá nào không?" chàng lặng lẽ hỏi.

Venetia tần ngần. "Trước giờ em chưa từng nghĩ đến điều này theo hướng ấy, nhưng mà, có chứ, em nghĩ là có."

Lời đáp này khiến chàng khựng lại giây lát. "Cái giá nàng phải trả là gì vậy?"

"Khi em chú mục vào để nhìn ra thần khí của người ta, thì các giác quan khác của em mờ hẳn đi,"

nàng lẳng lặng đáp. "Thế giới quanh em dường như mất hết màu sắc. Giống như đang nhìn vào phim âm bản của một bức ảnh vậy. Nếu em cố di chuyển thì sẽ giống như đang đi qua một vùng quang cảnh mà ánh sáng và bóng tối đảo ngược với nhau. Ít nhất thì việc này làm em mất phương hướng."

"Những gì ta kinh qua còn ghê gớm hơn nhiều."

"Nói cho em biết điều gì khiến chàng lo ngại về các giác quan siêu linh của mình nào," nàng bình tĩnh hỏi han như thể hai người họ đang thảo luận về một mảng hay ho trong kiến thức về lịch sử tự nhiên vậy.

Gabriel lùa một tay qua tóc, lục lọi ngôn từ. Trước nay chàng chưa từng thảo luận đến vấn đề này với ai khác ngoài Caleb, nhưng rồi cũng chỉ vòng vo khiến cho cả hai người đều mang trong lòng những điều không muốn nói.

"Cứ bắt gặp một dấu vết bạo lực mới xảy ra là ta như thể vừa uống cạn một loại thuốc kích thích vậy," chàng chậm rãi nói. "Một nỗi thèm khát được nuốt chửng con mồi bùng lên trong ta. Như thể ta buộc phải *săn đuổi* vậy."

"Chàng bảo rằng chính dấu vết của bạo lực đã khơi dậy cảm giác đó à?"

Chàng gật đầu. "Ta có thể sử dụng các giác quan siêu linh của mình mà không phải khơi dậy cơn khát mồi, nhưng khi bắt gặp những vết tích tâm linh của kẻ nào đó rắp tâm sử dụng vũ lực thì một nỗi đam mê đen tối chực chờ chiếm lĩnh lấy ta. Ta mà bắt được kẻ đến nhà ông Montrose tối hôm nay, hẳn là ta đã giết chết hắn không chút do dự. Lý do duy nhất ta sẽ để hắn sống là vì ta muốn moi ra câu trả lời từ hắn. Như thế là sai. Đáng lẽ ta phải là một con người văn minh, hiện đại cơ mà."

"Hắn mới là con quái vật, chứ không phải là chàng. Chàng phải chiến đấu để giữ mạng mình lẫn mạng ông Montrose. Chẳng trách sao mà những xúc cảm mãnh liệt nhất trong chàng bị khơi dậy."

"Đấy không phải là những xúc cảm văn minh. Chúng ùa vào ta như một niềm đam mê đen tối. Nhỡ như một ngày nào đó ta không còn khả năng khống chế cảm giác ấy thì sao? Nhỡ như ta trở nên giống như kẻ đã ở trong nhà ông Montrose thì thế nào?"

"Chàng chẳng có điểm chung nào với hắn cả," nàng bỗng thốt lên dữ tợn.

"Ta e là nàng lầm rồi," chàng nhỏ tiếng đáp. "Ta nghĩ hắn và ta có lẽ lại lắm điểm chung đấy. Hắn có thể nhìn rõ trong bóng tối cũng như ta, và hắn cử động cũng cực kỳ nhanh lẹ. Còn nữa, hắn biết rõ khả năng của ta đến nỗi đã bày ra một cái bẫy thông minh chờ ta bằng cách để lại những dấu vết giả tạo cho ta lần theo. Hắn và ta là cùng một loại, Venetia à."

Nàng với lên ôm lấy khuôn mặt chàng giữa hai lòng bàn tay mình. “Gabriel chàng này, nói cho em nghe nào, sau khi hắn bỏ đi, chàng có còn thấy thôi thúc muốn tìm kiếm thêm một cái chết nào khác không?”

Câu hỏi này chẳng có nghĩa lý gì cả. “Sao cơ?”

“Con mồi của chàng đã trốn thoát. Vậy chàng có cảm thấy thôi thúc phải tìm cho ra nạn nhân khác không?”

Chàng bối rối, lắc đầu một cái. “Cuộc săn đã chấm dứt rồi mà.”

“Chàng không sợ rằng mình sẽ làm hại ông Montrose khi bản thân còn đang bị cơn khát mồi mà chàng mô tả ấy chế ngự à?”

“Thế quái nào ta lại muốn làm hại Montrose cơ chứ?”

Venetia mỉm cười trong bóng tối. “Một con quái thú hoang dã sẽ không phân biệt được các nạn nhân của mình khi còn đang chịu ảnh hưởng từ các bản năng gốc của nó. Chỉ có con người văn minh mới làm được như vậy.”

“Nhưng ta không hề cảm thấy mình được văn minh. Đấy là điều ta đang cố lý giải.”

“Việc này, cho phép em bảo cho chàng biết vì sao chàng không từng nghĩ đến việc làm hại Montrose hay bất cứ ai khác nhé, sau khi kẻ thủ ác đã trốn thoát rồi ấy?”

Lúc này chàng đã thấy phân vân, có chút sửng sốt. “Vì sao vậy?”

“Chàng được kêu gọi đi săn vì chàng buộc phải bảo vệ những gì thuộc trách nhiệm của chàng. Đấy là lý do đầu tiên khiến chàng bước vào trong căn nhà ấy tối nay. Đôi lúc có thể chàng cực kỳ cứng đầu và kiêu ngạo đấy, Gabriel ạ, nhưng em chưa bao giờ, dù chỉ là một khoảnh khắc, không nghĩ rằng chàng sẽ đặt tính mạng mình vào nguy hiểm để bảo vệ những người khác cả.”

Gabriel chẳng biết phải nói gì, chàng đành im lặng.

“Em đã biết được từng ấy về chàng kể từ khi chúng ta gặp mặt,” nàng nói tiếp. “Chàng đã chứng tỏ điều này trong đêm chàng đưa em và bà quản gia tránh khỏi hiểm họa tại trụ sở Hội Arcane. Chàng lại chứng tỏ điều này lần nữa theo kiểu ngu xuẩn của chàng là tránh liên lạc với em bằng mọi cách vì không muốn lôi kéo em vào vòng nguy hiểm. Chàng hạ cố xuất hiện trước cửa nhà em, đấy là vì chàng thấy phải bảo vệ em. Và tối nay chàng lại đưa ra bằng chứng mới mẻ về khía cạnh ấy trong bản chất chàng khi chàng đi đến giải cứu cho ông Montrose và khi chàng nhất định đưa cả nhà em lánh về miền

quê.”

“Venetia…”

“Những nỗi lo sợ của chàng là vô căn cứ,” nàng bảo. “Chàng đâu phải là một con quái thú hoang dại không kháng cự được cơn khát máu hung tàn. Chàng mang bản chất của một người bảo hộ.” Nàng mỉm cười. “Em sẽ không nói quá đến mức gọi chàng là một *vị thần* hộ mệnh đâu, mặc dầu chàng được gọi tên là Gabriel, nhưng nhất quyết chàng được sinh ra để che chắn và bảo vệ.”

Gabriel nắm lấy vai nàng. “Nếu đúng là vậy, tại sao ta lại muốn lao mình vào nàng ngay khi ta bước qua cửa nhà nàng tối nay? Tại sao tất cả những gì ta có thể làm là không tuột phăng chiếc váy ngủ kia của nàng, đẩy nàng xuống đất mà chìm lấp trong nàng ngay lúc này cơ chứ?”

Hai bàn tay nàng vẫn không rời khỏi mặt chàng. “Lúc nãy chàng không lôi em lên giường vì đấy không phải là thời gian địa điểm thích hợp. Và cả hai chúng ta đều biết rằng chàng không định làm tình với em ngoài vườn này tối nay đâu. Chàng vẫn đang đặt mọi đam mê của mình trong tầm kiểm soát mà.”

“Nàng làm sao mà biết được?”

“Có chứ, em biết đấy.” Nàng kiễng chân hôn phớt lên môi chàng. “Ngủ ngon nhé, Gabriel. Sáng mai em sẽ gặp chàng thôi. Cố mà ngủ một chút đi nhé.”

Nàng quay bước về phía căn nhà.

Như mọi khi, cơ thể chàng đáp lời ngay với cơn thách thức mà nàng vừa quăng ra.

“Còn điều này nữa,” chàng dịu dàng lên tiếng.

Nàng dừng bước ngay trước cửa. “Gì thế ạ?”

“Chỉ là tò mò thôi nhé, chuyện gì ngăn ta không đẩy nàng xuống đất mà làm tình với nàng ngay đêm nay thế?”

“Này nhé, tất nhiên là vì ngoài này vừa lạnh vừa ẩm ướt. Không thoải mái hay lành mạnh chút nào. Chắc chắn sáng mai cả hai chúng ta rồi sẽ thức dậy cùng với chứng thấp khớp trầm trọng hay cảm nặng ngay.”

Nàng mở cửa và khuất dạng vào trong sảnh. Tiếng cười khe khẽ của nàng như một mùi hương mê hoặc. Mùi hương ấy vương vấn mãi sau khi nàng đã đi mất, sưởi ấm cho chàng.

Một lát sau chàng bước lên cầu thang đi vào căn phòng nhỏ trên cùng của ngôi nhà. Montrose khẽ cựa quậy trong bóng tối trên chiếc giường bé xíu.

"Cậu đấy à, Jones?" ông hỏi.

"Vâng." Chàng giở mấy tấm chăn bác Trench bỏ lại trên ghế ra và dọn thành giường ngủ ngay dưới sàn.

"Dĩ nhiên đây không phải việc của tôi," ông Montrose bảo, "nhưng phải thú thật là tôi đang rối trí lắm đây. Có phiền không nếu tôi hỏi là tại sao anh lại phải ngủ trên rầm thượng này thế?"

Gabriel bắt đầu cởi áo sơ mi ra. "Chuyện có đôi chút phức tạp ạ."

"Khỉ quá, anh là người đã có vợ rồi cơ mà. Và tôi phải nói là, phu nhân Jones trông có vẻ rất khỏe mạnh. Tại sao anh lại không ở dưới lầu cùng cô ấy kia chứ?"

Gabriel vắt chiếc áo tả tơi lên thành ghế. "Tôi tin là mình đã giải thích rằng phu nhân Jones và tôi chỉ kết hôn bí mật trong lúc vội vã và ngay lập tức phải chia xa vì những chuyện xảy ra tại trụ sở Hội Arcane. Chúng tôi không có cơ hội làm quen với nhau như là chồng và vợ."

"Hử?"

"Cú sốc của mọi biến cố chấn động gần đây đương nhiên là có tác động sâu sắc đến sự nhạy cảm mong manh của cô ấy."

"Nói đừng giận nhé, nhưng tôi thấy cô ấy không có vẻ gì là mong manh cả. Hình như còn rất cứng cáp là khác."

"Cô ấy cần thời gian thích nghi với việc làm vợ."

"Tôi vẫn thấy tình huống này lạ quá đi thôi." Ông Montrose ngả mình xuống gối. "Nhưng tôi cho rằng đấy là thế hệ tân kỳ của các anh các chị. Mọi việc không được tiến hành theo cách như ở thời của tôi nữa."

"Tôi có nghe đúng là như thế đấy," Gabriel đáp.

Chàng đặt mình nằm xuống chiếc giường dã chiến cứng ngắc và gối đầu lên hai tay.

Từ khi trưởng thành chàng đã cố gắng hết sức để kiểm soát và khống chế phần siêu linh trong bản tính của mình vì một nỗi lo sợ sâu xa rằng điều ấy có nghĩa chàng là thứ gì đó không phải con người, một thứ ngày nào đó có thể trở nên nguy hiểm.

Nhưng đêm nay, chỉ với đôi ba lời, Venetia đã giải thoát cho chàng.

Đã đến lúc bắt đầu sử dụng tất cả các khả năng của mình rồi, chàng thầm nghĩ.

Chương 33

ROSALIND FLEMING RƯỚN người tới trước chăm chú săm soi vào tấm gương thiếp vàng trong phòng thay đồ. Nỗi bất an cùng cơn phẫn nộ rộn lên trong ả. Chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Những nếp nhăn mỏng manh, lờ mờ đã bắt đầu xuất hiện nơi đuôi mắt ả.

À nhìn chằm chập vào hình ảnh của mình, ép buộc bản thân phải đối mặt với cái mà ả biết đích thực là tương lai của ả. Má phấn môi son sẽ có tác dụng trong một thời gian – nhiều nhất là thêm chừng hai ba năm nữa. Và rồi nhan sắc của ả sẽ dần dà phôi phai không thể nào tránh khỏi.

Từ trước tới giờ ả luôn coi bề ngoài của mình là một trong hai tài sản quý giá nhất. Khi vừa mới đến Luân Đôn, ả ngây ngô tin rằng nhan sắc của mình sẽ hết sức hữu dụng và theo đó ả đã vạch ra chiến lược cho mình.

Nhưng chẳng mấy chốc ả nhìn ra được sơ hở trong kế hoạch của mình. Việc lọt vào mắt xanh của các quý ông giao du trong các tầng lớp trên thật ra lại khó khăn vô cùng, hơn nhiều so với những gì ả hằng tưởng. Những loại đàn ông như thể kén cá chọn canh với phụ nữ đẹp. Một đôi lần may mắn lắm ả mới khiến được một người đàn ông lắm tiền để ý đến, thì ả lại nhanh chóng nhận ra rằng bọn họ chỉ như những thằng bé con: dễ dàng nhàm chán với món đồ chơi của mình và sẵn sáng bị thu hút bởi những món đồ chơi mới hơn, xinh hơn, *trẻ hơn*.

May sao ả còn có khả năng dựa vào món quý thứ hai của mình, là tài thôi miên và tống tiền. Các kỹ năng ấy đã giúp ả kiếm sống bằng cách hành nghề sử dụng năng lực tâm linh, nhưng cho đến vài tháng trước những kỹ năng này cũng không tỏ ra hứa hẹn gì lắm trong việc giúp ả kiếm được gia tài lẫn địa vị xã hội mà ả đang thèm khát.

Tương tự với việc Luân Đôn đầy rẫy đàn bà quyến rũ trong mọi giai tầng xã hội, thành phố này cũng nhung nhúc đám lường gạt bất tài tự cho mình sở hữu năng lực siêu phàm. Cuộc cạnh tranh là vô cùng

khốc liệt và thậm chí một nhà thôi miên thực sự có tư chất cũng chỉ gặt hái có giới hạn. Vấn đề là nhà thôi miên phải liên tục làm mới và cũng cố các câu lệnh ban ra cho chủ thể khách hàng hầu hết khiến họ làm theo ý của mình. Đây là một việc khó khăn khổ sở mà lại thất bại quá thường xuyên.

Trong vài tháng qua ả bắt đầu tin rằng rốt cuộc vận may cũng đã đến với mình. Dường như là ả đã có tất cả: tiếp cận được một nguồn tài chính vượt xa tất cả những gì ả từng biết và một vị thế trong xã hội thượng lưu.

Nhưng giấc mơ vàng son lóng lánh ấy của ả đang trên bờ vực sụp đổ thành cơn ác mộng.

Ả biết đích thị là lỗi của kẻ nào: Venetia Jones.

Chương 34

MẶC DÙ mọi người đi ngủ rất trễ, buổi điểm tâm sáng hôm sau vẫn được dọn sớm. Ngay sau khi bữa ăn kết thúc, dì Beatrice đứng lên.

"Đến lúc gói ghém đồ đạc rồi," bà bảo. "Edward và Amelia, đi nào. Có rất nhiều việc phải làm cho xong trước khi chúng ta ra ga đấy."

Tiếng ghế va nhau lách cách khi mọi người vội vã ra khỏi phòng.

Khi mọi người đã đi hết, ông Montrose cũng đứng dậy. "Tôi phải gửi tin nhắn đến quản gia nhà tôi. Bà ấy sẽ đến nhà tôi làm việc như mọi khi và chắc là sẽ rất không biết tôi đang ở đâu. Tôi sẽ nhờ bà ấy thu xếp hòm đồ cho tôi. Trên đường ra ga tôi sẽ tạt qua lấy."

Venetia đặt tách trà xuống. "Ông có thể dùng phòng làm việc của tôi để viết tin nhắn cho bà ấy đấy ạ."

"Cảm ơn nhé phu nhân Jones," ông nói.

Đoạn ông khuất dạng ngoài sảnh.

Venetia thấy chỉ còn mình cùng Gabriel. Nàng thận trọng quan sát chàng, chuẩn bị tinh thần cho một cuộc cãi vã khác.

Tuy nhiên Gabriel trông không có vẻ gì là đang trong tâm trạng muốn gây chuyện thêm nữa. Chàng mang một bên mắt bầm đen và nàng để ý thấy lúc nãy, khi với tay lấy tờ bào, chàng đã khẽ nhăn nhó, còn đâu thì chàng trông đang vô cùng vui vẻ.

"Chàng thấy sao rồi?" nàng vừa hỏi vừa rót tách trà thứ hai.

"Như thể ta vừa bị một cỗ xe cán qua vậy.". Chàng nhón lấy lát bánh mì nướng cuối cùng. "Còn đâu thì hoàn toàn khỏe, cảm ơn nàng."

"Có lẽ chàng nên nằm nghỉ một ngày."

"Thế nghe ra lại chán quá," chàng nói khi trong miệng còn đầy bánh mì nướng. "Tất nhiên, trừ phi là nàng có ý định nằm nghỉ trên giường cùng ta. Nhưng mà, ta phải cảnh báo trước cho nàng, chiếc giường trên rầm thượng không đủ chỗ cho hai chúng ta đâu. Rất có thể chúng ta buộc phải sử dụng giường của nàng đấy."

"Thật tình nhé, thưa ngài, đấy không phải là chuyện người ta được nói đến bên bàn điểm tâm đâu."

"Vậy ra nên để dành lời này cho buổi tối chăng?"

Nàng quắc mắt. "So với một người mới vài tiếng đồng hồ trước còn lo sợ rằng mình đang sắp sửa biến thành quái thú khát mồi thì chàng trông có vẻ đang trong tinh thần hứng khởi đấy."

Chàng cần thêm một miếng bánh mì, mặt trông tư lự. "Ta không nhớ là mình có dùng đến từ *khát mồi*. Nhưng nàng nói đúng đấy, phu nhân Jones à, sáng nay đúng là ta cảm thấy tốt hơn nhiều."

"Ít ra thì em còn mừng vì chuyện này. Hôm nay chàng định làm gì nhỉ?"

"Làm thì gì làm, ta định tìm hiểu sâu xa hơn về Rosalind Fleming."

"Chàng định làm thế nào?"

"Ta rất muốn trò chuyện với một trong những gia nhân của ả. Mấy cô đầy tớ và đám người hầu khi nào cũng biết nhiều chuyện về gia chủ hơn là người ta tưởng đấy. Nếu có thể, ta sẽ cố tìm cách lẻn vào trong nhà ả ta, có lẽ là cải trang thành người giao hàng vậy."

"Chành định cải trang à?"

Chàng mỉm cười. "Không giống như nàng đâu, nàng yêu dấu ạ, ta không phản đối gì chuyện phải sử dụng lối vào cho người hầu."

Venetia dằn mạnh tách trà. “Làm thế thì nguy hiểm vô cùng.”

Chàng nhún vai. “Ta sẽ cẩn thận thôi.”

Nàng nghiền ngẫm một lúc về kế hoạch của chàng. “Chàng bảo rằng kẻ chàng đối đầu trong nhà ông Montrose là đàn ông.”

“Không nghi ngờ gì cả. Ta đã bảo với nàng rằng ta có thể nhận ra sự khác biệt mà. Nhưng ta hoàn toàn tin tưởng là Rosalind Fleming có liên quan trong vụ này.”

Venetia cau mày. “Căn cứ vào những việc vừa xảy đến gần đây, em không hiểu vì sao sáng nay chàng lại vui vẻ đến vậy. Người ta chắc sẽ tưởng là hẳn chàng vừa mới nhấp chút rượu gin của bác Trench mất.”

Chàng nở nụ cười bí hiểm và uống chút cà phê.

Venetia quyết định không nói tiếp đề tài này nữa. Vẫn còn những vấn đề cấp bách hơn kia mà, nàng tự nhắc nhở mình.

“Chàng cho là có khả năng phu nhân Fleming đã thuê ai đó ra tay hạ sát giùm ả. Kẻ chủ ác ấy có thể là người chàng chạm trán tối qua,” nàng nói.

Gabriel nghiêng đầu. “Nếu may mắn, hắn sẽ lại cố thêm lần nữa để giải quyết dứt điểm chuyện này.”

Nàng ngồi thẳng lên, toàn thân chấn động, “Gabriel này, chàng không được tự mình biến thành mục tiêu đâu đấy. Chàng có nói là tên ác ôn ấy cũng có thiên khiếu tâm linh giống chàng cơ mà.”

“Phải.” Vẻ hài hước trên mặt Gabriel biến dần. Thay vào đấy là vẻ hăm hở lạnh lùng. “Và nếu hắn có thật sử dụng cùng loại giác quan tâm linh như ta có, ta nghĩ ta có thể đưa ra một vài giả thiết nào đó.”

“Như là gì?”

“Hắn có thể do Rosalind Fleming thuê hay không cũng vậy, nhưng ngả nào thì nếu nói rằng hắn sẽ có mục tiêu và chiến lược cho riêng mình cũng không ngoa. Ta nghĩ không có khả năng là hắn sẽ giết người cho ai đó trừ việc ấy phục vụ cho những mục đích của riêng hắn. Tương tự thế, không có khả năng là hắn sẽ nhận lệnh từ ai đó trừ phi việc này phù hợp với cùng mục đích kia.”

Nàng chăm chú nhìn chàng. “Chàng nghe ra rất quả quyết với các giả thiết vừa nói.”

“Ta cũng có thể đoán chắc rằng hắn không dễ dàng chấp nhận cuộc chiến bại tối qua đâu. Ta đồ rằng giờ đây hắn sẽ không những xem ta là kẻ cần phải loại trừ vì vô tình ta đã khiến mọi việc thêm khó khăn cho hắn, mà hắn còn xem ta như một đối thủ nữa. Một kẻ thách đấu hay cạnh tranh gì đấy, gọi thế cũng được. Trong suy nghĩ của hắn, hắn và ta là hai kẻ săn mồi đối địch đã va chạm với nhau. Chỉ một trong hai có thể sống sót.”

Nàng thấy như tóc gáy mình dựng đứng lên.

“Chàng đừng nói vậy,” nàng thốt lên, vừa dịu dàng, vừa hung tợn. “Tối qua em đã bảo chàng rồi, chàng không phải là *kẻ săn mồi*, Gabriel.”

“Ta sẽ không tranh luận thêm nữa về đề tài liệu ta có phải là quái vậ khát mồi hay không,” chàng nói. “Nhưng có một điều ta hoàn toàn tin chắc.”

“Là gì thế?”

“Ta có thể suy nghĩ như một con quái vật thực thụ.”

Chương 35

GABRIEL VẪN QUAN SÁT gương mặt của Venetia, chàng còn đang chờ đợi phản ứng từ nàng trước những lời lẽ kia thì nghe thấy tiếng xe ngựa thắng lại trên phố. Một lúc sau tiếng búa gõ cửa vang lên mạnh mẽ.

Tiếng bước chân nặng nề của bác Trench thình thịch trong sảnh.

“Không rõ giờ này thì là ai được nhỉ?” Venetia cất tiếng.

Gabriel nghe thấy tiếng cửa mở. Một giọng đàn ông lớn tiếng rền vang dọc sảnh.

“Con dâu mới của chúng ta ở chỗ quái nào thế?”

Venetia chết lặng.

Gabriel đưa mắt nhìn về phía lối cửa vào phòng điểm tâm, buông xuôi trước chuyện không thể tránh khỏi.

"Cuộc đời ta từng rất đơn giản và lớp lang trật tự." Chàng bảo với Venetia. "Này nhé, từng có thời ta trông mong được một mình trải qua nguyên buổi sáng cùng sách vở của ta."

"Có phải cha chàng ở ngoài sảnh kia không đấy?" Venetia há hốc.

"Ta là vậy đấy. Chắc chắn mẹ đang đi cùng ông ấy. Hai người họ có rời được nhau bao giờ đâu."

"Cha mẹ chàng đang làm gì ở đây thế?"

"Ta nghĩ có một người đầy thiện chí đã gửi điện tín cho họ."

Bác Trench xuất hiện ngay lối cửa trông đầy bối rối.

"Có ông bà Jones nào đó muốn gặp cô đấy, thưa cô," bác mở miệng.

"Không cần phải lễ nghi khách sáo gì đâu," Hippolyte Jones gầm lên ngay sau lưng bác. "Ở đây toàn người nhà cả mà."

Bác Trench thối lui biến mất dạng. Gabriel đứng lên. Mẹ chàng là người đầu tiên đi qua cửa. Nhỏ nhắn và quyến rũ, Marjorie Jones mặc bộ váy xanh lơ duyên dáng hợp thời làm tôn lên mái tóc đen điểm bạc của mình.

Hippolyte lù lù ngay sau lưng bà. Nét mặt góc cạnh, đôi mắt màu xanh lục sáng ngời cùng đôi vai rộng và mái tóc bồng bạc trắng, ông chưa khi nào thất bại trong việc gây ấn tượng trấn áp dữ tợn.

Qua khóe mắt Gabriel quan sát vẻ mặt của Venetia khi nàng nhìn theo bóng cha mẹ chàng đi qua lối cửa. Nàng trông như thể vừa nhìn thấy hai hồn ma.

"Ngày mới tốt lành, thưa mẹ," Gabriel lên tiếng. Chàng gật đầu với bố mình. "Thưa bố."

"Ôi chuyện gì đã xảy ra cho con thế hử?" Bà Marjorie hỏi ngay khi nhìn thấy mặt chàng. "Con trông như thể vừa trải qua một trận ẩu đả vậy."

"Con đâm đầu vào cửa thôi ạ." Gabriel đáp. "Trong lúc tối trời."

"Nhưng con có thể nhìn tinh trong bóng tối lắm mà," bà Marjorie thốt lên.

“Con sẽ giải thích sau nhé mẹ.” Chàng thoăn thoắt giới thiệu mọi người, không để cho Venetia có thời gian kịp nói câu gì. Đoạn chàng quay sang bố mẹ.

“Chuyện này ngạc nhiên thật đấy,” chàng nói giọng đều đều. “Chúng con đâu dám mong bố mẹ đến thế này.”

Bà Marjorie nhìn chàng thoáng vẻ quở trách. “Thế con nghĩ chúng ta sẽ làm gì sau khi nhận được bức điện từ dì Elizabeth của con báo tin rằng con vừa mới bỏ trốn vì tình hử? Mẹ biết con bận bịu với vụ phương thuốc bị đánh cắp, nhưng lẽ ra con cũng phải tìm được chút thời gian để gửi cho bố mẹ một bức thư hay ít ra là một bức điện tín chứ.”

“Điều gì khiến dì Elizabeth nghĩ là con bỏ trốn vì tình thế ạ?” Gabriel hỏi.

“Caleb em họ con có đề cập gì đấy với dì con về cái kế hoạch cưới một nhiếp ảnh gia từng đến trụ sở Hội Arcane để chụp ảnh các món đồ cổ của con,” ông Hippolyte vừa nói vừa nở nụ cười tự mãn đến đáng ngờ. “Dường như có chút lẫn lộn nào đấy về thời điểm thực tế của hôn lễ. Chúng ta quyết định đến thẳng Luân Đôn để tự mình xem xem đang diễn ra chuyện gì.”

“Nghĩ mà xem, bố mẹ ngạc nhiên làm sao chứ khi phát hiện ra con và cô dâu đáng yêu của con đã thu xếp ổn định cuộc sống hôn nhân rồi này,” bà Marjorie hạnh phúc bảo.

“Caleb à,” Gabriel nói. “Vâng, hẳn rồi. Lẽ ra con phải biết chứ nhỉ. Mẹ này, con e là có đôi chút nhầm lẫn về chuyện bỏ trốn vì tình...”

Bà Marjorie nồng hậu mỉm cười với Venetia. “Chào mừng con vào gia đình nhé, con yêu. Con không biết ta đã mong mỏi thằng Gabe tìm được người phụ nữ thích hợp đến thế nào đâu. Chúng ta gần như đã từ bỏ hy vọng rồi đấy. Phải không nào, anh Hippolyte?”

Ông Hippolyte cười khùng khục và nhịp nhịp hai gót chân. “Đã bảo với mình rằng cô Milton đây là người thích hợp với thằng bé mà lại.”

“Vâng, quả là mình có nói thế thật, mình yêu ạ,” bà Marjorie đáp.

“Hà hà. Thế mà mình cứ bảo là tôi không được nhúng tay vào chuyện riêng của con trai chúng ta. Mình nghĩ xem nếu lúc trước tôi mà không can thiệp vào thì hiện giờ chúng ta đang ở cái chỗ quái quỷ nào rồi?”

Venetia trông như thể đang hôn mê. Nàng đang đứng trên hai chân nhưng tay lại bám chặt vào mép bàn như thể sợ rằng hai đầu gối mình sẽ nhũn ra mất.

“Mình tuyệt đối là đúng rồi, anh Hippolyte à,” bà Marjorie bảo. Bà quay lại nhìn Gabriel. “Nhưng mẹ thật tình phản đối chuyện cưới chạy này đấy. Mẹ đã có dự tính tổ chức một hôn lễ hoành tráng cho con rồi cơ mà. Bây giờ con đã tước chuyện ấy khỏi tay mẹ, thì con phải để cho mẹ dàn dựng một tiệc chiêu đãi đàng hoàng. Chúng ta không thể để cho người khác nghĩ là chúng ta không mừng vui chào đón cô con dâu mới được.”

Venetia khe khẽ thốt lên vài tiếng kỳ cục. Gabriel thấy nàng đang nhìn trừng trừng vào ông Hippolyte.

“Tôi biết ngài rồi, thưa ngài,” Venetia nghe có vẻ vô cùng sửng sốt. “Ngài đã mua vài tấm ảnh của tôi ở Bath.”

“Chắc hẳn là vậy rồi,” ông Hippolyte đồng tình. “Mà đấy cũng là những tấm ảnh đẹp tuyệt vời nữa. Ngay phút đầu tiên gặp cô và trông thấy các tác phẩm của cô thì ta đã biết ngay cô là người dành cho thằng Gabe. Mà này, cũng phải giở nhiều chiêu lắm mới sắp xếp được cho cô đến chụp ảnh bộ sưu tập đấy. Hội đồng Trị sự có thể rất lạc lậu khi phải áp dụng những phát minh hiện đại, nhưng suy cho cùng thì, ta là Hội trưởng cơ mà.”

“Trong lúc chúng ta đang nói đây thì đám người làm đang mở cửa lại căn nhà trên phố,” bà Marjorie thông báo. “Đã bao nhiêu năm nay chúng ta không sử dụng đến căn nhà ấy, nhưng cũng không phải mất nhiều thời gian để sửa soạn cho nơi ấy được ấm cúng đâu.”

“Mẹ con mang theo cả một quân đoàn gia nhân lên tàu sáng nay đấy.” Ông Hippolyte giải thích.

Có nhiều tiếng bước chân từ cầu thang và trong sảnh vọng lại. Edward xuất hiện trước tiên, háo hức muốn biết chuyện gì đang diễn ra. Amelia xuất hiện theo sau cậu bé, gương mặt rạng ngời vì hiếu kỳ. Dì Beatrice đi theo sau rốt, trông có vẻ lo lắng.

“Ta không biết là nhà mình có khách cơ đấy,” dì Beatrice bảo.

Bà Marjorie quay sang dì. “Tôi vô cùng xin lỗi vì đã đến làm phiền vào lúc sớm thế này. Chúng tôi thoải mái thôi, người nhà cả mà. Hy vọng dì không phiền.”

“Người nhà ư?” Dì Beatrice giương mắt nhìn bà Marjorie qua gọng kính. “Chắc là bà nhầm địa chỉ rồi.”

“Đúng rồi,” Venetia thốt lên với giọng chừng như tuyệt vọng. “Nhầm địa chỉ rồi. Toàn bộ chuyện này là vậy. Một kiểu nhầm lẫn kinh khủng nào đấy.”

Mọi người đều phớt lờ nàng.

“Chúng cháu chỉ có bốn người thôi ạ, hai chị cháu, dì cháu và cháu,” Edward giảng giải cho bà Marjorie nghe. “Chúng cháu không có người nhà nào khác đâu.” Thằng bé thoáng liếc mắt sang Gabriel. “Nghĩa là không có người nhà thực thụ nào khác ấy.”

Ông Hippolyte đưa một bàn tay to bè lên xoa tóc Edward.

“Ta có tin mới cho cậu đây, cậu nhỏ,” ông bảo. “Giờ thì cháu có thêm nhiều người nhà nữa rồi. Mà ta cam đoan, bọn ta đến là thật đấy nhé.”

Chương 36

“TAI HỌA ĐẾN NƠI rồi,” Venetia hiên ngang bước qua đầu kia căn phòng làm việc nhỏ bé. Đến chỗ kệ sách chắn ngang trước mặt, nàng quay mình bước ngược lại hướng mình vừa đến. “Họa tày đình.”

Gabriel đang ngồi trên ghế cạnh cửa sổ quan sát nàng, trong đầu toan tính cách đối phó với tình huống. Lúc này trong nhà đã lắng xuống im lặng vì bố mẹ chàng đã quay về căn nhà trên phố, nhưng tâm trạng của Venetia lại biến đổi khôn lường đến độ nguy hiểm. Chàng quyết định sử dụng lý lẽ và lập luận.

“Nàng hãy nhìn vào khía cạnh tích cực đi nào,” chàng ngỏ ý.

Nàng quắng cho chàng cái quắc mắt gay gắt. “Làm gì có khía cạnh tích cực nào.”

“Thì cứ cân nhắc xem nào, nàng yêu dấu. Không cần thiết phải đưa dì Beatrice, Amelia, Edward và ông Montrose ra khỏi thành phố nữa. Lúc nãy ta có trao đổi với bố ta khi tiễn xe về. Ta có giải thích cho ông biết chuyện gì đã xảy ra. Bố ta và ta đồng ý rằng tất cả mọi người cứ dọn đến căn nhà trên phố và ở lại đấy cho đến khi vụ phương thuốc bị đánh cắp được giải quyết.”

Venetia thất kinh. “Chàng định cho gia đình em dọn vào nhà của bố mẹ chàng à?”

“Mọi người sẽ được an toàn tuyệt đối, ta cam đoan đấy,” chàng bảo. “Như cha ta đã nói, nơi ấy có một lực lượng người làm đồ sộ coi sóc mọi chuyện. Những gia nhân này đã theo cha mẹ ta từ đời thuở nào rồi. Họ là những con người trung thành và được đào tạo kỹ lưỡng. Nàng không thể tìm đâu ra những người lính gác tốt hơn đâu.”

Điều này làm nàng ngưng lại suy nghĩ. Chàng không ngạc nhiên gì. Sự an nguy của gia đình nàng,

suy cho cùng, vô cùng quan trọng với nàng.

"Nhưng còn chúng ta thì sao?" Nàng chắp hai tay sau lưng và tiếp tục sải bước. "Bố mẹ chàng tin là chúng ta đã kết hôn. Chàng đã nghe mẹ chàng nói rồi đấy thôi. Phu nhân đang lên kế hoạch cho buổi tiệc chiêu đãi kia kìa, Chúa ạ."

Chàng duỗi chân ra săm soi mũi đôi ủng. "Trưa nay ta sẽ thông báo cho cha mẹ ta biết. Họ sẽ hiểu rằng sách lược kết hôn giả là cần thiết."

Nàng cau mày. "Em không chắc về chuyện này lắm đâu."

"Tin ta đi, cha ta rất mong muốn lấy lại được phương thuốc bị đánh cắp. Ông sẽ chấp nhận bất cứ chiến lược cần thiết nào."

"Ông ấy cũng tỏ ra rất mong chàng lập gia đình. Cả mẹ ngài cũng thế."

Chàng nhún vai. "Ta sẽ ứng phó với họ."

Nàng đi thêm một vòng quanh phòng rồi ngồi phịch xuống ghế sau bàn làm việc.

"Ôi lại biết bao lọc lừa dối trá rồi đấy," nàng vừa than vừa nhịp nhịp mấy đầu ngón tay.

Chàng mỉm cười. "Cũng may là, cả gia đình của ta lẫn của nàng đều là chuyên gia trong lĩnh vực cất giấu bí mật."

Chương 37

"ANH NÓI THẾ LÀ THẾ QUÁI NÀO, anh không kết hôn với phu nhân Jones à?" Ông Hippolyte đang đi đến giữa công viên thì dừng lại quay ngoắt người sang đối mặt với Gabriel. "Anh đang sống trong nhà cô ấy với tư cách là chồng. Tôi và mẹ anh được thông tin là hai anh chị xuất hiện giữa bàn dân thiên hạ như là một cặp vợ chồng cưới hỏi đàng hoàng cơ mà."

Mặc cho những lời trấn an mà chàng đã nói với Venetia, Gabriel biết rằng việc này sẽ không diễn tiến suôn sẻ đâu, chàng tự nhắc nhở lấy mình.

Chàng đã mời ông Hippolyte đi dạo để trò chuyện. Chàng hiểu rõ tính khí cha mình nên biết trước

sẽ có đụng độ nảy lửa khi tin về cuộc hôn nhân giả được đưa ra. Và chàng đã đoán không lầm. Ông Hippolyte đang lộ vẻ như sắp sửa bùng lên thành ngọn lửa.

"Con ý thức được tình huống ấy như thế nào chứ, thưa cha," Gabriel nói.

"Này Gabe, ta muốn được biết ở đây đang diễn ra những gì. Mẹ anh sẽ choáng mụ cả người khi bà ấy biết là anh chỉ đang đóng vai chồng của phu nhân Jones thôi đấy."

"Con đã từng hy vọng sẽ giải quyết và bỏ lại toàn bộ chuyện này sau lưng trước khi cha mẹ từ Ý trở về."

"Anh thật mong vậy sao?"

"Để con giải thích ạ."

Chàng tóm lược nhanh gọn mọi sự kiện cho ông Hippolyte nghe. Vẻ mặt của cha chàng biến đổi qua nhiều sắc thái tình cảm, bắt đầu từ bừng bừng phẫn nộ và kết thúc là kinh ngạc sững sờ.

"Trời đất ôi," ông Hippolyte thốt lên, không hẳn là thích thú cho lắm. "Ta đã biết con mắt bầm đen kia của con không phải là kết cục của việc đâm đầu vào cánh cửa trong lúc tối trời mà."

"À vâng, lúc đó thật tối lắm và cũng có mấy cánh cửa đấy chứ."

Ông Hippolyte ngồi xuống băng ghế gần bên và ghì chặt cả hai tay lên thanh gậy. "Con nghĩ là mụ phu nhân Fleming cùng kẻ lạ mặt có những khả năng tương tự của con đều liên quan đến vụ đánh cắp phương thuốc à?"

"Vâng." Gabriel ngồi xuống, tì người tới trước hờ hững đan tay vòng qua gối. "Con còn chưa thể suy luận được làm cách nào mà phu nhân Fleming và đồng bọn lại biết đến phương thuốc, huống hồ là việc tại sao ai đó lại phái hai kẻ đến đánh cắp chiếc hòm sắt. Con dự tính tiếp tục các cuộc điều tra của mình, nhưng trong lúc này con cần phải đảm bảo là Venetia cùng gia đình cô ấy lẫn ông Montrose được an toàn."

"Chúng ta sẽ giải quyết việc này bằng cách chuyển họ vào ở trong căn nhà trên phố," ông Hippolyte bảo. "Không cần phải lo lắng đến việc ấy đâu. Một khi căn nhà đã được bảo đảm an ninh rồi thì nó sẽ kiên cố như một pháo đài vậy."

"Con cũng có thể cần đến sự giúp đỡ của cha đấy ạ."

"Giờ con lại cần à?" Ông Hippolyte trông vui vẻ hẳn. "Con muốn ta làm gì nào?"

“Phu nhân Fleming hẳn phải biết con là ai rồi, nhưng con nghĩ rất có thể ả ta chưa từng gặp mặt cha. Hôm nay con sẽ phải đi theo ả, có lẽ để tìm xem liệu có cách nào đột nhập vào nhà ả để xem xét chung quanh hay không.”

“À há,” ông Hippolyte thốt lên, đôi mắt xanh lục của ông sáng lên vì háo hức. “Con muốn ta làm gián điệp cho con à?”

“Như vậy thì con mới có cơ hội để làm vài cuộc điều tra ở khu vực khác.”

“Hướng nào khác thế?”

“Con vẫn đang suy nghĩ rất nhiều kể từ vụ chạm trán với kẻ đột nhập vào nhà ông Montrose tối qua. Cha biết gì về đức ngài Ackland nào?”

“Không nhiều lắm đâu.” Ông Hippolyte cân nhắc trong thoáng chốc. “Nhiều năm trước ông ta xuất hiện trong giới thượng lưu, từ thời mà ta còn tán tỉnh mẹ của con ấy. Chúng ta có gặp nhau trong vài buổi khiêu vũ hay dạ tiệc gì đấy, và chúng ta cùng là thành viên trong vài hội quán. Ta không nghĩ là ông ấy từng kết hôn bao giờ.”

“Liệu có khả năng nào ông ta là thành viên của Hội Arcane hay là có mối quan hệ khăng khít với ai đó là hội viên không ạ?”

“Không đâu, trời ạ,” ông Hippolyte quả quyết. “Ông ta hoàn toàn không phải là kiểu học giả trí thức nào cả. Thời trẻ tay ấy khét tiếng cờ bạc và chơi bời phóng đãng cơ mà. Tin mới nhất ta nghe được là ông ta trở nên đãng trí và đang nằm trên giường chờ chết thôi.”

“Người ta cứ bảo thế với con mãi.”

Chương 38

“SAO BỖNG NHIÊN chàng lại quan tâm đến đức ngài Ackland vậy?” Venetia hỏi.

Nàng đang ngồi đối diện với Gabriel trong cỗ xe thuê không sáng đèn, quan sát con phố trước dinh thự của Ackland. Những ô cửa sổ ở tầng trệt của căn nhà đồ sộ ấy đều sáng đèn nhưng rèm cửa được kéo lại kín mít. Ngoài trời, đám sương mù dày đặc phản chiếu ánh đèn đường mờ tỏ, tạo nên bầu không khí ma quái, rờn rợn.

Venetia mặc bồ nam trang nàng từng sử dụng để đi đến hội quán Janus. Nàng cùng Gabriel đã ngồi trong cỗ xe bất động này gần một giờ đồng hồ. Nàng biết khá chắc là cả con ngựa cùng bác xà ích đã thiếp đi được một lúc rồi.

"Chúng ta vẫn đang cho rằng trong vụ này ông ấy là người sơ ý bị phu nhân Fleming lừa bịp," Gabriel đáp. "Một nguồn kinh tế và lối vào giới thượng lưu. Nhưng Harrow và cha ta đều có bảo ta rằng họ có cảm tưởng là cách đây mấy tháng, Ackland không những đang mất dần trí nhớ mà còn đang ốm thập tử nhất sinh nữa."

"Chàng đang nghĩ gì thế?" nàng hỏi.

"Trưa nay, lúc trò chuyện với cha trong công viên, ta chợt nhận ra rằng có lẽ nguồn năng lượng mới tìm thấy của Ackland không chỉ là nhờ vào tác dụng từ phép chữa trị của phu nhân Fleming."

Một cơn ớn lạnh không liên quan gì đến đám sương mù ngoài kia chợt râm ran dọc khắp thần kinh nàng. "Phải chăng chàng đang ám chỉ rằng có kẻ nào đó đang *đóng vai* Đức ngài Ackland chăng?"

"Nàng thử nghĩ mà xem, giả dạng làm một ông già lập cập trong vòng tay của kẻ chủ mưu đáng yêu có phải là một sự ngụy trang tuyệt hảo không nào?"

"Nhưng nếu hắn không phải là ngài Ackland đích thực, thì hắn là ai và làm cách nào hắn lại soán được vị trí của Ackland chứ?"

"Giải quyết từng câu hỏi một thôi nào," Gabriel nói. "Chúng ta chưa biết chắc kẻ đang ở trong nhà kia liệu có phải là giả mạo hay không. Đấy là điều mà ta muốn xác định chắc chắn vào tối nay. Liệu có cơ may nào, hắn sẽ ra ngoài đi thăm phu nhân Fleming duyên dáng trong vài tiếng hoặc có lẽ là đến hội quán của hắn không nhỉ. Nếu là thế, ta hy vọng nàng sẽ có dịp nhìn thấu thần khí của hắn ta."

"Chàng nghĩ trước đây em đã từng nhìn thấy thần khí ấy rồi ư?" nàng bồn chồn.

"Ừ."

"Có thể là một trong những khách hàng chụp ảnh của em à?"

"Suỵt," Gabriel thì thào. "Đèn đóm trong nhà đang tắt kìa. Hoặc là Ackland đang lên tầng trên đi nằm hoặc hắn đang rời khỏi nhà đi chơi đêm."

Nàng quay nhìn lại khu dinh thự. Cửa trước đã mở. Ánh đèn duy nhất còn lại là ngọn đèn khí ga trong sảnh trước. Bóng hình Ackland loáng hắt lên trong vầng sáng. Rồi ông ta vặn nhỏ đèn lại và tập

tễnh bước ra bậc thềm, tay chống ba toong. Ông ta dừng lại đóng cửa trước khi chậm chạp, khập khiễng bước xuống phố.

Xuống đến vỉa hè, ông ta huýt sáo. Một cỗ xe ngựa xuất hiện đáp lời. Cỗ xe mau chóng quành sang góc phố, tiến thẳng về phía Ackland.

Venetia nhận ra chỉ chừng vài giây nữa thôi thì cỗ xe sẽ đến giữa nàng và Ackland, chắn ngang tầm quan sát của nàng.

Nàng tập trung, giữ cho mọi điều khác trong nàng tĩnh lặng. Thế giới tối đen, dày đặc sương mù biến thành một tấm phim âm bản. Đối diện nàng là thần khí dũng mãnh, được kiểm soát chặt chẽ của Gabriel phập phù ma quái. Nàng cũng mơ hồ nhận thấy thần khí của tay xà ích trên cỗ xe đang tiến đến. Thần khí ấy đang nhảy múa loạn xạ khiến nàng ngờ rằng tay xà ích vừa mới đánh chén.

Nàng chú mục vào hình dáng khoằm khoằm của Ackland, lúc nàng này đang nặng nhọc tì lên cây gậy chống trong khi chờ cho cỗ xe dừng lại.

Năng lượng ma quỷ sôi sục bao quanh hắn – những mảng màu tăm tối mãnh liệt, ghê gớm, dù chẳng biết chúng có tên gọi là gì nhưng đủ khiến cho máu nàng đông lại.

"Venetia này?" Gabriel dịu dàng gọi khẽ.

Nàng chớp chớp mắt, hít vào một hơi dài bình ổn, đoạn trở lại với nhãn lực bình thường của mình. Cỗ xe đã dừng lại trước Ackland. Hắn nặng nề leo vào khoảng không gian kín bưng trong ấy. Cỗ xe phóng xuống phố.

Gabriel rướn người tới trước nắm lấy cổ tay nàng. "Nàng ổn chứ?"

"Ổn," nàng khó nhọc thốt lên. Venetia nhận ra mình đang run rẩy. "Ừm, em ổn mà."

"Hắn chính là kẻ sát nhân, phải không?" Gabriel hỏi. Mỗi lời chàng nói đều toát lên vẻ chắc chắn của người thợ săn khi đã tia thấy con mồi. "Là kẻ nàng đã trông thấy bỏ đi khỏi căn phòng tối nơi Harold Burton uống ly brandy pha xyanua ấy."

Nàng đan chặt hai tay vào nhau. "Phải."

"Ackland đã có mặt tại buổi chiêu đãi cùng với phu nhân Fleming đêm ấy. Hai kẻ này bỏ đi trước khi Burton biến mất. Nhưng Ackland có thể dễ dàng quay lại sảnh triển lãm theo lối cầu thang dẫn xuống con hẻm bên hông tòa nhà."

“Hẳn hắn đã dàn xếp để gặp Burton trong phòng tối,” Venetia nói.

“Ta nghi dù Ackland hay ai đang đóng vai Ackland đi nữa, hắn cũng chính là tay khách hàng giàu có bí bẩn của Burton, là kẻ đã trả tiền cho hắn bám theo nàng và ghi lại những người mà nàng gặp.”

“Bây giờ chúng ta sẽ làm gì đây? Chúng ta chẳng có được bằng chứng cho bất cứ chuyện nào cả.”

Gabriel thả tay nàng ra. Chàng tựa người ra sau ghế và quan sát khu dinh thự tối om với vẻ trầm ngâm.

“Không gia nhân nào cả,” cuối cùng chàng lên tiếng.

“Gì chứ?”

“Ở đây chúng ta thấy một ngôi nhà rất rộng lớn và rõ ràng là một ông già dặt dẹo đang sống trong ấy; hơn nữa, còn là một ông già giàu sụ đấy nhé. Ấy vậy mà không có ai đưa ông ta ra cửa, tắt đèn hay gọi xe giùm cho ông ta cả.”

Nàng quan sát ngôi nhà đồ sộ đầy sương mù bao quanh. “Có lẽ hắn đã cho gia nhân nghỉ một đêm.”

“Ta nghĩ khả năng là hắn không cho phép giai nhân ở lại trong nhà vào ban đêm thì hơn, vì hắn sợ biết đâu gia nhân lại phát hiện ra các bí mật của mình,” Gabriel nói.

Chàng đẩy mở then cài cửa khoang xe.

Giật bắn mình, Venetia đặt tay lên tay chàng. “Chàng làm gì thế?”

Gabriel nhìn xuống tay áo mình, như thể ngạc nhiên khi thấy nàng chạm vào mình. “Ta sẽ đi xem liệu có thể lẻn vào căn nhà ấy ngó nghiêng đôi chút không.”

“Ngài không được làm thế.”

“Sẽ không bao giờ ta có được dịp tốt hơn đâu.” Chàng lách người qua nàng. “Ta sẽ bảo xà ích đem nàng thẳng đến nhà cha mẹ ta và đứng đấy cho đến khi nàng an toàn đi vào bên trong nhà.”

“Gabriel, em không thích chuyện này đâu.”

“Vụ này cần phải được dứt điểm càng sớm càng tốt.”

Chàng dừng lại chỉ đủ thời gian để nồng nhiệt hôn lên môi nàng, rồi nhẹ nhàng nhún chân nhảy xuống vỉa hè.

Chàng đóng cửa xe, trao đổi ngắn gọn với xà ích rồi lướt đi trong bóng tối dày đặc của đêm đen.

Venetia quay nhìn lại khi cỗ xe chuyển bánh xuống phố. Nàng không thể nhìn thấy dấu tích Gabriel đâu cả, cả thần khí chàng cũng không. Chàng đã biến mất như làn khói tan vào màn sương.

Chương 39

CẦN PHẢI ĐẬP VỠ một ô kính nhỏ nơi cửa sau để lẻn vào bên trong khu dinh thự. Chàng biết rằng khi các mảnh kính vỡ bị phát hiện ra thì kẻ tự xưng là đức ngài Ackland kia sẽ biết là có người đột nhập ngay nhưng chàng không thể không làm vậy được.

Nội thất bên trong ngôi nhà chìm ngập trong bóng tối, nhưng rõ ràng là mỗi một bề mặt, mỗi một nắm cửa và từng thanh lan can đều lưu giữ hơi hám của kẻ tình nghi giết người kia.

Những mạch xung động tâm linh ghê gớm khiến các năng lực siêu linh của chàng rộn rã, làm các giác quan của chàng thêm tinh nhạy. Ý thức của chàng về cảnh vật xung quanh được nâng lên cao độ. Thính lực và thị giác của chàng sắc bén hẳn lên khi chàng dẫn mình vào trong sảnh.

Khứu giác của chàng cũng nhạy bén hơn. Chàng ngửi thấy một luồng hơi ẩm gắt kèm theo mùi rau quả thối khó chịu. Toàn dinh thự tanh mùi đầm lầy. Xú uế không phải bốc lên từ nhà bếp. Có lẽ một trong các phòng vệ sinh đã bị bỏ cho mốc meo nhớp nháp.

Chàng nhìn nhanh một lượt qua nhà bếp nhưng trong đấy không có thứ gì đáng chú ý, cả phòng chứa thức ăn liền kề cũng vậy. Chàng đi men theo sảnh chính và tìm thấy phòng chiêu đãi. Đồ đạc trong đấy được phủ khăn chắn bụi.

Lát sau chàng phát hiện ra phòng đọc sách cũng hệt như thế. Trên kệ chỉ lèo tèo vài cuốn sách cũ. Các ngăn kéo trong bàn giấy đều trống trơn.

Cứ như thể Ackland đang sống tại đây như một bóng ma.

Nhờ vào ánh đèn đường yếu ớt lọt vào qua giếng cầu thang lẫn thị giác được nâng lên bởi năng lực siêu linh của mình, Gabriel không cần phải quẹt diêm soi sáng để đi lên cầu thang.

Sự ẩm ướt khó chịu và mùi hôi thối kia mỗi lúc một nồng hơn khi chàng lên đến gần đầu cầu thang. Chàng hít hít xem thử và bắt được mùi của đất và thứ gì đó khác nữa. Mùi cá chết.

Lúc này đã tò mò tột bực, chàng lần bước theo làn hơi độc địa đi qua sảnh và dừng lại trước một cánh cửa đóng kín. Trong suy nghĩ của chàng thì không nghi ngờ gì nữa, thứ mùi kinh khiếp kia bốc ra từ bên kia cánh cửa. Mùi này lờ mờ quen thuộc. Chút ký ức về thời trẻ của chàng trôi bồng bềnh trong trí.

Nơi đây có mùi như một bể cá khổng lồ, chàng nghĩ; một bể cá đã thối rữa nặng nề.

Chàng chầm chậm mở cánh cửa ra và thấy mình đang đứng trong một căn phòng rõ ràng trước đây từng được dùng làm phòng ngủ chính.

Những lồng kính to lớn, kiểu cách được đặt trên bàn thao tác quanh phòng. Qua một mái vòm bằng kính trên các lồng nọ chàng có thể nhìn thấy đủ loại cảnh quan mô hình thu nhỏ. Có vẻ như dương xỉ là loại thực vật được trồng lất át hơn cả.

Trong các lồng kính ấy còn có những thứ khác.

Một vật gì đấy lởn vởn đằng sau lớp kính của chiếc lồng gần nhất. Khi tiến đến gần hơn, chàng liền bắt gặp tia sáng lóe lên từ cặp mắt lạnh lùng không tính người đang quan sát mình.

Tay Ackland giả mạo này rõ ràng đang huyễn hoặc bản thân rằng mình là một nhà tự nhiên học đây.

Chàng quay nhìn lại vào bể cá. Đây là bể cá to lớn nhất mà chàng từng trông thấy cho đến lúc này, có kích cỡ gần bằng một hồ nước nhỏ.

Bồn nước được gia cố chặt chẽ có mặt trước lắp kính dày. Ngay cả với thị giác siêu linh của mình chàng cũng không thể nhìn vào tận đáy sâu của hồ. Chàng đánh diêm và giơ cao lên không trung. Hai con cá chết nho nhỏ nổi lềnh bềnh ngay mặt nước.

Bất kể xoay chuyển cây diêm theo góc độ nào, chàng cũng không thể nhìn sâu xuống nước quá vài phân được vì bể cá nghẹt ứ các loài thủy tảo. Chúng hình thành nên một rừng rậm đúng nghĩa và tạo thành một bức trướng bằng lá bao phủ lên mặt nước.

Chàng dập tắt diêm và nhìn quanh. Một bàn giấy được đặt gần cửa sổ. Sách chất đầy kệ gần đấy. Không giống như những cuốn sách dưới nhà, các cuốn sách trên này sạch không một tí bụi và được giữ

gìn cẩn thận. Tiến đến gần hơn, chàng có thể đọc được những tiêu đề trên gáy sách. Chàng nhận ra đây là một loạt cái bài viết về lịch sử tự nhiên và cuốn *Nguồn gốc các loài* của Darwin.

Nếu Ackland còn có thêm bí mật nào khác nữa thì chúng phải ở trong căn phòng này, Gabriel thầm nghĩ. Chàng bắt đầu dò xét có hệ thống để tìm lấy một két sắt hay một nơi cất giấu bí mật nào đấy.

Vừa mới lật góc một tấm thảm có vị trí đáng ngờ lên thì chàng nghe thấy tiếng động loáng thoáng dưới nhà.

Có người vừa mở cửa.

Chương 40

VENETIA LẢO ĐẢO BƯỚC QUA lối cửa hậu của khu dinh thự. Hai cổ tay nàng nhói đau do bị trói quá chặt ra sau lưng. Nàng phải đấu tranh kháng cự lại cơn hoảng loạn do miếng giẻ nhét miệng đang đe dọa làm nàng ngạt thở.

Gã đàn ông vừa dí súng bắt cóc nàng bên ngoài cỗ xe tự xưng danh là John Stilwell, nhưng hắn vẫn còn đội mớ tóc giả bạc trắng, mang râu quai nón giả và quần áo kiểu xưa, tất cả đã giúp hắn cải trang thành đức ngày Ackland.

Nhưng không như Ackland, Stilwell là một người đàn ông đang thời sung mãn, khỏe mạnh đầy sinh lực. Lúc nãy hắn đã dùng súng để ép tay xà ích dừng lại nhưng Venetia còn nhác thấy một con dao được giấu vào bao đặc biệt bên dưới áo khoác của hắn.

Hắn đẩy Venetia đi trước bước vào sảnh. Nàng mất thăng bằng ngã xoài xuống sàn nhà.

"Xin lỗi nhé, phu nhân Jones. Ta quên mất là cô không thể nhìn được trong bóng tối giỏi như đức lang quân tận tụy của cô và như chính ta đây."

Stilwell vặn lớn một trong những ngọn đèn tường. Hắn cúi xuống kéo Venetia đứng dậy.

"Ta nghĩ bây giờ ta có thể tháo khăn bịt miệng được rồi đấy nhỉ," hắn nói. "Căn nhà này được xây dựng vững chãi lắm. Ta không nghĩ có kẻ nào ngoài phố lại có thể nghe thấy cho dù cô có gào thét lên đi nữa. Nhưng dù sao, nếu cô có cố làm thế, ta sẽ cắt cổ cô ngay. Hiểu chưa nào?"

Nàng gật đầu tức tối. Stilwell tháo khăn bịt miệng. Nàng nhổ khăn ra, hớp hớp lấy không khí.

“Mày có bạn đây này Jones,” Stilwell gọi lớn. “Tao đem con vợ duyên dáng của mày cùng tao đây. Phải nói là, vợ mày có thợ may khéo thật đấy.”

Im lặng rợn ngợp.

“Thò mặt ra đây trước khi tao mất kiên nhẫn mà moi ruột con ả này như moi ruột cá đấy nhé.”

Giọng hắn rền vang khắp căn nhà rộng lớn. Không một lời đáp lại.

“Anh đã quá muộn,” Venetia nói. “Chắc chắn ngài Jones đã tìm thấy phương thuốc và rời khỏi đây rồi.”

“Không thể nào.” Stilwell tóm lấy cánh tay nàng mà kéo đi dọc lối sảnh. “Không cách nào hắn lại có thể tìm ra nó, không thể nào trong một khoảng thời gian ngắn như thế được.”

Nàng cố nhún vai ra vẻ bất cần. “Thế thì có lẽ anh ta bỏ cuộc và đi về rồi.”

“Ra đây xem nào, Jones,” Stilwell la lên, lần này còn lớn tiếng hơn. “Nếu cân nhắc hết mọi lẽ, thì đây là vấn đề công việc thôi mà. Tao muốn có phim gốc của bức ảnh chiếc hòm sắt mà phu nhân Jones đã chụp. Ngay khi xem xét bức ảnh lấy từ nhà lão Montrose thì tao biết ngay là ảnh đã bị chỉnh sửa. Mày thực sự nghĩ là có thể gạt được tao dễ dàng thế sao?

“Cứ giết chết tôi đi rồi anh sẽ mất luôn món hàng ngã giá duy nhất mà anh có, “Venetia lên tiếng, hết sức giữ cho giọng mình bình thản. “Ngài Jones sẽ lùng anh như lùng một con quái vật điên cuồng, như chính bản thân anh vậy.”

“Câm mồm,” Stilwell rít lên.

Chắc hẳn tên này không quan tâm mình bị gọi là quái vật rồi, Venetia thầm nghĩ.

“Tao biết hắn ở trong này,” Stilwell bảo. Hắn kéo Venetia về phía cầu thang. “Tao đã trông thấy hắn ra khỏi cỗ xe và đi lòng vòng quanh nhà này. Tao đã theo dõi hắn. Tao biết hắn đang mỗi lúc một tiến gần đến việc phát hiện ra tao không phải là Ackland.”

“Ngài ấy từng ở đây nhưng giờ đã đi rồi,” Venetia lặng lẽ nói.

“Không. Hắn sẽ không bỏ đi cho đến khi nào hắn tìm ra thứ hắn đến đây để tìm. Tao biết hắn suy nghĩ như thế nào mà. Bọn tao cùng một giuộc thôi, mày thấy đấy.”

“Không.” Venetia đáp lại. “Hai người không hề giống nhau một chút nào cả.”

“Mày lầm rồi đấy, phu nhân Jones ạ. Có lẽ, trong tình huống này, mày nên lấy làm mừng vì đã lầm. Dầu sao thì, tao sẽ sớm thế chỗ thằng bạn đời của mày trên giường thôi ấy mà.” Hắn phá ra cười. “Có lẽ, trong bóng tối, mày sẽ không nhìn ra được sự khác biệt đâu.”

Venetia quá choáng váng, nàng không thể tìm ra lời nào để nói. Tên này điên thật rồi, nàng thầm nghĩ.

Khi cả hai lên được đến đầu cầu thang, bóng tối bao trùm lấy Venetia. Nàng bất chợt dừng bước.

“Mùi gì ẩm mốc kinh khiếp thế?” nàng hỏi. “Anh nên hướng dẫn cho quản gia nhà anh dọn dẹp cống rãnh thường xuyên hơn chút nhé.”

Stilwell kéo giật nàng tới trước. Hắn dừng trước một cánh cửa mà Venetia không thể nào nhìn thấy được trong bóng tối đen đặc tràn ngập hành lang.

Khi hắn mở cửa ra, bao mùi ẩm ướt, hôi hám càng thêm nồng nặc.

“Chào mừng đến với phòng luyện kim của ta, thưa phu nhân Jones.”

Hắn đẩy nàng nhích lên một chút vào trong phòng, cánh tay không vướng bận gì của hắn với ra mở ngọn đèn tường khí ga ở gần nhất lên.

Ánh sáng chói lòa chỉ có thể yếu ớt rọi xuyên qua bóng tối. Mấy góc đầu kia căn phòng vẫn chìm ngập trong bóng đêm nhưng Venetia có thể nhìn đủ rõ để nhận ra hình bóng Gabriel không có mặt nơi đây.

Có lẽ chàng đã tìm ra phương thuốc và bỏ đi rồi thật, nàng nhủ thầm.

“Thằng khốn nạn,” Stilwell thốt lên. “Tao không tin là hắn đã tìm ra. Không thể nhanh đến thế được. Không hề. Đây là nơi cuối cùng mà bất cứ kẻ nào sẽ lục lọi.”

Venetia chột dạ nhìn quanh. Một bể cá to lớn, đầy ứ cây cỏ choán cả trung trâm căn phòng. Hầu hết các thứ mùi khó chịu đều từ bể cá này bốc ra. Nhưng thứ làm cho nàng sởn hết cả da lại là một dãy những lồng kính đang áp sát vào tường kia.

Nàng những tưởng mình không thể nào thấy lạnh lẽo hay khiếp sợ hơn, nhưng trong giây phút ấy nàng biết mình đã lầm.

“Anh nhốt gì trong mấy chiếc lồng ấy vậy?” nàng hỏi.

“Một chuỗi những loài dã thú nho nhỏ hay ho đấy.” Stilwell vừa đáp vừa đẩy nàng tới trước. “Người ta có thể học hỏi được rất nhiều từ việc quan sát các sinh vật không bị những lề thói cứng nhắc của xã hội văn minh đè nặng.”

Nàng nhận ra hắn đang dồn nàng về phía một trong những chiếc lồng kính to lớn hơn. Chiếc lồng được đặt trên giá sắt. Nàng có thể nhìn thấy các loài dương xỉ độc hại mọc trong ấy. Những con mắt phi nhân tính, độc ác đang quan sát nàng qua lớp kính.

Stilwell đang lôi nàng đi qua bể cá vĩ đại. Venetia nhìn xuống thấy một lớp màn lá xanh ngắt và một hai con cá chết lều phều mặt nước. Làn nước quá tối nên nàng không thể nhìn ra được thứ gì khác.

“Tao thấy khó tin thật đấy, nhưng dường như tình huống đã thay đổi rồi, phu nhân Jones ạ,” Stilwell bảo. “Tao sẽ phải ẩn mình một thời gian. Tất nhiên, mày sẽ phải theo tao. Tao cần có mày để thuyết phục Jones giao ra tấm ảnh chưa chỉnh sửa của chiếc hòm sắt.”

“Chiếc hòm sắt có gì quan trọng đến vậy?” nàng hỏi.

“Nó chứa danh sách các nguyên liệu cần thiết cho thuốc giải độc, chứ còn sao nữa.” Những lời lẽ vang lên đan xen với bao thất vọng và căm phẫn.

“Anh đang nói đến gì thế?”

“Cái phương thuốc quỷ sứ ấy có công hiệu, theo như các ghi chép của nhà giả kim, nhưng chỉ có công hiệu trong thời gian ngắn mà thôi. Cái thứ ấy thực sự ra là một món độc dược tác dụng chậm. Quả thật kẻ sáng lập ra Hội Arcane là một tên khốn quỷ quyệt. Hắn đã khắc các nguyên liệu chế thuốc giải vào trong hòm sắt, vì hắn biết bất cứ kẻ nào cố công đánh cắp phương thuốc chắc hẳn sẽ bỏ lại cái nắp hòm nặng trịch ấy.”

Một thoáng dao động của làn nước khiến nàng lại phải liếc xuống. Nàng trông thấy bức màn các loài thủy tảo nhấp nhô lên xuống. Có thứ gì đó to lớn đang cựa quậy dưới mặt nước.

Nàng những muốn thét lên nhưng chẳng còn thời gian nữa. Một sinh vật khổng lồ mình quấn đầy những cỏ cây nhễu nước cùng thứ trông như một chất nhớt gớm ghiếc từ sâu dưới bể cá trồi vọt lên.

Stilwell phản xạ nhanh đến kinh ngạc, nhưng hắn vẫn bị bất ngờ. Hắn vẫn còn đang quay mình lại đối mặt với mối nguy thì sinh vật từ trong bể cá ấy đã nhảy đè lên người hắn.

Khẩu súng trong tay Stilwell nổ lên khi hắn ngả xuống. Kính từ một trong những chiếc lồng vỡ loảng xoảng.

Venetia cuộn lăn mình sang một bên và va mạnh vào thành bể cá. Nàng trông thấy Gabriel chộp lấy tay cầm súng của Stilwell đập mạnh vào khung bể cá bằng gỗ chắc nịch.

Stilwell rên lên vì đau. Vũ khí rơi xuống sàn trượt chuồi vào dưới lồng kính đã vỡ nát.

Stilwell vặn mình dữ dội sang bên, cho tay vào dưới áo khoác.

"Hắn có dao đấy," Venetia gào lên.

Dường như cả hai người đàn ông chẳng ai nghe thấy nàng. Họ đang đấm mình vào một cuộc giao tranh ác liệt. Những âm thanh ớn lạnh của tiếng nắm đấm huych vào da thịt vang dội khắp căn phòng. Những đôi mắt lạnh lùng nhỏ bé như những viên đá quý đang quan sát từ bên trong các lồng kính sáng lấp lánh.

Venetia chạy vòng qua bể cá, vội vã tìm đến khẩu súng.

Ngay khi nàng ngồi xổm xuống để với lấy khẩu súng từ bên dưới giá đỡ của lồng kính thì một thứ gì đó nhúc nhích giữa đống kính vỡ bên trên. Theo phản xạ nàng vội nhảy lùi lại.

Một con rắn xinh đẹp từ đống kính vỡ rơi ra. Con rắn rớt xuống sàn. Phản ứng theo một bản năng cơ bản nào đó muốn tìm nơi ẩn náu, con rắn phóng vào dưới giá đỡ rồi dừng lại khi va phải khẩu súng. Nó cuộn mình quanh nòng súng như thể tìm kiếm một sự bảo vệ.

Venetia thụt lùi, rùng mình, đoạn quay lại, tìm kiếm lấy vật gì đấy có thể giết chết con rắn để nàng có thể chộp được khẩu súng.

Nàng nhận ra không biết bằng cách nào Stilwell đã đứng lên được. Trong tay hắn có dao. Hắn phóng mình vào Gabriel, lúc này đang sống soài trên sàn nhà.

Venetia quan sát trong kinh hoàng. Nàng ở cách đấy quá xa không thể ra tay làm gì được.

Nhưng Gabriel đã kịp thời động đậy, uyển chuyển chồm đứng dậy. Lưỡi dao cong vút xé qua không trung chỉ cách mạng sườn chàng một phân.

Cú đâm trượt khiến Stilwell mất thăng bằng trong một thoáng. Gabriel co một chân lên đạp mạnh vào đùi hắn.

Stilwell thét lên và khuỵu mạnh gối xuống sàn. Con dao vuột ra khỏi tay trượt ngang trên sàn. Gabriel cúi xuống bắt lấy.

Stilwell lê người thụt lùi ra sau về phía lồng kính vỡ, vung một tay ra mò lấy khẩu súng.

Venetia không hề thấy con rắn tấn công. Mọi chuyện xảy ra quá nhanh trong bóng tối bên dưới lồng kính vỡ. Chỉ có tiếng rống lên kinh hoàng của Stilwell và cơn quằng quật dữ dội bất ngờ mới khiến nàng nhận ra là hắn đã bị rắn cắn.

Hắn giật tay ra khỏi bên dưới giá đỡ, điên cuồng lắc mấy ngón tay.

Gabriel khựng lại cảnh giác, dao vẫn trong tay.

"Ôi không, không, không thể nào," Stilwell thều thào. Đoạn hắn tuyệt vọng nhìn xuống dưới gầm giá. "Con nào? Con nào thế?"

Venetia nhìn ra trong cơn cuồng sát Stilwell đập một cú chí mạng vào con rắn. Có điều gì đấy không ổn trong kiểu quằn quại của nó.

Gabriel tiến về phía con rắn. Bằng một động tác mà Venetia thấy dường như cũng nhanh gọn như chuyển động của con rắn độc vừa tấn công kia, chàng đưa một chân đi ủng dày cộp gí con vật đang vặn vẹo xuống và dùng dao của Stilwell cắt lìa đầu con rắn.

Một sự im lặng choáng váng bao trùm căn phòng. Stilwell ngồi dậy cách một khoảng ngắn, ôm cứng lấy tay. Hắn nhìn trừng trừng vào Gabriel, mặt xám ngoét.

"Tao tiêu rồi," giọng hắn không chút sinh khí. "Mày đã thắng. Sau bao nhiêu kế hoạch do tao dựng lên, bao nhiêu chiến lược kỹ càng của tao, thì mày lại thắng. Kết cục đáng lý ra không phải như thế này, mày biết rồi đấy. Tao là kẻ mạnh nhất. Tao mới chính là kẻ xứng đáng được sinh tồn."

"Tôi sẽ gọi bác sĩ," Venetia nói khẽ.

Stilwell ném cho nàng cái nhìn miệt thị, phẫn nộ. "Đừng phí thời gian. Không có thuốc chữa cho loại nọc này đâu."

Hắn hớp hớp không khí, co giật dữ dội rồi ngã ngữa ra sau.

Hắn không cử động thêm nữa.

Một lúc sau, Gabriel cúi xuống kiểm tra mạch đập trên cổ Stilwell. Khi chàng ngẩng lên, Venetia

nhìn vẻ mặt chàng là biết chàng đã không còn thấy nhịp mạch nào.

LÁT SAU Gabriel đeo đôi găng tay dày cui chàng tìm thấy trên bàn thao tác rồi cẩn thận gỡ miếng ván được giấu ốp chặt vào đáy lồng kính đã chứa con rắn độc.

"Phòng khi có thêm ngạc nhiên nào khác nữa ấy mà," chàng giải thích với Venetia.

Chàng với tay vào trong rồi thận trọng lấy ra một cuốn sổ ghi chép bìa da cũ kỹ.

"Phương thuốc ư?" nàng hỏi.

"Phải."

Chương 41

SÁNG HÔM SAU, mọi người quây quần trong thư phòng tại căn nhà trên phố của bố mẹ Gabriel để thảo luận về những gì đã xảy ra trong những ngày qua.

Những tàn dư cuối cùng của cơn say mới làm sục sôi huyết quản chàng đã nhạt phai và lúc này Gabriel lại thấy ê ẩm vì lớp bầm tím thứ hai mà mình chuốc lấy. Nhưng chính cái ý thức rằng chàng đã để cho Stilwell đi xa đến mức suýt chút nữa là làm hại được Venetia mới là điều khiến chàng không ngủ được. Chàng đang uống tách cà phê đặc thứ ba.

"Ngoài phương thuốc của nhà giả kim, tôi và Venetia cũng tìm được nhật trình của Stilwell, ghi chép về những thí nghiệm của hắn," Gabriel kể. "Hắn thực chất là một nhà tự nhiên học. Hắn sở hữu một số năng lực tâm linh rất giống của tôi."

Hàng chân mày của Venetia chau vào nhau vì khó chịu. "Như tôi đã chỉ ra không chỉ một lần, sự tương đồng về các khả năng tâm linh chẳng có nghĩa gì cả. Ngài và Stilwell khác hẳn nhau như ngày với đêm vậy."

Bà Marjorie nở một nụ cười nồng ấm đồng thuận với nàng. "Chính xác đấy con yêu."

"Mối liên hệ giữa ông Stilwell và Hội Arcane là thế nào vậy ạ?" Edward hỏi. "Làm sao ông ta lại biết đến phương thuốc thế?"

Ông Montrose hắng giọng. "Ta nghĩ chắc là ta có thể trả lời được cho câu hỏi ấy đấy, cậu nhỏ à. Khi ta nghe đến cái tên *Stilwell,* có một số sự kiện bắt đầu trùng hợp lại với nhau. Không phải thế sao, anh Hippolyte?"

Ông Hippolyte buồn bã gật đầu. "Cha của John Stilwell là Odgen Stilwell. Có thời gian Odgen từng giữ một chân trong Hội đồng Trị sự của Hội Arcane cho đến khi ông ta từ chức vì những lý do mà ông ta chẳng bao giờ giải thích cho chúng tôi biết. Ông ấy cũng sở hữu tư chất tâm linh mà con trai của ông ta phô diễn. Nhưng quan trọng hơn là, ông ta bị ám ảnh với những mật mã riêng biệt của đấng sáng lập."

"Chuyện gì đã xảy ra cho ông ấy thế ạ?" Amelia hỏi.

Ông Hippolyte thở dài. "Thật tiếc ta phải nói rằng Odgen Stilwell là một kẻ lập dị có tiếng trong một hội đoàn đầy người lập dị. Đến gần cuối đời thì ông ta mỗi lúc một khép kín, hoang tưởng và sợ hãi đủ chuyện. Ông ta cắt liên lạc với tất cả thân bằng cố hữu. Cuối cùng chúng ta cũng biết được về cái chết của ông ấy và đánh dấu trong các ghi chép là ông ta đã mất."

"Thế còn con trai ông ta thì sao, cái gã tên Stilwell này ấy," dì Beatrice hỏi.

"Câu chuyện trở nên phức tạp rồi đây," ông Montrose bảo. "Các ghi chép cho thấy Odgen Stilwell có một con trai tên John đã qua đời nhiều tháng trước đây."

"Chỉ ngay sau khi hắn theo đuôi tôi và Caleb đến chỗ phòng luyện kim của nhà giả kim và đánh cắp lấy phương thuốc thôi," Gabriel nói. "Hắn che giấu các vết tích của mình rất khéo. Dầu sao thì, tôi và Caleb lại đang tìm kiếm một nghi phạm có dây mơ rễ má đến Hội Arcane mà lại còn sống nhăn răng cơ."

"Stilwell lại còn chôn vùi các vết tích của hắn thêm sâu hơn bằng cách giết hại đức ngài Ackland và khoác lấy danh tính của ông ta," ông Montrose nói tiếp.

"Sao hắn lại phải làm thế?" Amelia hỏi.

Ông Hippolyte nhìn cô bé. "Một phần là vì hắn cần một danh tính khác biệt hoàn toàn với danh tính của chính hắn. Hắn có được điều này bằng cách trở thành một lão già đi đứng không vững. Nhưng cũng có một lý do khác khiến hắn chọn Ackland làm nạn nhân của mình."

"Một lý do xưa nhất quả đất," bà Marjorie nhanh nhảu. "Tiền. Khi Stilwell trở thành đức ngài Ackland, lẽ đương nhiên hắn toàn quyền hưởng của cải của Ackland."

"Hắn cần tiền để theo đuổi các thí nghiệm của hắn," Gabriel bảo. "Nhưng đồng thời hắn cũng có

một ham muốn đen tối là được hoạt động trong xã hội thượng lưu mà không bị phát hiện. Hắn tự thấy mình như một con sói đội lốt cừu non. Một kẻ đi săn, rình rập mà không bị chú ý đến, giữa các con mồi của hắn."

"Tại sao hắn lại kết giao với Rosalind Fleming làm gì chứ?" dì Beatrice hỏi.

Nãy giờ Gabriel đã cố tránh né câu hỏi này. Chàng nốc thêm cà phê rồi hạ tách xuống. Chàng thật thận trọng tránh không nhìn sang Venetia.

"Stilwell tự cho mình là một loại thượng đẳng, một con người tiến hóa hơn hẳn. Hắn nghĩ nghĩa vụ của hắn là phải sản sinh ra con cái có khả năng phô diễn được thiên khiếu của hắn. Vì thế hắn tìm kiếm một bạn phối ngẫu xứng đáng."

"Hừ." Ông Hippolyte bỗng nhiên trầm ngâm. "Hoàn toàn tự nhiên thôi mà, ta nghĩ là thế."

Gabriel quắc mắt nhìn cha. Ông Hippolyte chớp chớp mắt rồi chợt mặt mày đỏ lựng.

"Dĩ nhiên, con người thật điên rồ," ông vội nói.

Gabriel thở dài đoạn ngả người dựa ra sau ghế. "Stilwell săn lùng một bạn phối ngẫu thích hợp giữa hàng trăm phụ nữ ở Luân Đôn tự cho là mình sở hữu năng lực tâm linh. Trong khi tìm kiếm hắn phát hiện ra một ả mà chúng ta biết đến với cái tên Rosalind Fleming. Khi ấy là Charlotte Bliss."

Hai mắt Edward mở lớn. "Thế phu nhân Fleming cũng sở hữu năng lực tâm linh ạ?"

"Bọn anh cũng không rõ," Gabriel đáp. "Với lại rốt cuộc thì Stilwell cũng có biết đâu. Tuy nhiên, hắn có viết rằng ả ta chắc chắn là nhà thôi miên có nghề nhất."

"Sau cùng Stilwell kết luận rằng ả ta sở hữu được vài năng lực tâm linh sơ đẳng cho phép ả gia tăng cường lực cho khả năng thôi miên của mình," ông Hippolyte thêm vào. "Nhưng hắn tin rằng khả năng của ả rất yếu."

"Dù thế nào đi nữa," Gabriel nói tiếp, "thì ả cũng đã thuyết phục được Stilwell về năng khiếu của ả, ít ra là trong một thời gian. Hắn đã rất ấn tượng với vài biểu hiện của thứ được gọi là thuật đọc tâm của phu nhân Fleming và hắn quyết định rằng ả sẽ là người phối ngẫu tuyệt hảo. Về phần mình, phu nhân Fleming mừng điên lên vì có được một nhân tình giàu có đến thế, mặc cho ả phải giả vờ như hắn vừa già vừa hom hem."

"Thật không may cho phu nhân Fleming," ông Hippolyte nói, "Stilwell bắt đầu thấy nghi ngờ việc ả tự cho mình sở hữu năng lực siêu nhiên. Cùng khoảng thời gian hắn bắt đầu thấy hết hứng thú với ả, thì

hắn rốt cuộc đã thành công trong việc giải mã phương thuốc."

"Và phát hiện ra đoạn văn cuối cùng trong cuốn sổ cảnh báo rằng thần dược của nhà giả kim, về thực chất, là một loại thuốc độc tác dụng chậm có thể khiến người ta hóa điên nếu như thuốc giải không được uống cùng lúc," Gabriel nói.

"Đoạn văn trong cuốn sổ cho biết rằng phương thuốc giải được khắc trên nắp chiếc hòm sắt," ông Hippolyte nói. "Thế là Stilwell phái hai người đến trụ sở Hội để đánh cắp nắp hòm ấy."

Ông Montrose nghiêm nghị gật đầu. "Stilwell biết được vị trí của trụ sở Hội cũng như nhà bảo tàng bên trong đấy nằm chính xác ở đâu bởi vì cha hắn, một thành viên trong Hội đồng Trị sự, từng biết rõ những điều này và đã truyền đạt lại cho con trai mình."

"Tôi đã có thể ngăn chặn được vụ đánh cắp hòm sắt," Gabriel tiếp, "nhưng vào thời điểm ấy tôi nhận thấy tên trộm này rất quyết tâm nên cần phải dứt điểm mới được. Vì thế tôi đã chuyển hòm sắt vào Hầm Lớn trong trụ sở Hội rồi cho loan truyền rằng chiếc hòm đã bị hủy hoại còn tôi thì đã mất mạng trong vụ hỏa hoạn nơi ấy. Tôi nghĩ rằng làm thế sẽ khiến kẻ thủ ác bớt cảnh giác hơn và sẽ dụ cho hắn ra khỏi nơi ẩn náu. Nhưng thay vì thế, hắn vẫn ở nguyên trong lớp ngụy trang sâu kín của mình."

Ông Hippolyte khum khum nâng tách giữa hai lòng bàn tay. "Stilwell viết trong sổ ghi chép rằng mặc dù hắn thấy tin tức về cái chết của Gabriel có phần đáng ngờ - rất có khả năng là vì chính hắn cũng đã giả mạo cái chết của mình nên biết được việc này dễ dàng đến dường nào – hắn vẫn tin mình đã thất bại trong công cuộc đoạt lấy phương thuốc giải. Hắn quyết định từ bỏ nỗ lực lấy lại phương thuốc ấy."

Venetia chun mũi. "Và rồi một phu nhân Jones nào đấy xuất hiện giữa Luân Đôn, một góa phụ và tình cờ lại là một nhà nhiếp ảnh. Lòng nghi ngờ của Stilwell trỗi lên ngay lập tức, không chỉ bởi vì tôi đang sử dụng họ Jones mà còn là vì hắn biết được thời gian gần đây có một nhiếp ảnh gia đã được thuê đến chụp lại ảnh bộ sưu tập đồ cổ tại trụ sở Hội. Lại thêm việc Gabriel được cho là đã chết còn tôi lại xuất hiện trong xã hội với tư cách là một góa phụ nữa chứ."

"Một loạt những trùng hợp ngẫu nhiên ấy khơi dậy bản năng săn mồi của hắn," Gabriel tiếp lời. "Cũng giống như tác động của chúng lên các bản năng của tôi. Stilwell chợt nhận ra rằng nếu Venetia là người đã chụp ảnh bộ sưu tập, hẳn phải có một bức ảnh về nắp chiếc hòm sắt mà hắn có thể dùng để giải mã lấy phương thuốc giải. Nhưng hắn cũng biết rằng Hội Arcane sẽ không bao giờ để cho nhiếp ảnh gia giữ lấy bản sao của các tấm ảnh mà cô ấy đã chụp, chứ đừng nói gì đến phim âm bản. Mặc dù vậy, hắn vẫn kết luận rằng cũng đáng để mắt đến Venetia lắm."

"Vậy nên hắn đã thuê Harold Burton đi theo dõi chị ấy một thời gian để xem thử chuyện gì đang diễn ra," Amelia nói vào.

Dì Beatrice cau mày. “Làm sao hắn lại biết có một nhiếp ảnh gia đã được thuê làm việc tại trụ sở Hội Arcane chứ?”

“Xin nhớ cho là Stilwell biết rất rõ vị trí trụ sở Hội,” Gabriel đáp. “Hai gã mà hắn phái đến đánh cắp chiếc hòm sắt đã quan sát khu tu viện ấy một hai ngày gì đấy từ một vị trí thuận lợi trên sườn đồi gần bên. Với sự trợ giúp của kính thiên văn thu nhỏ, bọn chúng đã trông thấy Venetia đang chụp ảnh cho vài món cổ vật ngoài hàng hiên.”

“Đúng là tôi rất thích tận dụng ánh sáng tự nhiên mỗi khi có thể,” Venetia chua chát nói.

“Dù sao đi nữa,” Gabriel kết lại, “tên đột nhập trốn thoát được tối hôm ấy đã báo cáo lại với Stilwell rằng có một nhiếp ảnh gia hiện diện tại trụ sở.”

Ông Hippolyte lắc lắc đầu vẻ kinh tởm. “John Stilwell tự cho mình là một khoa học gia thời hiện đại. Hắn đam mê các học thuyết của Darwin vì hắn nghĩ các học thuyết ấy khẳng định lòng tin của hắn là một loài thượng đẳng. Hắn đã lầm thê thảm.”

“Chắc chắn là thế rồi,” Edward lên tiếng, hân hoan một cách ghê gớm. “Cứ nhìn xem số phận hắn đã ra làm sao thì biết. Sau rốt thì, ngài Stilwell vĩ đại lại bị một con rắn độc ti tiện kết liễu.”

Mọi người nhìn sang cậu bé.

Gabriel phá lên cười. “Nói hay lắm, Edward. Nói hay thật đấy.”

“Tóm lại, đây chỉ là một ví dụ thú vị về sự cân bằng mong manh của vạn vật,” dì Beatrice trầm ngâm. “Có vẻ như chuyện về sự tiến hóa này còn phức tạp hơn John Stilwell hằng nghĩ nhiều.”

Khuôn mặt Edward nhăn nhó tỏ vẻ quan tâm rất hung, “Chuyện gì sẽ xảy ra cho đám côn trùng và mấy con cá mà gã Stilwell nuôi giữ trong phòng luyện kim vậy ạ?”

Gabriel bĩu môi. “Theo kinh nghiệm bản thân anh thì anh có thể nói là còn rất ít cá sống sót trong bể ấy, nếu không muốn nói là chẳng còn con nào.”

Venetia rùng mình. “Ngày may mắn lắm đấy, thưa ngài. Ai mà biết được Stilwell nuôi sinh vật nguy hiểm nào trong bể ấy.”

“Còn về đám côn trùng và rắn rít,” ông Hippolyte bảo, “ta đã liên lạc với một người bạn của ta là

một nhà tự nhiên học. Ông ta sẽ tiếp quản các sinh vật ấy. Ta nghĩ là phần lớn trong số ấy rồi sẽ chui vào bộ sưu tập của ông ta thôi."

"Vậy thì, chuyện này gần như đã được kết thúc rồi, phải không nào? Bà Marjorie thốt lên với vẻ hài lòng. "Kẻ thủ ác đã chết. Phương thuốc đã được lấy lại. Vấn đề nổi cộm duy nhật còn sót lại hình như Rosalind Fleming thì phải."

"Nếu xem xét kỹ đến chuyện này," Venetia bảo, "ta sẽ thấy ả ta chỉ là một nạn nhân khác của John Stilwell mà thôi. Nhưng tôi vẫn thắc mắc vì sao ả ta lại căm ghét tôi đến thế."

"Ta có thể trả lời đều này cho nàng." Gabriel đáp. Chàng khoang hai tay lên bàn. "Điều này được viết trong nhật trình của Stilwell."

"Thì sao nào?" Venetia gợi hỏi.

"Ta tin mình từng nhắc đến việc Stilwell bắt đầu nghi ngờ tư chất tâm linh của phu nhân Fleming. Nhưng càng tìm hiểu nhiều về phu nhân Jones nào đó, hắn càng tin rằng phu nhân Jones ấy hẳn phải sở hữu những năng lực siêu nhiên thực thụ và mạnh mẽ."

Venetia trừng mắt dữ dội. "Hắn viết về *em* ư?"

Edward cau mày. "Ý anh là gã Stilwell ấy quyết định rằng hắn muốn cưới chị Venetia thay vì phu nhân Fleming à?"

"Hắn chỉ mới bắt đầu hình thành kế hoạch như thế thì anh đã hồi phục lại sau cú ngã chết người dưới hẻm núi, khôi phục được trí nhớ và quay về nhà trong vòng tay người vợ yêu dấu của anh rồi," Gabriel đáp.

"Em hiểu rồi," Venetia lặng lẽ nói. "Rosalind Fleming ghét em vì ả ta sợ là mình đang đánh mất tình yêu của John Stilwell. Ả biết hắn đang tính đến chuyện thay thế ả bằng em. Ả ghen."

Dì Beatrice gật đầu. "Dì từng bảo cháu rằng đàn bà ở vị trí của ả ta thì luôn luôn ý thức được là tương lai của mình treo lơ lửng bằng sợi chỉ mành mà."

"Nhưng điều gì đã khiến John Stilwell nghĩ là em có thể sở hữu tư chất tâm linh vậy chứ? Venetia hỏi.

Gabriel nhìn chăm chăm vào cha mình. "Con nghĩ là con sẽ để cha giải đáp cho câu này vậy, thưa cha."

“Được chứ,” ông Hippolyte đáp. Mắt ông sáng lên hăm hở. “Stilwell lập luận rằng nếu như cô thực sự đã kết hôn với Gabe, thì có khả năng rất cao là cô cũng sở hữu những tư chất tâm linh đích thực.”

Venetia rõ ràng không hiểu. “Cháu thật không nghĩ ra tại sao hắn lại máy móc nhảy sang kết luận như vậy.”

“Tại sao ư, bởi vì mọi người trong Hội đồng Trị sự, bao gồm cả Odgen Stilwell, đều biết rằng Hội Arcane có một truyền thống lâu đời,” ông Hippolyte nói. “Người thừa kế vị trí Hội trưởng luôn luôn tìm kiếm người vợ mà bản thân cô ấy cũng sở hữu những tư chất tâm linh.” Ông mỉm cười trìu mến với bà Marjorie. “Cứ lấy bà vợ yêu dấu của ta làm ví dụ. Cô sẽ không bao giờ muốn chơi bài cùng bà ấy đâu. Bà ấy có thể đọc rất rõ những gì cô đang cầm trong tay như thể lá bài ấy được viết hẳn ra mặt sau vậy.”

Bà Marjorie mỉm cười hiền hậu. “Phải thú thật đấy là một năng khiếu khá hữu ích thời em còn trẻ. Chắc chắn năng khiếu này đã giúp em thu hút sự chú ý của mình đấy, Hippolyte à.”

Ông Hippolyte cười toe âu yếm. “Tôi đã thua cả vố trước khi biết được mình gặp trúng thứ gì.”

Hả?” Venetia thất kinh. “Thưa bác Jones, bác đang nói rằng bác chọn cháu làm vợ con trai bác chỉ bởi vì cháu có thể nhìn thấy thần khí thôi ư?”

“Ta không rõ lắm về bản chất các năng lực của cháu,” ông trả lời. “Nhưng ta biết có những thành tố tâm linh nào đấy trong tư chất của cháu sẽ bổ sung cho tư chất của Gabe.”

“Cháu hiểu rồi,” Venetia đáp dứt khoát.

Ông Hippolyte muộn màng nhận ra hẳn là mình đã lỡ miệng. Ông vô vọng đưa mắt nhìn bà Marjorie, kiếm tìm lối thoát.

Bà Marjorie chăm chú nhìn Venetia. “Cháu đã hiểu sai mục đích của ông nhà ta trong chuyện này rồi,” bà điềm tĩnh nói. “Hippolyte chỉ quan tâm đến hạnh phúc của Gabe thôi. Thiên khiếu của Gabe đã khiến thằng bé bao nhiêu năm qua phải tự mình chịu bao phiền muộn. Nó ngày càng trở nên đơn độc và xa cách. Cứ ngày càng bỏ nhiều thì giờ hơn với sách vở. Cả ông nhà và ta đều sợ rằng nếu nó không tìm được một người phụ nữ có thể hiểu và chấp nhận được những khía cạnh tâm linh trong bản tính của thằng bé, thì chắc nó sẽ không bao giờ được biết tình yêu đích thực là gì.”

“Rành rành là Gabe chưa gặp may trong việc tìm kiếm người phụ nữ thích hợp,” ông Hippolyte nghiêm túc nói vào. “Vậy nên ta đứng ra đảm nhận việc ấy về mình.”

Không ai nói một lời.

“Ta nghĩ,” bà Marjorie vừa lên tiếng vừa đứng dậy, “rằng chúng ta nên để cho Gabe và Venetia thảo luận riêng về việc này.”

Bà dẫn mọi người đi ra khỏi phòng đọc sách, chân váy của bà thước tha lướt qua mặt thảm. Không nói không rằng, từng người một đều đứng lên theo chân bà, chỉ trừ Venetia.

Vụ rút lui này vội vã thật, Gabriel thầm ghi nhận. Thực chất thì, việc mọi người không giẫm đạp tranh nhau ra cửa đã là một điều đáng kinh ngạc rồi.

Chương 42

GABRIEL NHÌN QUA NÀNG phía bên kia bàn.

“Lấy ta nhé?” chàng hỏi.

Venetia sững sờ á khẩu. Nàng đã chuẩn bị quẳng ra một bài thuyết giảng gay gắt về mọi trò vượt quá giới hạn của chàng. Nhưng câu hỏi giản đơn kia khiến cho cả thế giới của nàng đảo lộn.

“Trước khi nàng trả lời,” chàng nói tiếp, “hãy lắng nghe lời ta giải thích. Ta biết cuộc gặp gỡ giữa chúng ta tại trụ sở Hội Arcane là do cha ta an bài. Nhưng để biện hộ, ta chỉ có thể nói rằng ban đầu ta thực không biết điều này. Mãi đến khi bắt đầu nghi ngờ rằng nàng sở hữu năng lực tâm linh nào đấy thì ta mới suy luận được là có chuyện gì. Dĩ nhiên, cha ta đã cảm nhận được điều đó ngay khi ông gặp nàng, ông liền mua vài tấm ảnh của nàng.”

“Tại sao ngài nói là bác ấy đã biết ngay lập tức vậy?” nàng hỏi, trong thoáng chốc chợt rối trí.

Gabriel mỉm cười. “Đấy là năng khiếu chuyên biệt của ông. Ông có thể cảm nhận được năng lực tâm linh từ người khác.”

“Em hiểu rồi.”

“Đúng là cha ta ủng hộ tích cực cho các học thuyết của Darwin, và cũng đúng là trong Hội Arcane có tồn tại một truyền thống lâu đời buộc người kế thừa chức vị Hội trưởng sẽ phải tìm kiếm người vợ cũng mang trong mình những năng lực siêu phàm. Tuy vậy, ta đã thể hiện rõ là ta sẽ không bị bó buộc bởi truyền thống ấy.”

“Ngài đã làm thế sao?”

“Phải. Hơn nữa, cha mẹ ta ủng hộ ý quyết định này của ta. Nhưng rồi cha ta tìm ra nàng cho ta. Và nàng đã quyến rũ ta vào một đêm thấm đẫm đam mê mà ta sẽ ghi nhớ suốt đời.”

Venetia cúi gầm nhìn xuống hai bàn tay đang siết chặt lại của mình. “Em có quyền gì mà làm như thế. Nhưng em đã đoán chắc rằng ngài là người đàn ông thích hợp và trụ sở Hội Arcane là một địa điểm thích hợp.”

“Phải, ta biết chứ. Nàng đã giải thích về khung cảnh đảo nhiệt đới ấy rồi.”

Nàng biết mình đang đỏ mặt. “Việc này thật xấu hổ quá, thưa ngài.”

“Venetia này, vấn đề là, mặc dù ta khá bất ngờ với kế hoạch của cha ta, nhưng ta vẫn đi đến kết luận rằng ông ấy đã đúng.”

“Gì chứ?” Nàng bật phắt dậy. *“Ngài muốn cưới em vì năng lực tâm linh của em à?* Có phải ngài đang ám chỉ rằng chúng ta là hai con cừu được dùng để gây giống vì chúng ta sở hữu một loại lông làm len khác biệt phải được lưu truyền cho thế hệ sau sao?”

“Không.” Chàng cũng đã đứng lên, đối diện với nàng qua bên kia bàn. “Ta đã nói không rõ rồi. Cho phép ta giải thích nào.”

“Còn gì để giải thích nữa chứ?”

“Ta không muốn cưới nàng chỉ vì tình cờ nàng lại có thể nhìn thấy thần khí. Thật quỷ tha ma bắt, đấy là kiểu nền tảng quái quỷ gì cho hôn nhân vậy chứ?”

“Theo em thì đấy là kiểu nền tảng rất kém,” nàng đáp.

“Khả năng nhìn thấu thần khí của nàng thì cũng giống như màu tóc của nàng thôi, theo như những gì ta quan tâm. Có thú vị đấy, chắc chắn rồi, nhưng không phải lý do ta muốn cưới nàng.”

“Vậy thì là lý do gì? Sao ngài lại muốn cưới em?”

Quai hàm chàng nghiến lại. “Có rất nhiều lý do đấy.”

“Kể ra một lý do xem nào.”

“Có một sự thật hiển nhiên rằng trong mắt thiên hạ thì chúng ta đã kết hôn rồi đấy thôi.”

Nàng nổi xung lên. “Nói cách khác là, thôi thì cả hai chúng ta cứ tiện tay biến không thành có chứ gì?”

“Ta đã nói là có nhiều lý do rồi kia mà. Chúng ta cùng tôn trọng và ngưỡng mộ lẫn nhau. Với lại, chúng ta cuốn hút nhau.”

“Cuốn hút nhau ư?”

“Là lời của nàng đấy, phu nhân Jones ạ. Ta phải nhắc cho nàng nhớ là chính nàng đã ra tay quyến rũ ta ngay lần đầu gặp mặt vì nàng thấy ta cuốn hút. Liệu có phải chuyện này đã thay đổi rồi chăng?”

“Không phải,” nàng thú nhận.

Chàng đi vòng qua bàn rồi đưa hai tay lên nắm lấy vai nàng. “Ta thấy nàng cũng cuốn hút y như thế. Ta nghĩ nàng biết điều này.”

“Gabriel...”

“Trí thông minh lẫn thân xác cũng cuốn hút hệt như năng lực siêu linh vậy,” chàng quả quyết với nàng.

“Gabriel, suỵt.” Nàng đặt một ngón tay ngang môi chàng ngăn chàng nói tiếp. “Em tin chàng khi chàng nói rằng chàng không cầu hôn em chỉ để làm cha chàng vui hay vì chàng muốn tôn trọng truyền thống của Hội Arcane.”

Chàng chậm rãi mỉm cười. “Nghĩa là chúng ta đang có tiến triển rồi.”

Nàng lắc đầu. “Em nghĩ chàng đang cầu hôn em vì chàng thấy phải có trách nhiệm cho những gì đã xảy ra.”

Gabriel tắt nụ cười. “Nàng đang nói gì thế?”

“Sự thật là, mặc dù em đã quyến rũ chàng trước, nhưng dẫu sao, em vẫn là cô gái còn trinh. Hơn nữa, chàng thấy có trách nhiệm cho những hiểm nguy đã xảy đến với em và gia đình em bởi vì em đã chụp ảnh cho bộ sưu tập tại trụ sở Hội. Chàng là những người đàn ông đầy tự trọng, Gabriel ạ. Một con người chính trực. Cũng là lẽ hoàn toàn đương nhiên thôi khi chàng nhận lấy mọi trách nhiệm và bổn phận về em bởi vì chàng tự trách mình về những vụ việc vừa qua.”

Trước sự kinh ngạc của Venetia, chàng lại bắt đầu nở nụ cười bí ẩn, quyến rũ của mình.

“Nàng đã hiểu ngược mọi chuyện rồi, nàng yêu dấu ạ,” chàng nói.

“Xin lỗi chàng nói sao cơ?”

“Ngay từ lúc khai cuộc ta đã để cho mình được quyến rũ bởi vì ta đã quyết rằng nàng là người phụ nữ duy nhất dành cho ta. Ta đã phải lòng nàng ngay đêm nàng bước vào trụ sở Hội Arcane với chiếc máy ảnh quý giá của nàng trong tay đấy.”

Nàng choáng đến mức gần như không thở được. “Thật chứ?”

“Khi nàng ra tay quyến rũ ta, ta nhận ra rằng nàng bị ta hút hồn nhưng trong tâm trí nàng không có chút ý định lâu dài nào. Ta tự nhủ nếu mình khôn ngoan và biết chờ thời cơ, rằng nếu ta để nàng quyến rũ ta, thì ta cũng có thể làm cho nàng yêu ta nữa.”

“Ôi *Gabriel.”*

“Ta đã có chiến lược. Một chiến lược *săn đuổi,* nếu nàng muốn gọi thế. Nhưng rồi hai kẻ đột nhập ấy xuất hiện và mọi chuyện rối tinh lên. Ít ra trong một thời gian. Nhưng giờ đây mọi chuyện dường như đã lại đi vào quỹ đạo. Vậy nên, ta hỏi nàng lần nữa nhé, nàng sẽ cưới ta chứ?”

“Chàng biết là Amelia, Edward và dì Beatrice cũng là một phần trong thỏa thuận này chứ, phải không?” nàng hỏi, nôn nóng muốn làm rõ.

“Tất nhiên rồi. Mọi người là một gia đình mà. Ta nghĩ tất cả cũng rất thích ta đấy, nàng có nghĩ thế không?”

Nàng mỉm cười. “Tất cả đều rất mến chàng.”

Chàng cầm tay nàng và hôn lên lòng bàn tay. “Thế còn nàng thì sao, tình yêu của ta? Nàng cũng mến ta chứ?”

Nàng cảm thấy một cơn nhẹ hẫng lớn lao đang dâng lên trong mình. Thật ngạc nhiên làm sao khi hai chân nàng không rời khỏi mặt đất, nàng thầm nghĩ.

“Em yêu chàng bằng cả trái tim,” nàng thì thào.

Nàng nghe thấy tiếng cửa phòng đọc sách mở ra ngay khi Gabriel kéo nàng vào lòng. Nàng quay đầu lại thì nhìn thấy dì Beatrice, Amelia, Edward, bà Marjorie, ông Hippolyte và ông Montrose đang túm tụm ngay lối cửa.

“Xin lỗi đã cắt ngang nhé,” ông Hippolyte lên tiếng. “Mọi người nghĩ tốt hơn là nên xem thử mọi chuyện trong này tiến triển thế nào.”

Gabriel nhìn những gương mặt đang háo hức trông chờ. “Con rất lấy làm hạnh phúc được thông báo là con sẽ sớm chuyển ra khỏi căn phòng trên rầm thượng.”

Chương 43

NGÀY HÔM SAU Venetia đang ở trong căn phòng chụp ảnh đầy nắng ngay sau cửa hiệu để sửa soạn các đạo cụ cho buổi chụp ảnh chân dung thì Gabriel xuất hiện.

“Dường như Rosalind Fleming đã sử dụng một tên khác để mua vé trên chuyến tàu thủy đi đến Hoa Kỳ sáng hôm nay,” chàng thông báo.

“Trời đất quỷ thần ôi.” Venetia đứng thẳng người lên và phủi phủi tay. “Chàng chắc chắn thế chứ?”

“Ta đã nói chuyện với tay nhân viên bán vé cho ả. Anh ta xác nhận những mô tả nhận dạng về phu nhân Fleming. Ta cũng đã hỏi chuyện hai nhân công bốc dỡ ngoài bến tàu từng giúp một quý bà có nhân dạng trùng khớp với phu nhân Fleming mang theo một lượng hành lý rõ là khổng lồ. Hôm nay cha ta đã đến nhà ả. Căn nhà được dọn trống trơn. Bọn gia nhân bảo rằng bà chủ đã lên đường đi nghỉ dài hạn ở Hoa Kỳ. Họ không biết khi nào thì ả sẽ trở lại.”

Venetia suy nghĩ về điều này. “Nghĩ kỹ thì bỏ trốn sang Hoa Kỳ là một việc hợp lý ả phải làm. Khi mà Stilwell chết rồi thì ả đã mất mát rất lớn. Ả sẽ không bao giờ còn được nhận các món quà đắt giá hay tiền bạc gì từ hắn nữa và ả cũng không thể nào được giao du trong giới thượng lưu. Lựa chọn duy nhất của ả hẳn sẽ lại là thay tên đổi họ và quay lại nghề làm bà đồng tống tiền vậy.”

“Cho dù ở nơi nào của Hoa Kỳ thì ả cũng có thể bắt đầu lại từ đầu làm một bà đồng tống tiền thôi,” Gabriel nói ráo hoảnh.

“Chắc chắn rồi. Có điều gì đó mách bảo cho em biết rằng Rosalind Fleming có thể tự chăm sóc bản thân mình rất tài.”

Chương 44

TRƯA HÔM SAU Venetia đi theo con đường thường ngày ngang qua nghĩa trang để đến hiệu ảnh. Một tay nàng giơ cao ô chống nắng và một cuốn sổ hẹn khách hàng cặp dưới tay kia. Lời nhắn từ cô Maud đã được chuyển đến nàng ngay trước giờ ngọ.

Gửi phu nhân Jones:

Một người rất quan trọng đã yêu cầu được gặp phu nhân vào lúc bốn giờ chiều nay tại hiệu ảnh. Ông ấy đã hẹn lịch chụp một loạt chân dung cho con gái và mong muốn được thảo luận cùng phu nhân về các chủ đề cho ảnh. Ông ta rất thích chương trình "Các phu nhân truyền cảm hứng trong lịch sử."

Mong phu nhân báo cho nếu thời gian không thuận tiện.

Venetia thấy thời gian rất thuận tiện. Bản năng xác định những Người Rất Quan Trọng của Maud luôn luôn chính xác.

Nàng ngạc nhiên dừng bước khi thấy rèm đều đã hạ xuống hết trên các ô cửa sổ của hiệu ảnh Jones. Tấm biển ĐÓNG CỬA bé tẹo treo lủng lẳng trên mặt trong của cửa kính.

Chưa đến bốn giờ. Chắc là Maud đã lỉnh ra ngoài một lát để thưởng cho mình một tách trà hay nhấm nháp chút gì đó trước khi vị khách hàng mới đến.

Venetia lựa một chìa từ chùm chìa khóa đeo trên eo váy.

Cảm giác xốn xang khó chịu tăng dần khi nàng mở cánh cửa hiệu và bước vào trong. Lẽ ra bầu không khí lặng yên cũng chỉ là bình thường nếu như không có vài lý do mơ hồ nào đó cho thấy sự im lặng này dường như có gì không phải.

"Maud à? Cô có ở trong này không?"

Có chút động đậy khe khẽ nơi phòng sau. Nhẹ cả người, Venetia vội vã đi vòng qua quày.

"Maud này? Phải cô đó không?"

Nàng chộp lấy mép chiếc màn ngăn cách phòng trước của cửa hiệu với phần sau và kéo màn sang bên.

Trong góc phòng, Maud đang ngồi bệt trên sàn. Cô gái bị trói quặt và nhét giẻ bịt miệng. Cô mở lớn đôi mắt hoảng loạn nhìn Venetia trừng trừng.

“Trời đấy quỷ thần ôi,” Venetia thều thào.

Nàng dợm bước lui.

Maud cật lực lắc đầu và lúng búng điều gì đấy không rõ. Khi Venetia nhận ra cô gái đang cố ra hiệu cảnh báo thì đã quá muộn.

Một thoáng cử động bên tay phải. Rosalind Fleming bước ra từ phía sau chồng thùng giấy chứa các bức ảnh trong loạt ảnh *Những người đàn ông trong kịch Shakespeare* được đóng khung.

Ả ăn vận từ đầu tới chân tuyền một màu tang tóc. Venetia nhận ra rằng chính điều này đã tạo nên một vẻ ngụy trang hiệu quả. Rosalind đã cuộn tấm mạng đen dày cộm lên trên vành chiếc mũ đen.

Ả đang cầm một khẩu súng nhỏ trong bàn tay mang găng đen.

“Chúng ta tạo thành một cặp góa phụ thú vị đấy chứ nhỉ,” Venetia lên tiếng.

“Ta chờ cô nãy giờ rồi, phu nhân Jones à,” Rosalind bảo. “Ta không muốn rời khỏi thành phố mà không mang theo chân dung của ta. Ta thật lòng hy vọng tấm ảnh được đẹp đấy.”

Một làn gió tâm thức vô hình làm Venetia dựng tóc gáy. Thứ khiến các giác quan của nàng ghê rợn không chỉ là hình ảnh khẩu súng. Còn có một điều gì đấy kỳ lạ trong mắt của Rosalind nữa. Đôi mắt trông sáng ngời đến phi tự nhiên, lại cương quyết đến lạ lùng.

“Người ta bảo cô đã lên thuyền sang New York từ hôm qua rồi,” Venetia nói, cố kéo dài thời gian.

Rosalind lạnh lùng mỉm cười. “Quả thật ta có mua một tấm vé. Nhưng đấy là vé cho chuyến khác, chuyến ngày mai mới khởi hành cơ. Tuy nhiên, thuyết phục tay nhân viên bán vé của hãng tàu khác rằng hắn đã bán cho ta vé của chuyến hôm qua thật đơn giản vô cùng.”

“Hai người bốc dỡ ngoài bến tàu đã giúp cô khuân hành lý mà.”

“Không, bọn chúng chỉ tin rằng chúng đã giúp ta thôi.”

“Cô đã thôi miên cả ba người đấy và gieo ký ức vào trong đầu họ. Chúa ôi, Rosalind, so với thời còn là một bà đồng hạng xoàng thì cô đã tiến xa lắm rồi đấy.”

Rosalind thôi không cười nữa. “Ta không phải là loại người thôi miên lừa đảo. Ta chưa bao giờ như thế. Ta sở hữu tài năng tâm linh trong thuật thôi miên.”

“Một tài năng rất sơ đẳng, theo như những ghi chép của Stilwell.”

“Không đúng.” Khẩu súng trong tay ả run run dưới sức mạnh của cơn phẫn nộ không lường trước. “Anh ấy sắp sửa hỏi cưới ta thì mi xuất hiện.”

“Hắn sắp hỏi cưới cô thật sao?”

“Phải. Ta là người phối ngẫu đích thực của anh ấy. Anh ấy chưa khi nào nghi ngờ điều này cho đến khi mi xuất hiện dưới cái danh phu nhân Jones. Anh ấy muốn có mi chỉ vì anh ấy tin rằng Gabriel Jones đã chọn mi làm vợ. Anh ấy tin rằng Jones sẽ chỉ kết hôn với người phụ nữ có được năng lực tâm linh mạnh mẽ thôi, mi cũng biết đấy.”

“Tôi nghĩ cô thích làm góa phụ hơn chứ. Có lần cô từng chỉ rõ cho tôi thấy các lợi ích ấy đến từng chi tiết cơ. Theo như tôi còn nhớ.”

“Với John Stilwell thì hắn sẽ khác.”

“Bởi vì trong lốt đức ngài Ackland, hắn ta có thể cho cô hai điều, và cô không thể có được nếu không cưới: một vị thế an toàn trong xã hội thượng lưu và đường tiếp cận đến với cả một gia tài.”

“Ta xứng đáng có được một vị trí trong xã hội thượng lưu,” Rosalind hung hăng nói. “Cha ta là đức ngài Bencher. Lẽ ra ta đã là người được thừa kế. Lẽ ra ta phải được nuôi nấng cùng với các con gái của ông ta. Lẽ ra ta phải được cho ăn học tại những trường tốt nhất. Lẽ ra ta đã được kết hôn với người trong những giới danh giá nhất.”

“Nhưng cô lại được sinh ra ngoài giá thú và điều ấy đã thay đổi tất cả chứ gì? Tin tôi đi, tôi rất hiểu tình trạng của cô. Cô sẽ làm gì khi giờ đây kế hoạch trở thành phu nhân Ackland của cô đã tan thành mây khói thế?”

“Mi là kẻ đã hủy hoại các kế hoạch của ta, mi và tên Gabriel Jones. Nhưng ta đã từng đấu tranh để trèo lên nấc thang của xã hội thượng lưu và ta sẽ lại làm thế. Nhưng mà lần này, ta sẽ thử vận may ở Hoa Kỳ, nơi ấy đơn giản ta chỉ cần xuất hiện như là một góa phụ của một đức ngài Anh quốc giàu có. Người ta bảo ta rằng danh phận ấy rất phổ biến ở Hoa Kỳ.”

“Hãy suy nghĩ thấu đáo đi nào. Nếu cô rời đi ngay lúc này thì cô có thể trốn thoát mà không ai sứt mẻ gì cả. Nhưng nếu cô giết tôi thì, tôi đoán chắc, Gabriel sẽ lùng ra cô, cho dù cô có trốn đi xa đến đâu hay có thay tên đổi họ bao nhiêu lần đi nữa. Săn lùng là việc mà Gabriel rất thạo đấy. Ngài ấy còn giỏi hơn cả John Stilwell nữa kia. Cô thấy đấy, trong hai người họ ai là kẻ sống sót nào.”

“Đúng, ta biết chứ.” Gương mặt Rosalind méo mó hẳn đi và tia nhìn sòng sọc trong mắt ả càng long lên gấp bội. “John từng nghi rằng anh ấy và Gabriel Jones có chung những khiếu tâm linh giống nhau. Cam đoan với mi, ta chẳng muốn phải sống hết phần đời còn lại trong nơm nớp sợ hãi đâu. Do đó ta đã sắp xếp bảo đảm cho cái chết của mi và con ả trông hàng kia sẽ trong như lại thêm một tai nạn đáng tiếc trong hiệu ảnh nữa thôi. Ta biết thừa, những tai nạn như thế quá phổ biến mà.”

Maud thốt lên những âm thanh tuyệt vọng.

Rosalind tảng lờ. Ả ngoắc tay đang cầm súng. “Đi vào trong phòng tối mau, phu nhân Jones.”

“Để làm gì?”

“Mi sẽ tìm thấy trong ấy một lọ ête.” Rosalind mỉm cười. “Ai ai cũng biết thứ ấy nguy hiểm thế nào mà. Này nhé, người ta chẳng vẫn nghe rằng mấy vụ cháy nổ thường xuyên xảy ra trong phòng tối, nơi có sự hiện diện của hóa chất hay sao.”

“Tôi không dùng ête. Chất này cần dùng trong thời kính ướt collodion nhưng thời của kính khô mới đây thì không cần nữa.”

“Sẽ chẳng ai biết được loại hóa chất nào thực sự gây ra vụ hỏa hoạn,” Rosalind nôn nóng bảo.

“Ête rất dễ cháy và gây nổ. Rất có khả năng cô sẽ giết cả cô cùng tôi với Maud nếu cô định đánh lửa chất này đấy.” Venetia cảnh cáo.

Nụ cười của Rosalind thật ghê rợn. “Ta biết châm lửa trong phòng tối là một hành động vô cùng nguy hiểm. Vì vậy, mi sẽ làm thay ta, phu nhân Jones ạ.”

“Không phải cô tin rằng tôi sẽ giúp cô trong việc mang đến cái chết cho tôi và Maud chứ hả. Không đâu, phu nhân Fleming ạ. Tự cô đi mà làm.”

“Ngược lại đấy. ta có thể buộc mi làm bất cứ điều gì ta muốn. Hơn nữa, mi còn tự nguyện ấy chứ.”

“Tôi biết là thuật thôi miên không có tác dụng lắm trong những tình huống mà chủ thể không sẵn lòng, và cũng đảm bảo với cô, là tôi chẳng sẵn lòng chút nào đâu.”

“Mi lầm rồi, phu nhân Jones,” Rosalind dịu dàng bảo. “Mi thấy chứ, ta đã uống cái phương thuốc ấy rồi.”

Miệng mồm Venetia khô khốc. “Cô đang nói đến gì thế hả?”

“Tất nhiên là món thần dược của nhà giả kim ấy. John đã pha chế một mẻ thuốc ấy theo công thức trong cuốn sổ tay xa xưa. Anh ấy không biết là ta cũng biết đến việc này. Ta đã trông thấy anh ấy cất một ít vào trong tủ chén trong phòng luyện kim. Khi ta phát hiện ra anh ấy quyết tâm có được mi, ta đã nhân lúc anh ấy vắng mặt, đi đến khu dinh thự và uống hết thứ ấy.” Rosalind nhăn nhó. “Mùi vị thứ ấy kinh chết được nhưng sáng nay ta biết rằng nó đang phát huy tác dụng.”

“Thế cô không biết tại sao Stilwell không tự đi mà uống thứ thần dược ấy à?”

Rosalind nhún vai. “Ta nghĩ là anh ấy sợ thôi. Sợ phải thí nghiệm lên chính mình.”

“Hắn không uống phương thuốc ấy vì hắn phát hiện ra rằng thứ đấy chỉ là một loại thuốc độc tác dụng chậm. Hắn muốn đảm bảo rằng hắn có được phương thuốc giải trước khi nốc vào món thần dược ấy.”

“Mi nói láo.”

“Tại sao tôi phải nói láo về chuyện như thế này cơ chứ?” Venetia vặc lại.

“Bởi vì mi nghĩ mi có thể thuyết phục được ta dừng giết mi nếu mi hứa sẽ cung cấp thuốc giải cho ta. Chiêu này thực thông minh đấy, phu nhân Jones à, nhưng ta nghĩ ta đã nói rõ rằng mình không phải là con ngu rồi cơ mà.”

“Trời ạ, hình như Stilwell đã giữ bí mật cho đến phút chót. Hắn thậm chí còn không tiết lộ cho cô biết. Nhưng tôi nghĩ điều này cũng dễ hiểu thôi, căn cứ vào bản tính của hắn.”

“Không đúng,” Rosalind cãi lại. “Anh ấy tin tưởng ta. Anh ấy sắp sửa cưới ta.”

“Stilwell chẳng tin ai cả. Rosalind, nghe tôi đây này. Tôi đang nói cho cô nghe sự thật đấy. Món thuốc của nhà giả kim có thể có tác dụng trong một chốc nhưng rồi nó sẽ chóng làm cô hóa điên đấy.”

“Ta không tin mi,” Rosalind bảo. Hai mắt ả giờ đây đã thành hai hòn than nóng rực. “Mi đang cố thao túng ta nhưng đừng hòng. Ta sẽ ép mi nói ra sự thật.”

“Bằng cách nào?”

Rosalind lạnh lùng mỉm cười. “Bằng cách này này.”

Một luồng năng lượng đâm sầm qua các giác quan của Venetia, quật vào với cường độ và vận tốc

lớn đến nỗi khiến nàng phải khuỵu gối xuống. Váy nàng xõa quanh. Một cơn đau không hề giống như bất cứ cơn đau nào mà nàng từng kinh qua. Cứ như thể các dây thần kinh của nàng đều bị luồng điện chạm vào. Nếu tình trạng này kéo dài thì mình mới chính là kẻ hóa điên mất. Venetia thầm nghĩ.

"Bây giờ mi sẽ không thể nói ra gì khác ngoài sự thật, phu nhân Jones ạ. Mi sẽ nói những gì ta muốn biết."

Venetia tìm kiếm chỗ ẩn náu ở nơi duy nhất mà nàng có thể nghĩ đến, trên trình siêu linh. Vẫn còn quỳ trên gối, chống chọi lại cơn đau hoa cả mắt, nàng ép mình nhìn lên Rosalind Fleming như thể đang nhìn ả ta qua ống kính máy ảnh.

Tập trung nào.

Thế giới xung quanh nàng biến thành hình ảnh phim âm bản. Cơn đau giờ đã khác. Tuy vẫn còn nhức nhối nhưng nó đã chuyển sang một loại năng lượng quen thuộc hơn. Nàng có thể cách ly với nguồn năng lượng này.

Một thần khí xuất hiện quanh dáng hình của Rosalind. Thần khí này mãnh liệt và sắc sảo hơn Venetia hằng nhớ. Quanh viền thần khí có xuất hiện một sắc màu mới, một loại màu siêu hình biểu hiện cho một khía cạnh hết mực bệnh hoạn. Chất độc kia đang bắt đầu tác động đến Rosalind.

"Phương thuốc của nhà giả kim có phải là thuốc độc không?" Rosalind hỏi.

"Không," Venetia thở dốc.

"Ta nghĩ là không. Ta chỉ cần biết chừng ấy thôi. Giờ thì mi hãy đứng lên đi vào phòng tối nào."

Venetia chầm chậm đứng dậy, xém chút mất thăng bằng. Di chuyển trong thế giới bình thường khi nàng đang trông vào đấy từ những chiều khác luôn rất ngược ngạo bất tiện.

Vẫn duy trì sự tập trung khi cố gắng di chuyển quanh mà phải thể hiiện như cung cách bình thường thật là chuyện gần như không thể. Nàng chỉ có thể hy vọng rằng Rosalind sẽ quy sự thiếu hợp tác lẫn những lời đáp cụt ngủn, nhát gừng của nàng cho mãnh lực của sức phục tùng khi thôi miên.

Nàng đi đến cửa dẫn vào phòng tối rồi chậm chạp mở ra. Rosalind đi theo sau nhưng ả cẩn thận giữ một khoảng cách kha khá giữa hai người.

"Mi đang làm rất tốt đấy phu nhân Jones," Rosalind bảo. "Không còn bao lâu nữa đâu, mọi chuyện sẽ kết thúc. Ta đã để một dây nến chưa thắp trên bàn làm việc cạnh chai ête. Hãy quẹt diêm lên và châm lửa nào."

Venetia nhìn sang chiếc lọ. Chiếc lọ vẫn còn nguyên xi.

Nàng lập cập mò lấy dây nến, xoay sở đánh rơi xuống đất.

"Nhặt lên đi," Rosalind ra lệnh từ bên ngoài lối cửa. "Nhanh nhanh xem nào."

Venetia lom khom nhặt dây nến. Nàng kín đáo ấy một tí, sợi dây nến lăn xuống dưới quầy chứa bồn rửa. Nàng bò theo dây nến.

"Nhặt dây nến lên, mẹ kiếp."

Từ vị trí bên ngoài cánh cửa, Rosalind không thể nhìn thấy gì nữa ngoài chân váy mình, Venetia nghĩ bụng.

Nàng nhặt dây nến rồi chật vật đứng lên. Nàng chụp lấy mép quầy để đứng vững lại. Chiếc bình thủy tinh nàng dùng để đong vài loại hóa chất của mình đang đặt gần bồn rửa. Trong thế giới ánh sáng đảo ngược kỳ lạ mà nàng đang di chuyển thì chiếc bình ấy dường như vô hình. Nếu không biết trước nó nằm đấy thì hẳn nàng đã không nhìn thấy.

Một tay giấu chiếc bình vào bên hông giữa các nếp gấp váy, tay kia nắm chặt dây nến, nàng chậm chạp đi đến bàn làm việc.

"Đánh diêm lên và làm cho nhanh nào," Rosalind hối hả. "Ta muốn đảm bảo là dây nến được thắp lên trước khi ta rời khỏi đây. Ta không muốn có bất cứ sai lầm nào."

Luồng năng lượng tâm linh đi kèm theo câu lệnh ấy thổi bạt đi lớp phòng thủ tâm trí của Venetia. Trong một thoáng nàng mất tập trung. Thế giới bật trở vào tầm chú mục. Cơn đau xẻ dọc các giác quan nàng.

Venetia phải dụng hết sức mạnh ý chí để chuyển lại vào trong thế giới hình ảnh đảo ngược. Tim nàng giờ đây đang đập dồn đến nỗi nàng thấy ngạc nhiên vì sao Rosalind lại không nghe thấy được.

Vẫn xoay lưng về phía cửa đang mở, Venetia đặt chiếc bình thủy tinh cạnh lọ ête. Rosalind sẽ không thể nào nhìn thấy nó từ nơi ả đang đứng.

Venetia đánh diêm lên và châm dây nến. Nàng không quay lại.

"Tốt lắm, phu nhân Jones." Một sự thích thú và hăm hở kỳ quái rúng động trong giọng nói của Rosalind. "Giờ mi phải lắng nghe lời ta thật kỹ vào. Chờ cho đến khi nghe thấy cánh cửa trước của

cửa hiệu mở ra rồi đóng lại thì mi hãy tháo xi lọ ête ra. Rõ chưa nào?"

"Rõ," Venetia đáp giọng đều đều.

"Mi sẽ đổ ête ra sàn nhà rồi sẽ chạm ngọn lửa vào đấy."

"Rõ," Venetia lại đáp.

"Nhưng mi không được mở lọ ra cho đến khi ta ra ngoài phố đã," Rosalind nhấn mạnh. "Chúng ta không muốn có bất cứ tai nạn đáng tiếc nào, phải không nhỉ?"

"Phải."

Lưng vẫn còn quay về phía Rosalind, Venetia nhặt bình thủy tinh lên. Nàng quẳng hũ xuống sàn nhà ngay dưới chân mình. Chiếc hũ va thật mạnh. Thủy tinh vỡ tung tóe.

Toàn bộ chân váy nàng đã che khuất các mảnh vỡ thủy tinh khỏi tầm nhìn của Rosalind nhưng tiếng thuỷ tinh vỡ thì không lẫn vào đâu được.

"Cái gì thế?" Rosalind rít lên. "Mi làm rơi gì thế?"

"Lọ ête," Venetia bình thản trả lời. "Cô không ngửi thấy mùi à? Nóng lắm mà." Nàng xoay người lại, dây nến đang cháy rực trong tay, nhìn chằm chằm vào Rosalind qua ngọn lửa. "Tôi sẽ châm lửa bây giờ nhé?"

"Không," Rosalind thét lên. Ả giật lùi. "Không, khoan đã. Chờ đấy, chờ cho đến khi ta đi khỏi đã."

Cơn bão năng lượng nãy giờ vẫn hành hạ các giác quan của Venetia đột ngột dứt hẳn. Rosalind đã mất thế kiểm soát.

Venetia khom người xuống sàn, hạ dây nến xuống.

"Dừng lại," Rosalind rít lên. "Con đàn bà ngu xuẩn. Mi phải chờ cho ta đi mất đã."

Venetia tiếp tục hạ ngọn lửa về phía sàn nhà. "Người ta bảo nội mùi hơi không thôi cũng rất dễ gây nổ đấy," nàng nhận xét bằng một giọng đều đều như thế. "Chúng mạnh lắm. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu."

"Không." Cơn giận dữ chằng chéo trên mặt Rosalind. Ả nâng súng lên bằng cả hai tay.

Venetia nhận ra rằng Rosalind sắp bóp cò. Nàng phóng người qua một bên. Khẩu súng nổ đoàn; làm điếc đặc cả không gian bé nhỏ.

Nỗi đau giá lạnh xé qua cánh tay Venetia. Vì đã mất thăng bằng, nàng té xuống sàn, theo bản năng nàng cố giữ lấy cây nến đang cháy.

Rosalind quay ngoắt mình bỏ chạy qua lối cửa phủ màn che.

Venetia nghe thấy tiếng cửa trước mở ra.

"Đừng bỏ đi vì ta chứ," tiếng Gabriel thốt lên từ căn phòng kia.

"Thả ta ra," Rosalind gào lên, hoảng loạn. "Nơi này sẽ bùng lên như đuốc vào bất cứ lúc nào đấy."

Gabriel kéo màn qua một bên. Venetia nhìn thấy chàng đang tóm lấy cổ Rosalind. Khẩu súng nằm trong tay kia của chàng.

Chàng nhìn Venetia. "Nàng đang chảy máu kìa."

Chàng thả Rosalind ra mà tiến tới trước, giằng con dao và một chiếc khăn tay vuông rộng bằng vải lanh ra từ trong mấy chiếc túi trên áo khoác rộng tướng của mình.

Venetia nhìn xuống cánh tay mình. Ống tay áo váy nàng đang nhuốm đầy máu. Sững cả người, nàng chỉ biết làm một điều mà nghĩ là có ý nghĩa. Nàng thổi tắt nến.

Rosalind run rẩy nhìn nàng chằm chặp. "Mi không bị thôi miên."

"Không." Venetia đáp.

Gabriel ngồi xổm xuống cạnh nàng, đưa dao cắt phăng ống tay áo.

"Còn lọ ête," Rosalind thều thào.

"Tôi sẽ chẳng bao giờ mở một lọ ête nào gần nơi có ngọn lửa cả," Venetia nói.

Rosalind quay ngoắt bỏ chạy đi, biến mất qua màn cửa.

Gabriel thoáng cắt mắt khỏi việc mình đang làm. Venetia có thể cảm nhận được cơn say máu săn mồi đang từ chàng lan tỏa ra thành từng lớp sóng.

“Con mồi của chàng đang bỏ trốn kìa,” nàng cộc lốc bảo.

Chàng quay chú ý lại vào cánh tay bị thương của nàng. “Lúc này ta có những ưu tiên khác.”

“Đúng vậy,” nàng bảo, khẽ mỉm cười mặc cho cơn đau xé. “Trước tiên và trên hết chàng là một người bảo vệ cho những ai trong tầm coi sóc của chàng.”

Mắt chàng tìm thấy mắt nàng. “Với ta không gì quan trọng bằng nàng cả.”

Chàng nói thật lòng, nàng thầm nghĩ. Thật lòng đến từng lời từng chữ một.

Nàng những muốn bảo với chàng rằng đấy cũng là tình cảm của nàng, nhưng nàng bắt đầu thấy choáng váng. Nàng những mong mình đừng ngất đi.

Gabriel xem xét vết thương trên tay nàng. “Vết thương khá nông, tạ ơn Chúa. Nhưng ta cũng phải mời bác sĩ đến cho nàng thôi. Vết thương cần được rửa sạch và băng bó đúng cách.”

Thông tin ấy làm nàng vững dạ.

Một ý nghĩ lóe lên trong nàng.

“Gabriel này, phu nhân Fleming đã uống phương thuốc của nhà giả kim đấy.”

“Thế thì không may rồi.” Chàng tập trung quấn khăn quanh cánh tay nàng.

“Thế còn thuốc giải thì sao?”

“Quá muộn rồi. Ta vừa mới giải mã xong đoạn văn cuối cùng trong phương thuốc của nhà giả kim. Đoạn văn ấy nói rằng phương thuốc giải chỉ hiệu nghiệm nếu nó được pha lẫn với phương thuốc để uống cùng một lúc.”

Chương 45

SÁU NGÀY SAU Venetia và Gabriel gặp Harrow trong công viên. Harrow cắp tờ *Người đưa tin bay* dưới nách.

Anh nhìn Venetia với vẻ quan tâm. "Cô ổn chứ?"

"Ổn." Nàng mỉm cười trấn an Harrow. "Không có dấu hiệu nhiễm trùng nào cả. Bác sĩ bảo cánh tay tôi sẽ lành nhanh thôi mà."

"Hai người đọc tin chưa?" Harrow hỏi.

Gabriel gật đầu. "Người ta đã lôi xác của phu nhân Fleming từ dưới sông lên hai hôm trước. Tự sát. Rõ ràng là ả ta đã nhảy cầu. Chúng ta chỉ có thể hy vọng là chính quyền nói đúng và đấy không phải lại là một mánh khóe thôi miên khác của ả."

Chân mày Harrow nhướng lên, "Không phải mánh khóe đâu."

Sự quả quyết tuyệt đối trong lời tuyên bố này khiến Venetia phải đứng im phăng phắc.

"Sao anh lại có thể chắc đến thế chứ?" nàng hỏi.

"Ông Pierce đã thu xếp để được tận mắt nhìn thấy xác chết. Ông ấy muốn chắc chắn là không có nhầm lẫn gì cả."

"Hiểu rồi," nàng nói.

"Sẵn đang nói về ông Pierce," Harrow nói tiếp, "ông ấy nhờ tôi chuyển lời cảm ơn đến cô và ngài Jones. Ông ấy bảo nói với cô rằng ông ấy mang nợ cô. Nếu một trong hai người cần đến điều gì nằm trong quyền hạn của ông Pierce, thì hai người chắc chắn sẽ có được."

Venetia bồn chồn liếc sang Gabriel.

"Vui lòng cảm ơn ông Pierce hộ chúng tôi," Gabriel bảo với Harrow.

Harrow nở nụ cười bình thản, ẻo lả của mình. "Tôi sẽ làm thế. Còn bây giờ, tôi tin là tôi sẽ gặp lại hai người trong buổi triển lãm ảnh lần tới."

"Chúng tôi rất mong được đến lúc ấy đấy," Venetia cam đoan với Harrow.

"Chúc hai người một ngày tốt lành nhé." Harrow nghiêng đầu duyên dáng và băng qua công viên đi mất.

Venetia để ý thấy Gabriel đang quan sát Harrow với vẻ trầm tư.

“Chàng đang nghĩ gì thế?” nàng hỏi.

“Ta đang nghĩ rằng món chất độc của nhà giả kim quả thật là phát huy tác dụng quá nhanh. Theo ghi chép trong sổ thì lẽ ra phải mất nhiều ngày thứ ấy mới gây nên tình trạng sầu bi và mất trí.”

“Căn cứ vào tính chất của món thuốc ấy, em không nghĩ là nhà giả kim có thể tiến hành được nhiều cuộc thí nghiệm đâu,” Venetia bảo. “Thời hạn cần thiết để thần dược biến thành độc dược có lẽ là do ông ấy ước lượng mà thôi.”

“Có lẽ vậy,” Gabriel nói. Chàng không rời mắt khỏi Harrow.

Nàng quay đi nhìn theo hướng chàng nhìn. Harrow gần như đã mất dạng hẳn qua hàng cây nhưng khi thật tập trung nàng có thể nhìn thấy thấp thoáng thần khí của anh ta. Một cơn ớn lạnh chạm đến xương sống nàng.

“Gabriel này,” Venetia chợt cất lời. “Chàng có nghĩ rằng anh Harrow là người bạn chí thân của ông Pierce ấy không? Là người mà phu nhân Fleming đã cố tống tiền ấy?”

“Ta nghĩ đấy là một giả thiết rất thú vị.” Nụ cười của Gabriel thật lạnh lùng. “Nhưng là một giả thuyết mà ta không hứng thú muốn làm rõ làm gì. Bản thân Pierce có thể sở hữu năng lực tâm linh hay không, nhưng kẻ đi săn trong ta mách bảo rằng ông ta thừa đủ khả năng bảo vệ những gì mà ông ta trân quý. Ta nghĩ chúng ta có thể cho rằng có ít nhất một lời giải thích thật xác đáng vì sao phương thuốc của nhà giả kim lại phát huy tác dụng nhanh đến thế trong trường hợp của phu nhân Fleming đấy.”

“Có phải chàng đang ám chỉ đến điều mà em nghĩ chàng muốn nói đến không?”

“Hãy cứ nói rằng ta sẽ không ngạc nhiên nếu biết được là ông Pierce đã làm vài chuyện để đảm bảo rằng Rosalind Fleming phải nhảy khỏi cây cầu ấy.”

Chương 46

HAI NGÀY SAU ông Hippolyte dõng dạc bước vào trong phòng đọc sách nơi căn nhà trên phố, tay ve vẩy một đống bài.

“Ta vừa thua mất gần hai mươi bảng cho Amelia và nhóc Edward,” ông gầm lên.

Đang đọc báo, Gabriel ngẩng nhìn lên. “Con đã cảnh báo cha đừng có chơi bài với hai nhóc ấy mà

lại.”

Ông Hippolyte cười rạng rỡ, vẻ hài lòng cuồn cuộn lan tỏa từ ông. “Tại sao con không nói cho cha biết là cả hai chúng nó đều thể hiện các năng lực tâm linh vậy?”

“Con biết là cha sẽ chóng nhận ra thôi mà.”

“Tất nhiên, cha nhận thấy ngay khi ngồi xuống chơi bài với hai đứa nó.” Ông Hippolyte cười khùng khục. “Ta có thể cảm nhận được luồng năng lượng quanh bàn. Thật kinh ngạc làm sao. Cô bé Amelia đã rất mạnh rồi. Nhóc Edward thì chỉ mới bắt đầu phát tiết. Ta chưa rõ thằng bé có được năng khiếu gì, nhưng rồi sẽ rất thú vị khi phát hiện ra đây.”

“Hướng dẫn cho hai nhóc ấy phát triển các kỹ năng tâm linh sẽ cho cha việc để làm trong thời gian rỗi.” Gabriel lật trang báo. “Giờ hết việc làm mai rồi thì cha sẽ cần phải có thú tiêu khiển mới đấy.”

Venetia bước vào phòng đọc sách, tay cầm bức ảnh. “Xin chào buổi chiều, thưa các quý ngài. Các ngài có muốn xem tấm mới nhất vừa được thêm vào loạt ảnh *Những người đàn ông trong kịch Shakespeare* không? Tôi nghĩ rằng Cacsar sẽ rất được chuộng đấy.”

Gabriel đứng dậy chào đón nàng. Chàng nhìn xuống bức ảnh Cacsar. Người đàn ông trong hình tóc vàng rực và mang những đường nét người ta vẫn bảo là các quý bà quý cô rất thích ở đàn ông. Người mẫu này cũng thật cơ bắp vạm vỡ. Phần lớn các cơ bắp ấy đều được trưng cả ra.

“Anh ta đang mặc cái quỷ gì thế này?” Gabriel hỏi.

“Áo choàng thời La Mã chứ còn gì nữa,” Venetia đáp. “Cacsar thì có thể mặc gì khác nữa chứ?”

“Chúa ôi, Venetia này, anh này phải trần truồng đến phân nửa rồi đấy.”

“Đấy là loại phục trang kinh điển thời La Mã mà lại.”

“Quỷ thật. Nàng thật sự chụp ảnh một người đàn ông không mặc gì ngoài một tấm áo choàng mỏng tang thế này ư?”

“Chàng yêu, nhớ này, nhiếp ảnh là một loại hình nghệ thuật. Những người bán khỏa thân, mà đúng ra, những người hoàn toàn khỏa thân là điều rất phổ biến trong nghệ thuật đấy.”

“Nhưng nhất định họ không được trở thành điều phổ biến trong môn nghệ thuật *của nàng.*”

“Này, Gabriel này...”

Ông Hippolyte đằng hắng. "Ta tin là ta nên để cho hai con bàn luận riêng về những điểm tinh tế trong nghệ thuật nhiếp ảnh nhé. Nhóc Edward và ta sẽ mang diều của cậu bé ra công viên đây."

Chương 47

HỌ TRẢI QUA đêm tân hôn chỉ có hai người trong ngôi nhà nhỏ ở ngõ Sutton. Tuyên bố rằng cặp đôi mới cưới cần chút riêng tư yên tĩnh, phu nhân Marjorie Jones đã mời dì Beatrice, Amelia, Edward đến ngụ tại căn nhà trên phố vào tối hôm ấy.

Venetia nằm trên giường chờ đợi phu quân, nàng kín đáo quấn mình trong chiếc váy ngủ dài thượt chấm gót. Không rõ vì sao mà nàng lại thấy bẽn lẽn và khá lo lắng. Chuyện này nực cười thật, nàng thầm nghĩ. Trước đây hai người đã từng ở bên nhau rồi cơ mà. Tại sao lúc này nàng lại cảm thấy bồn chồn đến vậy chứ?

Nàng khẽ giật mình khi Gabriel mở cửa bước vào phòng. Chàng mặc chiếc áo choàng tắm màu tối và tóc tai chàng vẫn còn ướt nước.

Chồng mình đây, Venetia tự nhủ. Giờ đây nàng đã là một người vợ.

Đang giữa chừng băng qua căn phòng, Gabriel chợt dừng bước đưa đôi mắt thầy phù thủy tinh anh nhìn nàng.

"Có chuyện gì thế?" chàng hỏi.

"Em thấy thật khó tin được rằng chúng ta đã kết hôn," nàng thú nhận. "Đã có lúc em từng nghĩ là em sẽ chẳng bao giờ gặp lại chàng nữa. Không khi nào nữa trong cả cuộc đời này, bất cứ giá nào cũng vậy."

Chàng mỉm cười và tiếp tục bước đến bên mép giường. "Kỳ lạ thật đấy nhỉ. Ta thì ngay từ đầu đã biết rằng chúng ta sẽ ở bên nhau."

"Thế à?"

Chàng tháo dây thắt quanh áo. "Còn nhớ cái đêm chúng ta ân ái cùng nhau tại trụ sở Hội Arcane chứ?"

“Sao em quên được.”

“Vậy nàng có nhớ nàng đã bảo với ta rằng nàng thuộc về ta không?”

Venetia đỏ mặt. “Có ạ.”

Chàng quăng áo sang bên, kéo phăng chăn mền và chuồi vào giường sát bên nàng. “Theo như những gì ta quan tâm, thì đấy chính là đêm tân hôn thực thụ của chúng ta, phu nhân Jones à.”

Chàng nói đúng đấy chứ, nàng nghĩ. Đêm ấy đã gắn kết họ vào nhau.

Nỗi e dè hoảng hốt của cô dâu mới cưới trong nàng tan biến ngay một cách dịu dàng nhờ nhận thức ấy. Nàng dang rộng vòng tay chào đón chàng.

“Em đã biết chàng là người đàn ông đích thực rồi mà,” nàng thì thầm.

“À, thế nhưng nàng khi ấy chỉ đang nghĩ đến tình một đêm thôi đấy. Trong khi ta lại nung nấu một sách lược để kéo dài đến mãn kiếp.”

Rồi chàng đến với nàng. Thoạt tiên họ chậm rãi ân ái nhau đến tận mọi ngóc ngách. Gabriel vuốt ve nàng theo mọi kiểu mà nếu là ban ngày thì hẳn đã làm nàng choáng váng giật bắn mình. Nhưng tại đây, trong bóng tối của căn phòng ngủ, nàng lại tỏa sáng huy hoàng trong cơn gần gũi khoái lạc.

Dần dà cuộc làm tình dịu dàng ấy chuyển thành một trận chiến xác thịt. Nàng mỗi lúc một thêm mạnh dạn táo bạo. Những ngón tay chàng bấu riết lấy tóc nàng.

“Đủ rồi nàng yêu dấu.” Hơi thở chàng khản đặc vì bao nỗ lực chàng phải dốc ra để duy trì tầm kiểm soát.

“Em không thấy có lý do nào để dừng lại cả,” nàng thỏ thẻ.

Không một lời báo trước, chàng vật ngược tư thế, lăn mình nằm đè lên trên nàng. Để trả đũa, nàng cắm các đầu móng tay mình vào lưng chàng.

Chàng bật cười tóm lấy hai cổ tay nàng, ghim chúng chặt xuống giường hai bên đầu nàng.

“Ta đã phải mang dấu tích của nàng từ đêm tại trụ sở Hội ấy những hai ngày đấy,” chàng bảo.

Nàng mỉm cười nhìn lên chàng trong đêm đen, hoàn toàn ý thức được rằng chàng có thể nhìn rõ

mình trong bóng tối. “Thế à?”

“Hình như ta có nhớ lúc đó từng bảo nàng rằng nàng sẽ phải trả giá cho chuyện ấy.”

“Hứa hẹn, toàn là hứa hẹn.”

Ngay lập tức sau đấy chàng đã thả hai cổ tay nàng ra mà trượt mình dọc xuống thân thể nàng để tìm đến nơi tâm điểm của nàng đang tan chảy.

Khi chàng hôn nàng ngay nơi ấy, nàng rúng động toàn thân vì ngất ngây rạo rực. Chàng lại bao phủ lấy nàng, nhấn chìm mình vào tận sâu trong nàng.

Họ cùng lèo lái qua những đợt sóng đỉnh điểm khoái lạc lớp lớp vồ vập lên nhau, họ đánh mất bản thân trong những ngọn lửa của năng lượng tâm linh, của đam mê thể xác lẫn tình yêu đang bùng cháy.

MỘT ĐỖI LÂU SAU, chàng ngả người ra gối và cuộn nàng lại áp sát thân mình. Mình cảm thấy hoàn toàn thỏa mãn, Gabriel thầm nghĩ. Hạnh phúc và hài lòng. Yêu và được yêu.

“Nàng có nghĩ là nàng sẽ phiền khi không được làm góa phụ không?” chàng hỏi.

Venetia bật cười và với những ngón tay âu yếm lên chạm vào mặt chàng. “Hình như là rốt cuộc cũng có vài lợi điểm khi được làm một người vợ ấy chứ.”

Hết

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach